

Mai Thảo

Sống Chỉ Một Lần

Chương 1

Liên tiếp mấy ngày đầu xuân của một tháng 6 dài, buổi sáng nào cũng bắt đầu với cái rào-rạt và trắng xóa đầy trời của một trận mưa lớn. Buổi chiều hôm trước nắng còn rực rỡ, vàng như lụa, chiều xuống từ một trời xanh biếc và cao vút. Đêm sao, một biển hằng hà sa số lấp lánh. Nhưng từ nửa khuya về sáng, những đám mây đầu mùa lướt thướt lại kéo đến trong im lặng của giấc ngủ. Mây che lấp dần những chùm sao. Mây làm thấp xuống hẳn một vòm trời. Mây đêm đến che khuất hẳn cả một mùa nắng đẹp. Tò mờ sáng, giấc ngủ ngon thường bị đánh thức bởi một trận mưa. Trận mưa thật lớn, thật bàng hoàng, như một bất ngờ thẳng thốt.

Buổi sáng hôm nay cũng không ngoại lệ. Một trận mưa lớn đã đánh thức tôi. Trận mưa thật tàn nhẫn, đã cắt đứt một giấc mộng dịu dàng, vào đúng lúc đẹp nhất, đáng kéo dài nhất của một cơn mộng. Những giấc mơ nở hoa trong từng giấc ngủ của tôi trong mấy năm nay nhiều vô kể nhưng phẳng phất cùng một khuôn mặt, cùng một bầu không khí. Tôi chỉ có một đời sống, một lối sống. Tôi chỉ có ngần ấy nhớ thương, bấy nhiêu rung động. Tôi không sống với một thế giới nào, mà chỉ sống với một người. Giấc mơ cũng thế. Chỉ có một người, một khuôn mặt hiện ra mà thôi. Đó là Trường.

Trường là tên của chàng, 40 là tuổi của chàng. Những giấc mơ của tôi cao lớn và khỏe mạnh. Vóc dáng chàng cũng như vậy. Chàng đẹp như thông, khỏe như núi. Đôi mắt chàng sâu, lúc nghiêm trang thăm thẳm như biển; lúc nghịch ngợm sáng ngời như nắng. Một đường mũi thẳng, một mái tóc đen nhánh, một tiếng cười vang động, một giọng nói trầm ấm... Trường sáng ngời trong giấc mơ tôi, như một đóa mặt trời.

Đêm qua, tôi lại mơ thấy chàng. Trước giấc ngủ, tôi biết giấc mơ sẽ đến bởi vì trong tỉnh thức của ngày hay trong mơ màng của đêm thì cũng vậy: Trường là một hiện hữu tràn đầy trong tâm hồn và tiềm-thức của tôi.

Lần này tôi mơ thấy một con đường. Đó là một con đường thôn dã ở ngoài vùng ngoại ô thành phố. Con đường nhỏ chạy giữa một thành phố bát ngát. Cỏ xanh um từng ngọn... rừng cỏ đuổi nhau tới cuối chân trời. Xa xa là một cây cầu và một con rạch nhỏ. Giấc mơ lặng lẽ thư thái, không nghe thấy dấy động dù là một tiếng nhỏ nào. Tôi đi bên Trường. Tôi ngả đầu vào vai chàng. Chúng tôi không nói nói nhau một lời nào. Cứ như thế thật lâu giữa cánh đồng mênh mông bát ngát...

Nhiều lần Trường cúi xuống, trông mắt chàng sâu thẳm bảo tôi rằng:

- Im lặng là một tiếng nói kỳ diệu.

Tôi hỏi:

- Anh nghe thấy những gì trong sự im lặng đó?

Chàng trả lời:

- Tất cả! Cuộc đời và chúng ta. Từ những tiếng cười vang động đến những ý nghĩ thì thầm và sâu kín nhất.

Có lẽ là thế thật. Im lặng là một tiếng nói kỳ diệu, và sự im lặng thần thánh này đã trở thành một thứ tiếng nói tôi nghe thấy hơn một lần trong những giấc mơ muôn vàn êm ái như giấc mơ dài của đêm qua. Con đường không cùng. Chân trời lùi xa. Cỗ trong giấc mộng nối nhau thành sóng. Chúng tôi đi mãi cho đến khi trận mưa buổi sáng thỉnh linh đổ xuống con đường, và cánh đồng cỏ biến mất... Tôi giật mình tỉnh giấc, nghe thấy mưa đã ào ạt đổ trên mái nhà mình...

Mọi cánh cửa sổ đều đóng kín với rèm buông che lấp. Bóng tối còn đọng đầy ở những góc xó. Tôi bàng hoàng nằm im nghe mưa, chưa phân định được thực tế chung quanh! Chỉ biết giấc mơ đã tàn và sự họp mặt của tôi và Trường không còn nữa.

Một tiếng đập cửa, tiếp theo là tiếng gọi lớn.

- Chị Tuyên! Dậy chưa, chị Tuyên?

Tiếng gọi lạnh lạnh, trong như ánh sáng, vui như chim hót, hồng như tuổi trẻ của Nhã, em tôi. Tôi hơi bực bội như thầm nói:

- “Con khỉ! Làm gì mà nhắng lên thế! Để im cho người ta nằm. Để im cho người nằm!”

Để im cho tôi đang nghe mưa, đang mơ mộng. Trận mưa lớn đã kéo tôi ra khỏi giấc ngủ, nhưng thần trí tôi vẫn còn mông lung, mơ màng... Cái trạng thái chập chờn nửa mơ nửa tỉnh này vẫn còn tạo được cho tôi cái ảo giác là dù giấc mộng khi vỡ tan rồi nhưng từng phiến mơ hồ, từng mảnh khói sương của mộng vẫn còn phảng phất.

Mưa rào rào trên mái nhà. Mưa trắng xóa trên những tầng không gian mênh mông. Có phải là mưa vẫn còn đang lướt lướt trên những sân ga, trên những bến tàu? Giờ này chắc không phải chỉ mưa trong khu phố tôi ở mà còn mưa trên khắp các vòm trời trên khắp thế giới nữa. Tôi hình dung thấy chàng đứng đó, trên sân ga chính của một thành phố lớn. Một chuyến tàu sắp sửa rời nhà ga... Toa máy phì phà thổi khói, đường sắt dài thăm thẳm trước mặt...

Chàng đứng đó dưới một hàng hiên, chờ giờ tàu chạy trong mưa bay nghiêng. Chàng đội một cái mũ dạ, vành mũ che nửa vầng trán rộng. Chàng mặc một chiếc áo toại mưa, cổ áo kéo trùm kín gáy. Bên cạnh chàng là một cái va-li lớn gắn đầy nhãn hiệu những khách sạn của các phi trường và các hải cảng quốc tế mà gót chân lữ hành của chàng đã đi qua.

Trường thường hỏi tôi:

- Cuộc đời một người đàn ông mang cái hình ảnh gì là cái hình ảnh đúng nhất, Tuyền biết không?

Tôi đáp:

- Một bóng núi.

Chàng cười:

- Tại sao một bóng núi?

Tôi trả lời bằng một giải thích thật 'đàn bà', thật lãng mạn:

- Vì núi cao và lớn, như một che chở. Đàn ông đẹp như thông, như núi. Đàn bà chúng em mềm yếu, cần sự che chở ấy. Đàn bà là hoa, là liễu.

Trường gật gù. Tuy nhiên, sự tán đồng của chàng chỉ một phần:

- Cũng đúng. Nhưng núi và thông là những hình thể đứng im một chỗ. Cao lớn và bất động. Cái bất động không thể là một hình ảnh một đời sống.

Trường chỉ tay lên một tầng cao trên đầu, trên mây, trên trời và nói về cái hình ảnh và đời sống đàn ông theo ý của chàng:

- Một cánh chim bằng.

Tôi đang nhớ... đang nghĩ... đang thả hồn tôi cho bay theo cánh chim bằng trong buổi sáng mưa lớn này đây. Phải, phút này chắc là chàng đang đứng đó, trên một sân ga... Trong mưa vây bốn phía. Chàng thật đẹp, trước giờ lên đường. Khuôn mặt chàng rắn rỏi. Cái mũi dọc dừa, đôi lông mày rậm, cái cằm đầy nghị lực. Thân hình thoát ra sự vững chãi của một đời sống đã lăn lóc, đã thăng trầm, đã trưởng thành. Tôi nói thầm:

- Anh Trường, anh ở đâu lúc này? Em đang nằm, em vừa thức. Đêm qua em mơ thấy anh. Anh ở đâu? Chân trời nào? Góc biển nào?...

- Chị Tuyền, mở cửa cho em!

Tôi càu nhàu, tung chăn bước ra khỏi giường. Mặt đá hoa nền nhà lạnh buốt làm tôi rùng mình. Tôi còn muốn nằm nữa trong chăn, trong bóng tối lờ mờ. Tôi muốn tiếp tục mơ mộng nữa, mơ mộng cho đến hết buổi sáng...

Cánh cửa vừa mở, bị đẩy toang ra từ phía bên ngoài. Ánh sáng lùa vào làm tôi chói mắt. Tôi gạt lên.

- Làm gì mà phá phách quá vậy!

Nhã đầu tôi sang một bên. Nó thoăn thoắt đi vào. Và mặc dầu còn mưa lớn, nó mở tung hết nội cánh cửa sổ. Tôi nhẩn nhục đứng nhìn. Con nhô này thật lộng! Nhiều khi tôi cảm tưởng như nó không còn coi tôi ra gì nữa. Nó đụng chạm quá mạnh vào đời sống riêng tư của tôi.

Đời sống tôi như một căn buồng đóng kín vừa bị nó tấn công ào ạt vào và mở hết mọi cánh cửa.

Mở hết cửa cho ánh sáng lùa vào xong, Nhã thản nhiên quay trở ra, vừa đi vừa nói như truyền lệnh.

- Ra rửa mặt rồi mặc quần áo!

Cái con nhỏ này to gan thật! Xem chừng nó đang âm mưu đòi điều khiển cuộc sống của tôi đây. Chuyện này không thể để yên như thế được. Tôi liền gọi giật nó lại.

- Nhã!

Nó cũng chẳng vừa, gắt với tôi rằng.

- Em đã bảo chị...

Tôi nói như quát lên.

- Chị bảo em chứ không phải em bảo chị. Mà là mẹ tao đấy à! Đừng có thấy tao hiền mà được đàng chân lẩn đàng đầu nghe chưa! Tao đang nghỉ, mà vào phá tao còn bắt tao mặc quần áo để đi đâu mới được chứ?

Nhã tủm tỉm cười.

- Cáu rồi hả?

- Đúng, cáu lắm!

- Tám giờ rồi, bà nội.

- Tám giờ hay mười giờ cũng mặc tao!

- Lúc nào cũng thấy chị nằm! Lúc nào cũng thấy chị ngủ!

- Mà có tự do của mà...

Nhã chột cướp lời tôi:

- Và chị có tự do của chị? Đốt chợ đi. Lúc khác ngủ. Trưa nay sẽ để yên cho chị ngủ đến chiều. Nhưng hôm qua chị đã hứa đi với em phải không?

Tôi ngần ngại:

- Đi đâu?

Con nhỏ phá lên cười:

- Chị ngại ngác như một người mất hồn. Đi phố chứ còn đi đâu nữa!

Tôi chợt nhớ ra. Hôm qua tôi có hứa với Nhã rằng tám giờ sáng nay hai chị em đi phố thật. Hứa rồi quên! Mới từ tối qua đến sáng nay đã quên. Đầu óc tôi hồi này lạ lẫm thế nào ấy! Những mơ mộng triền miên đắm đuối... Những giờ phút mơ màng đã đẩy tôi xa vời cách biệt hẳn với thực tế quanh mình. Đúng là tôi đang ở trên cung trăng! Đáng là tôi đang đi giữa mù sương! Tâm tưởng tôi bay bổng theo những hình ảnh nào tới những cuối chân trời nào... Thần phách tôi đã bị chiếm đoạt tận cùng và toàn vẹn. Trí nhớ tôi chỉ nhớ riêng một phía và tôi đã lãng quên rằng tôi đang sống với gia đình tôi, một cuộc sống hàng ngày tẻ nhạt nhưng vẫn phải sống chứ không thể nào làm khác.

- Chị quên bằng mắt! Xin lỗi.

Nhã cười:

- Chị thì còn nhớ được gì nữa! Thế nào, có đi không?

Tôi nhìn những dòng nước lước thước bên ngoài cửa sổ, nghe tiếng mưa rào rạt trên mái mà nhẩn mặt ngẩn ngại.

- Mưa thế này!

Nhã đứng dưng:

- Lát nữa hết mưa.

- Được rồi.

Tôi 'ký yêu' lên đầu con nhỏ một cái nói:

- Nhưng đừng có hối thúc tao nghe chưa! Tao đánh chết!

Nhã cười lớn đi ra phòng ngoài. Tôi lấy quần áo vào buồng tắm. Nước lạnh chảy ào lên da thịt làm tôi rùng mình, nhưng cũng làm tôi cảm thấy tỉnh táo hơn. Tắm xong, tôi trở vào phòng ngủ, đến trước bàn phấn. Khuôn mặt người đàn bà tôi nhìn thấy trong gương buổi sáng hôm nay có một đôi mắt đẹp. Trường thường bảo mắt tôi u uẩn và sâu thẳm như nền trời ban đêm. Đôi mắt ấy sáng nay tự nhìn ngắm nó bằng một cái nhìn xao xuyến. Nhiều mùa xuân đã đi qua. Nhiều mùa nắng đã tàn, và nhiều mùa mưa đã tới. Tôi không còn trẻ trung, sáng lạng và yêu đời như Nhã được nữa. Tôi đã là một người đàn bà đứng ngơ ngàng giữa hai lứa tuổi. Tôi đã bắt gặp ở tôi những tiếng thở dài. Những ngón tay hờ hững lùa vào mái tóc. Tai lắng nghe theo tiếng mưa rì rào ngoài trời. Tôi đắm đắm nhìn tôi trong gương, nghĩ đến một mùa mưa lại bắt đầu và những mùa nắng đã đi qua. Đời tôi cũng đã có những mùa nắng rực rỡ và chói lọi. Đời tôi cũng đã từng có trời xanh biếc. Đời tôi cũng có những ngày đẹp, những buổi ban mai phơi phới thanh thanh. Tôi đã từng là một ngọn suối róc rách, một nhánh hoa hàm tiếu. Tà áo tôi từng là thiếu nữ, mái tóc tôi từng là thanh xuân. Nhưng rồi những mùa nắng qua đi... Trời thôi xanh, mây tới ban đêm che khuất những chùm sao... Và buổi sáng khi thức giấc, mùa mưa đã bắt đầu với những dòng nước lướn ướt trên những lùm cây và những mái nhà thành phố.

Giữa một mùa mưa và một mùa nắng, ngồi trước gương tôi thấy ở tôi những thay đổi buồn

rầu. Ánh mắt không còn trong được như ngày hôm trước. Nụ cười kém tươi hơn ngày hôm qua. Da mặt tuy còn mịn màng nhưng sẽ chẳng lâu đâu, những đường nhăn sẽ hiện. Đôi mắt trông buồn hơn. Tròng mắt như đã chứa đựng một tâm sự ưu phiền. Và sự rạo rực, niềm xôn xao trong tâm hồn, tôi nghe thành một khúc hát đầy đặc những âm điệu nhảy nhót đã lắng xuống như một ngọn thủy triều ào ạt dâng lên, bắt đầu rút đi.

Người ta không thể trẻ đẹp được mãi. Hoa nở và tàn trong một buổi sáng. Thời gian đi

qua. Thời gian là một sự tàn phá, tôi biết như vậy. Nhã đã lớn. Mới ngày nào nó còn là một đứa con nít. Mỗi lần Trường tới nó chạy ra đón, nắm tay nắm áo, đòi quà, đòi tiền đi xem chiếu bóng. Bây giờ nó đã trở thành một thiếu nữ dậy thì, đã có tâm sự, đã có tình yêu. Có nghĩa là tuổi trẻ của tôi đã hết! Biết như vậy. Biết mà vẫn ngậm ngùi. Biết, và đã thờ dãi.

Tôi chải qua mái tóc, thoa một chút phấn hồng lên gò má, dờn bàn phấn đứng lên. Phấn vân trước cái tủ chừng một phút, tôi chọn một chiếc áo hàng lụa đen.

Áo này hình như Trường mua tặng tôi cũng vào một buổi sáng mưa lớn như sáng nay. Hôm đó chàng nói:

- Hàng lụa đen tôn nước da em lên. Hàng lụa là một nền gấm, và nước da của em là một viên kim cương đặt trên mặt gấm đó.

Cô gái bán hàng cũng góp chuyện:

- Ông khen bà đúng lắm. bà có một nước da thật đẹp.

Chàng khoan khoái gật đầu:

- Phải thế không, thưa cô.

Cô bán hàng chỉ tay vào những hàng áo khác treo sát nhau như một thảm hoa màu sắc lộng lẫy.

- Những hàng này mới về. Hàng nào cũng hợp với bà nhà lắm.

Nhưng hôm đó, tôi đã từ chối không chịu để cho Trường mua thêm, vì chàng đã cho tôi không biết bao nhiêu quần áo, bao nhiêu đồ dùng. Tôi mỉm cười bảo cô bán hàng rằng:

- Chúng tôi chưa lấy nhau.

‘Bà nhà’. Nghe vui thật! Nó bao gồm bao nhiêu ý nghĩa: gia đình, lứa đôi, vợ chồng... Nhưng chúng tôi yêu nhau, đi với nhau mặc dù chưa lấy nhau. Hôn nhân với tôi vẫn là một đợi chờ chưa đến.

Chiếc áo hàng lụa đen mặc vào người ôm sát lấy thân thể tôi tạo nên một cảm-giác ấm áp đặc biệt của một tặng vật, một kỷ niệm. Tôi đeo vào một chuỗi hạt trai, cũng là một tặng vật khác của Trường. Đến bên cửa sổ, tôi ngắm nhìn mưa rơi.

Bầu trời thành phố sáng nay thật thấp như đựng, như chạm những ống khói và những nóc

nhà. Khoảng sân sau nước chảy lênh láng. Tiếng nước dồn đổ vào những lòng cống xô đẩy, hối hả. Nhìn mưa, tôi lại nghĩ đến những sân ga, những bến tàu. Và tôi nghĩ đến Trường, với cái áo tơ trum kín gáy chàng bên cái va-li nặng trĩu. Chàng đứng đó giữa không gian, trong mưa bay, ném mình vào những cuộc hành trình dài thăm thẳm.

Bao nhiêu suy nghĩ của tôi lại bị cắt đứt bởi sự đột nhập ồn ào của Nhã. Con nhỏ thật lạ lùng. Tuy là hai chị em, nhưng tôi với nó hoàn toàn khác biệt, không giống nhau được ở một điểm nào. Tôi thư thái, trầm lặng bao nhiêu thì nó nhấp nhੌm, bông bột bấy nhiêu. Tôi là một hồ thu lặng khệp bên trong và giấu kín. Nó là một mặt biển dâng lên thành tiếng, nổ tung thành sóng; phơi bày hết lên bề mặt, đổ tràn hết ra bề ngoài. Tôi hơi khác thường, chừng như thế. Bất bình thường thì đúng hơn. Nhã lành mạnh, tươi khỏe như cái tuổi 18 của nó. Mỗi bước đi của nó khuấy động không khí chung quanh rất nhiều. Nó hót như chim, bay nhảy liên hồi trên những đầu cành tuổi trẻ. Dậy thì ở nó phơi phới, thanh xuân xanh biếc. Tôi như buổi sáng mưa xám buồn rầu, nó như ban mai nắng vàng với sức sống lấp lánh từng giây từng phút.

Cánh cửa buồng mở toang, Nhã như cơn gió tràn vào. Nó đứng khựng lại.

- Chị không còn cái áo nào khác nữa hả?

Tôi nhìn xuống màu đen đang mặc trên người.

- Em không thích?

- Chị lúc nào cũng mặc đen, nâu, khi thì màu tím nhớ nhung, rồi màu lá chết. Để tang ai mà kỹ vậy?

Tôi cười:

- Chị già rồi, phải mặc sao cho hợp tuổi mình chứ. Những màu sắc rực rỡ bây giờ dành cho Nhã.

Con nhỏ đến đứng trước mặt tôi, hất hàm vênh váo như một bà tướg.

- Bao nhiêu?

Tôi nhăn mặt:

- Con này làm gì mà dữ vậy! Bao nhiêu là bao nhiêu cái gì?

- Tuổi! Máy trăm? Máy chục?

- Mà hỏi cung tao đấy à?

Nó gật:

- Cảnh-sát tư-pháp đây. Khai!

Tôi làm bộ sợ hãi:

- Gần 40.

Nó nạt lớn:

- Mới có 34 thì cứ nói là 34! Tại sao lại khai gần 40 cho nó già thêm đi! Và tại sao cứ cái áo đen đưa đám này mặc hoài! Trả lời đi! Để tang ai?

Tôi đặt tay lên ngực:

- Tao.

- Còn sống sờ sờ tại sao lại để tang?

- Sống mà cũng như đã chết!

- Ghê!

Chúng tôi cùng cười rữ. Hai chị em đôi khi đồng với nhau những vở kịch; làm hề, làm tuồng như thế để phá lên cười cho đỡ buồn. Có điều là tiếng cười của Nhã vui thật, hòa tan như pha-Lê. Còn tiếng cười của tôi thì có vẻ gượng gạo, không được hồn nhiên vui vẻ như thế. Lòng tôi vẫn ấm áp vì có lửa của tình yêu. Nhưng vườn tôi chừng như đã có những khoảng tối lạnh lác-đắc, những bóng rợp đầu tiên phủ xuống. Tiếng cười của tôi đã len một ý buồn từ một thoáng nhớ thương như một tiếng thở dài dịu nhẹ.

Tôi chỉ ra ngoài trời:

- Còn mưa mà, chưa đi được.

Nhã lắc đầu, không chịu.

- Chờ mưa tạnh thì biết đến bao giờ! Em ghét nhất là chờ đợi. Chúng mình gọi Taxi đi ngay bây giờ!

Tôi hỏi:

- Ăn sáng đã chứ.

- Chỉ có bánh mì và sữa là hai thứ em đã chán ngấy đến cổ. Đi ăn tiệm đi! Chị không bao em được sao?

Hai chị em ra khỏi nhà lúc cơn mưa lớn đã lắng dịu. Chiếc Taxi mờ mờ hơi nước đọng trên mặt kính chở chúng tôi qua những con đường thừa thớt người qua lại. Tiếng bánh xe lăn rào rào. Thành phố trong mưa có một vẻ gì phiền muộn. Những lùm cây lướt lướt thướt... Những hè đường ướt át...

Nơi Nhã đòi ăn điểm tâm là một quán hàng sau chợ Bến Thành. Quán bán những món Bắc thuần túy như bún riêu, bún ốc, bún thang, chả giò, bún chả Thăng-Long... Chủ quán là một người 'Bắc-Kỳ' chính hiệu 'Bà Lang Trọc' với lối ăn mặc hết sức quê mùa. Bà lão mang một

vành khăn đánh đai lấy mái tóc rẽ giữa; một cái áo tứ thân nâu, và một cái ruột tượng màu lam. Bà lão ngồi sau quầy với một cối trầu trước mặt. Bà ta đang nhai trầu bồm bồm khi hai chị em tôi đội mưa chạy ủa vào.

Thấy Nhã, bà lão hấp háy cặp mắt:

- Trời mưa gió thế này mà cô Nhã cũng chịu khó nhỉ?

Cái giọng nói cũng ‘Bắc đặc 100%’ của những làng xóm có những lũy tre và những ao bèo vây bọc; của những con đê chạy dài theo đường chân trời; của những ngôi đình mái cong; của những thửa vườn xinh xắn, là những hình ảnh quá khứ đã nhòa dần trong trí nhớ của tôi. Hóa ra Nhã là một khách hàng quen của tiệm ăn này. Nó rữ mưa, thân mật nói với bà lão.

- Nhớ bún ốc của bà quá. Dù cho mưa nữa cũng đến. Hôm nay đến còn lôi theo cả chị tôi nữa đấy.

Bà lão mỉm cười với thái độ ân cần với khách quý.

- Quý hóa quá! Bún ốc hay bún chả?

- Bún ốc. Thật nóng và thật cay.

Mặc cho trời mưa. Cái tiệm bé nhỏ cũng vẫn chật người. Đa số khách là đàn bà. Nhiều bà ngồi một mình lớn tiếng gọi đồ ăn tự nhiên như đàn ông. Tôi và Nhã ngồi ghé vào một bàn còn trống hai chỗ, ngắm nhìn cảnh tượng chung quanh bằng cặp mắt bờ ngõ. Rất nhiều nơi chốn đối với tôi xa lạ hoàn toàn, chưa từng đặt chân đến. Tôi không nhớ những tên phố, tôi không thuộc những con đường mặc dù sống tại thành phố này đã lâu. Thường ngày, khi tan sở tôi đi thẳng về nhà thôi chứ ít đi đâu ngoại trừ những lần đi với Trường. Ngay cả những lần ấy, Trường và tôi cũng chỉ lui tới một vài nơi cố định.

Đời sống tôi quả thật là ‘khép kín’. Trường vẫn thường bảo tôi là ‘người đàn bà nội trợ’, lý tưởng cho gia đình chứ không phải cho xã hội. Có lẽ chàng nói đúng. Tôi không thích giao thiệp, rất sợ những chốn đông người, khác biệt hẳn với Nhã.

Món bún ốc của tiệm bà lão Bắc-Kỳ này ngon thật. Thật nóng, thật cay, và thật ‘khoái khẩu’. Ăn uống trả tiền xong ra khỏi tiệm thì may mắn làm sao trận mưa cũng tạnh hẳn. Trời vừa ‘đổ xong một lượng nước’ thật lớn nên mây đã bay đi, nhường chỗ cho nắng sắp lên. Thời tiết miền Nam là như vậy, luôn luôn tạo những cái đột ngột và bất ngờ. Hết mưa lại nắng. Hết buồn lại vui. Không biết thế nào mà lờng! Mưa nắng ở đây đúng như tâm hồn con người, mang những biến thái không bao giờ báo trước.

Nhã reo lên:

- Có thể chứ! Nắng sắp lên rồi.

Tôi nói:

- Nắng hay mưa cũng thấy kệ! Đừng có lôi tao đi lang-thang suốt ngày ngoài đường, tao

chịu không nổi đâu. Hôm nay nghỉ nhưng sáng mai tao phải đi làm rồi. Phải nghỉ ngơi.

Nhã cười như muốn chế nhạo tôi:

- Chị lại muốn về nhà?

- Đúng vậy.

- Đóng cửa kín mít lại rồi ngủ hả? Không được! Chị phải đi đi với em ít nhất đến 12 giờ trưa và chiều nay vào Chợ Lớn ăn cơm Tàu với chúng em.

Tôi nghe nói giãy nảy:

- Tao không đi.

Nhã phớt tỉnh như không.

- Chị phải đi.

Tôi nghiêm mặt:

- Đừng có đùa. Không có ai bắt buộc tao được hết.

Rồi buột miệng, tôi nói tiếp:

- Ngoại trừ...

Thấy tôi áp-úng không nói hết câu, Nhã thích chí cười phá lên.

- Ngoại trừ anh Trường? Lúc nào cũng anh Trường! Cái gì cũng anh Trường! Anh Trường vắng mặt mà chị cứ làm như anh ấy đang đứng trước mặt vậy.

Tôi muốn bảo cho Nhã biết là tuy Trường vắng mặt thật nhưng hình ảnh chàng với tôi là một hiện hữu thường trực. Cho dù ở xa hay ở gần cũng vậy thôi. Trường là đối tượng duy nhất đầm thắm của tâm hồn tôi. Tôi nhìn đâu cũng chỉ thấy một mình chàng. Tôi có suy nghĩ đi đâu, ý nghĩ cũng trở lại với chàng. Chàng ở đó, trên những phiến lá xanh tôi nhìn thấy buổi sáng; trên những áng mây hồng tôi nhìn thấy buổi chiều. Hối nãy, lúc này, lát nữa, và mãi mãi... tôi sống từ chàng sống đi, sống từ chàng sống tới. Tôi như trái đất quay, nhưng dù là quay thế nào đi chăng nữa cũng vẫn ở trong quỹ đạo mặt trời.

Tôi cầu Nhã một cái thật đau. Con bé thét lên. Tôi không tha, cầu thêm một cái nữa.

- Cấm mày nói đến anh Trường.

Nhã làm bộ khiếp đảm:

- Thì thôi! Thì thôi! Nhưng chị phải đi ăn cơm chiều nay với bọn em. Nếu không thì em sẽ nhắc đến tên anh Trường 100 lần, 1000 lần mỗi ngày đó!

Tôi đành chịu thua:

- Đi cũng được. Nhưng Nhã ngu lắm!
- Em ngu?
- Chứ sao!
- Phải cắt nghĩa đàng hoàng à! Không được mạt sát một cách vô lối như vậy.
- Chị không nên đi. Nhã cứ bắt đi bằng được là ngu.
- Em muốn có chị mà.
- Chị là người thứ ba. Thừa!
- Chị cho là em với Thiều chỉ nên đi riêng với nhau?
- Đúng vậy.
- Chúng em lại không muốn thế.
- Thế thì không chỉ riêng nàng ngu mà chàng của nàng cũng ngu quá thể! Đi riêng với nhau mới tình tứ, mới du dương với nhau được. Thêm sự chứng kiến của chị còn ra cái quái gì nữa!

Nhã cười:

- Không sao. Đi ăn chứ có phải hẹn hò gì đâu. Vả lại chúng em cũng sắp lấy nhau rồi. Thiếu gì lúc tay đôi. Thiếu gì lúc tình tứ. Thiều quý chị lắm, anh ấy nói ai có được một người chị gái như chị là một hạnh phúc lớn.

Tôi nhún vai:

- Cám ơn.

Đến lượt Nhã nghiêm trang:

- Em nói thật đấy. Người nào em quen cũng bảo thế chứ không riêng gì Thiều. Ai cũng bảo rằng có được người chị gái như chị là một điểm phúc, một may mắn. Nhưng riêng em thì thấy chị là người độc ác nhất, đáng ghét nhất.

Hai chị em cùng cười. Tôi sau đó nhận lời đi ăn với Nhã và Thiều. Nhã hài lòng, không đem Trường ra trêu chọc tôi nữa. Rải bộ một lúc đã gần đến đường Tự Do thì những tia nắng đầu ngày bắt đầu dấy lên. Những giọt nước mưa vẫn còn nhỏ tí tách lên những lòng mái và những chùm lá. Mặt đường còn nhiều vũng nước, nhưng nắng đã lên. Sau cơn mưa, mặt trời rực rỡ chan hòa thả xuống thành phố thêm một trận mưa khác: mưa kim cương, mưa hào quang.

Chúng tôi nắm tay nhau, bước thong dong giữa đám người qua lại. Một vài chàng trẻ tuổi đi qua còn ngoái đầu nhìn lại. Họ xì xào với nhau, có lẽ là về chúng tôi.

Nhã huých nhẹ khuỷu tay:

- Nói chị đấy.
- Nói mày.
- Nói chị.
- Chị già rồi, chẳng ma nào nhìn hết.

Đi chơi với Nhã ngoài đường phố bao giờ cũng có chuyện ‘đổ vầy’ cho nhau như vậy. Mỗi khi có đàn ông nhìn là chị đổ cho em, em đổ cho chị rồi cùng nhau cười khúc khích. Nhã rất xinh đẹp. Một vẻ đẹp tươi tắn phơi mờ, rực rỡ như nắng bình minh, như hoa mới nở; vẻ đẹp đặc biệt của những người con gái thời đại bây giờ.

Trường bảo tôi đẹp. Cái đẹp này khác với cái đẹp của Nhã. Chàng nói phải là một người đàn ông có tâm hồn, có một cặp mắt tinh tế mới khám phá được trọn vẹn những vẻ đẹp tế nhị chứa giấu của tôi. Chàng khen quá lời, tôi biết vậy. Nhưng được chàng khen, tôi cũng cảm tưởng là mình đẹp. Chứ còn bình thường đi trên hè phố giữa đám đông, người được những chàng trai trẻ xì xào nhìn ngắm tất nhiên phải là Nhã.

Đi gần tới bùng binh Nguyễn Huệ, trời đã nắng lớn. Một đám trẻ con đứng vây lấy những cây nước chảy ngược trắng xóa như những bông hoa bằng những cái nhìn thích thú và mê đắm nhất của tuổi thơ.

Tôi hỏi Nhã:

- Đên đâu bây giờ?
- Em muốn đi mua áo.
- Cả áo cưới?
- Vâng. Nếu có hàng đẹp cũng mua luôn.

Tôi nghĩ lúc này mới là tháng 6, mới đầu mùa mưa, chuyện vui của Nhã thì mãi đến tháng 10. Còn những bốn tháng. Con nhỏ này đã sống với hạnh phúc của nó ngay từ bây giờ. Tôi cười:

- Làm gì mà gấp quá thế?
- Sửa soạn dần đi thì vừa.

Tôi nói:

- Mua bán như thế này, đáng lẽ người đưa em đi phải là Thiều mới đúng.

Nhã giơ cả hai tay lên trời:

- Anh ấy chẳng biết gì đâu chị ơi! Đi với em, chỉ thích vào tiệm ăn, phòng trà, rạp chiếu bóng thôi. Chẳng có con mắt mỹ thuật gì hết. Anh ấy cho em mấy hàng áo, em cất biệt, có may mặc được gì đâu! Đi với chị mới yên chí. Chị chọn hàng áo nào là hàng ấy đẹp nhất.

Tôi cười:

- Ai nói?

Nhã nịnh:

- Em nói.

Nó trêu thêm:

- Anh Trường nói.

Tôi đâm nó một cái thật mạnh vào lưng:

- Con quỷ! Đã bảo cấm nói đến anh Trường.

Nó lè lưỡi:

- Ghê!

Hai chị em bước vào một tiệm tơ lụa ở đường Tự Do. Đã lâu lắm, tôi không đi phố, cũng không mua sắm gì hết. Cửa tiệm mới mở. Tôi chưa đến đây lần nào. Đây là một cửa tiệm tơ lụa lớn, một biển tơ lụa và một rừng vải vóc bày biện bán khắp trên những giá gỗ, tạo cho người mới đặt chân vào một cảm giác rộn ngợp. Màu sắc lộng lẫy đủ kiểu, đủ hình vây kín lấy làm cho hoa mắt.

Tôi lảng lạng đi theo Nhã qua những quầy hàng. Người đến mua sắm thật đông. Những tiếng cười nói ồn ào nổi dậy ở khắp các xó góc.

Tới gần hàng bày những hàng lụa và gấm thường được dùng để may áo cưới, Nhã đã đứng lại rất lâu. Nó tỏ ý thích hàng này, chê hàng nọ, và bàn đến những kiểu áo cưới đang được yêu thích nhất bây giờ. Nó đồng ý với tôi là mua ngay áo cưới tháng này là hơi sớm. Mua, ngộ nhớ lại có những hàng mới từ ngoại quốc tới, mà đẹp hơn hàng đã mua thì sao! Với Nhã, cái áo cưới là cả một vấn đề quan trọng. Sao cho phải thật vừa ý, thật hoàn toàn.

Tôi đứng đằng sau Nhã, nghĩ rằng phút này tôi đã 34 rồi, nhưng vẫn chưa được sống những cảm giác rạo rực hân hoan của một người con gái sắp lên xe hoa về nhà chồng như Nhã. Với tôi vẫn là một tình yêu đợi chờ trong nhớ nhung và trong cách biệt.

Phải, tôi chỉ biết chờ đợi. Qua tuần này tháng khác, qua tuần lễ này đến tuần lễ khác. Chàng ở xa. Một ngày nào đó, chàng trở về, nhưng rồi chàng sẽ lại đi nữa. Và tôi, tôi đợi chờ đến bao giờ đây?

- Chị làm gì mà ngăn người ra thế?

Tôi giật mình, ra khỏi dòng mơ màng:

- Nhiều hàng đẹp quá, nhìn rối cả mắt!

- Chị chưa chọn cho em hàng nào hết.

- Thời trang bây giờ ra làm sao, chị nào có hay!

Nhã thì biết. Biết tháng này, mùa này, những người con gái bằng tuổi Nhã nghiên về những màu áo và những loại áo nào.

- Mấy tháng trước là gấm Thượng Hải.

Tôi gật:

- Cái đó thì chị biết. Gấm Thượng Hải tháng trước đã phủ kín thành phố này.

Đúng thế thật. Đàn bà là một loại người hay bắt chước nhau. Sống thành khuôn, thành nếp, và nhìn nhau mà sống. Một người đàn bà sống khác những người khác, dù chỉ một phút thôi, lập tức bị nhìn ngắm bằng một cặp mắt khác thường ngay. Như tôi chẳng hạn. Chỉ thích một màu đen, chỉ thích những màu buồn, không thích ồn ào, chỉ thích im lặng, thì với Nhã và với mọi người, trong tôi đã có một cái gì bất bình thường. Chỉ là tôi không muốn giống ai. Trường bảo tôi phải sống như thế. Là mình. Hoàn toàn. Tận cùng. Không thời trang, không bắt chước. Tôi cũng muốn sống như thế thật. Tất cả mọi người đều đua nhau mặc bằng gấm Thượng Hải. Không có tôi. Tôi là của những hàng áo màu đen.

Nhã làm bộ thành thạo:

- Tháng này khác rồi.

- Như thế nào?

- Gấm không được thích nữa. Ban nãy đi ở ngoài đường, chị không thấy đó sao? Gấm đã biến mất. Tháng này thịnh hành là màu xanh. Xanh nhạt, xanh thẫm cũng được hết. Và hoa thật lớn.

Tôi cười nói đùa:

- Thế tháng nào thì màu đen?

Nhã đùa lại liền:

- Tháng anh Trường!

Con nhỏ thật tinh quái. Nó biết cứ mỗi lần nó nhắc đến anh Trường là một lần tôi chịu thua nó ngay. Lần này cũng vậy, tôi lại thua nữa. đành lảng mau sang chuyện khác.

- Em muốn mua mấy cái áo nào?

- Hai, ba thôi.

- Sao không mua một lần cho đủ?

- Không được! Mua hết một lần làm gì còn có cớ để đi dạo phố, vào cửa tiệm nữa. Mua từ từ. Nay cái này. Mai cái khác. Như thế có dịp đi phố luôn luôn.

Tôi nhìn Nhã lắc đầu. Đám con gái bây giờ tinh không quỷ quái và có những dự tính, những cách sống kỳ lạ, tôi không tài nào hiểu được. Thế giới tuổi trẻ bây giờ có những quay đảo, những quấy lộn, những phá vỡ ngõ nghich kinh ngạc. Ở tuổi Nhã, tôi chưa có đời sống. Tôi ghi nhận cho tôi một thức tỉnh muộn màng, chậm chạp, trong khi ở Nhã và đám bạn bè của Nhã là một thức tỉnh trước tuổi.

Thỉnh thoảng, một chiều thứ bảy, Nhã lại tổ chức cuộc họp mặt với đám bạn trai và bạn gái của nó. Chính là một trong những cuộc họp mặt đó mà Nhã và Thiều đã quen nhau, chịu nhau, và đang sửa soạn đi tới hôn nhân. Những buổi họp mặt ấy, ngôi nhà nhỏ của chị em chúng tôi vang động tiếng cười, tiếng nói của tuổi 20 sống ồn ào như một vùng biển động. Họ mở âm nhạc thật lớn. Khiêu vũ. Tranh luận về thời trang. Tôi ngồi im một góc, không làm sao hòa nhập được vào cái thế giới của Nhã. Đành là đứng ngoài nhìn vào.

Phải mất 15 phút tôi mới chọn xong được cho Nhã hai hàng áo. Một hàng màu xanh nhạt, với những bông hoa màu tím than. Một hàng màu vàng tươi với hoa xanh đậm. Nhã chịu là đẹp lắm.

- Chọn áo phải có chị mới được. Đám bạn gái em bảo chị chọn hàng áo là nhất, không ai bằng.

Tôi cười:

- Thiều có thích thế không?

Nó bĩu môi:

- Cần gì anh ấy thích.

Tôi ngạc nhiên:

- Em làm đẹp cho Thiều. Thiều phải thích mới được chứ.

- Mặc! Không thích cũng ráng chịu. Em thích là anh ấy phải thích à!

- Không thì sao?

- Thì chết với em!

Tôi bật cười:

- Con nhỏ này dữ.

- Hiền như chị đâu có được. Em đã nhất định như thế rồi. Đã bảo Thiều và Thiều cũng đã ưng thuận như vậy.

Bị kích thích bởi sự tò mò, tôi hỏi:

- Ưng thuận cái gì?

- Cho em được điều khiển tất cả, quyết định hết thảy. Nghĩa là Thiều phải nghe em.

- Nghe thế nào?

Nhã thản nhiên:

- Nghe thế thôi. Chẳng thế nào hết.

Nó cười, giọng nửa đùa nửa thật:

- Bắt chết phải chết. Cho sống mới được sống. Đàn bà bây giờ phải thế chị ơi! Chỉ có chị mới chịu để cho anh Trường điều khiển như thế. Thiều với em thì còn lâu!

Lần này tôi không cấm nó nói đến Trường nữa. Tôi thấy cần phải bênh vực cho người vắng mặt. Nhã vợ đưa cả nắm về đàn ông như thế không được. Tôi không phải là nó. Trường càng không phải là Thiều. Mà khác. Khác hẳn. Tôi dụ dằng:

- Anh Trường khác.

- Đàn ông ai cũng vậy.

- Nói bậy.

- Động một tí là chị bênh anh Trường chằm chập à!

Tuy không thể tránh không nói đến Trường, bởi cái lẽ giản dị và luôn luôn Nhã nhắc để tìm cách trêu chọc tôi, nhưng tôi không muốn kéo dài câu chuyện. Về Trường, trước sau, hai chị em bất đồng ý kiến hoàn toàn. Vả lại, về Trường, có hàng nghìn điều kín thẳm riêng tư mà tôi không muốn tỏ lộ cùng ai, kể cả với Nhã. Thái độ này của tôi cũng do Trường mà có.

Nhớ một lần Trường từ Thái Lan về, chàng đến đón tôi đi chơi. Chúng tôi ngồi với nhau cả một buổi tối mùa hè trên một tiệm ăn ở tầng cao nhất của một tòa nhà lớn, Trường đã hỏi tôi về Nhã. Tôi nói:

- Nó đã có người yêu.

Trường hỏi:

- Ai vậy?

- Một người trẻ tuổi. Chúng nó yêu nhau ngay từ lần gặp mặt thú nhất. Tên y là Thiều, con nhà giàu; đã đậu xong hai bằng Tú Tài, đang học Luật. Chúng nó định chờ cho Thiều có bằng cử nhân luật rồi mới lấy nhau. Nhưng rồi hai đứa cùng đồng ý là hồng nhân không phải là một cản trở. Thành ra, anh chị làm lễ thành hôn càng sớm chừng nào, càng hay chừng nấy.

Trường cười:

- Em biết rõ quá nhỉ!

Tôi đáp:

- Chuyện! Em là chị ruột của nó mà.

- Chưa đủ là một lý do.

- Nó thích tâm sự với em. Nhiều đêm nó đòi ngủ chung giường, bắt nghe chuyện của nó tới sáng.

Trường hỏi:

- Em thì sao?

Tôi nói tôi không cởi mở được như Nhã. Có những điều tôi muốn giữ bí mật như một tư hữu.

- Vả lại em cũng không nói nhiều như nó được. Mà em có nói, em cũng chẳng có gì để nói. Anh thấy đó, em biết thật ít về anh.

- Như thế tốt hơn.

Tôi ngạc nhiên:

- Em không hiểu.

- Người ta chỉ nên biết về nhau vừa vặn những điều cần biết.

- Như?

- Như anh yêu em là đủ. Tôn trọng đời sống riêng của nhau là cái thái độ đẹp nhất của tình yêu.

Hôm đó, tôi đã muốn cãi lại Trường. Là đời sống của tôi với chàng không có một đất đai riêng tư nào hết. Đời sống tôi chính là chàng. Chàng như không khí tôi thở từng giây từng phút; như mặt trời tôi nhìn thấy ở phương Đông mỗi buổi sáng; như vì sao đêm sáng trên vòm trời; là những biện hữu không rời; những có mặt thường trực.

Vậy mà trên một sự thật khác, tưởng là khó tin mà lại chính là như vậy. Tôi gần như không

hay biết gì về đời sống của Trường. Chàng đến với tôi giữa hai chuyến đi dài, sau những lần vắng mặt nhiều khi tới hàng năm, bảy tháng.

- Anh yêu em là đủ. Em chỉ cần biết như vậy.

Nghe không chịu được. Mà nghe cho kỹ, cho cùng, cũng có lý. Liên hệ giữa tôi và Trường bởi vậy cũng thật đặc biệt. Tôi nghĩ nó không giống với bất cứ thể loại liên hệ nào khác của những người yêu nhau khác. Nó thật sâu nặng. Chúng tôi cùng yêu nhau mà. Đã năm, bảy năm yêu. Năm thứ bảy cũng đậm thắm như năm thứ nhất. Nhưng nó cũng thật nhẹ nhõm. Như mây. Như khói. Trường như nếu một trong hai người muốn, thì chỉ cần hất nhẹ tay một cái là liên hệ ấy sẽ đứt rời ngay như một sợi chỉ mềm. Nhưng sợi chỉ ấy không bao giờ đứt. Trường là tình yêu đầu tiên và cuối cùng của tôi. Tôi đã quyết định với tôi như vậy.

Ra khỏi tiệm tơ lụa, Nhã kéo tôi đi lang thang hết tiệm này đến tiệm khác, cho tới 12 giờ trưa. Cái tuổi con nhỏ đúng là cái tuổi mua sắm. Nó mua lung tung, sắm đủ thứ. Cái gì cũng thích, cũng đòi mua bằng được. Nó đưa tôi vào hàng lang Eden rồi sang hành lang Tax, càng đi càng nhanh nhẹn, không biết mệt chút nào.

Gần một giờ, tôi đứng lại giữa bùng binh Nguyễn Huệ gất lớn:

- Thôi, đi về!

Nhã cười:

- Đâu được. Chưa đến 12 giờ.

Nhã cười, nắm nghiêng lấy tay tôi lôi xềnh xệch. Nhiều người đi đường quay lại cười. Tôi ngượng, khiến cho con nhỏ cười lớn hơn. Tiếng cười của Nhã giữa cái bùng binh kín đặc người đi lại cũng là một phần ảnh hưởng khác thường cho cái tâm tính, cái lối sống của đám con gái bây giờ, mà Nhã là một. Họ tự do quá thể. Họ chẳng coi ai ra gì. Họ làm chủ thành phố này. Đám đông là của họ, với những hè đường, những ngã tư, những cửa tiệm, những bùng binh.

Tôi chùn người lại như một con giun la lên:

- Con quỷ sứ! Mày làm cái gì thế?

- Đi nữa!

- Đừng có bắt nạt tao!

- Chỉ có anh Trường mới bắt nạt chị. Em còn nhiều thứ phải mua mà.

- Lần sau mày đi một mình. Cho vàng tao cũng không đi với mày nữa.

Khuôn mặt đang tươi cười đùa nghịch của Nhã chợt buồn hẳn đi khi tôi nói với nó là lần sau tôi không đi với nó nữa. Tôi biết tại sao nó buồn. Tuy còn mấy tháng nữa mới đến ngày nó lên xe hoa về nhà chồng, nhưng cũng đã như chị em sắp sửa xa nhau vĩnh viễn. Tôi biết như vậy. Nhã cũng biết như vậy.

Từ ngày mẹ chúng tôi mất đi, hai chị em nương vào nhau mà sống. Nói đến những người thân yêu ở trên đời, hai chị em không còn ai. Nhớ phút lâm chung, mẹ đã gọi chúng tôi lại gần giường người. Bà nói vĩnh biệt chúng tôi, dặn tôi đủ điều, trong đó có điều quan trọng nhất là phải trông coi Nhã thay bà cho đến khi nó khôn lớn, lấy chồng đi ở riêng. Tôi đã hứa với mẹ tôi trước khi người nhắm mắt. Tôi nuôi Nhã thay mẹ. Nhiều lúc nó làm nũng, làm khó tôi, vì biết tôi giữ lời hứa với mẹ, thế nào tôi cũng chịu, cũng chiều nó hết. Bây giờ, chỉ còn vài tháng nữa, lại chị em mỗi người một đời riêng. Trong đoàn tụ đã thấp thoáng mầm ly biệt là thế. Tôi nhắc đến lần sau là gọi cho nó nghĩ đến lúc chia tay. Nó đã buồn. Quả nhiên nó nói ngay:

- Rồi đến lúc chị muốn cho em đi cùng, em cũng không còn đi với chị được nữa.

Con nhỏ này thật dễ xúc động. Một phút trước nó cười đùa như phá. Vậy mà nói xong câu nó vừa nói, tôi ngó đã thấy Nhã nước mắt chạy vòng quanh.

Tôi nắm chặt lấy tay nó:

- Xin lỗi! Chị không định nói thế.

Nhã bùi ngùi:

- Em cũng biết chị không định nói thế. Nhưng chị đã nói, làm em buồn. Chị muốn về thật sao? Thì về!

Đến lượt tôi phải dỗ dành:

- Nói đùa. Nào, thiếu thứ gì nữa thì đi mua nốt. Chị chỉ hơi khát nước một chút.

- Em cũng vậy.

- Chị muốn vào đâu?

- Tùy em.

Nhã chỉ về tay cuối phố:

- Ở đằng kia có một quán nước mới mở, có máy lạnh rất tối tân. Chỗ ngồi cũng lịch sự lắm.

Tôi kéo tay Nhã nói đùa:

- Nào, đi mau kéo tao thay đổi ý kiến.

Đúng như lời 'giới thiệu' của Nhã, quán nước có một hệ thống máy lạnh tối tân thật. Hơi lạnh rất đều trong một không khí rất thoáng. Bàn ghế kiểu mới, đệm thật dày. Trang hoàng khá mỹ thuật. Chúng tôi kéo ghế ngồi xuống. Bằng một giọng thành thạo, Nhã gọi cho nó và tôi mỗi người một thứ đồ uống làm bằng trái cây. Nhã hỏi:

- Quán được không chị Tuyền?

Tôi gật:

- Được lắm! Em phải đưa chị đến đây luôn mới được.

Vừa khi ấy, một người đàn ông đi qua. Tôi ngạc nhiên khi Nhã cất tiếng gọi:

- Anh Phan!

Người đàn ông đã đứng tuổi, phục sức rất giản dị. Một chiếc sơ-mi trắng cụt tay, một chiếc quần tropical màu xám nhạt. Dép mỏng ở chân và mái tóc cắt ngắn.

Tuy bị gọi bất ngờ nhưng ông ta từ tốn quay lại, dáng điệu trầm tĩnh. Nụ cười hiền lành, chân thật, gây được cảm tình.

- Cô Nhã! Tưởng ai!

Nhã hỏi:

- Anh đi một mình?

- Vâng.

- Mời anh ngồi cả đây cho vui. Giới thiệu với anh Phan, đây là chị Tuyền tôi.

Phan cúi đầu chào. Tôi gật đầu đáp lại. Tuy Nhã đã ngồi nhích vào một chút cho Phan có thể ngồi cùng một phía, nhưng Phan chỉ kéo ghế ngồi đối diện. Người đàn ông này biết giữ lễ, đứng đắn, không suồng sã như những người đàn ông khác, tôi nghĩ thầm. Trông Phan có vẻ quen mùa một chút, không phải là loại người của đàn bà với những cung cách hào hoa phong nhã thường thấy. Mà là loại đàn ông không có hào quang, không tỏa ánh sáng, nhưng có thể tin tưởng được ở lòng chân thành và tâm địa ngay thẳng, ấy là tôi 'xem tướng' một cách hàm hồ như vậy. Tôi không tinh lắm về đàn ông. Cũng chưa thấy Phan lần nào. Đây là lần đầu. Nhã hỏi:

- Anh Phan đi đâu đó?

Phan cười:

- Cũng như Nhã, vào đây uống nước.

- Như em thế nào được! Thiều nói có bao giờ anh lui tới phòng trà hay những quán nước đông người đâu!

- Không bao giờ thì cũng hơi quá. Thỉnh thoảng tôi cũng đến chứ. Nhưng tôi thích những chỗ yên tĩnh vắng vẻ hơn.

Nhã nhìn Phan rồi nhìn sang tôi.

- Chị Tuyền đã gặp anh Phan lần nào chưa nhỉ?

Tôi trả lời:

- Chưa, em ạ.

Phan nói với tôi giọng bình thường, lễ độ:

- Tôi đã được Nhã và Thiều nói chuyện về chị nhiều lần.

Tôi hỏi:

- Anh là thế nào với Thiều?

Nhã nhanh miệng đáp thay cho Phan:

- Anh Phan là anh họ của Thiều. Anh Phan làm việc ở ngoài Trung, mới đổi về Sài Gòn được mấy tháng nay.

- Anh làm ở sở nào?

- Thưa, ở Nha Điền Địa.

Phan đã đứng tuổi. Tôi đoán ít nhất cũng phải 40-45 gì đó. Phan lại là một công chức. Người đàn ông này không có vẻ gì là một người chơi bời, tôi nghĩ thầm. Chắc đã làm cha, làm chồng từ lâu. Tôi hỏi:

- Anh được mấy cháu rồi ạ?

Phan hơi lúng túng:

- Thưa, hai.

Hai chị em chúng tôi nhìn nhau trong khi Phan nói tiếp:

- Nhà tôi đã mất được mấy năm nay.

Con Nhã quý quái, thích nói đùa, thích trêu nghịch thiên hạ, trêu tôi trước nhất, bèn nói luôn:

- Chị Tuyền em thì chưa lập gia đình.

Tôi yên lặng nhìn Phan, anh chàng xem chừng lại không được tự nhiên, mạnh bạo như tôi, không dám nói đùa lại một câu nào. Ngồi chừng 15 phút, Phan xin phép cáo từ sau khi đã gọi bồi bàn lại, nhất định xin phép được trả tiền. Phan đẩy ghế đứng lên:

- Mong sẽ được gặp lại chị.

- Dạ.

Nhã nháy mắt:

- Sáng mai anh lại ra đây nhé.

Phan ngơ ngác:

- Sáng mai? Lại ra đây?

- Chứ sao! Em sẽ có mặt ở đây, anh lại trả tiền như bữa nay.

Trong khi Phan đi ra phía cửa, tôi cau mặt gắt:

- Nhã! Không được hỗn! Mà lếu láo vừa chứ!

- Em thích trêu anh Phan nhất à! Người đâu mà hiền lành quá trời. Hiền như Phật ấy.

Chờ cho Phan đã ra tới ngoài đường, tôi mắng Nhã:

- Trẻ không tha, già không thương. Mà không có để cho ai yên là làm sao?

Nhã xua tay:

- Trêu anh Phan như vừa rồi ăn thua gì. Những lần gặp ở nhà Thiều, em trêu anh ấy cả buổi. Chỉ cười khi khi. Lạ lắm, ai muốn nói gì thì nói, làm gì thì làm. Không có tức mình, không có nổi giận. Mong được gặp chị, được quen với chị lắm đấy.

Nhã cười:

- Đến lúc được thấy mặt, được làm quen, thì như ngồi phải ổ kiến lửa, vội vã đứng lên xin đi ngay. Quê một cục.

Tôi thấy cần phải bênh vực cho người vừa đi khỏi:

- Ai dám ngồi với mà? Hỗn như gấu!

- Anh Phan đâu có cần ngồi với em. Chỉ muốn ngồi với chị. Em nói đến chị nhiều lắm. Và anh Phan có vẻ rất thích nghe chuyện em những lúc em nói chuyện đến chị.

Tôi đập vào vai Nhã:

- Mà nói đến tao làm sao?

- Ca tụng ghê gớm. Nói chị là một người đàn bà hoàng toàn, một người vợ lý tưởng cho những ai muốn lập gia đình. Nghĩa là em nhất Việt Nam, chị thì ghê hơn, chị nhất thế giới.

Tôi nghiêm trang thật sự. Con nhỏ này nhảm quá thể. Không có đùa với nó được nữa. Nó nói nhăng nói cuội, mình vạ lây vì nó hỏi nào không biết. Tôi thành thật nghĩ tôi chỉ là một người đàn bà tầm thường, mờ nhạt trên mọi phương diện. Nghĩ về mình, tôi không tìm kiếm được cho tôi một điểm đặc biệt nào hết. Những đức tính thường được ngợi ca ở

người đàn bà, tôi nghĩ tôi cũng không có. Được Trường để ý tới và yêu, tôi cho là một may mắn tình cờ. Phải, đúng là một sự tình cờ, khi tôi gặp Trường lần đầu tiên buổi chiều hôm đó. Tôi vừa ở sở ra thì trời mưa lớn. Trận mưa đầu mùa thật đột ngột. Trời buổi trưa xanh cao, nắng tới chiều còn rực rỡ, vậy mà mây kéo tới lúc nào không biết. Tôi đang đi lững thững trên hè đường, thì một vài giọt nước thật lớn lộp bộp ném xuống, và một phút sau, trận mưa đã ào ạt quanh tôi. Không có một chiếc xe nào chạy qua. Tôi lại không mang áo mưa. Dù cũng không có. Đành là cầm đầu đến một hàng hiên gần nhất. Chạy quá nhanh, quá vội, lúc đã đến dưới hàng hiên, tôi đứng lại không kịp nên đâm xầm vào một người đàn ông. Người đàn ông đó là Trường. Chàng đang chăm chú xem một tờ báo trên tay chàng rớt xuống. Tôi đỏ mặt xi lỗi. Chàng nói không sao, mưa lớn thế kia chạy đụng vào nhau ở một chỗ ẩn trú hẹp chật dưới mái hiên là chuyện rất thường.

Thế là chúng tôi quen nhau. Sau này nhớ lại có thể nói không nhầm lẫn là tôi đã yêu ngay chàng từ buổi chiều mưa hôm đó, ở chỗ trú mưa đó. Người ta thường nói đến cái tiếng sét dữ dội và thình lình không báo trước của tình yêu. Có lẽ trong trận mưa vào mùa đột ngột, cũng đã có một tiếng sét ái tình vừa nổi dậy. Và tôi đã yêu Trường như thế, ngay từ lúc chàng còn nguyên vẹn là một người đàn ông lạ mặt.

Nhưng thôi, kỷ niệm cũ hãy hãy xếp vào một ngăn trí nhớ. Trở lại hiện tại đã. Với tiệm nước. Với Nhã. Với Phan, người đàn ông công chức hiền lành mà chúng tôi vừa gặp.

- Tao cảm mày không được “bốc láo” về tao như vậy!

- Đã sao?

- Đành là chẳng sao, nhưng tao không thích! Người ta không biết mày đùa, lại tưởng là thật có phải là nguy hiểm cho tao không?

Nhã lại le lưỡi, làm bộ sợ hãi:

- Xin chừa! Xin chừa!

- Thôi đi ra.

Chúng tôi ra khỏi tiệm nước. Buổi trưa hôm ấy, mãi đến một giờ, hai chị em mới về tới nhà.

Chương 2

Bữa cơm không ngon miệng chút nào hết. Nhã cũng ăn rất ít, nói là để dành bụng cho món bào ngư nấu nấm trong bữa cơm tiệm Thiều mời chiều hôm nay.

Đóng cửa buồng lại, buông những tấm rèm xuống, đẩy buổi trưa nắng thật xa ngoài những khung cửa đóng lại, tôi thả mình nằm xuống mặt đệm. Mắt nhắm lại, đầu óc tôi như một bóng rợp khổng lồ phủ xuống. Và tôi lại nhớ đến Trường. Nói chuyện với chàng. Tôi với Trường luôn luôn có những buổi nói chuyện như vậy. Tôi nằm một mình, tôi tưởng tượng đến chàng, hình dung chàng ở xa, gọi chàng về gần trong tâm tưởng. Và nói chuyện. Tôi kể cho chàng nghe những gì xảy ra ở Sài Gòn. Chợt tôi. Cho những người chung quanh. Có như là mỗi ngày tôi làm một bản tường trình ngắn về những chuyện xảy ra mà tôi muốn nói cho chàng biết.

Người đàn ông tên Phan gặp ở quán nước buổi sáng hôm nay càng làm cho tôi nhớ đến Trường nhiều hơn. So sánh, hai người đàn ông khác biệt nhau một trời một vực. Phan giống như tất cả mọi người. Phan là mẫu số chung cho tất cả những người đàn ông ta thấy ở ngoài đường, đứng đầu ở ngã tư, nhìn thấy nhưng quên ngay bởi vì họ không có một sắc thái gì đặc biệt. Đời sống của những người đàn ông này mờ nhạt, phẳng lặng, không bao giờ có những dấy động lớn lao.

Trường thuộc về loại đàn ông đặc biệt. Sống với Trường là một cuộc phiêu lưu vĩ đại. Mỗi buổi sáng với chàng là một chân trời mới mở vào một ngày mới lạ hoàn toàn so với ngày hôm trước đó. Chàng sống như gió, như mây, không bao giờ những dấu chân chàng đi theo một con đường nhất định.

Tôi cứ nghĩ miên man về Trường như vậy, cho đến khi hai mi mắt trĩu nặng dần dần. Buổi trưa thiêm thiếp trong ngôi nhà nhỏ. Tầm mắt tôi tối lại. Những hình ảnh nhạt nhòa.

Tiếng gõ cửa buồng làm tôi bừng tỉnh. Vẫn con nhỏ phá rối, giọng nó lạnh lạnh:

- Chị Tuyền.

Tôi nằm im làm bộ ngủ say. Không được. Nó đấm cửa thành thành.

- Đừng có vờ em. Em biết chị chưa ngủ.

Tôi hét lớn:

- Bước đi chỗ khác cho tao ngủ.

- Ngủ thật không?

Tôi hét lớn hơn:

- Tao không đùa với mày.

Tiếng Nhã ở phía ngoài:

- Thôi vậy. Có cái này đưa cho chị, chị ngủ thì để lúc khác vậy.

Tôi chồm khỏi giường. Tôi chạy ra mở cửa, túm chặt lấy con nhỏ:

- Mày vừa nói gì?

Nó nhoẻn miệng cười:

- Chẳng nói gì hết.

Tôi nắm chặt tay nó quắc mắt:

- Mày vừa nói cái gì? Tao nghe thấy rõ ràng. Của tao thì đưa ngay đây cho tao.

- Cái gì của chị mới được chứ?

- Thư! Thư của tao!

- Thư nào?

Tôi dịu giọng:

- Thư anh Trường gửi cho tao.

- Làm gì có thư của anh Trường đâu.

- Có! Đừng có láo! Đưa đây!

Con nhỏ vùng chạy. Tôi rượt theo. Tôi nói không sai chút nào. Nhã cầm trong tay một chiếc phong bì thật. Nhìn thấy chiếc phong bì, tôi cuống lên, rượt Nhã bằng được. Nhưng tôi không chạy nhanh bằng Nhã. Nó như con thỏ, không làm sao túm lại được.

Nhã đùa thật dai, thật ác. Nó chạy vòng mấy cái ghế bành, chạy quanh bàn ăn, vừa chạy vừa cười khúc khích. Đuổi không được, tôi làm bộ giận ngồi phịch xuống ghế. Khi đó nó mới chịu quay lại, nhưng vẫn chưa đưa ngay lá thư.

- Sao? Còn ngủ nữa không?

Tôi làm mặt nghiêm:

- Không phải là chuyện cô sắp đi lấy chồng, dời khỏi nhà này mà cô hỗn với chị cô được đâu.

Lời mắng không có mấy may hiệu nghiệm. Nhã điềm nhiên giơ cao lá thư lên, làm bộ xé phong bì.

Tôi hoảng hốt:

- Con quỳ! Mày làm gì thế?

- Kiểm duyệt.

Tôi quát:

- Cấm! Không đưa, chiều nay đừng hòng rủ tao vào Chợ Lớn!

Nhã sợ liền. Thì ra yêu là như thế. Hễ thấy cái gì động chạm đến tình yêu của mình thì cái đó làm cho mình sợ ngay. Với tôi sáng nay, cái đó là cái thư của Trường mới gửi về. Với Nhã, là bữa cơm chiều với người chồng sắp cưới của nó mà nó đã muốn tôi phải có mặt. Nhã ngoan ngoãn trao lá thư cho tôi. Và chừng như nó cũng biết rằng một lá thư tình phải được đọc một mình, trong một cảnh trí yên tĩnh hoàn toàn, Nhã bỏ xuống nhà dưới.

Với lá thư của Trường trên tay, như một báu vật không có vàng bạc nào trên đời mua nổi, cái góc phòng khách bỗng nhiên được bao phủ trong một bầu không khí ấm áp lạ thường.

Chừng như lúc này không còn là một buổi trưa nắng chói chang của mùa hè, mà là một buổi sáng mùa thu man mác. Thời gian ngừng lại, vây quanh niềm hạnh phúc tuyệt đối của tôi lúc này, phút này, là một lá thư. Thu hai chân lên ghế, toàn thân êm ái trong một rung động tuyệt vời, tôi cẩn thận xé tờ phong bì, lấy ra lá thư, đọc không sót một chữ.

“Em yêu dấu”. Bao giờ Trường cũng mở đầu như thế: Em yêu dấu. Thư Trường viết trên thứ giấy có tên và địa chỉ của một khách sạn lớn ở Ba-Lê ¹. Lá thư không dài lắm, và sự ngắn ngủi của nó là điều duy nhất làm cho tôi thất vọng. Tôi thường đòi Trường phải viết dài gấp hai, gấp ba thư này, nhưng con người hoạt động, nay đây mai đó ở Trường không phải là để viết những lá thư dài, kể lể tỉ mỉ này nọ. Thư viết dài, phải từ một bàn tay đàn bà, Trường thường cười và nói đùa như vậy. Có điều là ngắn, nhưng thư Trường không bao giờ là một thiếu sót. Tôi có cảm tưởng như người khác viết 10 câu, chàng chỉ cần viết một, người khác viết 10 chuyện toàn là những chuyện rỗng dài không đáng nói, duy điều Trường thuật lại mới là điều đáng nói mà thôi. Lẽ tất nhiên là tôi chủ quan. Yêu là chủ quan mà! Và cũng bởi vậy mà những lá thư của Trường ngắn gọn, không văn chương, không cầu kỳ, với tôi là những lá thư hay nhất.

Chữ viết của Trường là tất cả chàng. Mạnh mẽ, xô chuyển, như những hàng chữ cũng là những bước chân lúc nào cũng di chuyển, cũng bay nhảy trên những con đường. Thư này chàng kể chuyện cho tôi về mùa xuân đã về trên những hè phố Ba-Lê. Chàng nói từ mấy ngày nay, tuyết đã tan, trời đã cao, chim én đậu trên những hàng dây điện, và tuy chưa có nắng, nhưng trong không khí còn buốt lạnh đã như thắp thoáng những tia hồng đầu tiên báo tin những ngày nắng sắp về. Chàng nói chàng còn phải ở lại Ba-Lê chừng một tuần nữa. Sau đó, chàng xuống một vài thị trấn ở miền Nam nước Pháp, sau khi sang Luân-Đôn ².

Tâm hồn tôi rào rạt yêu thương khi tôi đọc tiếp đến đoạn chàng hỏi tôi về những chuyện ở nhà. Chàng nói chàng nhớ tôi, rằng “không có một người đàn bà Paris nào đẹp bằng Tuyền”, rằng chàng sẽ cố gắng thu xếp thật nhanh mọi công việc để trở về Sài Gòn, chậm

nhất là một tháng nữa.

Tôi đọc đi đọc lại lá thư nhiều lần đến thuộc lòng từng chữ. Cuối cùng, tôi gấp lá thư lại, cẩn thận cho vào phong bì, và đặt lá thư lên ngực như một tấm mền ấm áp và thơm tho nhất. Tôi ngả đầu vào thành ghế, thả buông cho tâm hồn bay đi...

...

Em đang ngồi ở đây một mình. Căn phòng vắng lặng, sáng láng. Buổi trưa thiêm thiếp ở ngoài kia với cái nắng chói chang đang làm lấp lánh những chùm lá rục rờ những lòng đường, lung linh những phiến kính. Lá thư anh vừa đến. Lá thư vượt qua không biết bao nhiêu tầng không gian, mang hình ảnh và dấu vết anh về đây. Và bây giờ thì căn phòng này chỉ còn là sự hiện hữu tràn đầy của anh, tuy anh không có mặt.

Nhớ là những lần anh tới, anh nhớ không, và anh có biết không? Anh đã đem lại sự xáo trộn lớn lao tất cả, lúc không có anh, mang một hình thái khác, tất cả, khi có anh đã đổi khác hoàn toàn. Mỗi lần anh tới, hè đường phía ngoài đã như vang động lên bởi những bước chân anh đọng tới. Rồi anh vào như gió. Cánh cửa bị đẩy toang ra. Anh đến bao giờ cũng vậy, như một thăng thốt bất ngờ, không bao giờ báo trước. Em đứng ngây người nhìn anh. Em tưởng chiêm bao. Giây phút thật thần tiên. Em chưa hiểu em như thế nào. Sự sung sướng đến cực điểm gần như làm cho em tê liệt.

Anh thường hỏi với một thoáng nghịch ngợm:

- Làm gì mà đứng ngây người ra thế?

Phải một khoảnh khắc, em mới thoát ra được cái trạng thái tê liệt kỳ thú. Em chạy đến, ngã vào anh. Chưa có một sự đỡ ngã nào tuyệt vời như vậy. Hai cánh tay anh đỡ lấy em, tiếng cười ròn rã của anh lùa vào tóc em, rồi chúng mình hôn nhau. Những cử chỉ âu yếm của anh thật đặc biệt. Khỏe mạnh, tươi sáng, rất đàn ông, nồng nàn, không đả đốn, như anh thả lỏng cho tình cảm bốc cháy nhưng bao giờ cũng làm chủ được tình cảm của mình.

Nhã thường “phá” chúng mình. Nhiều lần từ trong nhà chạy ra nó bắt gặp chúng mình đang hôn nhau, em đang nằm trong tay anh. Lúc thì nó “đăng hăng”, lúc nó cười khúc khích. Con quỷ!

- Cô Nhã hỏi này ra sao?

Anh hay hỏi Nhã như vậy. Nó trả lời, bao giờ câu trả lời đầu tiên của nó cũng là:

- Riêng phần em, em vẫn được bình thường.

Nó hỏi lại:

- Phần anh?

Anh đùa lại:

- Phần tôi cũng bình thường giống như phần Nhã.

Con nhỏ nhìn sang em chỉ tay:

- Chỉ có phần chị Tuyền là không được bình thường lắm mà thôi.

- Tại sao vậy?

Nhã làm bộ ngờ ngác:

- Hỏi chị ấy! Làm sao em biết được.

Sau đó anh ngồi xuống ghế, nét mặt vui vẻ thư thái. Sau một chuyến đi trên những không gian, qua những biển rộng, trở về từ những sân ga, những bến tàu xa vời, anh trở về. Và Sài Gòn là hình ảnh của một bến đậu bình yên. Anh kể chuyện chuyến đi, anh hỏi chuyện ở nhà. Căn nhà nhỏ vang động tiếng cười, tiếng nói.

Trong câu chuyện riu rít sau một thời gian xa cách lâu ngày, tôi thường là kẻ im lặng nhất trong ba người. Tôi ngồi nghe Nhã và Trường nói chuyện với nhau, lặng lẽ ngắm chàng, cố gắng tìm kiếm ở chàng một đổi thay nào đó. Thường thường, sau một thời gian không thấy nhau, người ta thường thấy nhau già đi đôi chút. Mọi mái tóc có thêm vài sợi bạc. Một trông mắt đã vơi đi ánh lửa ngày nào. Một đài trán vẽ thêm những đường nhăn mới. Một nụ cười bớt tươi tắn. Một thoáng mỗi một trong dáng điệu, trong cử chỉ. Tất nhiên là như thế. Là có sự thay đổi đó. Thời gian là một sức mạnh tàn phá mà! Chính tôi, đời sống rất dịu dàng, ngày rất bình yên, sinh hoạt rất chừng mực, mà tôi cũng còn cảm thấy ở tôi sự tàn phá của thời gian, sự tàn phá kín trùm lên thân thể những đời người. Không một ai có thể tự hào là tránh thoát được.

Riêng Trường lại không thế. Sau mỗi chuyến đi, chàng đã không già thêm một chút nào mà lại hình như trẻ lại. Chàng có một mùa xuân, một tuổi trẻ vĩnh viễn nằm trong những lên đường và những đổi đời. Gió, nắng, những chân trời xa, những con đường và những không gian mệnh mông kết hợp với nhau thành một liều thuốc thần diệu. Liều thuốc này đã giữ được cho Trường một dáng đi mãi mãi nhanh nhẹn, một ánh mắt mãi mãi tươi sáng, một tiếng cười rộn rã, một tâm hồn mãi mãi trẻ trung.

Chàng phải đi. Chàng không thể dừng chân ở một nơi chốn nào. Lẽ sống của chàng là viễn du. Lẽ phải của đời chàng cũng ở đó. Chàng đã nói với tôi thật nhiều về chuyện này. Một lần, tôi đã hỏi chàng:

- Anh không thể dừng chân ở một chỗ?

- Được chứ!

Tôi ngạc nhiên:

- Thế sao anh đi hoài vậy?

Trường cười:

- Anh sống như vậy.

- Không đi là không phải là sống?

- Không! ³

Nếu sống là tạo được cho những ngày tháng của mình một ý nghĩa, hơn nữa, một đam mê nào đó thì viễn du và lưu động đúng là lẽ sống của Trường thật. Những lần trở về Sài Gòn gặp lại tôi, vì yêu tôi, Trường cũng được sống những ngày mà chàng nói là sung sướng chưa từng thấy. Chúng tôi đi chơi với nhau, trở về nhà, giam nhốt tình yêu thành một thế giới riêng tây trong một căn buồng đóng kín, hưởng những giây phút có thể nói là thần tiên nhất củ một đời người. Khi đó, Trường quên hết những chân trời bát ngát của chàng. Khi đó, chàng sống cho tôi, cho tình yêu của chúng tôi. Hoàn toàn.

Nhưng viễn du là một người tình mà Trường chỉ lãng quên được trong một khoảng thời gian nào đó. Tôi nhắc lại, chỉ trong một khoảng thời gian nào đó mà thôi.

Tôi nhớ có một lần, tôi được ở gần Trường lâu nhất. Gần sáu tháng! Từ Trung Thu năm trước tới cuối xuân năm sau. Chàng lỡ một chuyến tàu, mẹ chàng lại đau nặng. Rồi Nguyên Đán tới, đã lưu giữ bước chân giang hồ của chàng ở lại dưới vòm trời quê hương. Tôi cũng có buộc chàng ở lại nữa. Lần đó tôi đã khóc:

- Chưa bao giờ anh ở nhà mừng tuổi cho em hết. Ngày Mừng Một năm nào với em cũng là ngày sầu thảm nhất.

Chiều tôi, sợ những giọt nước mắt của tôi một phần, mẹ lại đau chưa khỏi, Trường đã hủy bỏ chuyến tàu sau và ở lại tới năm sau. Cái tết năm đó, với tôi là cái tết đẹp nhất của một đời người. Tết không phải chờ đến đầu giêng, mà đã vui từ mùa thu, mùa xuân không phải chờ đến mai vàng, mà mùa xuân đã ở trong lòng trong dạ. Trường đưa tôi đi chơi cùng khắp. Lúc có thêm Nhã hay một vài người bạn. Lúc chỉ có chàng và tôi. Tôi muốn gì cũng được. Tôi đòi gì chàng cũng chiều.

Có Trường ở bên cạnh, tất cả đều không quan trọng nữa. Tôi xin nghỉ việc suốt thời gian Trường ở Sài Gòn. Nhớ biết chừng nào, yêu biết bao nhiêu những lần có nhau năm ấy. Chúng tôi đã đi hàng giờ bên nhau, tay cầm trong tay, yên lặng không nói, trên những con đường nhỏ đầy bóng mát ở những vùng ngoại ô thành phố. Chúng tôi đã ngồi với nhau trên những bờ sông, dưới nắng của chiều tà, dưới trăng của đêm xanh, nghe tiếng nước chảy rì rào trên những kè đá, nghe trời cao trên đầu, nghe sự im lặng ngọt ngào nở thành những đóa hoa thơm ngát trong hồn.

Tôi sung sướng. Trường cũng sung sướng như tôi vậy. Chàng chấp nhận trong mấy tháng liền, nhịp sống bình yên phẳng lặng ở một nơi chốn nhất định khiến tôi đã tưởng rằng Trường đã thay đổi. Nghĩa là con thuyền đã về bến đậu. Nghĩa là đời mây đã hết lang thang. Nghĩa là mê thích lớn nhất của đời chàng là đó đây, sớm một chân trời này, chiều một góc biển nọ, mê thích dầu vẫn còn nhưng không còn nồng cháy nữa.

Phải, cái tết Nguyên Đán năm đó, tôi đã tưởng vậy. Đã hy vọng. Đã mừng thầm trong lòng. Nhã còn nhỏ, làm gì có một quan sát tinh tế, vậy mà thái độ bất thường của Trường cũng làm cho nó ngạc nhiên. Nó cười, hỏi tôi:

- Chị dùng bí quyết nào mà lần này giữ được anh Trường ở nhà lâu quá vậy?

- Mà đừng nói bậy! Bí quyết gì đâu!

- Chị cấm anh ấy?

Tôi nghiêm trang:

- Anh Trường không phải là loại đàn ông chịu để cho đảng bà cấm đoán. Anh ấy sống hoàn toàn tự do, và theo ý mình.

- Thế so lần này anh ấy chịu ở gần chị em mình lâu thế?

Tôi cười:

- Tao không biết! Muốn biết thì hỏi anh ấy.

- Đi mãi cũng chán chứ nhỉ?

Tôi trả lời, nửa tin nửa ngờ ý nghĩ của mình:

- Có nhiều cái thích mãi được. Thích đến trọn đời.

- Chị giữ anh ấy, không cho đi nữa?

- Đã bảo không giữ, cũng không cấm.

Thật tình, tôi không dám tìm hiểu tại sao Trường lại ở nhà tới sang xuân. Tôi sung sướng là đủ. Tìm hiểu để làm gì? Đêm Giao Thừa, chuyện lạ lùng mới xảy ra: Trường chịu đưa tôi sang Lăng Ông.

Chúng tôi hòa mình vào cái biển người từ nhiều ngả nườm nượp theo dòng lũ Giao Thừa chảy tới. Trường nắm chặt lấy tôi, chàng đi trước ở những chỗ đông chen, mở đường cho tôi đi theo, chàng lùi lại, nhường cho tôi đi trước ở những quãng thưa người. Chúng tôi cũng hái lộc, cũng vào chùa. Đứng trước bàn thờ hương trầm nghi ngút, tôi cũng lễ, cũng cầu nguyện cho những mong ước kín thầm của tôi được trở thành sự thật.

Nhớ lúc tôi sắp lễ, chàng đứng sát sau lưng. Quay lại, tôi bắt gặp chàng đang mỉm cười. Nụ cười khoan dung, thoáng một chút tinh nghịch, giễu cợt. Chiều tôi, chàng đã tới đó. Không khí chùa đền, cảnh tượng lễ bái không bao giờ hòa nhập được vào đời sống của chàng. Biết vậy, nhưng tôi cũng cứ hỏi:

- Anh cười gì vậy? Sao anh lại cười?

- Cười vì thấy em nghiêm trang quá.

- Đến đâu là phải thành kính, phải nghiêm trang. Em sắp lễ, cho em, cho cả anh nữa. Anh không được giễu cợt.

Chàng không chịu thôi cười, nhưng đứng lùi lại một quãng cho tôi được tự nhiên. Giao Thừa năm đó tôi đã đốt hương, và đã lễ. Tâm hồn tôi phút đó xúc động hơn bao giờ hết. Phút đó tôi tin, tin hết lòng. Tin có trời, có Phật. Tin có đấng tối cao nhìn xuống trái đất muôn triệu người, trong đó có những người yêu nhau, muốn cho tình yêu mãi là sum họp và đoàn viên, và đấng tối cao sẽ nhìn thấy những điều tôi đang chân thành cầu nguyện. Mơ ước của tôi thật ra rất đơn giản. Nó nằm gọn trong ước mong duy nhất: chàng đừng bao giờ đi xa. Thế thôi. Đừng bao giờ đi xa. Nhận được thư Trường là một hạnh phúc. Mỗi lần gặp chàng lại là một hạnh phúc lớn hơn. Nhưng thay cho những tròng phùng, tôi cầu xin được ở gần Trường mãi mãi, cho dầu sử ở gần có thể không còn là một hạnh phúc nữa.

Tóm lại, cái tết Nguyên Đán năm đó, tôi đã định ninh là lời nguyện cầu trong đêm Giao Thừa của tôi đã trở thành sự thật. Tôi làm! Con thuyền chỉ trở về bến đậu một thời gian mà thôi. Và thuyền, sau một thời gian đã lại mơ tưởng viễn phương, đã lại thêm khát lên đường.

Sau một cái tết thật vui, những ngày đầu năm là một khoảng thời gian xanh biếc bắt đầu có những đám mây đen che phủ. Trường không vui như trước nữa. Khuôn mặt chàng trở nên nghiêm trang, xa xôi, và thấp thoáng những nét buồn rầu. Chàng không nói gì hết. Nhưng tôi đã cảm thấy rõ ràng là như vậy. Cái bệnh thêm đi ở Trường lại nổi dậy. Những ngọn gió ngủ bắt đầu tỉnh thức. Sau một im lìm, đam mê lên đường đã lại xôn xao. Trường vẫn đưa tôi đi chơi chỗ này chỗ nọ. Nhưng tâm hồn chàng nhiều lúc đã không còn ở tại chỗ nữa mà đã ở tận đâu đâu.

Nhiều khi chàng mơ màng nhìn xuống một dòng nước chảy, nín thinh thật lâu không nói. Nhiều buổi chiều chàng đứng đó, trên một đồi cao, tóc lộng gió chiều, nhìn không chớp về một khoảnh không trước mặt.

Tôi hỏi:

- Anh đang nghĩ gì vậy?

Chàng bưng thức, thôi dòng suy nghĩ đắm đuối, gượng cười:

- Không!

Tôi buồn rầu:

- Nhiều lúc em có cảm tưởng như anh không cần biết có em ở bên cạnh.

Trường gõ nhẹ lên đầu tôi:

- Tưởng tượng!

- Không đúng sao?

- Không đúng!

- Em linh cảm như anh lại sắp có công việc. Lại sắp đi xa.

Trường thờ dài, lắng sang chuyện khác. Những ngày mùa xuân năm ấy mang hình ảnh một nền trời bình yên, nhưng lúc nào cũng như có dông bão đe dọa kéo tới. Trường luôn nói với tôi là chàng không đi đâu hết. Tôi biết chàng nói vậy để cho tôi được yên tâm, chứ thật ra chàng đã có những sóng ngầm viễn phương rạt rào nổi dậy. Trước sự xao động báo tin của một đôi dờn nữa, một chia tay nữa, một lên đường nữa của Trường, tôi không có được một thái độ nào khác là sự nhẫn nại chịu đựng. Tôi không biết làm gì hơn là đợi chờ. Một buổi sáng kia, còi tàu sẽ hú lên, những vành bánh xe lăn, một chiếc máy bay sẽ cất cánh ở một phi trường, hay một chuyến tàu xuyên đại dương sẽ rời khỏi một thương cảng. Trên chiếc máy bay đó, trên chiếc tàu đó, sẽ có Trường. Không có một sợi dây tình cảm nào đủ màu nhiệm giữ được Trường ở lại. Chàng sẽ lại đi. Và giữa hai chúng tôi sẽ lại nghìn dặm cách chia nhau.

Vì đã hơn một lần như thế, mỗi lần Trường sắp đi, là tôi biết được ngay. Một phần bởi linh cảm, một phần bởi những dấu hiệu, những triệu chứng báo trước, có thể rất mơ hồ nhưng đích thực, không bao giờ nhầm lẫn.

Một buổi tối, Trường đến đón tôi từ buổi chiều. Chàng phục sức rất cẩn thận, và cũng đòi tôi phải trang điểm và mặc chiếc áo nào tôi thích mặc nhất. Thấy hai chúng tôi sửa soạn sắp ra khỏi nhà, Nhã nằng nặc đòi đi theo. Mọi lần, Nhã đòi như thế là được chấp thuận liền. Trường yêu ⁴ Nhã coi nó như em gái. Riêng lần ấy không được. Trường bảo Nhã ở nhà khiến con nhỏ dậm chân la lối:

- Anh không cho em đi thật sao?

- Lẫn khác.

- Tại sao?

Trường cười:

- Tại vì anh chỉ muốn đi với chị Tuyền.

Nhã hỏi vặn:

- Tại sao anh chỉ muốn đi với chị Tuyền thôi?

Trường giải thích:

- Chiều nay, tối nay là hoàn toàn của riêng chị Tuyền. Anh có một chương trình đặc biệt dành riêng cho chị ấy, cho riêng mình chị ấy. Rất tiếc không thể cho em tham dự được. Để mai.

Nhã tức đến phát khóc, cũng đành ở nhà vì Trường nhất định không thay đổi ý kiến.

Ra tới đường, tôi hỏi:

- Sao anh không cho nó đi?

- Anh chỉ muốn có hai chúng mình.

Tội hỏi:

- Đi đâu bây giờ?

- Em muốn đi đâu cũng được hết. Anh đã nói là buổi chiều và buổi tối hôm nay dành riêng cho em hết cả mà. Trong trường hợp em không có ý kiến thì anh thi hành cái chương trình đặc biệt.

Tội cười:

- Em không có ý kiến. Vậy anh làm theo cái chương trình đặc biệt của anh đi.

Kể ra cũng không có gì đặc biệt lắm. Trường nói thế chỉ bắt Nhã ở nhà. Duy có một điểm đặc biệt này là Trường săn sóc chiều chuộng tôi như chưa bao giờ tôi được săn sóc chiều chuộng như vậy.

Chàng đưa tôi trở lại tất cả những nơi chốn chúng tôi đã tới, đặc biệt những nơi chốn có với tôi nhiều kỷ niệm đẹp nhất. Chúng tôi sánh vai nhau đi lại một lần nữa trên con đường nhỏ, giữa hai bờ cỏ mượt, bóng lá đan trên đầu. Chúng tôi ngồi với nhau một lần nữa bên bờ sông, nhìn nước chảy gợn gợn, nghe sóng vỗ dạt dạt, với con sông mênh mông trước mặt, con sông bao giờ cũng gọi cho tôi một rung động dịu dàng buồn, vì cái hình ảnh hai bờ cách biệt, bờ này bờ kia muôn đời nhớ thương nhau.

Buổi tối, chúng tôi đến tiệm ăn “riêng” của chúng tôi. Đó là một tiệm ăn Ý Đại Lợi ⁵ rất yên lặng nhưng cũng rất sang trọng trên một tầng lầu cao. Chủ nhân là một bạn thân đã lâu ngày của Trường. Những lúc muốn nói chuyện riêng, không thích bị phiền nhiễu, kéo dài bữa ăn thành một hộp mặt, chúng tôi đến tiệm ăn này. Bầu không khí ở đây lắng đọng một vẻ kiểu cách trường giả rất Tây phương. Đèn mờ mờ tỏ tỏ. Những người bồi bàn chăm chú và kín đáo. Đám khách ăn mỗi bọn một góc cách biệt, thì thầm nói chuyện. Thành phố thật xa ở dưới chân. Bóng tối của những lùm cây vây bọc chung quanh tạo cho người ngồi trên cao có một ảo giác lơ lửng giữa không gian, gần với những lùm sao trên đầu hơn là với lũ điện đường phía dưới. Trường cho tôi hay là rượu chát của quán hàng này phong phú, nổi tiếng, gồm toàn những loại ngon nhất, có thể tìm thấy ở thành phố. Món ăn hơi lạ miệng với tôi được dọn ra một cách rất cầu kỳ sang trọng. Đến với Trường nhiều lần, tôi đâm ra thích tiệm ăn này. Lần nào thấy Trường, chủ nhân cũng vui mừng chạy ra đón từ ngoài thềm cửa. Ông ta kiếm cho chúng tôi một cái bàn nhỏ ở một góc riêng, ngồi nói chuyện với Trường một lát.

Trước câu chuyện này của hai người đàn ông, thường thường tôi chỉ biết mỉm cười ngồi im. Họ nói chuyện du lịch. Họ nói chuyện lên đường. Một vài thành phố này ở miền núi đã tới, đã ngủ đêm tại một thị trấn khác miền biển, người này đã ở suốt một vụ nghỉ mát mùa hè, người kia mới chỉ đi qua. Những chuyến tàu, những phi trường, những tên khách sạn biên giới được nhắc tới. Những cái tên ấy với tôi hoàn toàn xa lạ. Một lần, chủ nhân hỏi tôi:

- Bà đã đi những đâu?

Tôi đỏ mặt, xấu hổ:

- Thú thật với ông, tôi chưa từng đi đâu xa hết!

Chủ nhân tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Chưa bao giờ?

- Vâng.

- Ở gần một cánh chim bằng là ông Trường mà không đi xa bao giờ hết thì thật là một chuyện lạ!

Tôi gật đầu, công nhận một sự thật khó tin:

- Tôi cũng thấy như vậy.

Chủ nhân quay sang hỏi Trường:

- Ông không mời bà đi ngoại quốc bao giờ?

Trường nhìn tôi cười, không nói. Chàng có mời chứ. Không phải là tất cả những lần chàng đi, mà một lần. Trong những chuyến đi gần và gần, như sang Thái-Lan, Nhật-Bản... Lần nào tôi cũng từ chối. Thế đó! Còn nói gì tới những chuyến đi dài hàng 5-7 tháng. Không phải tôi không thích. Nhưng tôi không đi được. Chỉ có hai chị em, tôi không thể bỏ Nhà ở lại một mình. Thử thử nhỏ tới trường thành, hai chị em đã như thế, không bao giờ sống xa cách. Đó là lý do thứ nhất. Thứ hai, tôi không phải là một cánh chim bằng. Tôi thuộc loại đàn bà hiếu tĩnh, ở yên một chỗ, và như thế đã quen từ bao nhiêu năm.

Bữa ăn kéo dài khuya hơn thường lệ. Tôi muốn nó kéo dài, không bao giờ chấm dứt. Ngồi bên cạnh Trường trong một tiệm ăn hay trên một ghế đá công viên cũng vậy, cảm giác làm cho tôi sung sướng nhất là cái cảm giác được che chở. Khi người đàn bà thấy mình nhỏ lại, bởi cái bóng dáng của người tình là một bóng dáng cao lớn kín trùm, khi đó người đàn bà mới thấy mình sung sướng hoàn toàn. Riêng với Trường và bao giờ cũng vậy, ở đâu cũng vậy, tôi đều được có niềm hạnh phúc vừa nói.

Rồi người chủ tiệm ăn trở lại mời Trường một ly nữa. Y hỏi:

- Bao giờ tôi được gặp lại ông?

Trường buột miệng:

- Tôi e rằng còn lâu lắm.

Chàng không nói gì thêm nữa. Nhưng một câu nói là đủ. Chàng sắp đi xa rồi. Tôi bàng hoàng nhủ thầm. Có điều là tôi vẫn còn hy vọng. Tôi sống với đợi chờ. Tôi sống bằng hy vọng. Đợi chờ và hy vọng chính là hai khuôn mặt, hai hình thái chính yếu của đời tôi, và ở giữa là tình yêu.

Tới cuối bữa ăn, Trường lấy ở trong túi áo ra một cái hộp nhỏ. Chàng mỉm cười nhìn tôi,

đẩy cái hộp về phía tôi và nói giản dị:

- Anh mua cho em.

Tặng vật trước khi lên đường đi xa lần đó của Trường là một chuỗi dây vàng, với một viên ngọc xanh hình trái tim rất xinh xắn. Tôi đặt chiếc dây vào lòng tay, nhìn nó đăm đăm. Tôi không biết phút đó phải nên cười hay nên chảy nước mắt. Tặng vật báo hiệu một chia tay, bữa ăn là bữa tạm biệt, buổi tối đang ngồi với nhau là buổi tối cuối cùng. Tôi hoang mang cả người, tay chân gần như tê liệt. Trường phải đỡ lấy sợi dây, đeo vào cổ cho tôi. Chàng hôn nhẹ lên má tóc tôi, chàng hỏi rất ngọt ngào:

- Em không thích sao?

Tôi muốn nói với chàng là 'có'. Tất cả những tặng vật chàng cho tôi từ trước đến giờ tôi đều gìn giữ như những châu báu không có một châu báu nào sánh nổi. Tôi muốn nói tình yêu của chàng đã đem lại cho tôi những giờ phút hút thần tiên nhất. Nhưng tôi còn muốn nói thêm là sự đợi chờ lạnh buốt và rừng rợn như một cực hình.

Một phút im lặng. Rồi tôi hỏi:

- Bao giờ anh đi?

Trường dịu dàng:

- Anh đang ngồi đây với em. Tại sao em lại hỏi anh như vậy?

Tôi cúi đầu nói nhỏ:

- Trả lời em đi.

- Anh chưa tính gì hết.

- Nhưng mà anh sắp đi rồi! Phải thế không?

Trường nín thinh không trả lời. Chàng nhìn đồng hồ:

- Thôi, chúng mình đi.

Xuống tới dưới, Trường nhìn đồng hồ, kêu còn sớm, và đòi tôi phải đi theo chàng tới một phòng trà nghe nhạc. Tôi không còn bụng dạ nào để kéo dài buổi tối nữa. Trái tim tôi đã như muốn vỡ tan thành lệ. Tất cả những ý nghĩ sâu thẳm trong đầu óc tôi phút đó đã hướng tới những ngày ly cách sắp đến, ở đó tôi là một hòn đảo nhỏ cô đơn giữa một đại dương hoang vắng mênh mông. Đã định bắt Trường đưa tôi về, nghĩ thế nào, tôi lại thôi.

Có một thái độ quyết liệt với Trường để làm gì? Phải! Để làm gì? Trường đã thế. Vẫn thế. Trước sau, chàng là chàng, chàng như một thực thể độc lập, tách rời, mặc dầu yêu nhau, mà tôi không bao giờ thay đổi được. Đòi Trường phải thay đổi, Trường không còn là Trường nữa. Trường sẽ trở thành một người chồng tốt, chàng sẽ là của tôi, nhưng chàng sẽ chẳng còn là gì hết. Yêu, tôi muốn tôn trọng đời sống chàng, sự tự do tôi biết đối với

chàng cũng cần thiết như hơi thở, như không khí.

Vả lại, đã nhiều lần như thế này rồi, mà chẳng phải lần đầu. Tôi đã quen. Tôi là người đàn bà của đợi chờ và của những chia tay. Vĩnh viễn.

Người nữ ca sĩ của phòng trà, như người chủ tiệm ăn Ý Đại Lợi, là bạn thân với cả hai chúng tôi. Trường đẩy cửa, cho tôi vào giữa lúc cô ta đang hát trên giàn nhạc. Giọng người nữ danh ca này cao vút, trong vắt. Lúc trầm, thấp, lời hát u uẩn chổ trong nó những âm thanh róc rách kín khuất của một dòng suối chảy giữa một cánh rừng thu vàng rượi mênh mông. Lúc bay lên, tiếng hát tự giải phóng nó, không còn ngừng nghỉ ở một tầng cao nhất định nào, mà còn lại càng bay xa, càng bay xa vang ngân càng lớn như trên con đường tìm gặp vô tận, mỗi âm thanh nhân gấp thành muôn nghìn âm thanh khác, và những lớp sóng âm thanh ấy lớp lớp đuổi nhau trong một nhịp miên man tuôn chảy không ngừng.

Bản nhạc chấm dứt với những tràng pháo tay rào rào khi chúng tôi ngồi xuống một cái bàn gần giàn nhạc. Người nữ ca sĩ tươi cười bước xuống, tới ngồi với chúng tôi.

Cô ta nói đùa:

- Du dương dữ!

Tôi gượng cười:

- Chị hát lúc nào cũng tuyệt hay.

Người hát nhũn nhặn và cười lớn:

- Thì tôi cũng chỉ biết hát như thế thôi, nhưng 'hát hay' hay không, điều đó chẳng quan trọng lắm. Quan trọng là như thế này: một người đàn bà và một người đàn ông yêu nhau, ở gần nhau. Những lời nói với nhau chính là những lời hát tuyệt vời nhất.

Rất thân mật tự nhiên, cô ta hỏi tiếp:

- Bao giờ Tuyên cho uống rượu đây?

Tôi nhìn Trường và nói:

- Làm sao mình biết được!

- Đàn bà chúng mình thì không biết rồi. Chúng mình thua thiệt ở chỗ đó, không bao giờ được quyền quyết định một cái gì hết. Nhưng không biết thì hỏi cho ra nhẽ. Hỏi cho đến khi phải được trả lời mới thôi.

Cô ta bấm vào cánh tay tôi:

- Thế nào? Hỏi chưa?

Tôi không biết trả lời thế nào hơn là đành nói đùa lại:

- Rồi, chị.

Người ca sĩ tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Rồi mà vẫn chỉ đi chơi với nhau thế này sao?

Trường vẫn ngồi im từ đầu câu chuyện, lúc đó mới bình tĩnh lên tiếng:

- Chuyện mà chị mong cho hai chúng tôi đã có rồi. Từ lâu!

Sự trang nghiêm trong giọng nói của Trường càng làm cho người bạn gái của chúng tôi ngạc nhiên hơn. Chính tôi cũng ngạc nhiên không kém.

- Thế mà thiên hạ chẳng biết gì hết!

- Vâng! Nhưng tối nay thì chị biết rồi đấy nhé.

Người hoạt náo viên bước lên giàn nhạc giới thiệu một bài hát mới. Người nữ ca sĩ xin phép đứng lên. Một lần nữa, chúng tôi lại im lặng nghe cái tiếng hát trong vắt như thủy tinh, trong suốt như pha-lê, trong veo như dòng suối. Bài hát thuật lại một câu chuyện tình trong thời chiến. Những con đường đưa người ra trận ở đó có bóng tối mà mưa bay làm nhạt nhòa đi cái hình ảnh yêu dấu. Người đàn bà trông theo. Tóc nàng bay nghiêng. Nỗi buồn của nàng lớn hơn buổi chiều phút đó đã sương giăng kín khắp. Trong xa cách đã len mẫm cái chết. Thời chiến, người ra đi không hẹn ngày về. Lửa đạn kín trùm làm lạc đi những con đường của đoàn viên, đánh nhòa đi những dấu chân của trùng phùng, và người đàn bà đứng lặng trông theo hình ảnh người yêu lên đường, đã bắt đầu sống ngay từ phút chia tay, những này tháng lê thê nhất của một đời người là những ngày tháng chờ đợi. Trái tim lạnh dần. Mưa đổ nhiều hơn. Chiến trường xa như ở cuối chân mây, bên kia những cánh rừng, bên kia những triền núi. Người đàn bà chờ đợi mãi như vậy, trong thời gian dài thắm, cho đến lúc nàng có cảm tưởng như cũng hóa thân thành đá như người đàn bà trong cổ tích.

Lời hát tuyệt vời của người bạn gái của chúng tôi đã kể hết được bằng âm thanh tâm sự buồn đau ấy của một đời chờ đợi chìm chết, một tâm hồn người còn tuyệt vọng. Tiếng hát nức nở như cũng muốn tan thành nước mắt, tiếng hát là một đôi cánh sầu bay nghiêng trong một không gian mưa, by vút trong một thời gian đêm, cuối cùng là một bản kinh cầu, và tôi nghe, tôi đã cúi đầu xuống.

Chừng như Trường lắng đoán được sự xúc động của tôi, do lời hát và ý nghĩa bài hát đưa tới. Chàng đặt nhẹ tay lên cánh tay tôi. Tôi chồng bàn tay lên tay chàng. Chúng tôi cùng im lặng một phút. Rồi tôi hỏi:

- Sao anh lại nói với chị Hường như thế?

- Anh nói rồi... rồi giữa chúng mình, không đúng sao?

- Anh cho là đúng?

- Phải! Chúng mình chưa thành vợ chồng thì cũng như đã là vợ chồng.

- Em muốn tin như vậy.

Trường nhìn thẳng vào mặt tôi:

- Em phải tin như vậy...

Người ca sĩ trở xuống lần thứ hai. Cô ngồi nói chuyện với chúng tôi cho đến khi phòng trà đóng cửa.

Ra tới đường, đêm đã khuya. Chúng tôi đi bên cạnh nhau, hai cái bóng đổ dài trên mặt đường, lúc tản ra, lúc hòa nhập lại theo chiều ánh sáng. Tôi nhìn hai cái bóng. Hình ảnh cuộc sống của Trường và tôi cũng vậy. Lúc tan, lúc hợp. Lúc gần gũi tưởng không có sự gần gũi nào có thể hoàn toàn như vậy. Lúc xa nhau, thì biển rộng và sông dài xa cách nhau, xa cách như mỗi người mịt mùng một đầu trái đất. Trong một phút bông bột, tôi không muốn gìn giữ nữa. Tôi ngã hẳn đầu vào vai Trường, trong một buồng thả và trao gửi tự nhiên giữa đường phố. Cũng may, đường phố thật rộng, khuya khoắt, lại có những bóng lá thấp thoáng, nên không ai nhìn thấy chúng tôi. Đêm tuyệt vời. Đêm thần tiên. Tôi có cảm tưởng như tất cả thành phố đã ngủ yên, chỉ còn hai chúng tôi. Thành phố bây giờ thuộc về hai chúng tôi hoàn toàn.

Một cơn gió nổi dậy bất chợt. Luồng gió chạy dọc theo hè phố, cuốn lên những phiến lá, làm lay động cái bóng tà áo quần quýt theo bước chân. Gió đêm lạnh, như gió mùa thu làm tôi rùng mình.

Trường vòng cánh tay ôm lấy vai tôi, chàng cúi xuống:

- Lạnh?

Tôi gật đầu, tựa thêm mái đầu vào vai chàng.

- Anh đưa em về?

- Em muốn đi thế này một lát nữa.

Thấy chàng nín thinh, tôi hỏi:

- Được không?

- Em muốn đi thế này đến sáng cũng được.

- Cho tới sát giờ anh ra phi trường?

Câu hỏi đột ngột làm Trường cứng người không biết trả lời tôi ra sao. Cũng là thuận miệng mà hỏi, ngờ đâu là đúng. Thế ra sáng sớm ngày hôm sau chàng đi thật, khi ánh nắng dấy lên những mặt gò má, khi những tiếng xe cộ thứ nhất nổi lên trên những mặt đường, khi những tiệm thứ nhất lục đục mở cửa, khi tôi còn nằm trên giường, trong căn buồng đóng kín, một chiếc máy bay đã chở chàng bay bổng lên không gian mênh mông. Khi đó, chàng không còn là của thành phố này nữa, và với tôi, chàng chỉ còn là một hình ảnh, một đối

tượng xa như niềm nhớ thương và đợi chờ không cùng của người ở lại.

- Sao không cho em biết?

Trường dịu dàng:

- Anh đang định nói.

Một phút yên lặng rồi Trường hỏi:

- Mà anh không nói thì em cũng biết rồi, phải thế không?

- Vâng.

Tôi hỏi, mắt nhìn về một khoảng thấp của đêm dài trước mặt:

- Bao giờ anh đi?

- Sáng mai.

- Sớm hay muộn?

- Sớm.

- Anh cho em tiễn anh ở phi trường?

- Lát nữa chúng ta chia tay nhau.

- Em hỏi anh có cho em tiễn anh ở phi trường?

Trường lắc đầu:

- Để cho em ngủ.

Cuộc tình của chúng tôi có điểm thật đặc biệt là những tiễn đưa đều ngắn ngủi như vậy. Khuôn mặt lướt thướt diễm lệ nhất của tình yêu chính là đưa tiễn, chia tay trong cảnh trí đầy xúc động của một sân ga, một bến tàu. Tôi hát bài “Biệt Ly” của Dzoãn-Mẫn vô chừng là thế...

Biệt ly... Nhớ nhung từ đây...

Chiếc lá rơi theo heo may...

Tôi nghĩ rằng trong lúc tử ly và tạm biệt, tình yêu mới đích thực đọng đầy trong cái bình huyền diệu. Những tình cảm lúc đó đắm đuối nhất. Tâm hồn người lúc đó ngây ngất nhất. Chỉ lúc sắp chia tay, người ta mới thấy tình yêu được sự thật phóng lớn thành một thế giới. Và trước phút không thấy nhau, những người yêu nhau mới nhận thức được trọn vẹn những phút có nhau quý báu vô ngần. Đi xem chiếu bóng với Nhã, với Trường, cảnh tượng

hai người yêu chia tay nhau ở nhiều cuốn phim đã làm tôi chảy nước mắt. nhă thường chế giễu tôi quá yếu đuối. Trường cũng vậy. Tôi mạnh ở những mặt khác. Chỗ đó có yếu đuối thật. Nhớ một lần, tôi đã để cho nước mắt thương cảm chảy ướt đầm hai gò má trước một cảnh chia tay. Đó là cảnh vĩnh biệt cuối cùng trong phim 'Toute la ville danse' ⁶ thuật tả lại cuộc đời của Strauss ⁷.

Người đàn ông đứng lại ở bến tàu. Đêm đã nghiêng về sáng. Hạnh phúc đã chấm dứt. Kề đã phủ sương. Hai người đã đi chơi với nhau suốt đêm, như tôi đã đi chơi trọn một buổi tối với Trường. Người đàn bà không thể ở lại thêm nữa, vì chuyến tàu mà nàng bắt buộc phải là hành khách đã sửa soạn lìa bến. Người đàn ông mặc áo mưa tối, nét mặt thâm sâu đứng đó. Tiếng nước đập róc rách. Triều dâng rồi. Và con tàu xa dần. Người đàn bà đứng thành một bóng trắng hư ảo trên boong tàu. Nàng quay nhìn trở lại. Và thay cho một vẫy tay vĩnh biệt, nàng cất tiếng hát. Chưa từng bao giờ một bài hát chia tay lại có thể nào nùng nhường ấy. Trái tim đã vỡ tan trong lồng ngực. Tình yêu đã vết thương, đã chảy máu. Tiếng hát nức nở, đau đớn hơn nghìn lần tiếng khóc. Gửi cho nhau lời cuối cùng. Hát cho nhau lời vĩnh biệt. Mỗi lời hát có len một ý đau. Trong mỗi âm thanh nghẹn ngào tan trong không gian đã là nỗi chết lớn lao kín trùm của một cuộc tình, bởi quá đẹp nên quá đổi mong manh, bởi tuyệt đối cho nên thế tất phải hoàn toàn tan vỡ.

Phải! Tôi Đã khóc! Tôi đã khóc, tôi đã không cầm được nước mắt khi xem tới đoạn chia tay đó trên bến tàu thành Vienne ¹. Mà chẳng cứ gì phim 'Toute la ville danse', mà phim nào cũng vậy. Hiện tượng của chia ly bao giờ cũng chạm đụng mạnh mẽ bàng hoàng vào tâm hồn tôi, làm rung động ở đó những đường dây tình cảm yếu mềm nhất.

Nhưng đó là phim, trong phim. Ngoài đời, tôi chưa từng được (?) sống những phút chia ly nào nùng như thế bao giờ. Tại sao? Bởi cái lẽ giản dị là Trường hết sức né tránh nó. Cũng như hôm đó. Chia tay của chúng tôi rất ngắn. Trên thềm cửa.

Tôi hỏi:

- Anh vào không?

Chàng lắc đầu:

- Để cho em ngủ.

- Anh nhớ viết thư về ngay cho em.

- Anh sẽ viết ngay.

Anh đi bình yên.

- Anh yêu em. Giữ gìn em cho cẩn thận.

Chúng tôi hôn nhau. Cái hôn cũng ngắn, không bao giờ là một kéo dài đáng nói. Và chàng đã xa, xa ngay từ giây phút chàng quay lưng bước đi.

Chương 3

Tôi nhớ lại tất cả những chuyện ấy, như nhớ lại những điều đáng nhớ nhất của đời tôi, với lá thư của Trường cầm ở trên tay. Cuộc đời Trường, cái phần hé mở cho tôi được nhìn thấy nhiều nhất là những lá thư. Đó là những chiếc phong bì và phong thư mang địa chỉ hàng trăm miền thế giới. Những báu vật đó, tôi đựng trong một cái hộp gỗ, cất rất cẩn thận vào một ngăn tủ khóa lại. Nhỡ vẫn giấu tôi về sự trang trọng này, mà nó cho là quá đáng dành cho những tờ thư. Mặc mày, Nhã! Mày gặp người yêu mày hàng ngày, tao chỉ có những tờ thư ở đó, tao thấy lại vết tích và hình ảnh người xa. Một người viết chuyện nào nói rằng người ta hay chờ những chiều mưa để đọc lại những tờ thư cũ. Đúng thật là đúng. Tôi cũng như vậy. Đọc những lá thư của Trường vào một buổi chiều mưa lớn là cái thú buồn rầu ngây ngất. Mưa và buổi chiều phối hợp lại, tạo thành một không khí thích hợp. Căn phòng đã đóng kín. Kính mờ hơi nước đọng. Mưa trên mái ào ào.

Tôi ngồi một mình với tập thư dày cộm trước mặt. Lần giờ từng chiếc một, thư viết trước đọc lại trước, theo thứ tự thời gian. Đọc lại đến đâu, cuộc đời Trường hiện hình theo tới đó. Có một lá thư chàng viết cho tôi về tôi, một đoạn tôi ghi nhớ và thuộc lòng từng chữ:

“Ở xa nhìn trở về, hình dung ra ngôi nhà nhỏ, em ở đó, trong một không khí đầm ấm quen thuộc, anh mới thấy em là sự cần thiết mãi mãi của cuộc đời anh. Nghĩ đến em, bao giờ cũng là một ý nghĩ thật bình yên. Chỗ anh đang ở gần một hải cảng, một cửa biển. Buổi chiều nài cũng có gió lớn. Biển động. Tàu và thuyền đậu san sát khắp mặt bến. Cảnh tượng thật đẹp, và khác hẳn với cái đẹp của một thị trấn ở sâu trong đất liền. Anh ngồi viết thư cho em ở đây, trên khoảng sân lộ thiên của một khách sạn nhìn thẳng ra biển. Anh nhớ đến em, đến nụ cười dịu dàng, đến ánh mắt trong suốt chưa từng nhìn thấy ở đó một thoáng lửa giận dữ. Em cần thiết cho anh thật. Sự cần thiết của một thế quân bình, của một điểm tựa, một bến đậu...”

Tôi có cần thiết cho Trường thật không? Câu trả lời tất nhiên là ‘có’. Chàng không nói sai bao giờ. Với tôi, Trường là người đàn ông ngay thẳng và trung thực nhất thế giới. Điều tôi muốn tìm hiểu là sự cần thiết ấy tới mức nào? Cần thiết sao chàng vẫn ở xa? Sao chàng trở về để rồi chàng lại lên đường, và như thế bao giờ mới thôi, mới ngừng lại?

Lòng đầy phân vân, tôi cầm lá thư đứng lên, từ phòng khách trở lại buồng ngủ. Mở tủ, tôi lấy ra cái hộp gỗ. Tôi đặt trang trọng lá thư lên chồng thư cũ, cử chỉ thành kính như một nghi lễ. Tôi đẩy nắp hộp lại. Chiều mưa, đọc thư cũ. Những lời anh còn vang động trong đầu em. Sự cần thiết của một người. Hạnh phúc là thế nào? Hạnh phúc có phải là sự cô đơn buồn rầu, sự lặng lẽ âm thầm của những tháng ngày chờ đợi? Tôi đóng cửa tủ lại, lại bàn viết, lấy bút giấy, và viết thư cho Trường.

Anh,

Thư anh viết cho em từ Paris, em đã nhận được sáng nay. Như mọi lần, thư vào tới nhà rồi, vẫn cứ đến tay em chậm 5-10 phút. Chắc anh đã hiểu tại sao rồi. Vẫn Nhã đó anh. Nó trêu em, không chịu đưa thư, em phải rượt nó cùng nhà, con nhỏ nghịch tinh, tức đến phát khóc lên được.

Em mừng thấy anh vẫn mạnh khỏe. Mừng hơn nữa, thấy thư anh vui, đầy sức sống như bao giờ. Và mừng hơn cả, là thấy ở xa, anh vẫn nhớ, vẫn viết thư về cho em. Một điểm buồn nhỏ, nhưng cũng chẳng sao, em đã quen rồi. Thư anh viết không nhiều, và lá thư này, như tất cả những lá thư trước, với em vẫn là quá ngắn. Trời ở bên ấy sắp hết mùa đông, sắp tới mùa xuân rồi sao? Anh nói chim én đã bay về, tuyết sắp tan, nắng sắp có, em cũng chỉ biết như thế, qua những điều anh kể ra mà không tưởng tượng được gì thêm. Người yêu bé nhỏ và xa cách của anh tầm thường như vậy đó! Em chỉ biết yêu anh, nhớ anh, mong chờ từng lá thư của anh. Cũng mơ mộng nữa, nhưng mơ mộng về những điều quen thuộc với mình, thuộc về cái thế giới của mình. Thế thôi. Em không biết tưởng tượng.

Ở bên ấy mùa xuân sắp tới. Ở Sài Gòn thì mùa mưa đã bắt đầu. Mưa từ đêm hôm qua, trong giấc ngủ. Buổi sáng thức dậy nghe tiếng mưa rào rào trên mái, em đã nằm thật lâu trong chăn, nhớ lại một vài buổi sáng mưa nào chúng ta có nhau. Anh nhớ không? Lần đầu tiên em gặp anh (xô đầu vào anh thì đúng hơn), trời cũng đổ mưa thật lớn. Anh đang đứng đọc báo dưới một hàng hiên. Em chạy mưa, cầm đầu cầm cổ, đâm sầm vào anh mà không giữ lại được. Nghĩ lại, thật buồn cười!

Mùa mưa năm nay, em lại không có anh rồi! Anh đi xa... thật xa..., hết nơi này đến chốn khác. Không chừng hết mùa mưa này, sang mùa nắng tới, em cũng chưa gặp lại anh. Chưa được gặp lại... Chưa được gặp lại! Nhưng em nói thế thôi. Em chỉ biết nói chuyện với anh như vậy, chứ em không dám trách, cũng không dám buồn anh. Chuyện xa nhau, tại sao còn xa nhau, sống như thế nào với cách biệt, anh đã nhiều lần nói cho em biết, anh bảo chúng mình phải yêu nhau như thế này, như thế này... Em đã nghe, em còn nhớ, không bao giờ em dám buồn anh hết. Nhưng cho em được nói em nhớ, em chờ đợi. Cho em được nói thêm là một buổi chiều đợi chờ nào cũng dài lâu như một thế kỷ chờ đợi.

Nhưng thôi, nói chuyện khác vui hơn, bởi không bao giờ em muốn anh nhận được của em những lá thư buồn. Chuyện vui vừa xảy ra dưới mái gia đình em là chuyện Nhã đã chính thức đính hôn với người yêu của nó, một anh chàng trẻ tuổi, con nhà giàu, rất sinh viên. Tên vị hôn phu của nó là Thiều. Nhã, nó đang sửa soạn cho ngày vui sắp tới của nó. Sáng nay nó lại phá em rồi đấy. Nó không cho em ngủ, nó dựng em dậy bằng được. Nó bắt em đưa nó ra chợ Bến Thành ăn bún ốc rồi hai chị em đi mua đồ. Nó mua đủ thứ. Thứ nào cũng bắt em lựa cho. Nó bảo em chẳng ra cái gì hết, chỉ có mắt mỹ thuật.

Nhã nó lại nói đến anh đó. Cứ trêu em là vác tên anh ra. Anh Trường của chị thế này thế nọ. Không phải nói xấu anh đâu. Trêu em thôi. Nhã nó quý trọng anh ghê gớm, đùa nghịch đôi khi nhưng bao giờ cũng nói những điều thật hay về anh. Chiều nay nó bắt em phải vào Chợ Lớn ăn cơm tàu với người yêu của nó. Con bé lạ thật! Em nhất định từ chối, bảo người thứ ba có mặt giữa đôi lứa bao giờ cũng là một người thừa. Nhưng nó nhất định không chịu. Thành ra đã đi với nó suốt cả buổi sáng rồi, chiều nay em lại phải đi nữa. Lại phải ngồi vào bàn phấn. Lại phải trang điểm sửa soạn.

Anh thường bảo em rằng người đàn bà là một bông hoa. Không kiêu diễm tươi thắm, không phải là hoa. Đàn bà, theo anh, phải làm đẹp cho mình, cho người, phải biết làm dáng. Em thấy đúng, đúng như thế, nhưng chỉ đúng cho em những lúc nào có anh ở bên cạnh mà thôi. Không có anh, em làm đẹp cho ai? Trang điểm để làm gì? Cũng chẳng muốn đi đến đâu. Đừng nghĩ em buồn thảm, em lủi thủi, em đau riêng tây, em khóc một mình. Không, chỉ là em muốn được đối diện hoàn toàn, trọn vẹn với tình yêu của chúng ta, một mình, bởi vì thêm một sự có mặt nào, em cũng chỉ thấy sự có mặt đó là một phá rối. Anh yêu, anh hiểu em muốn nói gì không? Em muốn nói là em thích đưa tình yêu chúng mình tới một góc khuất, một vùng trời cách biệt, nhìn ngắm và nói chuyện tự do với nó mà không lo sợ có một đột nhập nào làm đứt quãng. Như sáng nay chẳng hạn. Em muốn ở suốt buổi sáng một mình trong căn phòng ngủ đóng kín. Để nhớ đến anh, em muốn đọc thư anh một mình trong im lặng và cách biệt hoàn toàn, không có ai bên cạnh, kể cả Nhã. Được cái, con nhỏ cũng thông minh và khá hiểu biết. Nó giữ thư của anh, đuổi rượt mãi mới chịu đưa. Thế nhưng khi đưa rồi thì nó “lĩnh” vào nhà trong ngay, để em được tự do một mình ngoài phòng khách.

Anh thấy rồi đó, đời sống của em ở đây là như vậy, từ ngày anh đi. Đó là những ngày tháng êm ả, phẳng lặng, không có gì xảy ra, không có gì đáng nói. Thật là khác biệt một trời một vực với đời sống của anh.

Đời sống của anh. Đời sống của anh như thế nào, anh nhỉ? Như gió, như mây, gió bay lên trời, mây bay trên cao, không bao giờ ngừng, bởi ngừng lại gió mây không còn là gió mây nữa. Đúng ra, và như thế mới hữu lý và thành thật, em phải thù ghét cái đời sống, cái lối sống của anh lắm. Vì nó mà chúng mình xa nhau nhiều hơn là gần nhau, vì nó mà em đợi chờ và nhớ thương hết năm này qua năm khác. Em phải coi đời sống của anh như kẻ thù của em mới phải. Em phải oán trách nó, nhìn nó bằng cặp mắt tức giận. Nhưng không. Em tôn trọng sự tự do của anh, em yêu anh, cho nên đời sống và lối sống của anh như thế nào, em cũng yêu như vậy. Không bằng lòng, nói ngược lại là giả dối, nhưng mà yêu. Chỗ này, điểm này, thì cái người đàn bà không giàu óc tưởng tượng chút nào. Ở em cũng tưởng tượng được chút ít.

Rất nhiều lần trong tình yêu của chúng ta, em đã tìm hiểu, đã tự hỏi có phải như thế là hạnh phúc? Người ta thường nói đến một hạnh phúc im lặng, hạnh phúc đồng nghĩa với cô đơn, thứ hạnh phúc không phải là màu hồng và màu xanh. Trong tiếng cười còn có tiếng thở dài và nước mắt. Có phải là em đang sống với hạnh phúc đó không anh?

Viết tới đây, em biết là anh không bằng lòng em rồi. Anh thường bảo em là yêu không bao giờ là một tìm hiểu. Theo anh, một tìm hiểu nào rồi cũng gây cho tình yêu những phiền hà và những khó khăn. Yêu là yêu. Không nghĩ ngợi, không băn khoăn, yêu như trời xanh, yêu như ánh sáng. Em muốn nghe anh lắm, điều gì nghe anh nói, em cũng thấy đúng, thấy phải vô chừng. Nhưng đôi khi tâm thức em xao xuyến, thần trí em hoang mang, những dấu hỏi này nọ lại hiện ra trong đầu óc. Em không bình tĩnh được, anh tha lỗi cho em. Thôi, bây giờ em đi ngủ đây. Ngủ một lát cho khỏe người, để chiều nay còn phải đi ăn cơm với Nhã. Em nhớ anh. Nhớ muôn vàn là nhớ. Em đợi anh về. Ngày nào của em cũng là một ngày chờ đợi. Yêu anh.

Tôi đọc lại lá thư khi viết xong. Tôi viết thư thật dễ. Tôi thấy không nói được những điều tôi muốn nói. Còn hàng trăm, hàng nghìn điều tôi muốn nói với chàng mà không nói được ra. Tình yêu như thế. Nói làm sao hết. Có những điều chỉ nghĩ ra trong óc mà không sao nói được ra thành lời. Viết ra chữ, ra câu lại càng khó khăn hơn nữa. Gập lá thư, cho vào phong bì, dán kín lại, tôi nghĩ chiều nay trước khi đi ăn sẽ bắt Nhã đưa ra nhà bưu điện bỏ thư rồi mới vào Chợ Lớn.

Đặt mình nằm xuống giường, tôi nhắm mắt cố tìm vào giấc ngủ. Căn nhà yên tĩnh hoàn toàn. Thời gian trôi chậm và êm từng phút... từng phút. Một lát như thế, rồi thôi biết là giấc ngủ không tới. Đầu óc tôi ngổn ngang trăm mối. Nhã sắp đi lấy chồng, chuyện hôn nhân của nó có đặt ra cho tôi một vấn đề, một vấn đề khá quan trọng. Hai chị em từ thuở nhỏ chung sống với nhau, tiếng rằng là hai hình bóng lẻ loi giữa cuộc đời rộng lớn mênh mông, nhưng không khí đoàn viên trong gia đình đã tạo cho cả hai chị em một trâm trạnh ấm áp. Chị có em. Thế cũng đủ. Em có chị. Thế cũng vừa. Bây giờ Nhã đi lấy chồng. Nó phải ra ở riêng là chuyện đương nhiên không thể tránh được. Thực ra chúng tôi cũng đã đề cập đến vấn đề này. Nhã tỏ ý lo cho tôi. Nó không muốn xa tôi chút nào hết. Tôi cũng vậy.

Hai chị em đã bàn bạc với nhau suốt một buổi. Tôi ước mứ:

- Thiều có biết hai chị em mình không muốn xa nhau?

- Biết.

- Tạo sao Thiều biết được?

- Em nói cho anh ấy biết mà. Thiều cũng băn khoăn lắm. Chúng em không ai muốn chị ở một mình.

Tôi làm bộ can đảm:

- Chẳng sao. Rồi cũng quan đi. Cái gì rồi cũng trở thành thói quen hết.

Nhã không chịu tin như vậy, nó xịu mặt:

- Chị quen, nhưng em không quen thì làm sao? Nhiều lúc em muốn từ hôn để hai chị em mình được gần nhau mãi mãi.

Tôi gắt:

- Nhã, đừng nói bậy!

Nó cười:

- Thì thôi! Không nó bậy nữa! Nhưng chí tính làm sao cho chúng mình đây?

Tôi chợt nảy ra một ý kiến. Sự thật thì ý kiến này đã thành hình từ rất lâu trong đầu tôi, ngay từ khi Nhã cho tôi hay nó đã chính thức đính hôn với Thiều.

- Nhã này!

- Dạ.

- Hay là...

Chừng như Nhã đoán ngay được 1y định tôi. Nó cười ngay:

- Chị định bảo Thiều đến ở cùng với chị em mình?

Tôi ngập ngừng:

- Đâu có phải là chị bảo, mà là nói với em. Xem em có bằng lòng không, có thấy là được không thì em bàn với Thiều. Riêng chị, chị không thấy trở ngại điều gì hết.

Nhã cảm động nắm tay tôi. Nó biết tôi không phải là tất cả cuộc đời nó. Bằng chứng là nó đã tạo dựng cuộc đời và tương lai nó trên một khoảng đất riêng. Nhưng điều Nhã không bao giờ nhờ vực là tôi là người yêu thương nó nhất. Hai chị em đích thật là một cần thiết của nhau, một cần thiết êm đềm, dịu dàng, thơm một mùi tinh khiết nhiều khi tưởng như không cảm thấy, nhưng lúc nào cũng là một vây bọc bền vững. Nhã lấy chồng, và tôi bỗng dựng trở thành một vấn đề không sao giải quyết được. Người đàn ông có thể sống suốt đời một mình. Ở nhiều đàn ông, cuộc sống ấy đẹp và đáng có lắm. Nhưng đàn bà không phải là đàn ông. Người đàn bà không thể sống suốt đời một mình.

Tôi đã nghĩ về trường hợp này nhiều lần. Với riêng tôi, tôi cho là có thể. Nhưng tôi còn sống với xã hội và chung quanh nữa. Xã hội không ưng thuận cho người đàn bà vĩnh viễn độc thân. Một ngày kia, Trường trở về cùng tôi. Chàng không đi xa nữa. Khi đó, chúng tôi sẽ lấy nhau, thành vợ chồng, có một mái gia đình. Ở đó, cuộc sống là đôi lứa. Tôi không nghi ngờ gì về điểm này. Tôi biết Trường yêu tôi, người mà chàng muốn lấy là tôi, và không bao giờ là một người đàn bà khác. Tương lai tôi như thế nào, vậy là đã nhìn thấy rõ. Sự nhìn thấy này làm cho tôi yên tâm, và bởi vậy tuy xa Trường, tôi vẫn có cho đời tôi những ngày êm đềm và phẳng lặng. Có điều là từ nay đến ngày đó, tôi phải giải quyết thế nào đây? Nhã chưa đi lấy chồng, hai chị em còn chung được với nhau. Nói sắp đi, tôi phải sống một mình. Như thế có được không? Câu trả lời với hai chị em tôi là 'không'!

Nhã nói:

- Chị không thấy trở ngại, còn em thì rất mong là đàn ông khác. Em đã nói chuyện với Thiều.

Tôi hỏi dồn:

- Thế nào?

Nhã buồn bã:

- Không được! Gia đình Thiều không muốn thế, mà Thiều chừng như cũng không muốn nữa.

Tôi buồn rầu:

- Chị hiểu.

Nhã nắm lấy tay tôi:

- Chị đừng nghĩ không hay cho Thiều. Thiều không hề có ý định làm cho chị em mình phải xa cách.

Tôi nhún vai:

- Nhưng chị em mình rồi sẽ phải xa nhau.

- Chúng em đã bàn với nhau. Hay là thế này, chị chịu không?

- Thế nào?

- Sau ngày cưới, chị sang lại căn nhà này đi.

Tôi cười:

- Chị không có chỗ ở nào khác. Sang lại căn nhà này rồi ra ngủ ngoài hè đường sao?

Nhã sốt sắng:

- Đâu có! Chị đến ở cùng với chúng em. Nhà rộng lắm. Chúng em sẽ dành riêng cho chị phòng đẹp nhất, yên tĩnh nhất, đúng như chị thích. Chị bằng lòng nhé?

Tôi ngập ngừng. Tôi chưa hề nghĩ tới chuyện đó:

Để chị xem.

Nhã không chịu:

- Chị cứ gật đầu một cái là được. Còn xem gì nữa!

Tôi không gật đầu. Tôi đã nghĩ lại. Và hôm sau khi Nhã đặt lại vấn đề này cùng với sự có mặt của Thiều; mặc dầu hai đứa chúng nó năn nỉ rất thật tình, tôi đã cảm ơn và từ chối, bảo vợ chồng Thiều đến ở cùng với tôi hay tôi đến ở cùng với chúng nó cũng vậy mà thôi. Tôi vẫn là một người thừa. Sự có mặt chẳng những vô ích, không phải chỗ, mà còn làm trở ngại cho những người ở chung quanh. Hạnh phúc của một đôi lứa không bao giờ chấp nhận kẻ thứ ba. Nó là một thế giới riêng biệt và khép kín, đúng như hình ảnh một thiên đường. Và tôi, tôi ở ngoài mọi thiên đường. Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện thôi thì cứ đến ở với vợ chồng Nhã một thời gian xem sao. Ở thử, không phải là ở thật. Nếu êm đẹp sẽ ở lâu, bằng không, viện một lý do nào đó để đi nơi khác. Nhưng suy đi tính lại, thế nào cũng không được. Mặt khác, tôi không muốn dời căn nhà tôi đang ở chút nào. Người ta thường nói đến sự ràng buộc giữa người với một nơi chốn, một địa chỉ. Tôi và ngôi nhà tôi đang ở đã có sự ràng buộc ấy, một sự ràng buộc khác chặt chẽ, khá mật thiết. Nơi chốn này với tôi đích thực là một nơi chốn của kỷ niệm. Riêng phòng ngủ của tôi đã có biết bao kỷ niệm mà tôi muốn giữ gìn. Xó góc nào với tôi cũng vô cùng thân yêu. Một ánh đèn, một tấm rèm cửa, một bờ tường, một viên gạch lát, những cái bé nhỏ và tưởng chừng như vô cùng vô

nghe ấy, với tôi cũng thân mật, cũng lưu luyến lạ thường. Chừng như ngôi nhà có một hơi thở riêng. Tôi với nó bao nhiêu năm rồi đã hòa chung hơi thở. Chừng như ngôi nhà có một trái tim, một đời sống, tôi đã hòa nhập vào bằng một hòa nhập tận cùng, không thể rũ bỏ một cách dễ dàng được nữa.

Cũng ngôi nhà này, ở ngôi nhà này mà không ở một nơi nào khác, Trường đã tới, chàng đã có mặt ở đây, dấu vết của chàng còn dày đặc.

Những lúc Nhã đi vắng, chỉ còn có một mình tôi trong ngôi nhà vắng lặng, tôi vẫn cảm thấy một cái gì ám áp phảng phất cùng khắp, như ngôi nhà và tôi là hai sự cùng cô đơn đã tìm thấy ở nhau một tâm hồn bè bạn. Chiếc ghế kia, tôi đã ngồi những buổi trưa thiêm thiếp lịm dim, với một lá thư của Trường vừa nhận được. Cửa sổ ấy, bao nhiêu buổi sáng tôi đã thức dậy, đứng sau tấm rèm nhìn ra một góc phố quen thuộc. Cái góc phố bao nhiêu năm đã trở thành một phần của ngôi nhà, là một bộ phận của cái thế giới riêng tây tôi đã sống với một cảm giác thật bình yên. Rồi chừng như ánh trắng chiếu trên một đầu mái, ánh nắng óng ánh trên một vì tường, dải mây bay qua trên đầu cũng là những cái gì cất riêng tây. Với tôi như bè bạn.

Một ngôi nhà ở với nó đã lâu như vậy, không còn là một ngôi nhà. Mà hơn thế. Nó đã có một linh hồn như người. Nó đã có những con mắt, những vành tai. Có những lúc nó nín thinh, nhưng cũng có những lúc nó thì thầm trò chuyện.

Trường ở xa, Nhã đi lấy chồng, thì nó trở thành người bạn duy nhất. Bỏ làm sao được! Xa nó, tôi nghĩ tôi sẽ đánh mất đi một cái gì quý báu và thân thiết lắm. Và tất cả những ngôi nhà khác, khi đó chỉ còn là những địa chỉ tầm thường, những nơi chốn xa lạ.

Chúng tôi chỉ nói chuyện với nhau một lần như thế. Cuối cùng Nhã nói:

- Thôi, tùy chị. Em không biết làm thế nào khác.

Tôi gượng cười:

- Cứ để đó rồi liệu. Chị em mình dầu sao cũng còn đang ở với nhau mà. Ngày cưới em mãi đến tháng 10.

Tháng 10. Bây giờ là tháng 6. Mới bắt đầu mùa mưa. Còn những 4 tháng nữa. Còn những 120 ngày. Còn những ngót 20 tuần lễ. Tôi muốn đẩy thời gian lùi lại, cho một đêm và một ngày dài hơn, cho chậm được chừng nào càng hay chừng nấy, cái phút chia tay, cái giờ xa cách. Nhưng muốn là một chuyện. Thời gian không bao giờ đợi chờ người, làm theo ý muốn của người, là một chuyện khác. Việc phải tới sẽ tới, không tránh được.

Một đôi lần, có nhiều ý nghĩ kỳ lạ khác nảy sinh trong đầu tôi. Tôi nghĩ, Nhã về nhà chồng rồi, tôi sẽ dời bỏ thành phố này đến một nơi nào đó ngoài miền Trung hay dưới miền Tây. Một nơi thật khuất lánh không ai lui tới, không ai viếng thăm, như một tu viện vậy. Tại sao không? Biết bao nhiêu người đàn bà đã vào tu viện khi đời sống ở bên ngoài không còn gì đáng sống nữa. Tôi cũng có thể như vậy được lắm chứ. Tôi sẽ ở cái chỗ khuất lánh ấy cho tới ngày có người đến gõ cửa. Trường ơi!

Chàng sẽ hỏi:

- Tuyền đấy ư? Anh đây!

Tôi sẽ trả lời:

- Tôi không phải là Tuyền! Ông là ai?

Hoặc người gõ cửa có thể là Nhã:

- Chị Tuyền! Em đây chị!

Tôi sẽ trả lời:

- Chị Tuyền của em đã chết!

Và sau câu tả lời, cánh cửa sẽ đóng lại. Sống như thế cũng được, cũng xong. Vui buồn, sung sướng hay đau khổ, thế nào thì cũng chỉ là sống.

Ý nghĩ quái gở và thâm hiểm này làm cho tôi ràn rụa nước mắt. Đời sống cùng đường đưa tới những cách giải quyết tuyệt vọng đến thế nào? Cũng may, ý tưởng chỉ thoáng qua và tan biến ngay sau đó.

Tôi còn những 4 tháng nữa. Biết đâu trong khoảng thời gian này nhiều chuyện thay đổi mới sẽ xảy ra, giúp tôi giải quyết được điều mà chính tôi không giải quyết được. Tôi lại nghĩ đến Trường. Nếu Trường trở về sau khoảng thời gian này thì hay biết chừng nào.

Chỉ cần sự có mặt của chàng, mọi chuyện sẽ êm đẹp. Có chàng ở bên cạnh, tôi không căng gì nữa hết. Tình trạng muốn thế nào cũng được, muốn ra sao thì ra. Có một người đàn ông, lại một người đàn ông vững vàng và trưởng thành như Trường, người đàn bà cảm thấy được che chở, được hướng dẫn. Đã nhiều lần, sự che chở này đã nhận được... “Anh Trường! Anh Trường! Em cần có anh vô chừng! Những lúc này, những lúc bối rối, những lúc hoang mang, những lúc em có cảm tưởng như đứng trước một ngã ba đường, không biết lựa chọn phương hướng nào đi tới!...”

Tiếng gõ cửa làm ngừng dòng suy nghĩ.

- Chị ngủ chưa?

Nhã đó. Tôi vẫn nằm trên giường, nhưng đáp lớn:

- Chưa! Vào đây!

Nhã mở cửa đi vào, nhảy phăng lên giường, rũ chăn, luồn vào dưới chăn nằm bên cạnh tôi:

- Chị đang nghĩ gì vậy?

Tôi cười, nói dối cho nó khỏi thắc mắc:

- Đang nghĩ chiều nay mặc thứ áo nào, màu gì để đi ăn tiệc do cô Nhã mới kia mà. Ăn mặc lem nhem đây có được.

Nhã tỏ vẻ thích câu nói đùa lắm. Nó góp ý kiến:

- Em muốn chị mặc một hàng áo thật tươi, thật trẻ.
- Chứ cái màu đen bà già là không được?
- Nhất định là không được rồi!
- Trẻ trung là về phần em. Chị thì già rồi, ăn mặc thế nào cũng thế mà thôi!

Nhã như chợt nhớ ra điều gì:

- Hôm nay có thể thêm một người thứ tư nữa đó chị.

Tôi ngạc nhiên:

- Ai vậy?
- Anh Phan.
- Anh Phan mà chúng mình gặp ở tiệm nước hồi sáng?
- Vâng.

Tôi cau mặt:

- Sao bây giờ em mới cho chị biết?

Nhã cười:

- Định không cho chị biết hẳn, để dành cho chị một bất ngờ.

Tôi nghiêm mặt:

- Chị không thích lắm những bất ngờ kiểu đó. Sao lại có Phan trong bữa ăn chiều nay được?
- Thiều bảo phải mời thêm một người đàn ông để nói chuyện với chị cho vui. Chúng em nhất định là tíu tít với nhau rồi. Sẽ có những lúc để chị ngồi một mình. Sợ như thế chị buồn.

Tôi thần nhiên:

- Hai em chu đáo với chị như thế tốt lắm. Nhưng chị ngồi một mình, sống một mình quen rồi, không có buồn gì hết.

Nhã hỏi:

- Thế chị bằng lòng không?

Tôi trừng mắt:

- Tao có không bằng lòng thì mày cũng đã đặt tao trước một chuyện đã rồi, phải thế không?

Nhã cười:

- Chị thông minh ghê gớm.

Tôi củng vào đầu nó:

- Nhưng lần này là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng. Bận sau, làm xong rồi mới cho chị biết là không được.

Nhã giải thích:

- Em cũng chẳng muốn thế đâu. Hai chúng em với chị cũng thừa vui rồi. Nhưng ý kiến đó là của Thiều. Thiều chỉ sợ chị buồn.

Tôi làm bộ tức giận:

- Bây giờ thì cô chỉ biết nghe riêng một anh Thiều của cô thôi. Cái gì cũng anh Thiều đầu tiên, cái gì cũng anh Thiều trước nhất. Còn chị là không có nghĩa lý gì nữa!

Nhã ôm lấy tôi:

- Chị đừng nói thế làm em khóc ngay bây giờ. Em yêu Thiều thật, nhưng nếu chị bảo em phải bỏ Thiều để hai chị em chúng mình khỏi phải xa nhau; nếu chị muốn thế chị chỉ cần nói một tiếng, em thôi ngay.

Tôi kêu lên:

- Nhã! Nói tầm bậy!

Nó nghiêm trang:

- Em nói thật đấy.

Tôi nhồm dậy, nhìn thẳng vào mặt nó:

- Yêu nhau mà bỏ được dễ dàng như thế hay sao?

- Không thuận tiện thì bỏ. Đời sống của một người có phải buộc chết trong tình yêu đâu.

- Thế này thì thật tình là chị không hiểu được rồi đấy. Em nói lạ lùng, em nói kỳ quặc. Chị tưởng trong một đời người, chỉ có tình yêu là điều quan trọng nhất.

Nhã thản nhiên:

- Chị tưởng vậy cho nên chị đã sống như vậy. Đời chị chỉ có một mình anh Trường. Chị sống hoàn toàn và tận cùng cho anh Trường. Ngoài anh Trường không còn gì đáng kể nữa.

Sự ngạc nhiên của tôi càng lớn lao hơn:

- Với em không phải như thế sao?

Nhã lắc đầu:

- Không!

Tôi tròn mắt:

- Thiều với em không đáng kể, không quan trọng gì hết?

Nhã tỏ vẻ nóng nảy:

- Em nói rõ ràng minh bạch như thế mà chị không chịu hiểu gì hết. Cũng quan trọng chứ. Nếu không, tại sao em yêu, em bằng lòng lấy, chịu làm đám cưới tháng 10 này, mặc dầu hôn nhân của em đã làm cho hai chị em mình phải xa nhau, những cái khác không phải là đàn ông, là tình yêu.

Giọng Nhã đột nhiên trở nên nghiêm trọng:

- Và mình còn sống cả với cái đó nữa.

Tôi hoang mang, và tôi hỏi:

- Những cái đó là gì?

Nhã giơ cánh tay, phác một cử chỉ:

- Tất cả! Đời sống. Đời mình.

Tôi ngẩn người:

- Lần đầu tiên chị nghe thấy em nói như vậy đó. Em đọc những điều đó ở sách nào?

- Chẳng ở sách nào hết. Em tự thấy như vậy. Không riêng gì em đâu. Lứa tuổi chúng em bây giờ đều thấy như vậy. Sống và yêu như vậy.

Hai chị em nằm im một lát. Bốn tháng nữa. Một tiệc cưới. Một chiếc xe hoa. Mấy ngày hôn nhân ồn ào sẽ đi qua, và nối tiếp vào sẽ là những ngày đìu hiu và im lặng. Chúng tôi cùng không muốn nghĩ đến chuyện đó đang ở trong đầu óc từng người. Những ngày cuối cùng còn lại với nhau, bởi vậy bỗng trở nên quý báu hơn. Và sự đoàn viên chợt mang một ý nghĩa cảm động như chưa từng thấy.

Nhã lên tiếng:

- Thiều nói chuyện với em về chị luôn.

- Nói chuyện về chị?

- Vâng, luôn!

Tôi cười:

- Chị thì có gì đáng nói.

- Thiều hỏi em sao chị không lấy chồng. Thiều nói một người đàn bà như chị hoàn toàn về mọi phương diện, sẽ là một người vợ lý tưởng cho bất cứ một người đàn ông nào.

Tôi chận trước câu nói của Nhã:

- Và tại sao chưa một người đàn ông nào lấy chị, phải thế không? Đó là cái vấn đề số phận. Số chị muộn màng. Nhưng rồi chị cũng phải lập gia đình chứ. Như em sắp lập gia đình với Thiều vậy. Chị cũng không thể ở một mình suốt đời.

Nhã đắn đo rồi hỏi:

- Cho em nói chuyện với chị về anh Trường được không?

Tôi đắn đo như Nhã, rồi mới trả lời:

- Nếu em muốn. Gì vậy?

- Chị yêu anh Trường? Yêu lắm?

- Em hỏi câu đó làm gì? Anh Trường với chị như thế nào thì em đã biết rồi. Về anh Trường, chị chẳng có gì giấu em đâu.

- Anh ấy cũng yêu chị?

Tôi gắt:

- Mới hỏi hai câu, hai câu đều thừa hết!

Nhã hỏi tiếp, chùng như nó không đồng ý với tôi, không chịu nhận hai câu vừa hỏi là thừa:

- Cũng yêu chị ghê gớm, tận cùng như chị yêu anh ấy?

Tôi trả lời thành thật và hơi hoang mang một chút:

- Chưa bao giờ chị tìm hiểu. Yêu nhau không phải là đo lường nhau yêu nhiều hay yêu ít hơn nhau. Theo ý chị, tình yêu phản ánh cho tâm tính của người. Người sôi nổi, tình yêu

cũng vậy. Sôi nổi, bông bột. Người trầm lặng, tình yêu không biểu lộ ra ngoài.

- Chị có nghĩ là người đàn ông yêu khác và người đàn bà yêu khách không?

- Như thế nào em?

- Người đàn bà yêu để đi tới hồng nhân.

- Đàn ông không vậy sao?

Nhã nói một câu làm tôi giật mình:

- Với anh Trường thì em thấy hình như là không.

Tôi định mắng Nhã rằng nó nói bậy, nó không được có những phán đoán vội vã và không tốt về Trường như vậy. Nhưng không hiểu sao lần này tôi lại muốn hiểu thêm Nhã muốn nói gì. Tôi hỏi:

- Bằng chứng nào?

- Anh ấy nói yêu chị nhưng anh ấy đi hoài, hết năm này qua năm khác, và chẳng bao giờ nói tới chuyện chung sống với chị hết.

Nhã nhắc đến Trường khiến tôi vừa bằng lòng lại vừa khó chịu. Tôi vừa muốn được nghe đến chàng, lại vừa không muốn ai động chạm đến chàng. Tôi còn không hiểu nổi Trường! Nhã mới lớn, Nhã ở một lứa tuổi khác, Nhã làm sao hiểu được. Trường không chỉ là một người đàn ông. Chàng là cả một hiện tượng, một thế giới. Đời sống của chàng có những vùng xa thẳm, những chốn mịt mù, tôi muốn khám phá cũng không bao giờ tới được. Với Trường, không chỉ là một mặt phẳng đã nhìn thấy, mà còn có những ngọn đỉnh cao vút, những vực sâu thẳm, chỉ riêng chần tới được.

Tôi nói, tự nhiên biến thành người bào chữa, bênh vực, chứng minh cho người vắng mặt:

- Anh ấy có nhiều công việc quan trọng.

- Toàn là những công việc quan trọng bắt anh ấy đi xa?

Tôi ngập ngừng:

- Hầu hết là như thế!

- Anh ấy có một việc quan trọng nhất mà anh ấy không biết.

Tôi rơi ngay cái bẫy của con nhỏ quái ác:

- Gì vậy?

- Chị.

Tôi ngăn người rồi bật cười thành tiếng:

- Chị là chị. Chị không phải là một công việc.
- Bộ anh ấy đi xa suốt đời sao?
- Chị không tin một người đàn ông, cho dù là một người đàn ông đặc biệt như anh Trường có thể đi suốt đời, sống một mình suốt đời.
- Nghĩ là một ngày kia anh ấy sẽ dừng chân?
- Và sẽ đổi khác.

Nhã hỏi câu hỏi mà tôi đã tự đặt ra cho tôi bao nhiêu lần mà không tài nào trả lời được:

- Lúc nào? Bao giờ?
- Chị không phải là một tiên tri. Làm sao chị biết được chuyện tương lai?

Nhã lắc đầu:

- Em không đồng ý với chị chút nào hết. Em không biết thì được, vì không phải chuyện của em. Chị phải biết, vì là chuyện của chị, liên quan đến đời chị.

Con nhỏ ấy nói hử lý nhiều khi làm cho tôi cúng hòng không biết trả lời thế nào cho xuôi, cho xong. Chẳng lẽ tôi chịu thua nó? Tôi phải chứng minh, ít nhất là cho đứa em gái còn đang chung sống với tôi rằng tình duyên giữa tôi và Trường không phải chỉ là một đam mê điên cuồng, một đăm đuổi mù quáng mà nó có một triển vọng rõ ràng, một lối thoát rạch ròi.

- Chị không cần biết đến chuyện đó.

Nhã kêu lớn:

- Không cần biết?

Tôi thản nhiên:

- Chứ sao! Vì cái sau này giữa chị và anh Trường thế nào cũng ổn thỏa, êm đẹp.

Nhã tỏ ý nghi ngờ:

- Chị có đang lạc quan quá đáng đấy không?
- Chị tin, thế thôi.
- Tin như thế mãi mãi?
- Đúng vậy, mãi mãi.

Không muốn kéo dài câu chuyện, tôi đập và tay con nhỏ:

- Thôi để cho chị ngủ. Muốn nằm đây cũng được, nhưng cấm lục vấn lòi thoi nữa; mà không, thì đi ra nhà ngoài và đóng cửa lại.

Nhã cười:

- Đuổi như đuổi tà, 4 tháng nữa thì hết đuổi.

Tôi cười theo mà lòng buồn mênh mông:

- Đừng dọa, 4 tháng nữa sẽ hay.

Nhã phát biểu một ý kiến về thời gian:

- Bốn tháng nữa chóng lắm chị.

- Chị biết, chị biết!

Thời gian đã ám ảnh tôi. Tôi lại nhớ đến tuổi mình. Năm nay đã 34 rồi. Sang năm 35, sang năm nữa 36...! Những nếp nhăn đầu tiên đã thấy hiện hình trong từng buổi sáng ngắm nhìn khuôn mặt mình trong bóng gương. Những tiếng thở dài trước một dung nhan bắt đầu đoán thấy tàn phai dần dần, ngày lại ngày. Thêm một tuổi, một nỗi buồn. Đời sống hết vui khi người đàn bà phải nghĩ đến cái mai sau, lo lắng cho mình một nơi nương tựa. Biết làm thế nào được! Số phận tôi đã là như thế. Tôi lại không phải là người đàn bà của thoát ly, những phá vỡ, những làm mới. Sống với tôi, trước sau là một trạng thái theo dòng. Tôi là một cái phao, một cánh bèo. Nước chảy tới đâu, bèo trôi tới đó, lênh đênh, xa dạt, không chủ định.

Có điều là những lời nói của Nhã đã làm tôi suy nghĩ. Nếu Trường không về? Nếu là một áng mây, chàng cứ trôi nổi mãi, nếu là một tâm hồn Do Thái, chàng vĩnh viễn một đời lang thang? Nếu như thế, sự chờ đợi gắn bó chung thủy của tôi không khác gì một tự hủy dần mòn. Thế có là sống không? Nếu thế cũng là sống, sống như thế có phải là sống đúng một cuộc đời đáng sống? Tôi đâm ra hoài nghi mình mất rồi. Niềm tin tưởng ở tôi đã lung lay mất rồi.

Lại đặt một giả thuyết: Nếu không bao giờ tôi được thấy mặt Trường nữa? Chuyện gì ở đời cũng có thể xảy ra. Tại sao không? Nhớ một đêm, cũng vào một đêm mưa lớn, tôi đã mơ một giấc mơ thật khủng khiếp. Tỉnh dậy, tôi sợ quá đến phát khóc lên.

Nhã chạy vào hoảng hốt:

- Chị Tuyền! Làm sao thế?

Trong bóng tối còn lờ mờ những hình bóng ma quỷ của giấc mơ hãi hùng vừa chấm dứt, còn thấp thoáng đâu đó, tôi đã ghen ngào nói trong nước mắt:

- Chị sợ quá! Chị vừa mơ thấy anh Trường chết.

Nhã an ủi:

- Mơ chứ có phải thật đâu mà chị khóc!

Tôi gạt nước mắt nằm xuống. Đêm đó, tôi đã thức tới sáng. Tôi mơ thấy Trường chết thật, người ta đến báo tin cho tôi. Rồi một người lạ mặt nào đó đưa tôi đến một căn phòng. Căn phòng trống trải, rộng mênh mông, im lặng, không một tiếng động. Người đàn ông dẫn đường biến mất, bỏ tôi đứng lại đó một mình. Và tôi nhìn thấy Trường. Chàng nằm ngửa trên một mặt phẳng gần giống như một cái bàn lớn bằng thủy tinh. Chàng bất động. Chàng không ngồi lên. Chàng chẳng thấy tôi vào. Thân thể chàng lạnh buốt, hai mắt nhắm, trái tim ngừng đập tự bao giờ. Chàng đã chết.

Tôi đứng bàng hoàng, không dám lại gần. Cái chết trong giấc mơ có một vẻ gì hoang đường, không thật. Trường nằm đó, tôi đứng nhìn chàng trân trân với cảm giác kỳ lạ. Chàng là một người xa lạ hoàn toàn, không bao giờ, chưa bao giờ chàng thuộc về tôi. Tôi nhìn như thế một lúc thật lâu. Bốn phía yên lặng. Căn phòng mênh mông chợt sáng dần lên bằng một thứ ánh sáng hoang mang, kỳ lạ. Thì ra 4 bức tường lớn của nó đã biến thành 4 phiến kính, gương lồng trong bóng gương. Tôi nhìn thấy tôi, hàng nghìn tôi, hàng triệu tôi trong vô tận những tấm kính đó.

Một lát như thế rồi tôi lững thững đi ra. Ra khỏi căn phòng dị thường, tôi mới trở lại những rung động của người. Tôi nghe thấy tiếng chân tôi đi vang vang trên một hành lang dài thăm. Tôi nghe thấy tiếng trái tim tôi đập như vỡ trong lồng ngực. Tôi nhớ được là Trường đã chết, chàng nằm đó lơ lửng, lạnh buốt trong căn phòng lồng kính bát ngát, không bao giờ tôi còn được gặp chàng nữa. Tôi vừa chạy vừa la hét thất đảm: “Anh Trường! Anh Trường!”. Chính tiếng la hét trong giấc mơ đã đánh thức tôi dậy. Và tôi đã khóc. Và Nhã đã chạy vào khi nghe tiếng khóc của tôi. Giấc mơ không phải là sự thật. Những cơn mộng dữ chỉ là phản ảnh của một tiềm thức giao động, tôi biết là như vậy. Nhưng câu chuyện vừa trao đổi với Nhã chợt làm tôi nhớ lại giấc mơ kinh hoàng đêm nào.

- “Anh sẽ trở về. Một ngày kia, anh không đi nữa. Lúc đó chúng mình sẽ lấy nhau.”

Bao nhiêu lần Trường đã nói với tôi như vậy, trước phút một chiếc máy bay cất cánh, trước giờ một chuyến tàu lìa bến. Nếu chàng nói dối, nếu lời nói đó chỉ là một đánh lừa thì dễ dàng cho tôi biết bao nhiêu. Tôi sẽ thôi ngay. Đoạn tuyệt. Cắt đứt. Để cho Trường được sống tự do đời Trường, khỏi cần tôi như một hệ lụy. Nhưng chàng nghĩ thật và nói thật điều chàng đã nghĩ. Thế mới khó cho tôi. Tôi biết chàng tin tưởng một ngày nào đó trong tương lai, một người đàn ông tên là Trường và một người đàn bà tên là Tuyền sẽ lấy nhau, sẽ thành vợ chồng. Chính vì biết thế cho nên tôi mới yên lòng chờ đợi. Tất cả vấn đề còn lại giữa hai chúng tôi là ‘cái ngày nào đó trong tương lai’ phải được hiểu như thế nào. Ba năm nữa, 5 năm nữa? Hay chỉ là một ngày vô định, không thể quy định cho nó một mốc thời gian nào.

- Em chỉ sợ ngày đó còn xa quá.

- Xa hay gần thì có khác gì đâu?

Tôi nói:

- Khác chứ.

- Em định bảo là thời gian và đời sống sẽ đem lại những đổi thay?

Tôi gật đầu:

- Anh thấy đó, mỗi lần anh trở về Sài Gòn, bao nhiêu chuyện đổi thay ghê gớm đã xảy ra!

Trường cười:

- Mặc Sài Gòn! Mặc thành phố này và xã hội này! Điều quan trọng là chúng mình không thay đổi.

Tôi lại tìm một lý do khác:

- Khi đó em già mất rồi.

Trường lại cười:

- Với anh, không bao giờ em già. Như thế là đủ.

Đầu óc tôi, như mọi lần cuối cùng rồi lại đầy đặc những hình ảnh của người vắng mặt.

- “Anh Trường! Phút này anh ở đâu? Đang làm gì? Có nghĩ, có nhớ tới em? Đời sống của anh sông dài và biển rộng, góc biển và chân trời, như gió, như mây, không thể dành riêng cho một cái gì duy nhất. Em biết như vậy. Nhận chịu cho em như vậy, không phải bây giờ hay về sau này, mà từ ngay thời kỳ đầu tiên gặp anh và yêu anh. Cho nên, em không đồng ý với Nhã, những lúc nó nói anh thế này, thế nọ. Nó không hiểu được anh. Riêng em hiểu được. Nhưng anh ở xa, anh ở đâu thì cũng đừng quên anh em nhé! Anh không thể dành cho em tất cả thời gian và đời sống của anh. Nhưng trong một giờ anh sống, hãy dành cho em một phút. Trong một ngày anh đi, hãy dành một giờ cho người ở nhà. Em chỉ cầu mong có vậy.”

Tôi thờ dài thật nhẹ, nằm quay mặt vào tường. Những ý nghĩ miên man làm cho đầu óc tôi nặng trĩu. Bên cạnh, Nhã nói gì tôi không nghe thấy nữa. Chỉ thấy cáo bóng dáng cao lớn của Trường thấp thoáng. Tai tôi nghe thấy tiếng nước chảy rì rào, tiếng còi tàu trong tiếng gầm rú xa xa của một chiếc phản lực cơ vừa rời khỏi phi đạo. Rồi tất cả nhạt nhòa, chìm lặn. Tôi lại thờ dài một lần nữa và ngủ thiếp đi.

Tin mừng đến với Nhã cộng vào tin mừng của hôn nhân sắp tới là Thiệu đã thi đậu. Nhà Thiệu giàu có, đang thời kỳ làm ăn cực kỳ phát đạt, Thiệu có thể sống một cuộc đời vương giả mà không cần phải làm gì hết, Nhã nói chuyện cho tôi biết như vậy. Chuyện lớn, chuyện nhỏ của Thiệu đều đã có cha mẹ và các bà chị trông nom, thu xếp cho. Nghĩ cũng sướng thật, khi người ta còn cha mẹ.

Riêng hai chị em chúng tôi, cha mẹ mất khi Nhã còn nhỏ, khi tôi vừa mới tới tuổi trưởng thành. Không ai lo cho chúng tôi hết. Chúng tôi phải lo lắng lẫn cho nhau. Nhưng từ sự thiệt thòi này, lại nảy sinh ra những cái lợi khác. Cho tôi chẳng hạn. Chính vì cha mẹ mất sớm, cho nên tôi nghĩ tôi cũng hiểu đời quá sớm. Thấy là mình thận trọng, biết suy nghĩ, biết

nhìn trước nhìn sau hơn. Hiểu đời là thế nào nhỉ? Theo ý tôi, và từ kinh nghiệm bản thân, tôi cho là vì mình đã không còn nhìn đời như một ảo tưởng nữa, mà như một thực tế phải đương đầu, phải giải quyết.

Khi mẹ tôi mất, phút lâm chung, người có gọi tôi đến cạnh giường người. Mẹ tôi lấy hơi thở tàn, lấy lượng sống hấp hối cuối cùng đúc kết lại thành mấy lời căn dặn cảm động:

- Mẹ thương con nhất. Mẹ sắp chết rồi. Mẹ thương con vô cùng.

Tôi gạt nước mắt:

- Mẹ vẫn thương cả hai chị em chúng con.

Mẹ tôi thều thào:

- Không phải thế! Mẹ thương con hơn. Sau này mẹ chết đi, không còn ai thương con hết. Nhã nó đã có con. Con thay mẹ thương nó. Vì lẽ đó mà mẹ thương con hơn.

Cũng trong những giây phút lâm chung đó, mẹ tôi đã giao Nhã cho tôi; giao tương lai nó, cuộc đời nó vào tay tôi coi sóc. Mẹ tôi mất sau đó. Hai chị em chúng tôi đưa mẹ đến nơi an nghỉ cuối cùng, rồi trở về từ đó đến bây giờ, tôi nghĩ đã thực hiện, nếu không hoàn toàn, cũng một phần nào những điều mẹ tôi đã dặn lại.

Tôi thay mẹ trông nom Nhã. Bao nhiêu năm trời, lúc này là phần chót rồi của một đoạn đường dài thẳm. Chỉ còn mấy tháng nữa, Nhã về nhà chồng. Người chịu trách nhiệm về cuộc đời nó, có bổn phận với nó không phải là tôi nữa, mà là Thiều. Thiều có phải là người chồng lý tưởng của Nhã không? Tôi đã đặt ra cho tôi câu hỏi này nhiều lần. Không phải là cái chuyện tranh Nhã, cướp lấy cái quyền định đoạt và lựa chọn của nó, nhưng tôi thấy có bổn phận phải 'nghiên cứu', xem Thiều là loại người thế nào. Tốt hay xấu? Tầm thường hay cao đẹp? Có đem lại hạnh phúc cho em gái tôi không? Có là một bảo đảm tình cảm và tinh thần vững vàng cho phần đời sau này của Nhã? Tôi quan sát Thiều lặng lẽ, nhưng khá tỉ mỉ chu đáo, để đi đến một kết luận.

Nói chung, thế là đã được lắm. Thanh niên ngày nay hư hỏng thật nhiều. Du đãng đầy đặc trên những vỉa hè thành phố. Tuổi 20 buông thả như một con ngựa cuồng thả hết dây cương. Có được một chàng trẻ tuổi đứng đắn như Thiều đã là một chuyện hiếm có lắm. Tôi có cảm tình với Thiều ngay. Ngay từ đầu tiên, Nhã đưa cậu ta đến chơi nhà và giới thiệu với tôi. Thiều ngay thẳng, tự nhiên vui vẻ. Đó là những đặc tính phải có của một người trẻ tuổi. Thiều có giáo dục, biết suy nghĩ, có đầu óc, đó lại là những đức tính khác nữa. Tôi còn biết là Thiều yêu Nhã thành thực, đó là điểm quan trọng nhất.

Duy có một điều tôi không đồng ý lắm là Thiều sinh trưởng trong một gia đình quá ư đầy đủ, quá ư giàu có. Tôi ước mong cho Nhã một người chồng vào đời với những điều kiện khó khăn hơn, để biết thế nào là những gay go, những gai lửa của đời sống.

Trường nhiều lần nói chuyện với tôi là một người đàn ông ra đời trong nhung lụa, vào đời bằng những điều kiện quá ư đầy đủ, về sau thường là bị những thực tế gai lửa của đời sống quật đập tới tấp mặt mũi, và dễ lay động, dễ hoang mang trước bất cứ một trở lực nào. Tôi cho là nhận xét của Trường đúng lắm. Trong gió bão đời, giữa lửa gai đời, Trường

vững như núi, mạnh như thông, lúc nào cũng làm chủ được tình thế, không bao giờ bối rối, hoảng hốt trước những trở chiều đột ngột nhất của cảnh ngộ là bởi vì Trường đã được thực tế tôi luyện ngay từ lúc thiếu thời.

Thieu không được như vậy. Nhưng cũng chẳng sao. Người ta không lấy một người đàn ông vì người đàn ông đó hoàn toàn, mà vì yêu. Trong cuốn phim 'Picnic', Kim Novak đã trả lời mẹ như vậy, khi Kim yêu và bỏ nhà đi theo chàng giang hồ phiêu lãng William Holden. Nếu tôi có hỏi, Nhã cũng có quyền trả lời tôi như vậy. Và chính tôi nữa, tôi cũng có quyền trả lời như vậy, nếu có ai hỏi tôi vì sao yêu Trường.

Chương 4

Chúng tôi đã nói chuyện khá nhiều về người đàn ông hoàn toàn trong bữa ăn Thieu và Nhã mời tôi ở một tiệm ăn Tàu danh tiếng trong đường Tân Đà, Chợ Lớn. Bữa ăn không ngờ mà khá vui.

Chiều hôm đó, Thieu mắc bận một chút trước giờ ăn nên nhờ Phan đưa xe đến đón hai chị em tôi. Như lần gặp ở quán nước bên đường Tự Do, Phan vẫn lúng túng, vụng về không thể tưởng được. Từ trên xe hơi bước xuống, đến trước cửa nhà, Phan đã mất tự nhiên. Nhã chạy ra đón Phan ở bậc thềm.

- Anh vào đây.

Tôi nghe thấy Phan hỏi:

- Chị Tuyên có nhà không?

Nhã cười khúc khích:

- Chờ anh đến đón đi, không ở nhà thì đi đâu mới được chứ!

Con ranh con! Sắp lên xe hoa về nhà chồng rồi mà tâm tính vẫn nghịch ngợm, tinh quái, chẳng khác trước chút nào hết. Thấy người đàn ông nào hiền lành là nó trêu liên à. Đến Trường mà nó cũng không tha thì nó còn chưa ai nữa. Tôi đứng ở phòng khách khi Phan theo Nhã đi vào. Tôi chỉ ghé:

- Anh ngồi chơi uống một ly nước đã. Còn những 20 phút.

Phan nhìn đồng hồ:

- Vâng. Còn những 20 phút.

Nhã chạy vào nhà trong rót nước, tôi ngồi xuống đối diện với Phan. Trái với lần trước, Phan phục sức rất cẩn thận. đứng đắn. Một bộ đồ lớn màu xám nhạt hơi rộng, kiểu may cổ điển. Sơ-mi trắng, cà-vạt đen. Phan ngồi nghiêm chỉnh trên mặt ghế, điệu dáng cứng nhắc,

nét mặt muốn làm ra vui tươi tự nhiên mà không được. Lối ăn nói của Phan từ tốn, chậm rãi, chân thành, nhưng không quyến rũ và bất ngờ như lối ăn nói nhiều cá tính và đầy vẻ thông minh của Trường. Phan vào chuyện khó khăn. Câu nói nào cũng thật đần đo, thật thận trọng. Tôi phải gọi chuyện trước:

- Anh vẫn được mạnh?

- Dạ, tôi vẫn được như thường.

Phan nhìn căn phòng, ngó vào nhà trong, ngó trở ra cửa, mãi mãi rồi mới hỏi được:

- Chị và Nhã ở đây một mình?

- Vâng. Có một u già nữa. Nhưng hôm nay u ấy xin phép về thăm gia đình ở dưới tỉnh.

- Chị ở đây lâu chưa?

- Lâu! Từ ngày mẹ chúng tôi mất. Công việc làm của anh có bận lắm không?

- Dạ, khá bận.

Đó, cái chuyện cứ loanh quanh, không đầu như thế cho đến khi chúng tôi theo Phan ra xe.

Con người thận trọng, chừng mực ở Phan biểu lộ ngay cả ở lối lái xe của Phan nữa. Xe không bao giờ chạy nhanh. Mỗi lần có hiệu đèn đỏ đều ngừng, thắng rất cẩn thận. Nhã cười, kêu anh Phan lái xe chậm như rùa. Tôi sợ Phan mất lòng, vội vã mắng Nhã và đề cao sự thận trọng khi ngồi trước tay bánh của Phan như một đức tính.

Nhã nhăn mặt:

- Lái xe bây giờ phải như anh Trường mới đúng.

Nhã đột nhiên nhắc tới Trường trước mặt một người đàn ông có cảm tình với tôi, không chừng đã thầm kín yêu tôi, khiến tôi phải đưa mắt nhìn sang. Phan không tỏ một phản ứng gì. Nét mặt Phan vẫn như cũ, hơi tươi cười một chút, mắt nhìn thẳng, chăm chú, không thay đổi. Tôi tự hỏi, không biết Phan có được nghe ai nói chuyện về cuộc tình duyên kéo dài đã kéo dài đã bao nhiêu năm giữa tôi và Trường hay không? Chắc có người đã nói. Không Nhã thì Thiều. Không nhiều thì ít. Nếu biết trái tim tôi và tâm hồn tôi đã trao gởi cho một người, tại sao Phan còn yêu tôi? Đàn ông lạ lùng và khó hiểu thật đấy!

Tôi chợt nhớ đến hai câu thơ đã lâu lắm không còn nhớ tới:

Yêu sai duyên và mến chẳng nhằm người.

Có kho vàng đem tặng chẳng tùy nơi.

Hiện giờ, nếu Phan yêu tôi thật thì cái người đàn ông đứng đắn và khả kính này đang ở trong trường hợp đáng buồn đó. Có kho vàng đem tặng chẳng tùy nơi. Đó là cái trường

hộp của một người đàn ông gửi đi một tình yêu, nhưng địa chỉ sai lạc, và lá thư tình được gửi trả về, không nhận được một lời phúc đáp. Tuy vậy, tôi cũng chẳng thể phê phán Phan nhiều hơn nữa. Tôi không có quyền. Phan chưa tỏ một thái độ gì hết, ngoài những cử chỉ rất lịch sự lễ phép và ngoài những câu thăm hỏi xã giao thông thường.

Chúng tôi vào tới tiệm ăn được chừng 10 phút thì Thiều tới. Thấy mặt ‘chồng chưa cưới’, Nhã cự liên:

- Anh đi đâu vậy?

Thiều xin lỗi:

- Có chút việc bắt thần ở nhà.

Nhã quắc mắt:

- Chuyện bắt thần để đến lúc khác có được không?

Thiều ngớ người, đứng im. Tôi thấy Nhã chướng quá, và không thể để cho nó chướng tai gai mắt thêm được nữa.

- Nhã! Thiều bạn là chuyện thường, và đã nhờ anh Phan đi đón chúng mình rồi!

Nhã không chịu thôi. Chừng như tôi bênh Thiều lại còn làm cho nó khó chịu hơn:

- Đón thay như thế càng không được.

Thiều ngồi xuống cạnh Nhã xin lỗi rồi rít. Nhã làm mặt giận đến 15 phút. Tôi ngồi ngẩn người. Con gái bây giờ có quyền thật. Đàn bà bây giờ trong tình yêu mới là người làm mưa làm gió, làm chủ tình thế, ngang ngược hết chỗ nói. Tôi không đồng ý với cái thái độ của Nhã chút nào. Đàn bà theo tôi phải là cái hình ảnh muông đời của một phúc tông dịu dàng, vì đàn bà theo nhìn ngắm của tôi, phải là một bông hoa hơn là một ngọn lửa, một dải lụa hơn là một trận bão. Cái anh con trai tên là Thiều chắc chắn sẽ bị cô con gái tên là Nhã bắt nạt, tôi nghĩ thầm. Chưa lấy nhau đã thế, lấy nhau rồi, nó còn tác yêu tác quái đến đâu.

Cũng may, rồi mọi người vui vẻ như cũ. Hết giận, Nhã tươi như hoa nở. Suốt bữa ăn, nó cười nói luôn miệng, trêu chọc hết người này đến người khác. Người bị nó trêu chọc nhiều nhất cố nhiên là Phan.

Vịn có là ngày vui của chúng nó, không ai được từ chối, Thiều và Nhã cùng lớn tiếng đòi Phan và tôi phải uống một chút rượu. Mấy ly nước cam liền được bỏ đi, một chai rượu chất được mang tới. Tôi từ chối thế nào cũng không được. Hơi men của ngụm rượu thứ nhất thấm vào người tạo cho tôi một cảm giác rạo rực, hai gò má tôi nóng bừng. Ngụm rượu thứ hai quen, vị đắng chát của rượu không còn nữa. Nhã cũng uống, cả Thiều nữa. Bàn ăn của chúng tôi bắt đầu trở nên ồn ào.

Nhã nháy mắt với Thiều:

- Anh nhìn chị Tuyền xem!

Tôi hỏi:

- Nhìn chị cái gì?

Nhã quay sang phía Phan:

- Anh Phan thấy gì không?

Tôi quát:

- Nhã!

- Để im em đưa ra một nhận xét. Từ nay phải bắt chị Tuyền uống rượu mới được. Rượu làm cho chị xinh đẹp, hồng hào và trẻ trung hẳn lại. Mọi người ở đây có đồng ý với tôi không nào?

Thiều và Phan cùng nói một lúc:

- Đồng ý!

Nhã được thể bao hoa:

- Chị Tuyền chỉ khác một người đi tu ở chỗ còn để tóc đó thôi. Anh Phan biết không, em không rủ chị ấy đi đâu thì là ở nhà suốt ngày đó, đóng cửa, nằm trong phòng từ sáng đến chiều à. Hỏi chị ấy thích cái gì, cái gì cũng trả lời là không thích. Anh Phan mà mời được chị em đi chơi đâu, đi ăn tiệm hay đi xem chiếu bóng chẳng hạn, em xin phục anh là tài.

Phan lễ độ:

- Điều quan trọng là người được mời phải ưng thuận mới được.

Tôi lườm Nhã:

- Anh Phan nói chuyện đứng đắn, và người như thế, Nhã không được ăn nói bậy bạ.

Nhã rụt cổ, chun mũi, ngồi im. Tôi lửng chửng bữa ăn, không khí cỗi mở, tự nhiên hơn. Và tôi cảm thấy như Phan đang trút thoát được dần dần khỏi một lớp vỏ cứng ngắc vây bọc. Phan hỏi chuyện tôi về công việc làm ăn ở sở, nói đến những khía cạnh điển hình của một nếp sinh hoạt càng ngày càng khó khăn hơn khiến cho mọi người không ít thì nhiều đều phải lo lắng tới những vấn đề thực tế. Phan cũng nói chuyện đến hai đứa con của chàng nữa. Đứa lớn, thằng Hoài, lên 7. Em nó, con Lan, lên 5, không có người trông nom nên phải gởi đến trường mẫu giáo thêm một năm nữa.

Đột nhiên tôi hỏi vì nhớ đến Trường:

- Anh có hay đi chơi đâu xa?

Phan cười:

- Gần như không bao giờ. Đi đâu xa với tôi bây giờ là cả một vấn đề rất khó giải quyết. Đi một mình không được, vì còn hai cháu nhỏ. Mà mang hai cháu đi theo cũng không được, vì tôi rất vướng về trong chuyện trông nom và săn sóc trẻ con.

Tôi nói:

- Vâng! Như thế cũng phiền thật! Những lúc anh đi làm phải có người coi sóc các cháu cho anh chứ.

Phan kể chuyện là Phan có một người chị họ già. Người chị cùng ở với Phan, đỡ Phan một tay trong ngày, nhưng tính tình bà chị nghiêm khắc, không hợp với đứa nhỏ thành ra cũng không được chúng mến lắm.

Im lặng một giây rồi Phan nói:

- Các cháu vẫn thiếu một người mẹ.

Tôi bảo Phan:

- Tất nhiên là anh không định ở vậy suốt đời.

- Vâng! Vì các cháu sau này lớn lên càng cần được săn sóc nhiều hơn.

Tôi cười:

- Vậy thì vấn đề của anh cũng rất dễ giải quyết. Anh nên kiếm một người về trông nom các cháu.

Tự nhiên, Phan đỏ bừng mặt. Sự thản nhiên bạo dạn mãi mãi mới tạo được lại biến mất. Phan trở lại nguyên hình con người cũ, lúng túng, cứng ngắc, diễn tả những ý nghĩ đơn giản nhất cũng một cách vô cùng khó khăn, cực nhọc.

- Vâng, nhưng...

Mọi người cùng nhìn Phan chờ đợi câu trả lời khiến Phan đã ngượng ngập càng thêm ngượng ngập.

- Kiếm một người... là cả một chuyện khó.

Tôi không hiểu Phan nói 'kiếm được một người...' là thế nào! Một người đàn bà chịu kết hôn với một người đàn ông đã có một đời vợ để trông coi gia đình cho Phan, săn sóc mấy đứa nhỏ cho Phan? Nếu chỉ có thế, khó quá gì? Phan chỉ cần ngó sang tả, nhìn sang hữu, là đã có hàng trăm người đứng sẵn tử tế, có địa vị xã hội. Người đàn bà nào cũng dễ dàng nhìn thấy ở Phan một người chồng lý tưởng. Có khó là khó tìm được một người mình yêu, thế thôi!

Nhã nói:

- Không khó.

Phan loay hoay với đôi đũa trên tay:

- Tôi thấy là khó thật!

Nhã nhìn Phan bằng cái nhìn tinh quái:

- Anh đừng thất vọng sớm thế. Chịu khó tìm là thấy liền à!

Câu chuyện về Phan ngừng lại ở chỗ đó. Cho tới hết bữa ăn, chúng tôi nói sang những chuyện khác. Lễ tất nhiên là cuộc hôn nhân sắp tới của Nhã và Thiều được mang ra bàn soạn nhiều nhất. Nhã cho Thiều biết là mấy tuần trước, hai chị em đã đi phố nhiều lần, tôi đã chọn mua cho Nhã được mấy hàng áo rất đẹp. Đám cưới được nhà trao tổ chức thật linh đình. Vì cha mẹ chúng tôi không còn, nhà gái không phải làm gì hết. Nhã còn cho biết là hai vợ chồng chúng nó sau ngày cưới sẽ đi hưởng tuần trăng mật tại Hương Cảng ¹. Tôi ngồi nghe nhiều hơn là phát biểu ý kiến. Lòng tôi băng khuâng, nửa vui nửa buồn. Không phải là tôi ghen với hạnh phúc của Nhã. Nghìn lần không! Không bao giờ! Tôi thành thực mong ước cho Nhã một cuộc sống sung sướng. Suốt tuổi thiếu nữ, em gái tôi đã ở chung với tôi dưới một mái nhà. Nó không phải thiếu thốn gì. Tôi nghĩ, mặc dầu cha mẹ mất, Nhã đã có một tuổi trẻ sung sướng. Tôi còn muốn nghĩ thêm là lấy chồng rồi, Nhã ít nhất cũng sẽ được sung sướng như hồi còn ở nhà.

Nhưng hôn nhân của Nhã cũng đem lại cho tôi một tâm trạng băng khuâng ngậm ngùi:

- “Em đã được như thế, cũng là yên cho cuộc đời và tương lai của em. Nhưng còn chị thì làm sao đây?”

Tôi lắc đầu, cố gắng xua đuổi khỏi đầu óc một ý nghĩ đen tối. Tôi không muốn nghĩ đến tôi lúc này. Tôi muốn chia sẻ niềm vui của Thiều và Nhã.

Ở tiệm ăn ra, Thiều và Nhã đòi đi xem chiếu bóng. Tôi suy nghĩ rồi bảo Nhã:

- Có lẽ nên để dịp khác. Chị thấy đã muộn.

Nhã giãy nảy:

- Mới có 9 giờ mà chị đã bảo muộn! Buổi tối lúc này mới bắt đầu.

Tôi cười:

- Bắt đầu với em. Với chị thì xin coi như là đã chấm dứt.

Nhã phụng phịu:

- Chị hay làm khó! Chị không chiều em nữa rồi!

Phan nói vào:

- Mời chị đi coi ciné ². Tuần này có nhiều phim mới hay lắm. Lâu lâu thức khuya một chút cũng không sao.

Tôi đáp:

- Vâng! Nhưng anh tha lỗi cho. Thú thật là tôi không thích ciné lắm. Anh đi với Nhã và Thiều đi, tôi về một mình cũng được.

Phan lắc đầu:

- Chúng tôi đâu dám để chị về một mình như vậy. Ngày mai tôi cũng phải đi làm sớm. Tôi xin đề nghị như thế này. Nhã và Thiều đi xem ciné, tôi xin đưa chị Tuyền về nhà.

Tôi vội nói:

- Như thế phiền anh quá!

Phan nhìn tôi bằng cái nhìn khẩn khoản:

- Nếu chị cho phép, không có cái gì phiền hết.

- Vâng! Cũng được.

Thế là Nhã và Thiều đi với nhau. Trên xe Phan, tôi ngồi im lặng nhìn ra cảnh tượng đường phố về đêm. Từ Chợ Lớn trở ra Sài Gòn, con đường Trần Hưng Đạo chạy dài thăm thẳm giữa hai hàng lửa điện thẳng tắp. Gió về đêm mát rượi, tràn đầy. Tôi để im cho gió đêm lùa vào mái tóc, sống với một cảm giác thư thái, dễ chịu. Năm, bảy phút như thế rồi tôi lại nhớ đến Trường. Đi chơi với Trường, buổi tối khác hẳn. Có Trường, một buổi tối mưa cũng biến thành một buổi tối vui, cũng có một cái gì rục rịch. Cái vui, sự rục rịch đó chính là Trường.

Phan chợt lên tiếng, kéo tôi trở lại hiện tại:

- Bữa ăn hôm nay vui quá.

- Vâng, vui lắm!

- Chị ít khi đi đâu?

Tôi cười:

- Trong nhà có hai chị em. Nhã đã đi suốt ngày thì tôi phải ở nhà.

- Thỉnh thoảng chị cũng nên đi chơi một chút. Như thế, trở về nhà càng thấy thích hơn.

- Tôi cũng thấy như vậy, nhưng rồi vẫn ngại, vẫn lười thế nào ấy!

Phan ngập ngừng mãi rồi mới nói:

- Tuần sau nếu chị không bận, tôi xin lại một lần được mời chị, Nhã và Thiều đi dùng cơm

trong Chợ Lớn như tôi nay.

Tôi chưa kịp trả lời, Phan đã nói tiếp:

- Tôi mời thật tình, mong chị đừng từ chối.

Từ chối quyết liệt không tiện chút nào. Vả lại, tôi không quen quyết liệt với ai bao giờ. Nhưng tôi cũng không muốn nhận lời. Cho tới giờ phút này, tôi không muốn đi chơi với một người đàn ông nào hết, ngoài Trường. Tôi không muốn để Phan hiểu lầm. Nhận lời đi ăn một bữa cơm, nhận một đồ tặng, có một vài cử chỉ thân mật tự nhiên, một nụ cười hay một cái nhìn... Chỉ cần thế, dễ làm cho người đàn ông tưởng đó là dấu hiệu của một cảm tình đặc biệt. Đó là điều mà tôi muốn tránh. Phan đứng đắn, lễ độ, tôi quý mến cái thái độ chừng chặc ấy lắm. Nhưng tôi chỉ muốn coi Phan như một người bạn. Liên hệ đúng lại ở đó, trong tình bằng hữu mà thôi. Không nên cũng không thể đi xa hơn nữa.

- Xin anh cho tôi nghĩ lại.

- Tuyền cứ nhận lời là được.

Tuyền! Phan đã thay đổi lối xưng hô rồi đó. Với một người khác, tôi đã 'điều chỉnh' lại ngay, không cho phép cái bước chân đi tới một cách quá mau chóng như vậy. Nhưng Phan gọi tên tôi một cách trang trọng, thật thành kính. Tôi lại không biết quyết liệt với ai bao giờ cho nên đành nín thinh một phút, rồi trả lời:

- Anh để tôi hỏi Nhã.

- Tuyền bằng lòng thì Nhã cũng phải bằng lòng.

Tôi nói cho Phan hiểu ít nhất cũng một lần:

- Anh biết là tôi không thích đi đâu.

Phan gật đầu:

- Tôi biết chứ tại sao tôi không biết. Tuyền có phải là loại người đi chơi với bất cứ người đàn ông nào đâu. Tôi cũng không mời ai như thế này đã lâu, kể từ ngày nhà tôi mất. Tuyền là người duy nhất mà tôi quý trọng và muốn được giao thiệp.

Xe đậu lại ở trước cửa nhà. Phan xuống xe, đi vòng sang phía tôi, mở cửa xe cho tôi bước xuống. Phép lịch sự buộc tôi phải mời:

- Mời anh vào chơi một lát đã. Còn sớm.

Lời mời không thể làm Phan bằng lòng hơn. Nét mặt hớn hờ và sung sướng trông thấy:

- Tôi cũn đang định xin vào uống một ly nước lạnh. Hôm nay hai chúng mình bị uống rượu nhiều quá. Tôi không quen uống rượu. Trong người bây giờ thấy nóng bừng à!

Tôi vào nhà, bật đèn, mời Phan ngồi xuống ghế. Tôi vào nhà trong và trở ra với một ly

nước lọc. Phan cảm ơn, đón lấy. Tôi nhìn Phan uống một hơi hết ly nước ngon lành đến thế. Tưởng Phan ngồi chơi chừng 5-10 phút thôi, ngờ đâu chuyện nọ bắt sang chuyện kia, đến 10 giờ Phan mới đứng lên. Tôi đưa tiễn Phan ra đến hè đường.

Trước khi lên xe, Phan ngập ngừng:

- Nhiều buổi tối tôi thật tình không biết đi đâu.

Tôi hiểu Phan muốn gì, cười nói:

- Nếu rảnh, thỉnh thoảng mời anh cứ lại chơi. Nói trước với anh Phan là tôi nói chuyện dở lắm.

- Đâu phải thế! Chỉ tôi mới là người không biết ăn nói thôi.

Cánh cửa xe vừa đóng sập lại, chiếc xe rú máy. Phan phóng đi, mang theo một nguồn vui mà tôi biết đang rạt rào trong Phan. Tôi nhìn theo rồi lắc đầu, lững thững trở vào nhà. Tôi thành thực mong Phan đừng hiểu lầm, đừng có một ảo tưởng nào hết, vì nếu không, Phan sẽ thất vọng. Người đàn bà không thể có hai trái tim. Tình cảm tôi đã từ bao nhiêu năm nay chỉ chạy theo một dòng, chỉ xuôi về một hướng. Trường đã tới trước, chàng vẫn ở đó, và Phan không còn một chỗ đứng nào hết. Nghĩ cũng ân hận, nhưng tôi không biết làm thế nào khác, mặc dầu những thúc đẩy gián tiếp của Thiều và Nhã. Trường đi xa. Phan được cái lợi là ở gần tôi, muốn tới gặp tôi lúc nào cũng được. Phan lại có thêm Thiều và Nhã như hai đồng minh đắc lực. Nhưng điều này cũng không thể đem lại một đổi thay nào.

- “Anh Trường! Anh ở xa. Nhưng anh vẫn có một đồng minh. Đồng minh đó là em!”

Chương 5

Đêm nghiêng vào khuya, yên lặng dần rộng. Thành phố lắng đọng dần mọi tiếng động. Không biết tôi đã ngủ chợp đi được bao nhiêu lâu. Có lẽ nửa giờ, một tiếng gì đó. Rồi những tiếng chân ở ngoài phòng khách làm cho tôi giật mình thức dậy.

Xuất chiếu bóng tan rồi, Thiều và Nhã đã về. Căn buồng ngủ mờ mờ trong bóng tối. Đèn ở phía ngoài bật sáng. Tôi nghe thấy tiếng ly tách đụng chạm lách cách. Rồi tiếng Thiều:

- Chị Tuyền ngủ chưa nhỉ?

Tiếng Nhã:

- Không biết! Anh hỏi để làm gì thế?

Tiếng Thiều, chen lẫn với tiếng cười thân mật hơi lơ lửng một chút:

- Nếu chị ấy ngủ rồi thì anh ở lại một lát với em.

Tiếng Nhã:

- Khuya rồi, anh về đi!

- Còn sớm chán! Anh chưa buồn ngủ. Em cũng chưa buồn ngủ mà!

- Để em xem sao.

Một tiếng chân đi lại gần cửa buồng. Tôi nằm thật im trong bóng tối. Tiếng gõ cửa cách cách. Đã toan lên tiếng, nghĩ thế nào tôi lại thôi. Để cho hai đứa chúng nó được tự do trò chuyện với nhau. Tôi biết cả Thiều lẫn Nhã đều mong mỗi được sự tự do với nhau như thế.

- Chị ngủ chưa chị?

Cánh cửa hé mở, cái bóng của Nhã nghiêng mình lách vào. Nó bước mấy bước lại gần chỗ tôi nằm, cúi xuống nhìn. Tôi nhắm nghiền mắt lại, giả vờ ngủ, hơi thở đều hòa, và cười thầm trong bụng. Tưởng tôi đang ngủ say, Nhã lại rón rén quay trở ra.

Tiếng Thiều ở buồng ngoài:

- Sao, em?

- Chị ấy ngủ rồi.

- Em ngồi xuống đây.

Tôi đoán hai đứa ngồi xuống sát nhau trên đi-văng ¹. Thiều nói về cuốn phim chúng vừa xem:

- Đoạn kết tuyệt quá.

- Nhưng hơi buồn, em không thích lắm. Em thích những phim vui hơn. Loại phim tình cảm

ấy thích hợp với chị Tuyền lắm đó. Mai em phải giục chị ấy đi coi mới được.

Câu chuyện bắt chợt ngừng lại. Một khoảnh khắc im lặng rồi Nhã la lên:

- Đừng anh!

Tiếng cười của Thiều:

- Tại sao lại đừng? Em không thích?

- Không phải thế! Nhưng ngộ nhớ chị Tuyền nhìn thấy?

- Chị ấy ngủ rồi mà!

Không nghe thấy gì nữa, nhưng tôi cũng đoán được là hai đứa chúng nó đang hôn nhau. Tôi trở mình, quay mặt vào tường, cố tìm lại giấc ngủ. Tôi muốn trả Thiều và Nhã cho sự tự do, cho tình yêu đầu đời, cho những phút gần nhau của chúng. Nhưng tôi không tài nào ngủ được. Trong ngôi nhà yên tĩnh, với đêm khuya vây bọc chung quanh, cái trường hợp một người đàn bà nằm cô đơn và lạnh lùng trong một căn phòng riêng, khi ở phòng ngoài một cặp tình nhân mê mải và đắm đuối hôn nhau, là một trường hợp thật lạ lùng. Nó gây cho tôi những cảm giác và một rung động kỳ lạ.

Thân thể đang bình yên của tôi bỗng nhiên như có một luồng điện nóng bỏng dần dần lan thắm. Trên một mặt biển lặng lẽ, những con sóng ngầm bắt đầu nổi dậy xôn xao. Tôi rùng mình thờ dãi, biết rằng một thèm khát xác thịt trong tôi đã nổi dậy. Đêm chợt lạnh quá, vì tôi nằm một mình. Chăn đệm chợt mênh mông và trống trải quá chừng, vì ở phòng ngoài, Nhã và Thiều đang ân ái với nhau, và ở phòng trong, tôi đang nằm một mình trong bóng tối.

Người ta nói thâm kịch lớn của người đàn bà là một thâm kịch về thân thể, nơi những giao động xác thịt, những đòi hỏi sinh lý. Từ trước đến nay, tôi vẫn muốn nghĩ là nếu thâm kịch đó cũng có ở trong tôi, thì nó cũng không đến nỗi trầm trọng lắm như đối với những đàn bà khác. Những lúc Trường ở xa, tôi không thấy khổ sở hay thiếu thốn lắm về chuyện này. Tình yêu gửi cho chàng, trong ý nghĩ, trong tư tưởng, đã dư thừa là một ngọn lửa ấm áp. Nhưng đêm nay vì có Thiều và Nhã ở phòng ngoài, tấn thâm kịch của da thịt thành linh bùng cháy. Tôi thờ dãi. Tôi trở mình. Tôi vật vã trên mặt đệm. Tôi muốn òa khóc. Tôi muốn kêu lớn.

Cuối cùng, không nằm im được nữa, tôi vùng lên, bước xuống khỏi giường. Tiếng chân tôi chừng như Nhã đã nghe thấy. Tiếng nó kêu:

- Buông em ra.

Tiếng Thiều:

- Sao thế?

- Chị Tuyền đã thức dậy.

Tôi bước mấy bước trong bóng tối rồi đăng hắng thật lớn. Nhã chạy đến cửa buồng mở ra:

- Chị còn thức sao?

Tôi gượng cười:

- Chị ngủ chợp đi một giấc ngon quá. Em về hồi nào mà chị không biết?

Nhã ngáp ngừng, rồi nói dối:

- Em vừa về.

Tôi làm bộ nói:

- Thiều đâu?

Nhã hơi ngượng:

- Anh ấy ở ngoài phòng khách. Ban nãy uống rượu nhiều, anh ấy nói vậy, bây giờ khát nước quá.

- Chị cũng thấy vậy.

- Chị uống nước lạnh không? Em đi lấy cho chị.

- Thôi, cứ ra ngoài với Thiều đi. Chị ra sau.

Nhã hấp tấp quay trở ra. Tôi chải qua loa mái tóc, khoác áo, rồi ra theo. Hai đứa nó không ngồi sát nhau nữa, mà mỗi đứa một đầu đi-văng, dáng điệu rất nghiêm chỉnh. Cả hai đứa xóa bỏ được sự ngượng ngập trên nét mặt

Tôi nói dối cho Thiều yên tâm:

- Ngủ chợp đi một giấc ngon quá. Nhã, sao lúc về không vào đánh thức chị dậy?

Hai đứa chúng nó nhìn nhau, ném nhanh cho nhau một nụ cười đồng lõa. Nhã đưa đến cho tôi một ly nước lạnh. Tôi đón lấy, uống một hơi. Nước lạnh chảy qua cuống họng, làm tắt đi được một phần nào ngọn lửa bùng bùng trong thân thể. Cơn xúc động bất chợt của da thịt xao xuyến còn làm cho tôi ngượng thẹn với chính mình. May mà Nhã và Thiều không đoán thấy gì hết. Tôi hỏi:

- Phim hay không?

Thiều nhanh nhẩu:

- Không ngờ mà hay quá chị ạ! Em và Nhã đều đồng ý với nhau như thế, chỉ không đồng ý ở đoạn kết. Nhã chê hơi buồn.

Tôi cười:

- Nhã chê ‘nhà quê’ quá! Chê dở hay thế nào mới là chê, vui hay buồn là một chuyện khác.

Nhã bướng bỉnh:

- Cái gì em không thích, không chịu, tức là cái đó không hay! Nhưng mà nói chung phim hay, cảm động lắm. Mai chị đi đi.

- Đi một mình ngại chết!

Thiều đề nghị:

- Chúng em xem rồi, nếu không sẽ đưa chị đi ngay. Hay là để em gọi điện thoại ² cho anh Phan đưa xe hơi đến đón chị.

Nhã vỗ tay:

- Phải đấy! Thế mà không nhớ ra anh Phan!

Nhã tủm tỉm cười:

- Anh Phan mà được đưa chị đi thì...

Tôi biết con nhỏ sắp nói lằng nhằng này nọ. Mà nó đùa nghịch thì thằng chồng chưa cưới ³ của nó thế tất cũng được đùa đùa nghịch. Tôi bèn làm bộ nghiêm mặt:

- Thì sao?

Nhã không sợ hãi gì hết, nó nói phăng luôn:

- Thì anh Phan phải cảm ơn chúng em cả tuần.

Tôi dịu giọng:

- Nhã đừng nói đùa, chị không bằng lòng. Anh Phan là một người đứng đắn.

- Em có bảo là anh ấy không đứng đắn bao giờ đâu? Có đứng đắn mới đi chơi cùng với chị được chứ.

Tôi chợt nhớ là ban nãy Phan có mời hai chị em tuần sau lại đi ăn cơm tiệm trong Chợ Lớn. Tôi chưa trả lời dứt khoát như thế nào, cũng phải cho Nhã biết chuyện này.

- Anh Phan mời mình đi ăn.

Nhã reo lên:

- Bao giờ?

- Tuần sau.

Nhã nắm lấy tay tôi:

- Chị nhận lời rồi chứ?

Nó bảo thế chẳng lẽ tôi nói tôi sẽ từ chối? Nó đang ở tuổi ăn, tuổi chơi, tuổi đi đây đi đó. Nó lại sắp về nhà chồng, chấm dứt vĩnh viễn một cuộc đời thiếu nữ. Tôi muốn chiều nó những gì có thể chiều được trong mấy tháng cuối cùng.

- Chị bảo để hỏi lại em đã.

- Lẽ tất nhiên là em bằng lòng.

Sau đó, Thiều đứng lên cáo từ. Nhã đưa Thiều ra xe rồi trở vào. Thấy tôi ngồi ủ rũ, mơ màng trên ghế, Nhã ngạc nhiên:

- Có chuyện gì thế chị?

Tôi nhìn đi chỗ khác:

- Không có chuyện gì hết.

Còn lại hai chị em, Nhã ngáp lớn rồi nói:

- Em đi ngủ đây chị.

Tôi bảo Nhã:

- Lát nữa ngủ. Vào đây chị nói chuyện đã.

- Chuyện gì vậy?

Tôi xằng giọng:

- Vào đây, khắc rồi biết.

Tôi làm mặt nghiêm trọng. Nhã nhìn tôi định nói đùa một câu, rồi không dám nói nữa, lẳng lặng theo tôi vào buồng trong. Tôi bật đèn sáng choang, lên giường ngồi, ra hiệu cho Nhã.

- Lại đây!

Nhã ngoan ngoãn đến ngồi xuống bên tôi, dáng điệu chờ đợi. Tôi suy nghĩ, cân nhắc lại một lần nữa, xem có nên đặt vấn đề với nó không. Thường thường, hai chị em chúng tôi không phải đặt vấn đề với nhau bao giờ. Không bằng lòng chuyện gì tôi chỉ im lặng, nét mặt hơi thay đổi một chút, một chút thôi là Nhã biết ngay. Về điểm này, Nhã tinh ý lắm. Ngôi nhà của chúng tôi không mấy khi có chuyện lớn tiếng giữa hai chị em là vì thế. Nhưng lần này, điều lạ lùng là hình như sự tinh ý của Nhã không còn nữa. Tôi quyết định phải nói:

- Chị hỏi Nhã điều này. Nhã phải trả lời chị rất thành thật, không được đùa cợt, cũng không nói quanh co.

Nhã hỏi:

- Chuyện gì đó? Chuyện vui hay buồn?

Tôi lắc đầu:

- Chẳng vui, cũng chẳng buồn. Nhưng là chuyện của chị.

Tôi đăng hăng rồi hỏi:

- Em và Thiều đang âm mưu chuyện gì vậy?

Nhã tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Âm mưu?

- Âm mưu hay là thu xếp, hay là xếp đặt cũng thế. Chị muốn hỏi em về anh Phan. Thiều và Nhã muốn đưa anh Phan đến với chị, phải thế không?

Nhã nói tránh đi, không trả lời thẳng vào câu hỏi:

- Anh Phan rất có cảm tình với chị.

- Gì nữa.

- Nếu chúng em không làm, anh Phan muốn... xây dựng, muốn tính chuyện trăm năm lâu dài với chị.

- Đó là quyền của anh ấy. Chị chỉ không bằng lòng về cái thái độ khuyến khích của Nhã và Thiều mà thôi. Đây này, chị chỉ muốn coi anh Phan là bạn. Một người bạn có thể rất thân thiết, nhưng một người bạn, không hơn, không kém.

Tôi giãn giọng:

- Chị chỉ muốn thế, đừng ai nghĩ khác. Đừng ai có một hiểu lầm, một ngộ nhận nào hết, và người trước nhất là em.

Nhã bắt đầu tỏ vẻ bất đồng ý kiến:

- Em thấy anh Phan là...

Tôi ngắt ngang:

- Là người đứng đắn, tử tế, hiền lành, có tất cả những đức tính của một người chồng lý tưởng? Thì cứ cho là chị đồng ý với em đi. Nhưng em quên một điều. Một điều cực kỳ quan trọng.

- Anh Trường?

Tôi gật đầu:

- Bây giờ thì em lại tinh ý lắm rồi đấy. Phải, anh Trường. Em đã biết giữa chị và anh Trường như thế nào đã từ bao nhiêu năm nay. Rm còn biết chị là một người đàn bà rất chung tình. Với anh Trường, không bao giờ chị thay lòng đổi dạ.

Nhã ngẫm nghĩ:

- Chị nhất định chờ đợi anh Trường?

- Câu hỏi của em thừa.

Nhã cau mặt:

- Không thừa! Chị nên nghĩ lại. Chị định chờ đợi đến bao giờ?

Chúng tôi cùng im lặng một lát. Xem chừng Nhã muốn đặt vấn đề một cách quyết liệt. Con nhỏ này nghĩ cũng lạ thật. Nó luôn luôn xâm phạm vào đời tư của tôi, bắt tôi phải sống thế này, thế nọ. Nhưng thái độ đó đã có vì tình thương yêu chân thành của một đứa em gái. Cho nên dầu không bằng lòng, tôi cũng không thể giận nó được.

Tôi thở dài:

- Chị cũng biết lo cho đời chị, không chờ em phải nhắc. Đời em khác, đời chị khác. Không có cuộc đời nào giống với cuộc đời nào, Nhã nên nhớ như vậy.

- Nhưng cũng không có cuộc đời nào làm bằng sự đợi chờ không biết đến bao giờ.

- Cho là Nhã có lý. Chị phải làm thế nào?

- Chị phải có thái độ.

- Với ai?

- Với chính chị trước hết.

Tôi nhún vai:

- Có rồi đó. Từ lâu!

- Chờ đợi không phải là một thái độ. Chị phải có thái độ với anh Trường.

- Anh ấy đang ở xa.

- Nhưng anh ấy vẫn viết thư về cho chị, và chị vẫn viết thư cho anh ấy.

Tôi nghĩ đến những lá thư đã nhận được của Trường, những lá thư đến từ viễn phương, về từ ngàn dặm. Tôi lại nghĩ đến những lá thư của tôi viết trong những buổi trưa yên tĩnh,

những buổi chiều dịu dàng, trong đó tôi nói chuyện với chàng về tình yêu, đôi khi về thể nào là hạnh phúc của một đời người theo tôi mơ ước. Tôi mơ ước một tình yêu chung thủy đưa tới một hạnh phúc đơn giản. Một phần nào, tôi đã sống theo mơ ước đó. Nhưng thực hiện hạnh phúc như thế nào thì thật tình tôi không nói đến trong tất cả những tờ thư đã được viết đi. Nhã không hiểu gì hết về điểm này. Có những điều nghĩ ra trong đầu, nhưng không thể viết xuống mặt giấy. Mặt khác, tôi không hề muốn đòi hỏi Trường một điều gì hết. Tùy chàng. Chàng yêu và tự do. Mà nói làm gì đến những lá thư. Những lần chàng về, chúng tôi ở gần nhau cả ngày cả buổi, tôi còn chẳng nói, chẳng đòi hỏi, chẳng bắt buộc. Tôi đã nói là tùy chàng mà. Trước cũng như sau, hoàn toàn. Chàng muốn thế nào cũng được, cho dù là muốn cho tôi cả những điều đau đớn. Nhưng Nhã không chịu như thế, nó dồn tôi tới chân tường, bắt tôi phải đặt Trường lên mặt thảm.

- Có những điều rất khó nói trong một lá thư.

Nhã hỏi vặn:

- Khó nói hay là chị không muốn nói?

- Cả hai.

- Đã đến lúc chị phải nói.

- Được. Chị sẽ nghe Nhã. Nhưng không nói bằng những lá thư.

Chúng tôi còn nói nhiều chuyện nữa mà tôi không nhớ hết. Chỉ biết đêm éo, gần 3 giờ sáng, đèn mới tắt trong buồng ngủ tôi, và nằm trong bóng tối, tôi còn trằn trọc đến gần sáng. Vấn đề lớn của đời tôi cuối cùng vẫn là Trường, chỉ là Trường. Tôi vẫn yêu chàng như lúc đầu, bây giờ tình yêu còn sâu nặng và đậm thắm hơn. Nhưng tôi phải công nhận là Nhã có lý một phần. Tôi không thể yêu chỉ để mà yêu. Đã đến lúc tôi phải có thái độ. Nhã sẽ dời khỏi căn nhà này, tôi không thể sống một mình mãi mãi. Lần này Trường về, tôi phải đòi chàng thực hiện một lựa chọn mà trước kia tôi không mấy bận tâm đến. Sự lựa chọn quyết liệt nhưng cũng thật giản dị. Nó nằm gọn trong câu nói này:

- “Anh! Đã đến lúc anh phải chọn một trong hai điều mà em biết với anh cùng quan trọng như nhau: hoặc là đời sống bay nhảy nay đây mai đó của anh, hoặc là em!”

- Nói thẳng?

- Đúng vậy!

- Bao giờ anh Trường về?

- Chị không rõ.

- Trong lá thư cuối cùng anh ấy gửi cho chị, anh ấy không nói gì sao?

- Có! Nhưng không nhất định ngày nào. Anh Trường hiện ở Pháp, sau đó sẽ sang Luân Đôn, hay xuống mấy tỉnh miền Nam nước Pháp. Có lẽ cũng mất chừng trên dưới một tháng.

Nghĩ tới lúc nói với Trường câu này, tôi thấy là không phải. Như thế đã là không yêu như tôi muốn yêu và phải yêu. Nghĩa là tận cùng, vô điều kiện. Như thế là đẩy Trường đứng trước một chân tường, và đề nghị chàng phải lựa chọn đã hàm chứa ý nghĩa một bắt buộc, một áp lực. Nhưng rồi nghĩ thêm, Nhã cũng có lý, tôi nói cũng phải. Cho xong. Cho sáng tỏ. Cho dứt khoát, ít nhất cũng có một lần. Tôi không thể cho phép tôi kéo dài sự chờ đợi thêm một năm, thêm một mùa, hết một tu này sang một xuân khác. Tôi chờ đợi cũng là được đi. Đã quen. Đã nhận. Nhưng mà những sợi tóc sẽ bạc, những nếp nhăn sẽ hiện hình, những tuổi đời ngày thêm chồng chất của tôi thực tình là không chờ đợi được lâu hơn nữa.

- “Anh Trường! Anh hiểu cho em! Em luôn luôn muốn phóng lớn em lên cho ngang bằng, cho xứng đáng với tình yêu thần thánh của chúng ta, nhưng em cũng chỉ là một người đàn bà với cuộc sống tầm thường và nhiều hèn yếu của một người đàn bà. Anh ở đâu? Em mong anh trở về. Chúng mình cần phải gặp nhau, đặt tình yêu lên mặt thẩm, giải quyết nó!”

Trong bóng tối và im lặng của đêm nghiêng về sáng, sự cô đơn lại bao phủ, vây bọc, hành hạ tôi như một cực hình. Cảnh tượng ân ái của Nhã và Thiều trên chiếc đi-văng ngoài phòng khách lại hiện trong đầu óc rạo rực. Hai thân thể quấn vào nhau, những trao hôn nồng cháy. Những lời thì thầm troa đổi nồng nàn đưa tới những ve vuốt táo bạo, những mơn trớn ngây ngất. Tình yêu không chỉ là những cánh thư và những buổi chiều đợi chờ.

Tôi biết là tôi đang héo hon dần. Những đêm thao thức không ngủ, những suy nghĩ này nọ, những ưu tư nhiều mặt mấy năm nay đã làm cho tôi sút đi trông thấy. Hiện tượng này tất yếu là như thế và cũng rất dễ hiểu.

Đêm không cùng là mộng dòng sông chảy miệt mài, đưa tôi nổi trôi từ ý nghĩ này đến ý nghĩ khác. Tôi nhớ đến Trường. Tôi nghĩ đến Phan. Người đàn ông đứng đắn trầm lặng ấy xem chừng đã yêu tôi, muốn lấy tôi làm vợ. Phan khác biệt hẳn với Trường. Phan không biết chinh phục đàn bà. Nhưng điều này thì không thể chối cãi được nữa: Phan là một người chồng tốt. Tôi thử hình dung ra một đời sống có Phan. Ngày tháng sẽ êm ả trôi xuôi theo một hạnh phúc đơn giản, thứ hạnh phúc không có hào quang, nhưng bền vững một đời, yên vui một kiếp. Ngày nào rồi cũng giống với ngày nào. Chiều nào rồi cũng thư thái, cũng khoan thai, và đêm là của những giấc ngủ an lành tới sáng.

Điều mà tôi tự hỏi là tôi có chấp nhận được thứ hạnh phúc đó không? Theo Nhã, theo Thiều thì được đó. Tôi thì chưa thể trả lời cho tôi là được. Nhiều năm có Trường trong cuộc đời tình cảm của mình, tôi vẫn tự hào với riêng tôi là trong tôi vẫn có một mùa xuân, một tuổi trẻ mà Nhã và Thiều không bao giờ nhìn thấy được. Đúng là như vậy. Nhiều lúc tôi thấy tôi trẻ hơn Nhã. Mơ mộng, lãng mạn... Đó không phải là một trạng thái trẻ trung vĩnh viễn của tâm hồn hay sao?

Nhớ một lần nói chuyện về tuổi tác và mùa xuân của một người đàn bà. Trường đã bảo tôi:

- Em là người đàn bà trẻ trung nhất của thành phố này.

Tôi hỏi chàng:

- Tại sao anh lại nói vậy?

- Em trẻ thật, mãi mãi tươi trẻ vì em sống cho tình yêu. Tình yêu chính là sự trẻ trung vĩnh viễn của một đời người.

Rồi Trường cười và hôn tôi:

- Anh cũng trẻ nữa, vì anh cũng sống cho tình yêu.

Tôi nhận thấy chàng nói có đúng một phần nào. Tôi biết yêu cái đẹp. Nói đẹp cũng không đúng hẳn. Tôi yêu cái đẹp. Thế là tâm hồn tôi còn thanh xuân, thế là tôi chưa già, và tuổi tác không ăn thua gì hết. Ý nghĩ về sự trẻ trung của mình vừa tốt cho tôi, lại vừa có hại. Tốt, vì ý nghĩ đem lại cho tôi sự tin tưởng cần thiết. Có hại, vì tôi không chịu tính tới chuyện ngày mai.

Thành ra cứ nghĩ tới rồi nghĩ lui, tôi lại cho phép tôi lần nữa, trong một cuộc đợi chờ kéo dài hết năm này sang năm khác. Trò chơi nguy hiểm của tình cảm này đã đến lúc phải chấm dứt. Lần này Trường về, sự chờ đợi của tôi sẽ chấm dứt. Tình yêu còn hay mất, phải dứt khoát một lần...

Tiếng xe thứ nhất của thành phố thức dậy cho biết tôi đã thức suốt đêm. Tôi thở dài, quay mặt vào tường, với ý nghĩ là sáng mai tôi sẽ viết thư cho Trường, đòi chàng trở về Sài Gòn ngay lập tức. Trường sẽ ngạc nhiên lắm. Tôi không có thói quen làm cho Trường ngạc nhiên. Nhưng ít nhất cũng một lần, tôi phải là người chủ động.

Những ngày mưa gió đã qua đi. Trời cao và xanh hơn, báo tin mặt trời đã trở lại cho rực rỡ những buổi sáng nắng vàng cùng khắp. Hàng cây ở trước cửa nhà tôi tươi tốt hơn bao giờ. Cuộc đời trôi chảy bình thường. Nhã vắng nhà luôn luôn. Gần như sáng nào Thiều cũng đón nó, và hai đứa chúng nó đưa nhau đi, có khi đến tận chiều tối mới về. Nhưng lần nào về muộn, bỏ cơm, Nhã đều xin lỗi và giải thích tại sao.

Ngày trước, tôi đã trách mắng hay ngăn cấm nó, nhưng tôi đã không làm thế nữa, từ ngày tôi biết em gái tôi và cái chàng trẻ tuổi tên Thiều đã chính thức đính hôn. Chưa ra khỏi nhà tôi, nhưng Nhã từ lúc này đã không còn thuộc về trách nhiệm của tôi nữa. Những lời dặn dò cuối cùng của mẹ tôi lúc sắp mất đã coi như được thực hiện rồi. "Con thay mẹ trông em...", mẹ tôi nói. Tôi đã vâng theo lời người, làm như ý muốn của người. Bây giờ Nhã đi lấy chồng, trách nhiệm về cuộc đời của em gái tôi vậy là đã được trao gửi sang người khác. Tôi đã bảo cho Nhã biết thế, một hôm nó trở về nhà thật muộn sau khi đã đi vắng cả ngày.

- Em bảo phải để em về nhà ăn cơm kẻo chị chờ, nhưng Thiều cứ bắt em phải đi ăn cơm với mấy bạn anh ấy.

Tôi ôn tồn:

- Em cứ đi. Chị chờ một lát không thấy về, chị ăn, không sao.

Nhã hơi ngượng:

- Nhưng em không muốn thế.

Tôi cười:

- Đừng bận tâm. Chuyện đó không quan hệ. Chúng mình tập sự xa nhau dần đi là vừa.

Nhã ngần ngại:

- Em chỉ lo chị hiểu lầm. Cho tới lúc này, em và Thiều vẫn giữ gìn cẩn thận. Em không làm điều gì khiến Thiều có thể coi thường em.

Tôi gật đầu:

- Chị biết.

Nhã sợ tôi buồn nên vẫn nói thế. Hai đứa chúng nó chưa chính thức làm lễ thành hôn, nhưng nếu chúng nó đã muốn trở thành vợ chồng, đã ăn nằm với nhau rồi, thì sớm hay muộn có sao đâu. Điều quan trọng trước sau vẫn là chúng nó biết quý trọng nhau, và yêu thương nhau mãi mãi. Như tôi với Trường vậy. Hai chúng tôi đã lấy nhau đâu. Vậy mà Trường nói là chúng tôi đã yêu nhau thì phải coi nhau như vợ chồng. Tôi đã sống, đã làm theo như vậy.

Sau lần nói chuyện này, Nhã không dă động đến chuyện đi sớm về muộn của nó nữa. Trong thời gian này, Phan đến thăm tôi luôn. Phan đến thường là vào chiều thứ bảy, thỉnh thoảng vào buổi sáng chủ nhật. Đôi khi Phan cho người đưa hoa đến tặng tôi, với một tấm danh thiếp có ghi vào lời thăm hỏi lễ độ. Phan vẫn như thế. Lúng túng, thiếu tự nhiên. Tôi mời Phan ngồi chơi ở ngoài phòng khách. Chúng tôi nói lảng nhãng chuyện này, chuyện nọ. Một lát như thế, rồi Phan đứng lên cáo từ ra về. Có vài lần Phan mời tôi đi ăn hay đi xem chiếu bóng một mình với Phan, nhưng tôi nhã nhặn xin lỗi và từ chối khiến Phan không dám mời nữa.

- Tuyền không thích đi?

- Anh biết là tôi rất ít khi muốn đi đâu. Anh hiểu cho, mấy lần đi ăn với anh và Nhã là nể và quý anh nhiều lắm.

- Tôi biết thế.

Có những lúc Phan loay hoay như định nói với tôi một điều gì, rồi nhìn nét mặt nghiêm trang của tôi, Phan lại thôi. Nói tóm lại về Phan, thật không có chuyện gì đáng nói. Về phần tôi, có một vài sự thay đổi nhỏ trong nếp sống hàng ngày. Chẳng hạn như tôi thích đi thơ thẩn một mình. Những lúc Nhã vắng nhà, lững thững đi dạo trên những con đường vắng. Có thứ ánh sáng thấp thoáng sau những lùm cây.

Tâm hồn tôi mỗi ngày chừng như hoang vu trống trải hơn, càng thích hợp với những lần đi dạo một mình. Buổi chiều chứa đựng cái gì thật buồn bã. Chiều đến với tôi qua hình ảnh mấy câu thơ:

Khi chiều giăng lưới qua muôn gốc cây,

Khi con chim én tìm không ra bầy.

Khi nước suối đã lờ mờ khép mắt,

Khi lá lìa mặt đất cũng buồn lây.

Và trên trời mờ ảo một làn mây...

Nắng phai tàn có một vẻ gì hấp hối, thoi thóp. Nền trời sâu thẳm. Bóng tối lẫn trong bóng cảnh. Những đợt gió lạnh đầu tiên bắt đầu thổi rộng trên những tầng cao và những khoảng trống cũng mờ dần cùng bóng tối. Tôi yêu chiều, khi chiều đang xuống. Tôi yêu chiều, khi chiều trải rộng. Mang linh hồn băng khuâng của buổi chiều trong linh hồn mình hiu hắt, tôi bước thong thả trên những hè đường vắng lặng.

Nghe tiếng chân mình, nhìn bóng hình mình. Đối diện với một cô đơn dịu dàng buồn, như cái khuôn mặt kỳ dị của một người tình muốn đoạn tuyệt, nhưng lại không thể nào đoạn tuyệt được.

Đi một lát, nới chân, nhiều khi tôi tạt vào một công viên, ngồi nghỉ chân một lát trên thảm cỏ hay trên một ghế đá. Nhìn quanh quẩn, công viên nào của thành phố cũng là một nơi chốn cho những cặp tình nhân hò hẹn. Những người đàn ông và những người đàn bà ngồi thành đôi lứa, tay nắm trong tay, chụm đầu nói chuyện.

Nhiều cặp tình nhân nhìn tôi bằng cái nhìn khó hiểu. Tôi biết họ đang nghĩ gì về tôi.

- “Người đàn bà cô đơn kia đến đây để làm gì? Ngồi đó để làm gì? Người yêu đâu hay không có tình yêu?”

Tôi muốn trả lời là tôi đang có trong tâm hồn một tình yêu vĩ đại nhất thế giới, nhưng chính tình yêu này đang làm tôi đau đớn. Tôi đang đứng giữa một ngã ba đường, không biết đi về đâu.

Nhiều lúc tôi ngồi thật lâu. Thời gian lặng lẽ trôi, tôi đắm chìm trong mơ màng, không biết rằng buổi chiều đã qua, buổi tối đã xuống, không khí đã lạnh.

Tôi cứ đi lang thang trong nhiều buổi chiều như thế cho đến khi tôi bị đau. Nhớ hôm đó, tôi cũng ngồi ở một công viên cho tới khuya. Trời lạnh hơn mọi ngày. Sương xuống xanh biếc những thảm cỏ. Một lát, rồi mưa phún dấy lên. Tôi không mang áo đi mưa. lại không cả đến một cây dù.

Khi bừng tỉnh khỏi dòng mơ màng ra khỏi công viên, mái tóc tôi đã ướt đầm, toàn thân run rẩy lạnh. Mãi mãi tôi kiếm được một chiếc xe. Về tới nhà, khi tôi bước vào, Nhã kêu lên:

- Chị đi đâu vậy?

- Đi dạo.

- Trời đang mưa, chị ướt hết rồi!

Tôi rùng mình:

- Chị bị mưa. Một chút thôi không sao.

Tôi uống một ly nước nóng, thay quần áo ấm, rồi lên giường nằm. Nhã lấy chăn đắp cho tôi. Một quá, tôi không chợp ngủ được một giấc. Tường không làm sao, nhưng đến buổi sáng hôm thức dậy, tôi cảm thấy khó chịu thật sự. Đầu óc văng vắt, tay chân tê mõi. Tôi lấy áo len mặc vào người. Tắm áo len có tay, cài khuy tới cổ, vậy mà da thịt tôi vẫn run rẩy lạnh, tưởng chừng như những hạt mưa thấm vào người tôi buổi chiều hôm trước vẫn còn ở đó biến thành băng tuyết không tan. Tôi trở vào giường nằm suốt buổi sáng, nghĩ đi làm luôn.

Nhã lại bên tôi, lo lắng:

- Chị đau sao?

Tôi đáp:

- Trong người văng vắt thế nào ấy, nhưng chắc không sao. Chị nằm nghỉ một lát, đến chiều chắc khỏe ngay.

Nhã để tay vào trán tôi kêu lên:

- Nóng quá! Nóng như lửa thế này! Trong người chị thế nào?

- Lạnh.

Nhã lo sợ:

- Vừa nóng lại vừa lạnh! Chị đau thật rồi, còn gì! Để em đi mời bác sĩ.

Tôi ngăn lại:

- Để đến trưa xem sao. Để mặc chị cho chị nằm nghỉ một lát. Em bận gì sáng nay không?

Nhã ngập ngừng:

- Em có hẹn với Thiều. Mặc anh ấy! Chị đau, em phải ở nhà với chị.

Một buổi hẹn với người yêu là cả một vấn đề quan trọng, tôi biết như vậy. Tôi bảo Nhã là cứ đi, tôi muốn nằm một mình, chỉ cần Nhã về trước bữa cơm và nhớ mua cho một ít trái cây tươi là được. Nhã vùng vằng, tôi giục mãi mới chịu đi. Suốt uể sảng, cơn bệnh không gia tăng. Tôi nằm trong chăn có cảm tưởng như cái lạnh trong người có bớt đi được phần nào. Sự mõi mệt rã rời lại làm tôi thiếp đi. Mười hai giờ trưa, Nhã trở về với Thiều. Tôi gượng ngồi dậy, hơi bức bối với chính mình. Tạng tôi khỏe, ít khi đau yếu lằng nhằng. Tôi quyết đương đầu với cơn đau bằng được, không chịu để cho nó đàn áp và lấn lướt. Thiều và Nhã lại đề nghị mời bác sĩ tới nhà. Tôi lại nói là để tới chiều xem đã. Thiều về thì đến 3 giờ trưa tôi lên cơn sốt mê man. Những cơn nóng lạnh, nóng dữ dội và lạnh khủng khiếp thay phiên nhau ào ào tới. Tôi run rẩy toàn thân, mồ hôi vãi ra như tắm, đầu óc quay cuồng, hai bên thái dương nhức nhối như muốn nổ tung thành muôn nghìn mảnh nhỏ.

Nhã ngồi bên tôi. Nó hoảng sợ đến phát khóc lên. Biết là mình không làm sao chống cự với căn bệnh đã có mồi trầm trọng, tôi gắng gượng lắm mới nói được với Nhã:

- Đi mời bác sĩ cho chị.

Nửa giờ sau, Nhã trở về. Nhưng nó không đưa về một thầy thuốc nào hết, mà người đến cùng nó là Phan. Nhã giải thích:

- Em đến tìm Thiều, nhưng anh ấy vừa đi khỏi. Em chẳng biết ông bác sĩ nào vào ông bác sĩ nào hết. Em đành đến kiếm anh Phan. Anh Phan bảo phải đưa ngay chị vào nhà thương.

Trong bóng tối lờ mờ của căn buồng đóng kín, tôi thấy Phan đứng đó, ở đầu giường, sau lưng Nhã.

Tôi gắng gượng nói:

- Nhã chẳng hiểu gì hết. Làm phiền anh nhiều quá!

Phan đẩy Nhã sang một bên, tới sát thành giường:

- Phiền gì đâu! Tuyền đau thật đó, tôi đưa xe đến. Tuyền nên vào ngay bệnh viện!

Nửa giờ sau, Nhã và Phan dìu tôi ra xe. Mười lăm phút sau khi ra khỏi nhà, tôi đã nằm trong một căn buồng bệnh viện. Thật là một biến động bất ngờ. Tôi nằm ở bệnh viện 10 ngày. Mấy ngày đầu tiên, tôi sốt mê man, lúc mê, lúc tỉnh. Bác sĩ cho biết đã có một lúc ông lo ngại thực sự cho tính mệnh tôi. Ổnh lạ lùng là cơ thể tôi vững vàng khỏe mạnh, nhưng sức chống chọi với bệnh tật ở tôi lại không được vững vàng mạnh khỏe như vậy.

Cũng may, sau 3 ngày, sốt lui dần. Tôi mệt lả, nhưng những phút hiếm nghèo nhất đã qua khỏi. Mấy ngày đó, sáng nào, chiều nào, Phan cũng đưa xe đến đón Nhã tận nhà rồi lại cùng Nhã vào thăm tôi. Phan quen thân với người bác sĩ ở bệnh viện. Thấy tôi qua khỏi, Phan mừng rỡ hiện ra nét mặt. Mỗi lần vào, Phan mang đủ các thứ cần thiết cho một người nằm bệnh. Từ thuốc bổ đến trái cây, đến sách báo cho tôi đọc, lại có thêm cả một máy truyền hình nhỏ để ở đầu giường nữa. Tôi từ chối thế nào cũng không được.

Tuy gặp tôi luôn luôn như thế, nhưng Phan vẫn giữ ý như những lần gặp đầu, vào phòng hỏi thăm tôi một vài câu rồi Phan lùi ra ngay, đứng chờ Nhã ở ngoài hàng lang. Nhã cho tôi biết Phan đã nghỉ làm ở sở để có thể đón Nhã bất cứ lúc nào Nhã cần vào bệnh viện thăm tôi. Sự săn sóc tận tình đó của Phan làm cho tôi cảm động.

Một lần Phan vừa toan lui ra, tôi giữ Phan ngồi lại. Tôi bảo Nhã:

- Nhã, kéo ghế cho anh Phan ngồi.

- Tuyền cứ nằm nghỉ, đừng để ý đến tôi.

Tôi lại bảo Nhã:

- Ra ngoài cho chị nói chuyện với anh Phan một lát.

Còn lại hai chúng tôi, tôi chỉ những bông hồng tươi thắm cắm trong cái bình nhỏ ở đầu giường:

- Hoa anh cho đẹp quá!

- Nhã nói Tuyền thích hoa hồng, và thích nhất là hồng nhung.

Tôi mỉm cười:

- Không phải chỉ có hồng nhung mà thôi. Bao nhiêu sở thích của tôi, xem chừng anh đều thuộc hết. Nhã nói cho anh biết phải không?

Phan vội vã lắc đầu:

- Tôi hỏi chứ không phải Nhã nói. Tuyền đừng phiền trách Nhã. Nhã không nói gì hết.

- Tôi bị đau bất ngờ, lại không ngờ đau nặng thế này. Mấy hôm liền mê man tôi có biết gì đâu. May quá, có anh, nếu không hai chị em chẳng còn biết xoay xở như thế nào!

Phan ôn tồn:

- Ai cũng có lúc đau yếu. Tôi cũng vậy. Tôi rất mừng là Tuyền đã qua khỏi Tuyền cứ an tâm nằm ở đây cho đến khi nào thật khỏe hẳn hãy về nhà. Bác sĩ nói Tuyền tuy hết bệnh rồi nhưng còn yếu lắm. Phải tiêm thật nhiều thuốc bổ mới như trước được.

Phn đề nghị:

- Có lẽ sau đây, Tuyền nên đi nghỉ ít lâu, hoặc ở Vũng Tàu, hoặc ở Đà Lạt. Không khí thành phố này thực ra không được tốt lành lắm.

Tôi nói:

- Nhưng tôi còn phải đi làm.

- Tuyền không cần phải đi làm.

Tôi biết Phan muốn nói gì qua câu nói đó. Phan muốn nói là từ nay tôi khỏi phải bận tâm đến vấn đề sinh kế cùng mọi vấn đề vật chất khác. Cần dùng gì đã có Phan. Đúng là Phan muốn nói thế, phải thế không? Nhưng tôi nín thinh, làm như không hiểu. Cho tới giờ phút này, tôi vẫn coi như đã hoàn toàn thuộc về sở hữu của Trường. Vấn đề là phải tránh cho Phan những ngộ nhận, những hiểu lầm đáng tiếc.

- Anh tốt với tôi quá!

Im lặng một lát rồi tôi nói tiếp:

- Tôi rất buồn là không có gì để đáp lại, dù chỉ một phần rất nhỏ lòng tốt của anh.

Phan cúi đầu im lặng. Tôi ngó nhìn người đàn ông ngồi từ tốn trước mặt, và tôi lại nghĩ đến Trường. Chắc Trường không biết tôi đau, đang nằm trong một bệnh viện, vừa thoát khỏi tử thần. Phải, chắc chàng không biết đâu! Nếu chàng biết đã ay về, đã ở bên cạnh tôi săn sóc tôi lúc tôi mê man. Nếu biết, chỗ Phan đang ngồi bên phải là chỗ chàng ngồi đó. Tự nhiên, tôi cảm thấy đau đớn vô chừng.

- “Lần đầu tiên, em giận anh rồi đó, anh yêu dấu! Những lúc đau yếu em mới nhận thức được sự thật này là một người đàn bà vững mạnh đến đâu, vẫn cần được sự che chở, săn sóc. Thiếu sự che chở, đời sống người đàn bà gần như không còn là đời sống nữa. Hơn thế, người đàn bà gần như không còn là người đàn bà.”

Cũng may có Phan. Nhưng tôi không muốn nhận ở Phan những sự che chở cho tôi, mà đành phải nhận.

- “Anh Trường! Em giận anh chính vì lẽ đó!”

Tôi cố gạt bỏ hình ảnh Trường ra khỏi đầu óc và hỏi Phan:

- Anh hiểu tôi muốn thừa với anh như thế nào không?

Phan gật đầu:

- Tôi hiểu. Tôi không đòi hỏi Tuyền một điều gì hết. Tuyền cũng không có điều gì phải chứng minh, phải giải thích với tôi.

- Có chứ! Nếu không là thiếu thẳng thắn, thiếu thành thực với anh.

- Đâu có!

Đàng nào cũng phải nói cho xong cho hết một lần, cho cả tôi, cả Phan, và mọi người cùng hiểu rõ. Nghĩ vậy, tôi nói:

- Từ ít lâu nay, tôi nhận thấy anh đối với tôi rất tốt. Những điều anh chưa nói ra, những điều mà bất cứ một người đàn bà nào cũng sung sướng nếu được nghe thấy, nhất là nghe thấy từ một người như anh, tôi đã đoán hiểu được một phần nào. Hiểu, và tôi rất cảm động, anh tin cho như vậy. Điều tôi muốn thừa với anh, là trước khi gặp anh...

Phan ngắt ngang:

- Tôi đã hiểu! Nhã đã cho tôi biết.

- Người đàn ông đó đi xa, chưa về, nhưng sẽ trở về.

- Điều đó tôi cũng biết nữa.

Tôi nói:

- Vậy thì anh đã hiểu.

- Cảm tình của tôi đối với Tuyền không hề vì thế mà thay đổi. Tuyền cho phép tôi một điều là: được chờ đợi.

Tôi kêu lên:

- Anh Phan...

Phan giờ tay cầm lại:

- Tuyền đừng nói gì thêm nữa. Chưa khỏi hẳn đâu, và Tuyền còn yếu lắm. Bác sĩ nói còn phải nằm nghỉ cho lại người. Thôi, tôi về. Sáng mai, tôi lại đến đón Nhã vào thăm Tuyền.

Phan mỉm cười nhìn tôi, cúi đầu và mở cửa phòng đi ra. Tôi nằm vật xuống mặt đệm. Câu chuyện cuối cùng cũng chẳng đổi thay được gì hết! Phan nói Phan không cần tôi đáp lại. Phan không có ảo tưởng gì. Chàng còn biết rõ chuyện tôi với Trường. Chàng chỉ xin tôi một điều là để cho chàng được tới thăm, và để cho chàng được chờ đợi. Như thế thì đành rồi. Cái quyền hy vọng và đợi chờ là của Phan, tôi không cảm đoán được. Cuộc sống thật là lạ lùng. Tôi đợi chờ Trường thì Phan lại đợi chờ tôi. Tình yêu như thế sao? Một sự chạy đuổi theo một hy vọng, một hình bóng? Thôi, đành là để cho thời gian giải quyết hộ mình.

Thêm một tuần lễ nữa nằm ở bệnh viện, tôi có thì giờ suy nghĩ được thêm rất nhiều điều. Bệnh tình đã thuyên giảm, nhưng sự đe dọa cho tính mệnh vừa thoát khỏi còn để lại trong tôi một âm hưởng buồn rầu. Đời sống một người, nói cho cùng, thật mong manh. Sống chết quả thật không biết thế nào! Chỉ thiếu may mắn một chút, một chút thôi, tôi đã không còn nữa! Tôi đã là một cuộc đời ngắn ngủi, vô nghĩa như một hình bóng thoáng mất hút trong thời gian và không gian.

Chỗ tôi nằm nhìn xuống một bãi cỏ thật lớn. Những hàng cây cao xếp hàng từ ngoài cổng bệnh viện tới sát cửa sổ buồng tôi, những tàu lá sum xuê dày đặc ngăn lọc ánh sáng, bãi cỏ lúc nào cũng râm mát và xanh nõn. Một lối đi ở giữa mở sang khu giải phẫu.

Buổi chiều, khi Nhã vào thăm tôi xong đã trở về, tôi thay đòi người nữ y tá cho được ra ngồi ngoài hành lang. Với một chiếc chăn mỏng đắp hờ lên ngực, tôi nằm ngả người trên chiếc ghế vải, nhìn xuống bãi cỏ. Bệnh viện đúng là một thế giới riêng biệt, ngăn chia hẳn với thành phố bên ngoài. Đám bệnh nhân từ những ngôi nhà có thềm cao, tới lúc nhặt nắng, và sau bữa cơm chiều đều đi dạo trên con đường giữa bãi. Họ mặc áo xanh, đi dép mỏng, dáng điệu thư thái trầm lặng. Nhiều người đi thành từng tốp, vừa đi vừa thì thầm nói chuyện. Nhiều người tách riêng, đi lủi thủi một mình hoặc ngồi trầm tư trong cô đơn trên mặt cỏ mà dáng chiều đang làm cho dần dần tối lại.

Tôi ngồi lặng, nhìn cái cảnh tượng trước mắt, và tôi đã nghĩ nhiều đến một hiện tượng, trước kia ít khi tôi nghĩ tới, hay có nghĩ, cung chủ là những ý nghĩ thoáng qua. Đó là cái chết.

Tôi nói:

- Nhưng rồi mọi người đều phải chết.

Trường cười:

- Tất nhiên. Chính vì thế mà lại càng không nên nghĩ tới.

Tôi hỏi chàng:

- Cái chết nào đẹp nhất theo ý anh?

- Cái chết thanh linh, đột ngột. Một ngừng đứng bất chợt, không có một dấu hiệu nào báo trước.

Đó là cái chết mà bất cứ một người đàn ông nào có một đời sống vũ bão như Trường đều mong muốn. Tôi không thể thích, cũng không thể nào hình dung ra một cái chết như vậy. Cái chết, nghĩ từ một hành lang bệnh viện nghĩ đi, với tôi là một tàn phai và tắt thở dần dần. Từng phút rồi từng phút. Từng ngày rồi từng ngày.

Buổi chiều xuống dần. Ngày đang chết. Lát nữa, những phiến bóng tối dần dần lan chiếm mặt cỏ, đêm giăng lưới cũng là lúc buổi chiều đang đi dần vào một trạng thái lâm chung. Cái chết lặng lẽ, êm ái, từ từ không một tiếng động, đó là cái chết mà tôi đang nghĩ tới. Nếu không có một sự thay đổi nào, tôi cũng đang chết, từng giờ từng phút như vậy. Vấn đề là phải ngược đường, tìm trở về giữa đời sống bằng bất cứ giá nào. Vấn đề là phải đi qua một vùng đêm, tìm gặp một bình minh, tự tạo mình thành một cánh chim én bay hết những mùa đông dài, đến một mùa xuân mới. Tôi muốn sống, đích thực là không đợi chờ được nữa. Nếu không có một phản ứng nào, tôi sẽ chết dần chết mòn, cho đến lúc trút hơi thở cuối cùng lúc nào không hay.

Mười ngày nằm ở bệnh viện cuối cùng được xem như đánh dấu cho một chuyển hướng quan trọng trong tâm hồn và đời sống của tôi. Tôi được chứng kiến nhiều điều. Suy nghĩ về những điều đó, và từ những điều đó, tôi đã thay đổi. Hai ngày trước khi rời khỏi bệnh viện, thêm một sự kiện nữa, khiến cho sự thay đổi ở tôi thoát đầu chỉ như một lưỡng lự phân vân, trở thành rõ rệt hơn: người đàn bà nằm kế buồng tôi từ trần. Tôi không ngờ bà ta từ trần một cách đột ngột như thế. Chúng tôi quen nhau từ buổi chiều cùng ngồi với nhau ở ngoài hành lang. Trong bệnh viện, những người đau dễ bắt chuyện với nhau lắm. Buồn mà! Thừa thì giờ mà! Chỉ sau một vài lần nói chuyện, Yến, tên người đàn bà, và tôi trở thành đôi bạn thân. Chúng tôi hỏi thăm về gia đình nhau, cho nhau địa chỉ, hẹn sẽ đến thăm nhau ở nhà riêng, chừng nào cả hai cùng rời khỏi bệnh viện.

Yến có một giọng nói ngọt ngào rất dễ thương. Tôi còn nhớ mãi trong một chuyện trong những lần trò chuyện giữa tôi và Yến. Tôi hỏi:

- Anh đâu? Không thấy vào thăm chị?

Yến rũ rũ mái tóc, mái tóc thật dày, che phủ gần hết khuôn mặt xanh yếu:

- Nhà tôi đi làm xa.

- Tận đâu thế?

- Dưới Châu Đốc.

- Nếu tôi không lầm, chị đau nằm trong này đã cả tháng. Sao anh không về thăm chị? Không biết tin chị đau sao?

Yến buồn rầu:

- Biết chứ! Hôm tôi phải vào nhà thương, chú em đã đánh ngay điện tín báo tin cho nhà tôi biết. Nhà tôi đã từ Châu Đốc hấp tấp về ngay, đã vào đây với tôi. Khi đó chị chưa vào đây nên chị không biết. Nhưng công chức có nghỉ, cũng chỉ nghỉ phép được vài ngày. Hai ngày sau, nhà tôi lại phải trở về nhiệm sở.

Yến thờ dãi:

- Nhà chẳng có ai! Có cậu em, nhưng cậu ấy phải đi học, lại mãi vui với bạn bè, chỉ thỉnh thoảng mới nhớ đến chị có một chút.

Tôi hỏi:

- Chị đã có cháu chưa?

Yến gật đầu:

- Đã! Một cháu! Cháu được hai tuổi.

Tôi hỏi Yến:

- Chị nằm ở đây thì làm thế nào trông nom cháu?

Yến chép miệng:

- Thế mới khổ! Phải nhờ một bà hàng xóm trông nom hộ đấy, chị ơi! Thành ra nằm đây, tôi đâu có được yên tâm! Chỉ lo nghĩ tới ngày vì cháu.

Tôi không tiện hỏi về bệnh tình của Yến. Chừng như Yến giấu, không muốn cho tôi biết về chuyện đó. Chỉ thấy Yến đã đỡ lắm, có nhiều hy vọng bình phục, có nhiều hy vọng trở về nhà. Chính Yến cũng bày tỏ với tôi niềm hy vọng đó.

- Bao giờ chị ra?

Tôi trả lời:

- Bác sĩ nói chừng 5-7 ngày nữa.

Yến tính đốt ngón tay:

- Tôi nằm trong này đã một tháng rưỡi đúng. Hy vọng là chỉ phải nằm thêm vài ba tuần nữa. Thấy trong người khá. Tháng trước chỉ lo chết, khóc suốt ngày đó chị.

Thế mà cơn bệnh thỉnh thoảng tái phát, chỉ sau một buổi chiều, sau một đêm, tới buổi sáng

hôm sau, Yến chỉ còn là một thân người bất động và lạnh ngắt trên giường bệnh. Lúc đó tôi vừa thức dậy. Người nữ y tá đến lấy nhiệt độ cho tôi, hắt hàm ra hiệu về phía buồng bên:

- Bà có bà con gì với bà Yến?

Tôi ngạc nhiên:

- Chúng tôi quen nhau ở đây. Trước, tôi chưa từng quen, chưa từng gặp. Chuyện gì thế cô?

- Bà Yến mất rồi.

Tôi thẳng thốt kêu lớn:

- Trời ơi! Hồi nào vậy?

- Năm giờ sáng.

Tôi không chịu tin:

- Làm sao có thể vô lý như thế được? Tôi tưởng bà Yến bình phục rồi mà. Bà ấy nói chuyện với tôi là bà ấy hy vọng chỉ còn phải nằm tại đây chừng hai tuần nữa.

- Vâng! Nhưng bà ấy đã chết! Chuyện gì cũng có thể xảy ra hết.

Người nữ y tá nói xong thản nhiên đi ra. Cô ta không tỏ vẻ gì xúc động. Chừng như nghề nghiệp đã làm cho cô ta quen lắm với những trường hợp sống chết bất thường và đột ngột. Cô nữ y tá quen. Nhưng tôi thì không, không quen, chưa quen như thế bao giờ. Tôi nằm trên giường lạnh người đi, hai mắt tròn tròn mở lớn. Đỉnh màn im phắc. Nền trần trên đầu trắng toát cho tôi màu trắng của một vành khăn tang buộc một vòng tròn đau thương trên một mái tóc đàn bà. Yến đã chết. Đã tự buộc một vòng khăn tang trên mái tóc nàng. Yến chết là cái sự tôi không thể nào tưởng tượng được. Tại tôi còn văng vẳng những lời nói của Yến:

- "Tôi sắp khỏe rồi. Có hy vọng về nhà sau một vài tuần."

Vậy mà tiếng nói ấy đã tắt vĩnh viễn. Mắt tôi còn đựng đầy những hình ảnh của Yến lúc chúng tôi ngồi cạnh nhau ngoài hành lang. Yến chỉ tay xuống bãi cỏ, nói cũng mong ước có một căn nhà ngoại ô với một bãi cỏ óng mượt như thế vây quanh. Vậy mà cái hình ảnh còn chan hòa sức sống ấy đã ra khỏi thế giới loài người, mất hút vào hư không, không bao giờ hiện hình trở lại. Đời sống như thế đó sao? Như thế đó sao, đời sống một người? Một hoài nghi tới cùng? Một mong manh trọn kiếp? Tôi nghĩ đến Yến một buổi sáng, một buổi chiều nào đó một cách thật dễ dàng, không hay biết. Nghĩ thế, tôi đã ràn rụa nước mắt.

Buổi trưa, mặc dầu biết là không được phép, và như thế rất hại cho thần kinh và sức khỏe của mình, tôi lần mò xuống nhà xác bệnh viện với ý định nhìn thấy mặt Yến một lần cuối cùng. Người gác nhà xác không cho tôi vào. Tôi phải nói dối:

- Tôi là thân nhân của người chết.

Yến nằm đó, trên một chỗ nằm gần như là một mặt bàn sắt. Thân hình Yến, cái chết đã làm cho co rút lại, chỉ còn như thân hình một đứa con nít. Tôi nhấc tấm vải phủ mặt người bạn gái gặp trong cùng một cảnh ngộ khác thường của bệnh hoạn, nhìn bạn một lần cuối cùng. Tôi thì thầm:

- Vĩnh biệt! Vĩnh biệt Yến!

Nước mắt ràn rụa, tôi lao đảo đi ra. Tử khí đuổi theo, bao trùm, làm cho toàn thân tôi lạnh buốt. Về tới phòng, tôi ném mình xuống mặt đệm, có cảm tưởng hải hùng và rùng rợn là như Yến, tôi cũng đang đau trở lại, tôi cũng đang hấp hối, đang thở những hơi thở cuối cùng của đời mình. Sáng mai, như Yến, người ta cũng sẽ khiêng tôi xuống nhà xác, đặt nằm sòng sượt trên mặt cái bàn sắt trống trơn và buốt lạnh ấy.

Tôi kéo chăn đắp lên ngang ngực, nhắm nghiền mắt lại, như thế cho tới trưa. Tới gần bữa ăn, người nữ y tá tới bảo tôi:

- Bà Tuyền! Có người muốn gặp bà.

Tôi hỏi, nghi đến Phan:

- Phải ông vẫn vào thăm tôi?

Người nữ y tá lắc đầu:

- Không phải! Ông này là chồng bà Yến. Ông ta đang đứng chờ ngoài hành lang. Bà bằng lòng tiếp ông ta không?

Tôi lật đặt ngồi lên:

- Có chứ! Nói với ông ấy là tôi ra ngay.

Người đàn ông đã đứng tuổi, vẻ người hiền lành. Thoạt nhìn ông ta, tôi cũng đoán được đau đớn bàng hoàng còn nguyên vẹn trong tâm trí. Nhưng mặt khác, ông ta đã cố gắng kìm giữ niềm đau đớn đó lại, không cho biểu lộ ra bề mặt. Sự đau đớn bởi vậy thật chừng chặc và đáng kính trọng. Thấy tôi, ông ta cúi đầu chào:

- Thưa, bà là bà Tuyền?

Tôi cúi đầu đáp lễ:

- Dạ phải! Sao ông biết tôi?

- Cô y tá nói chuyện. Cô ta nói trong những này cuối cùng, nhà tôi thường trò chuyện với bà. Tôi là Thân. Tôi ở xa, không kịp về trước khi nhà tôi nhắm mắt. Lá thư trước, nhà tôi nói đã khỏe lắm, sắp về nhà được.

Giọng người đàn ông hơi lạc đi vì đau đớn:

- Thành ra tôi đâu có ngờ!

- Mời ông ngồi.

Người đàn ông ngồi xuống cái ghế Yên vẫn ngồi mấy buổi chiều hôm trước. Tôi chỉ cái ghế:

- Đó là chỗ bà thường ngồi. Chúng tôi quen nhau ở đây. Tôi thành thực chia buồn cùng ông. Thú thật, tôi không thể ngờ Yên có thể mất một cách thình lình như thế! Cũng là số trời.

Tôi hỏi tiếp, trước sự im lặng của Thân:

- Ông có tin như tôi là người ta sống chết đều có số không?

Thân ngược mắt nhìn tôi đăm đăm, hỏi lại:

- Bà tin như vậy?

Tôi dịu dàng:

- Đôi khi chúng ta không còn gì hơn là niềm tin tưởng ấy!

- Vâng! Có lẽ.

Nghĩ đến Yên còn nằm dưới nhà xác, tôi hỏi:

- Ông đã... gặp bà?

- Đã! Lát nữa, tôi sẽ đưa nhà tôi về nhà để đưa nhà tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng. Tôi muốn được gặp bà để được bà cho biết lại những gì nhà tôi đã nói trước khi mất.

Tôi vận dụng trí nhớ, và bằng một giọng chậm rãi, tôi thuật lại những câu chuyện. Thân ngồi yên lặng, đầu cúi xuống, hai tay bưng lấy mặt. Sự đau đớn vô phương cứu chữa của người đàn ông có một vẻ gì thật tội nghiệp. Không hiểu rõ về con người Thân, mới gặp Thân lần đầu và cũng chắc là lần cuối cùng, mà tôi cũng như biết trước một cách thật là chắc chắn, rằng người đàn ông không bao giờ còn tìm được một hạnh phúc nào khác nữa. Người vợ đã chết. Và trên một ý nghĩa nào, cũng là người chồng đã chết theo. Thân sẽ sống, sẽ quên, có thể lấy người vợ mới. Nhưng không bao giờ Thân còn nhìn thấy cái khuôn mặt rực rỡ của tình yêu và hạnh phúc nữa.

Tôi nói:

- Nếu trước khi mất bà được gặp ông, chắc bà vui lòng hơn.

Người đàn ông bất chợt ngẩng đầu lên, đôi mắt sáng quắc:

- Tôi về kìa, nhà tôi đâu có mất như thế được!

Câu nói làm tôi ngẩn ngơ. Những lời nói ấy của Thân được nói bằng một giọng thật quyết liệt khiến tôi không thấy nó vô lý nữa, mà gần như là phát biểu cho một sự thực vậy. Sự thực là như thế sao? Nếu Thân về kịp, Yến có thể còn sống, chưa đến nỗi phải là cái tử thi buốt lạnh nằm lơ lửng một mình dưới nhà xác kia.

Tôi đáp:

- Vâng! Có lẽ như thế.

Một lát, Thân trả lời tôi, giọng bình thường mà quyết liệt hết như câu nói cũ:

- Nhất định là như thế!

Tôi nghĩ thật nhiều về Trường khi hỏi Thân:

- Sao ông không tính đến chuyện đưa Yến xuống ở cùng với ông? Vợ chồng phải được gần nhau.

Thân thở dài:

- Tôi đã nói với nhà tôi nhiều lần. Tôi cũng đồng ý hoàn toàn với bà như vậy, là vợ chồng phải ở gần nhau. Xa nhau, gần như không còn là vợ chồng nữa. Nhà tôi thoạt đầu không chịu nghe theo, cuối cùng cũng ưng thuận. Ngặt vì chúng tôi còn cháu nhỏ. Đường sá đi lại khó khăn, cho cháu đi thật là một chuyện vạn bất đắc dĩ. Vùng tôi làm việc hồi này lại không được an ninh lắm. Chính vì lẽ đó mà chúng tôi cứ lần lữa. Rồi nhà tôi đau, cái chuyện đi lại phải hoãn lại, chờ cho nhà tôi khỏe đã.

Thân ngậm ngùi:

- Bây giờ thì tất cả đều muộn!

Thân nhìn tôi, trông mắt thấp thoáng bóng hình người thân yêu không còn nữa:

- Không bao giờ người đàn bà nên sống một mình!

Tôi nghĩ đến tôi hơn là nghĩ đến Yến khi trả lời Thân:

- Chính vậy!

Tôi nói tiếp với Thân, mà như với chính mình:

- Không bao giờ người đàn bà nên sống một mình!

Chúng tôi nói chuyện chừng mấy phút nữa thì Thân cáo từ đứng lên:

- Rất ân hận đã làm phiền bà.

- Đâu có! Tôi rất mừng được gặp ông. Một lần nữa, tôi xin thành thực chia buồn.

Thân nhìn tôi đăm đăm, định nói gì lại thôi, đầu cúi xuống dưới, sức đè nặng của khổ đau không bờ bến như khi mới đến. Thân bước xuống bậc thềm, đi về phía nhà xác...

Ngày cuối cùng ở lại bệnh viện, thần trí tôi giao động dữ dội. Nét mặt buồn thảm, nhấn nhục của người chồng, hình ảnh cái chết thảm thương của Yến ám ảnh tôi không dứt. Chưa bao giờ cái chết lại có một ý nghĩa hãi hùng như vậy. Nghĩ đến đó, cơ hồn tôi muốn đau trở lại. Buổi trưa khi Nhã và Phan vào, cả hai ngó thần sắc nhợt nhạt của tôi cùng kêu lên. Nhã hỏi:

- Chị sao vậy?

Tôi gượng cười:

- Sao đâu? Chị thấy trong người khỏe hẳn rồi. Anh Phan, mời anh ngồi chơi đó.

Phan nói:

- Mai tôi đưa xe vào đón Tuyền về nhà.

- Vâng! Cảm ơn anh!

Phan ngó tôi bằng cái nhìn đầy vẻ lo lắng thành thực:

- Nếu Tuyền còn thấy mệt, để tôi nói với bác sĩ ở thêm một tuần nữa.

Tôi vội vàng gạt đi. Tôi không muốn ở lại bệnh viện, dù thêm một ngày. Yến chết, tôi muốn dời xa nơi chôn cất này ngay tức khắc. Vả lại, tôi muốn về nhà. Thấy là đã nhớ nhung ngôi nhà bé nhỏ nhưng xinh xắn của mình vô tả. Tôi nhớ chỗ nằm gần cửa sổ, ánh đèn trong phòng ngủ, bóng lá ngoài mái hiên. Một phần con người tôi ở đó, đến một cổ khác, tôi vẫn thấy thiếu vắng một cái gì.

Nhã ngồi xuống đầu giường. Chợt nhớ ra, Nhã hỏi:

- Người đàn bà chết ở phòng bên có người nhà tới chưa chị?

Tôi đáp:

- Đã!

- Ai vậy?

- Chồng bà ta.

Nhã bĩu môi:

- Vợ chết tám đời, chồng mới dẫn xác đến. Chồng với chả chồng!

Tôi thấy cần phải minh oan cho Thân. Tôi cau mặt mắng Nhã là nó không được quyền ăn nói hàm hồ như thế khi nó chưa hiểu rõ cảnh ngộ người nó chỉ trích thế nào.

- Ông Thân vừa nói chuyện với chị về nguyên nhân tại sao hai vợ chồng ông ta phải sống xa nhau. Ông ta không làm thế nào khác được. Tình cảnh ông ta thật đáng ái ngại.

Nhã nhún vai:

- Em hoàn toàn không đồng ý với chị. Muốn là được. Không có một hoàn cảnh nào lại không có thể thay đổi và làm khác nếu người ta muốn thay đổi, muốn làm khác. Vợ chồng phải ở gần nhau. Lỗi là tại người chồng đã không biết cách, hay là không muốn cũng vậy.

Phan thấy Nhã quyết liệt quá, lên tiếng cho câu chuyện giữa hai chị em bớt căng thẳng:

- Chẳng ai muốn thế! Có cặp vợ chồng nào lại muốn sống xa nhau đâu?

Tôi nghe, và hơi buồn. Trường đã sống xa tôi, hết năm này sang năm khác. Nếu chúng tôi chính thức lấy nhau, chàng có chịu ở gần tôi hay chàng vẫn đi theo cái lối sống nay đây mai đó của chàng? Thật khó mà trả lời. Phan và Nhã về, hẹn sáng hôm sau sẽ vào sớm. Tôi ủ rũ suốt buổi chiều hôm đó. Trời lại mưa, thứ mưa phũn buồn rầu, u uất. Mưa bay nghiêng, lẫn trong bóng tối. Thảm cỏ trước mặt tôi ướt át. Những lùm cây lứt thướt. Buổi chiều bệnh viện cũng thê lương như lòng người.

Cùng với buổi chiều, hình ảnh Trường hiện lên. Một hình ảnh lần đầu tiên tôi thấy lung linh mờ nhạt. Chàng vẫn ở xa xôi, nhưng chiều nay mới thật là chàng ở xa tôi hơn bao giờ hết, sau những biển sương mù, sau những núi rừng mưa. Phía bên kia những chân trời mịt mùng, khuất lấp sau hàng nghìn vạn dặm đường máy bay, tận đáy cùng trí nhớ. Tôi nghĩ tôi vẫn yêu chàng đắm thắm. Tôi nghĩ chàng vẫn yêu tôi nồng nàn. Không có gì đổi thay, không có gì phai nhạt. Nhưng tình yêu của chúng tôi hình như có một vẻ gì không thật nữa. Nó như chỉ còn là một ý niệm mơ hồ, một giấc mộng hư ảo. Tôi vẫn hình dung tình yêu chúng tôi như một ngọn lửa bùng bùng. Bây giờ, tôi chợt thấy nó như một viên kim cương trong suốt.

Tôi ngồi thật lâu, tâm hồn lạnh tê như có một đợt gió lùa của lúc nửa khuya lan chiếm dần dần. Mưa đổ mau hơn. Tiếng mưa rì rào cùng khắp. Mưa bay trên đời tôi, mỗi mùa mưa tới một kéo dài, một lứt thướt hơn mùa mưa năm cũ. Mưa rơi trong lòng tôi, mưa bay qua những miền lạnh lẽo. Tôi chịu trận mưa đời mình, chịu đã tới lúc tôi có cảm tưởng chính tôi cũng đã biến thành một hạt mưa bay.

Buổi tối đã xuống hẳn. Những hành lang bệnh viện đã sáng dần dưới những ánh đèn. Bệnh viện im lìm dần. Những con bệnh đã người nào trở về phòng người nấy. Một vài tiếng ho khan nổi lên. Một vài tiếng cựa mình. Thoáng một tiếng thở dài. Ròn rã cả chỉ còn là một vùng mênh mông im lặng trong mưa.

Người nữ y tá đến sau lưng lúc nào không hay. Cô ta bước lên không một tiếng động. Một bàn tay đặt nhẹ lên vai tôi. Một tiếng nói dịu dàng:

- Trời lạnh, bà không nên ngồi ở ngoài lâu.

Tôi yêu cầu:

- Cô cho tôi được ngồi thêm 15 phút.

- Đau lại thì sao?

- Không có chuyện đó. Tôi chỉ xin được ngồi thêm một chút nữa.

- Cũng được.

Tôi ngó lời cảm ơn người nữ y tá. Cô ta thật hiền hậu, thật dịu dàng. Nét mặt buồn buồn, cái nhìn u uẩn, đôi khi tôi thấy cô ta di chuyển lặng lẽ như một hình bóng âm thầm giữa những bệnh nhân thiêm thiếp và những màn trắng toát. Tôi nói sáng mai tôi ra khỏi bệnh viện rất sớm, tôi muốn chào tạm biệt lúc này. Người nữ y tá kéo ghế ngồi xuống cạnh tôi.

- Về nhà chắc bà vui mừng lắm.

- Vâng! Nhưng tôi đã ở đây 10 ngày. Nơi chốn này cũng sẽ làm tôi lưu luyến và nhớ đến.

Người nữ y tá cười:

- Bà không nên trở lại. Đây là một nơi chốn mà không một người nào nên mong muốn trở lại.

Im lặng một lát, chúng tôi cũng lắng nghe mưa rơi:

- Cái chết của bà Yến xem chừng làm cho bà buồn lắm?

Tôi ngậm ngùi:

- Chúng tôi đã nhận nhau là bạn. Vâng, tôi buồn vô cùng. Tôi đã lên xuống nhà xác, nhìn mặt bà Yến một lần cuối cùng. Người ta chỉ sống một lần. Ai rồi cũng một lần phải chết. Cái chết của bà Yến đã làm cho tôi bàng hoàng xúc động.

- Như thế không nên, rất có hại cho tâm thần.

- Tôi không thể nhẫn nại được.

- Điều đó rất dễ hiểu.

Tôi hỏi người nữ y tá:

- Đêm nay cô về nhà?

- Không! Đêm nay là phiên trực của tôi.

Nhìn đồng hồ tay, cô ta đứng lên, mỉm cười:

- Đã hết 15 phút. Bà nên vào nằm nghỉ.

- Tôi xin nghe lời cô.

Cái bóng người nữ y tá khẽ thấp thoáng rồi từ từ mất đi ở cuối dãy hành lang.

Buổi sáng hôm sau, Phan đưa xe tới đón tôi thật sớm. Từ hành lang nhìn ra, cánh cổng sắt bệnh viện vừa mở, chiếc xe sơn đen của Phan đã tiến vào. Phan mặc đồ lớn, thông thả từ trên xe bước xuống. Phan gật đầu chào từ đằng xa. Tôi rời hành lang đi xuống đón Phan. Chúng tôi sánh vai nhau đi lững thững một quãng trên con đường đã thấp thoáng nắng sớm. Thời gian làm thân mật và dễ dàng hơn mọi chuyện. Phan đã dẹp bỏ được gần hết những cử chỉ lúng túng buổi đầu. Thấy Phan đi một mình, tôi hỏi:

- Nhà đâu anh?

- Tôi có ghé qua đón. Nhưng cô ấy nói đau bụng. Chừng như nằm lạnh hay ăn phải của độc.

Tôi kêu lên:

- Chết! Còn bao nhiêu đồ dùng mang vào phải mang về.

Phan cười:

- Tưởng chuyện gì! Không sao! Tuyền cứ ngồi nghỉ ở ngoài hành lang. Chỉ cho tôi biết những đồ dùng đó, tôi mang hết ra xe rồi Tuyền hãy xuống.

Tôi đòi mang một vài thứ nhưng Phan không chịu. Trông Phan thật buồn cười và cũng thật cảm động với những đồ dùng lỉnh cuống của đàn bà và người đau khệ nệ trên tay. Phải mang tới chuyến thứ ba mới hết. Khi tôi nói tôi phải sang ban giám đốc bệnh viện để thanh toán các khoản tiền, Phan ngăn lại:

- Tất cả đã thanh toán xong xuôi, Tuyền ra xe đi.

Tôi ngạc nhiên:

- Bao giờ thế?

- Chiều hôm qua.

- Bao nhiêu tất cả?

Phan nói dối:

- Ít thôi, chẳng bao nhiêu. Tôi không nhớ nữa.

Tôi không chịu để Phan trả tiền nằm ở bệnh viện cho tôi như vậy. Cuối cùng, Phan cười nói về nhà tôi trả lại cho Phan thì có làm sao đâu, rồi chúng tôi ra xe. Buổi sáng thật đẹp. Nắng rực rỡ trong cây, nắng chan hòa trên cỏ. Trời cao vút và xanh biếc. Những đám mây trắng bay theo một chiều gió không ngừng. Những ý nghĩ u uất của ngày hôm trước, cái chết của Yến, sự đau buồn của Thân, tôi đã ném trả lại bệnh viện. Người nữ y tá bảo cho tôi hay là

bệnh viện không phải là một nơi chốn xứng đáng cho người lưu luyến. Và đời sống thì ở ngoài kia, trên những lòng phố, trên những mặt đường. Tôi muốn nghĩ như thế. Tôi muốn sống. Một mùa mưa có lớt thướt có buồn rầu đến mấy rồi cũng phải qua đi cho một mùa nắng tới, cho cuộc đời lại chảy trôi theo một nhịp bình thường. Mười ngày đêm đã để lại cho tôi một bài học quý báu, là người ta phải sống, không có cách nào khác. Phải sống với cuộc đời của mình và hiện tại của mình.

Tiếng Phan ôn tồn:

- Bây giờ tôi đưa Tuyền về nhà.

Tôi giật mình, ra khỏi vòng suy nghĩ. Nhìn sang hai bên, người đi lại tấp nập. Những cửa tiệm mở rộng. Tôi vui lây với sinh hoạt chung của một buổi sáng vừa bắt đầu:

- Anh cho đi chơi một vòng đã.

Phan vui mừng:

- Tôi cũng đang đề nghị với Tuyền như vậy. Trời hôm nay đẹp thật.

Trời đẹp với Phan, tôi biết rõ là tại Phan sung sướng. Mười ngày tôi đau, tôi nằm trong bệnh viện là 10 ngày vui mừng hơn hờ nhất của Phan, bởi vì ngày nào Phan cũng theo Nhã vào thăm tôi. Lần viếng thăm nào Phan cũng cố kéo dài. Lúc đứng lên cáo từ, cáo từ nào cũng dằng dặc lưu luyến. Tình cảm Phan che dấu, không bộc lộ, nhưng tôi hiểu, tôi nhìn thấy rõ ràng, bởi cái lẽ giản dị là người đàn bà nào cũng biết ngay người đàn ông yêu mình, biết ngay từ một vài dấu hiệu thứ nhất.

- Anh cũng thấy hôm nay trời đẹp sao?

Phan đỏ mặt, ấp úng:

- Ai mà không thấy?

Đó, tôi mới hơi trêu nghịch một chút, Phan đã đỏ mặt liền. Gặp tay Nhã, với lời trêu sỗ sàng và quá khích của nó, Phan còn đỏ mặt đến đâu?

Xe lượn vòng qua những bùng binh, vượt qua những ngã tư, bỏ dần những khu phố đông đúc ồn ào để đi trong những con đường nhiều yên tĩnh và nhiều bóng mát. Chúng tôi nói chuyện. Phan hỏi:

- Tuyền còn định ở nhà bao nhiêu lâu?

Tôi ngạc nhiên:

- Sao lại ở nhà? Tôi khỏe rồi, phải đi làm như cũ.

- Sau thời kỳ bệnh phải có một thời kỳ dưỡng bệnh, bao giờ cũng vậy. Tuyền mới đau khỏi, chưa có nghĩa là đã mạnh như cũ. Theo ý tôi, Tuyền nên nghỉ ở nhà một tháng nữa.

Tôi cười:

- Không được!
- Tại sao vậy?
- Nghỉ nhiều quá, mất việc là thường.

Phan quay sang:

- Tuyền nói thật hay nói đùa?
- Nói thật đấy anh ạ! Nghỉ 10 ngày, mặc dầu tôi đau thật, đã là quá nhiều. Chỗ làm của tôi ở sở là một chỗ làm không thể vắng mặt được lâu. Dù sở có cảm tình với mình đến đâu cũng phải kiếm người khác thay thế.

Phan lái xe một quãng đường nữa rồi mới nói, đắn đo thận trọng mãi mới nói được:

- Tuyền thích đi làm lắm sao?

Tôi cười:

- Thích thì cũng chẳng thích lắm. Có những việc làm khác thích hơn là đi làm hai buổi một ngày.

Phan hỏi:

- Chẳng hạn như?
- Như đọc sách, đi chơi.
- Tuyền nói chỉ thích ở nhà.

Tôi trả lời, nghĩ đến sự thay đổi của mình, nghĩ đến quyết định mới của mình:

- Bây giờ tôi thích đi chơi. Sẽ không ở nhà nhiều như trước nữa.
- Sao Tuyền không nghỉ việc?

Tôi trả lời:

- Tôi cũng phải kiếm tiền để sống chứ!
- Theo tôi, chuyện đó không cần thiết, cũng không phải là một bắt buộc.

Xe chạy về phía phi trường Tân Sơn Nhất. Nắng chói lọi khiến tôi phải nhíu mày lại. Nàng làm nóng hừng gò má. Những mạch máu trong người như cháy mạnh hơn. Tôi ngây ngất một thứ ngây ngất rất dễ chịu. Cảm thấy yêu đời, thấy muốn sống hơn, muốn đuổi theo thời gian, muốn chạy rượt ngày tháng. Bên cạnh Phan loay hoay tìm kiếm một câu chuyện

khác. Những giây phút im lặng kéo dài cuối cùng rồi bao giờ cũng làm cho Phan mất tự nhiên. Biết vậy, tôi giúp Phan bằng cách gọi chuyện trước.

- Các cháu vẫn ăn chơi?
- Cám ơn Tuyền. Chúng vẫn được mạnh.
- Chẳng bao giờ tôi thấy anh đưa các cháu đến chơi.
- Chúng phá phách lắm.
- Nhưng thế mới đúng là trẻ con.

Phan ngập ngừng:

- Tôi có nói chuyện Tuyền với các cháu. Chúng còn nhỏ, chưa biết gì. Nhưng tôi nghĩ nếu được gặp Tuyền chắc chúng mừng lắm.
- Lúc này các cháu ở đâu?
- Ở nhà.
- Anh đưa tôi lại chơi.

Tự nhiên tôi có ý định đó. Tự nhiên, không tính toán, không cân nhắc. Không phải là tôi muốn biết chỗ ở của Phan để làm gì, mà chỉ hình như là... trước những săn sóc của Phan trong suốt thời gian tôi nằm ở nhà thương, tôi muốn đáp lại bằng một cử chỉ đẹp, làm cho Phan được vui lòng. Lời đề nghị của tôi được Phan đón nhận bằng một đón nhận bằng hoàng. Nét vui mừng hiện rõ lên nét mặt khi Phan lái vòng xe trở lại, không tiến vào khu vực phi trường Tân Sơn Nhất nữa.

Nhà Phan ở đường bà Huyện Thanh Quan. Một biệt thự hai tầng, kiểu cổ, tường vàng và cửa sổ sơn xanh chạy dài dưới mái ngói rêu phong. Một cánh cổng cao khép kín, một lối đi giữa hai bờ cỏ, rồi là thêm cao và phòng khách bày biện sơ sài, nhưng trang nhã, mỹ thuật. Phan mời tôi ngồi xuống chiếc ghế bành gần cửa sổ, rồi xin lỗi vào nhà trong.

Tôi đưa mắt ngắm nhìn lũ đồ đạc, những tấm hình treo trên tường. Nghĩ đến đời sống của Phan, một đời sống chừng mực, thứ tự, không bao giờ có những dấy động lớn lao. Một đời sống, nói tóm lại, càng thấy nó hoàn toàn trái ngược, hoàn toàn khác biệt với đời sống của Trường. Mái gia đình của Phan là ngôi nhà này, mấy căn buồng này, với những đồ vật nằm yên trên từng vị trí bất di dịch, và như thế, năm này qua năm khác. Mái gia đình của Trường rộng lớn gấp nghìn vạn lần hơn. Đó là mây và sao của trời. Đó là những vùng không gian mệnh mông không giới hạn. Phan là người của những giới hạn chật hẹp. Trường không phải như thế, Trường ở ngoài mọi biên thùý.

Dòng suy nghĩ tôi bị cắt đứt. Phan từ nhà trong trở ra với hai đứa con. Chúng nó được giới thiệu với tôi. thằng lớn tên là Trọng. Em gái nó là Hiền. Hai đứa nhỏ đều bụ bẫm, khẩu khinh. Chúng mới lên 5 và lên 8 mà đã có những cử chỉ nghiêm chỉnh chừng mực giống bố.

- Các con chào bà đi.

Hai đứa nhỏ chấp tay, cúi đầu chào tôi. Tôi mỉm cười, kéo chúng nó lại gần. Nhà tôi chỉ vốn vẹn có hai chị em và người u già, bao nhiêu năm nay không có tiếng cười hồn nhiên và ánh mắt trẻ thơ của tuổi nhỏ. Ôm hai đứa con Phan trong cánh tay mình, tôi chợt thấy yêu mến những tuổi lên 8, những tuổi lên 10. Yêu một bàn tay bụ bẫm, một mái tóc mềm mại, những khuôn mặt ở đó chưa hằn lên những dấu vết và những nếp nhăn đời sống. Tôi buột miệng:

- Có trẻ trong nhà thích thật anh Phan nhỉ?

Phan vui mừng:

- Tuyền thấy như thế?

- Một ngôi nhà chỉ có những người lớn chung sống với nhau bao giờ cũng có một vẻ gì nghiêm trang, lạnh lẽ. Tiếng cười của người lớn làm sao vui bằng tiếng cười trẻ thơ? Hai cháu chính là nguồn vui lớn nhất cho anh.

Phan ngồi xuống ghé rồi cúi xuống, nói một câu nặng trĩu ý nghĩa thầm kín:

- Nhưng người lớn cũng phải được sống với người lớn nữa. Chỉ sống với trẻ nhỏ không đủ. Các con tôi là một phần hạnh phúc của tôi, không phải tất cả hạnh phúc của tôi.

Tôi gật đầu:

- Tôi hiểu. Nhưng không ai tạo được cho mình một hạnh phúc toàn vẹn.

Tôi ngồi nói chuyện với Phan chừng 15 phút nữa rồi đứng lên cáo từ. Tôi không muốn ngồi lâu hơn. Tôi vẫn muốn giữ ý, duy trì giữa Phan và tôi một cách biệt tối thiểu. Mặc dầu tôi nói có thể gọi taxi về một mình cũng được, nhưng Phan nhất định không chịu, viện lẽ các đồ dùng của tôi còn để hết ở xe Phan. Phan phải đưa tôi về tận nhà. Phan xin phép cho hai đứa nhỏ được cùng đi một quãng đường. Xe lại ra khỏi nhà Phan. Những người đi qua đường nhìn vào xe, chắc phải cho đây là một gia đình: một người vợ, một người chồng, với hai đứa con nhỏ. Ý nghĩ này làm cho tôi vừa buồn, vừa buồn cười. Nếu người đàn ông đang ngồi cạnh tôi là Trường thì đời tôi là hạnh phúc tuyệt đối! Là tình yêu đời kiếp, là mộng tưởng diễm ảo nhất đã trở thành sự thật. Sự thật đã không phải như vậy. Dù lạc quan và tin tưởng đến đâu, tôi cũng không làm sao hình dung được chàng qua vai trò một người cha. Hình như là, nếu như thế, Trường sẽ hóa thân thành một người đàn ông khác, chàng không còn là chàng nữa.

Nhã đón tôi ở thềm cửa khi xe Phan tới. Nó tròn mắt khi nhìn thấy trong xe hai đứa con nhỏ của Phan. Chắc là trong đầu con nhỏ đang nảy sinh một ý nghĩ gán ghép bậy bạ, lếu lảo lẩm. Chắc thế! Vì nó đưa tay lên miệng cười. Tôi cau mặt:

- Đau gì mà không vào đón chị?

- Em đau thật mà! Em đã nhờ anh Phan đi đón chị thay em.

Tôi nghiêm mặt:

- Chúng mình không được làm phiền anh Phan nhiều như thế!

Nhã rút cổ lại, cười. Con quỷ này! Thôi, tôi tổng nó đi lấy chồng cho xong! Tôi không có bắt nó vài khuôn phép được. Phải để cho một người đàn ông làm việc đó. Cho từ con gái, nó được trở thành một người đàn bà, cho nó hết dám nhìn đời như một trò đùa. Cho nó nghiêm chỉnh và đứng đắn lại một chút.

- Ra xe lấy đồ đạc vào. Đứng đó mà cười sao?

Nhã hỏi:

- Em chờ mãi. Tưởng chị về sáng sớm chứ. Chị còn đi đâu vậy?

- Đi phố.

- Đâu nữa?

- Lại thăm nhà anh Phan một chút cho biết. Đủ chưa? Còn lục vấn gì nữa không?

Nhã đưa mắt nhìn Phan, đưa tay lên che miệng, rồi theo Phan ra xe. Tôi ngồi xuống cái ghế bành ở phòng khách. Được trở về nhà mình sau một thời gian nằm ở bệnh viện, dễ chịu thật. Tôi vẫn còn cảm thấy một thoáng mỗi một trong người, nhưng là một trạng thái mỗi một dịu dàng, thư thái. Những đồ đạc quen thuộc vây bọc lấy tôi trong bầu không khí bằng hữu đầy tin cậy, tôi không tìm thấy ở bất cứ nơi nào.

Nhã đã chuyển xong các thứ đồ dùng từ ngoài xe Phan vào nhà. Phan cáo từ. Tôi đứng lên cảm động:

- Cám ơn anh Phan về tất cả.

Phan nói câu đã nói với tôi trên xe hơi, ý nghĩ này hình như theo đuổi Phan không rời:

- Tuyền còn yếu, đừng đi làm vội.

Tôi mỉm cười:

- Có lẽ tôi sẽ nghe lời anh. Nghỉ 10 hôm, đi làm chợt thấy ngại quá. Dù sao sáng mai tôi cũng phải lên qua bàn giấy một chút, gặp ông giám đốc, xem cái chuyện xin nghỉ thêm của mình có thuận tiện hay không?

Phan chụp liền lấy cơ hội:

- Sáng mai tôi đưa xe đến đón Tuyền đi.

Tôi ngạc nhiên:

- Anh không đi làm sao?

Phan đỏ mặt rồi thú thật:

- Tôi đã giao công việc cho một người phụ tá trong nửa tháng. Tôi rảnh, không có chuyện gì bận rộn hết.

Chừng như sợ đứng lại tôi từ chối hay thay đổi ý kiến, Phan chào tôi rồi vội vã ra xe. Tôi vào phòng ngủ, đặt mình nằm xuống giường. Chăn đệm ở chỗ này, nơi tôi vừa nằm xuống không phải là thứ chăn đệm lạ lẫm và vô tình của bệnh viện, mà ấm áp trăm lần hơn. Tôi nằm thiu thiu, sắp rơi chìm vào giấc ngủ thì có tiếng gõ cửa. Nhã bước vào. Chừng như còn ngán tôi lại thấy tôi vừa đau khổ. Nhã không dám trêu tôi như những lần trước nữa.

Nó tới đầu giường chìa tay:

- Thư anh Trường.

Tôi vùng dậy:

- Thư đưa đến hồi nào?

- Mới tức thì à.

Tôi bật vội đèn cho căn phòng sáng lên. Về mặt xúc động bàng hoàng của tôi không giấu được Nhã. Nó hỏi dụi dụi:

- Chị vẫn mong thư anh Trường ghé thăm lắm phải không?

Tôi nhìn chiếc phong bì trên tay, nói với Nhã, mà như nói với chính mình:

- Ừ, chị mong! Chị mong.

Nhã nhìn tôi dăm dăm. Nó định nói một câu gì nhưng lại thôi, và lặng lẽ đi trở ra.

Đọc lá thư của Trường lần nào với tôi cũng như khởi đầu bằng một nghi lễ tình cảm. Như mỗi lá thư là một con đường sắp mở, tôi phải sửa soạn cho mình thật đẹp những bước chân. Trái tim tôi thế là thỉnh linh đập mạnh, hơi thở đã hồi hộp, thần trí đã rung động. Riêng lần này, lá thư còn mang một ý nghĩ khác, đặc biệt là quan trọng. Tôi đang chờ Trường về. Chàng phải về, phải về! Chàng đã đi bao nhiêu năm. Chàng có thể đi nữa trong tương lai, không sao hết, nhưng tháng này, tuần này, lúc này, Trường phải về cho tôi được gặp. Lần đầu tiên trong đời, tôi đang đứng giữa một ngã ba. Nếu Trường về, chàng sẽ lựa chọn hướng tới giúp tôi. Bằng không, tôi sẽ đi về một hướng khác, ở đó, tình yêu của hai chúng tôi có thể không còn nữa. Trước hiện trạng bất thường này, sự mong chờ của tôi cũng mang một ý nghĩa khác. Một ý nghĩa quyết định.

Cầm lá thư trên tay, tôi thắm cầu nguyện. Là cùng với lá thư báo trước, Trường thường báo trước như thế mỗi lần chàng sửa soạn trở về... Chàng đang lên một chiếc máy bay, xuống một con tàu, và những dặm đường chàng đang bỏ lại là những dặm đường làm chàng gần thêm với không phận và hải phận quê hương. Trường phải về cho tôi được gần chàng, yêu chàng như cũ. Trường phải về để ngăn chặn nơi tôi một thay đổi. Những áp lực của đời sống sẽ được giải tỏa. Tôi sẽ không còn rối loạn, được ở yên trong nếp sống cũ,

nếp sống tôi hằng ao ước không bao giờ thay đổi, nếp sống với Trường và của Trường.

Tôi ngồi tựa lưng vào thành giường, xé phong bì, lấy thư ra đọc. Nét chữ quen thuộc hiện ra. Những giòng chữ nhảy múa trước mắt.

Chương 6

Buổi trưa hôm đó, tôi bỏ cơm. Nhả đẩy cửa bước vào, ngạc nhiên thấy tôi còn nằm vùi đầu vào gối.

- Chị dậy ăn cơm.

Tiếng tôi, nghe như tiếng ai:

- Chị không ăn.

- Chết! Không ăn sao được!

- Chị không thấy đói. Đi ra! Ăn đi! Mặc chị!

Nhã ngồi xuống cạnh giường:

- Chị vừa đau, đang cần ăn uống cho lại người. Tại sao lại bỏ bữa ăn như vậy?

Tôi vùng quát lớn:

- Đã bảo tao không đói! Sao cứ nói nhiều? Đi ra!

Nhã cụt hứng đứng lên. Nhưng nó không chịu đi ra, mà hỏi:

- Anh Trường nói gì trong thư?

- Không nói gì hết.

- Chị lại giấu em.

- Đã bảo không có gì hết! Ô hay! Không để cho tao nằm yên được một lát sao? Biết thế này tao nằm luôn ở bệnh viện, về nhà làm gì!

Nhã đi ra, khép cửa buồng lại, để tôi nằm một mình trong bóng tối. Tôi định gọi nó lại, xin lỗi nó về sự tức giận vô lý của mình. Nhưng tôi không còn sức để ngồi lên, để lên tiếng nữa. Tôi đã nhận được thư Trường. Lá thư đã làm cho tôi tuyệt vọng.

Trường viết cho tôi từ Đông Kinh, điều mà tôi không thể ngờ tới, tưởng chàng vẫn còn ở Âu Châu như đã nói trong lá thư trước. Như thường lệ, chàng tả Đông Kinh cho tôi nghe... Những đêm Đông Kinh và những người con gái Phù Tang chàng gặp từ phi trường tới các trà thất, chỗ ở của chàng trên tầng lầu thứ 5 một khách sạn mới xây cất, cửa sổ buồng ngó xuống một trong những trung tâm thương mại và du hí sầm uất thịnh vượng vào bậc nhất của Đông Kinh bây giờ. Đó là đoạn đầu của lá thư, đoạn tôi đọc bằng tất cả sự mê thích của mình vì Trường có một lối tả thật đặc biệt, dí dỏm và đột ngột. Phần thứ hai của lá thư, mắt tôi sầm tối lại. Chàng nói chàng phải ở lại thủ đô Nhật Bản một thời gian không biết là bao nhiêu lâu.

“Hãng vừa quyết định đặt thêm một chi nhánh ở đây, giao cho anh mọi công việc liên hệ¹ với thủ tục thiết lập chi nhánh, tìm trụ sở, đặt văn phòng v... v..., nghĩa là những công việc đòi hỏi rất nhiều thời gian và tổ chức. Anh đã từ chối, yêu cầu hãng giao việc này cho người khác, nhưng hãng không thuận, viện lẽ không có ai đủ thẩm quyền thay thế. Anh không làm thế nào hơn là viết thư cho em ngay, anh chưa thể trở về Sài Gòn sớm như đã hẹn với em ở lá thư Paris. Đừng buồn nhé! Nhớ em vô cùng là nhớ! Nhưng anh báo cho em tin vui này, là

sau khi đặt xong chi nhánh cho hãng ở Nhật, anh sẽ được về Sài Gòn, lần này không phải đi đâu xa nữa, ít nhất cũng trong 1-2 năm. Ở nhà, em vẫn được mạnh dạn chứ? Cho anh hỏi thăm cô Nhã. Thế nào? Cô ấy...”

Tôi không muốn biết gì thêm nữa. Điều duy nhất muốn biết, tôi đã được biết rồi. Chàng không về, không biết đến ngày nào chàng mới trở về? Tôi đợi chàng đến bao giờ? Đến hết mùa mưa này? Đến hết mùa nắng tới? Đến hết đời tôi sao? Không bao giờ Trường biết đời sống của tôi như thế nào! Những buổi chiều buồn, những đêm thao thức, 10 ngày tôi nằm ở bệnh viện... Những cơn đau thật tử nhất sinh, không bao giờ Trường biết tới! Chàng nói chàng đã từ chối, nhưng hãng không chịu. Chàng có từ chối thật không? Chàng có quyết liệt từ chối? Lần đầu tiên, sự ngờ vực làm cho tôi hoang mang đau đớn. Tôi muốn tin chàng, tin hết lòng; tin như đã bao nhiêu lần tôi hằng tin như vậy. Nhưng tin là một chuyện, đời tôi, tôi phải sống là một chuyện khác. Tôi phải sống, tôi phải sống! Tôi nghe thấy tôi thì thầm với mình nhiều lần như vậy, trong một tâm trạng mê sảng và đau đớn chấp chờn. Chừng như tôi đã ứa nước mắt. Chừng như tôi đã vật vã, muốn gào thét, muốn đập phá một cái gì. Nhưng rồi sự mệt mỏi đã chôn chết tôi xuống mặt nệm. Tôi thả dài não ruột và ngủ thiếp đi.

Buổi chiều vàng vọt và u uất. Khi tôi tỉnh dậy, Nhã đã ra khỏi nhà tự lúc nào. Ngôi nhà vắng lặng, im phắc như một nhà mồ. Dưới gối, lá thư Trường nhàu nát còn nằm ở đó, và nhìn những trang giấy của người ở xa báo tin chưa thể trở về, trái tim đau yếu, hồi hộp của tôi lại nhói đau, muốn vỡ tan thành muôn nghìn mảnh nhỏ.

Tôi mở rộng mọi khung cửa, cố đẩy dạt những ý nghĩ đen tối, u uất ra khỏi đầu óc. Trên đời tôi, đã những núi đau và những rừng sầu chất ngất, phần đời còn lại không thể lại như thế, lại chỉ những núi đau, lại chỉ những rừng sầu. Tôi lấy tất cả những thư của Trường ra đọc lại. Đọc lại, khác với những lần trước, bởi đọc lại đây là lần đọc lại cuối cùng. Thôi, không sống với những kỷ niệm nữa, bởi kỷ niệm, cho dù là những kỷ niệm nở nà châu ngọc đến đâu cũng không thể tạo thành đời sống. Thôi, không giam thân nữa, trong những buổi chiều đợi chờ. Vì đợi chờ là một tàn phai, một khô héo dần dần.

Tôi xem lại hết lá thư này đến lá thư khác. Xem tới đâu, nước mắt chảy ra tới đó. Thế này tức là đã phụ nhau rồi đây. Thế này là một ước nguyện đã bị hủy bỏ, một cam kết đã thôi gìn giữ. Tôi gạt nước mắt, lấy một sợi dây buộc tất cả những tờ thư thành một buộc lớn, cho vào một ngăn kéo, khóa lại. Sau đó, tôi mím môi, làm một cử chỉ thật quyết liệt. Tôi liệng chiếc chìa khóa lên nóc tủ.

Tiếng gõ cửa nổi lên liền sau đó. Tôi chải tóc, mặc áo, mở cửa buồng đi ra. Tôi biết người gõ cửa là Phan chứ không thể là ai khác được.

- Mời anh vào đây.

Cánh cửa chiều nay mở rộng cho Phan hơn là những chiều khác. Thái độ tôi đối với Phan cũng niềm nở sốt sắng hơn mọi lần. Sự thay đổi này cố nhiên làm cho Phan vừa lòng. Sự vui mừng ngạc nhiên làm cho Phan đứng ngẩn người ra với nét mặt hơn hờ, rục rờ.

- Tuyền đang làm gì?

- Ngủ ạ!

- Nghĩa là tôi đã phá giấc ngủ của Tuyền?

- Đâu có! Ngủ đã đủ giấc thì anh tới.

Phan nhìn quanh:

- Nhã đâu?

- Em nó đi từ chiều.

- Chị người làm đã lên?

Tôi lắc đầu:

- Chưa! Xin về một tuần, kéo dài luôn đến gần hết tuần thứ hai rồi mà vẫn chưa thấy mặt. Người ăn người làm bây giờ như thế đó anh!

Phan ngẫm nghĩ, nhìn đồng hồ rồi hỏi:

- Tuyền ăn cơm chưa?

- Chưa anh ạ! Còn chờ Nhã về. Nó có thời thì mới có cơm ăn chứ.

- Chờ Nhã về biết đến bao giờ!

- Chắc cũng sắp.

Phan đề nghị:

- Tôi cũng chưa ăn cơm. Hay là chúng mình đi ăn cơm tiệm một bữa.

Hôm qua, hôm kia, tôi đã từ chối. Nhưng hôm nay thì không. Mặc dầu vừa đau, còn phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, tôi cũng muốn ra khỏi nhà. Bầu không khí trước đây êm ấm bình lặng của ngôi nhà với tôi bỗng là một thứ không khí u uất đầy phiền muộn, mà tôi muốn ra khoát. Trở vào phòng ngủ, nằm một mình, chắc tôi lại lấy những tờ thư cũ của Trường ra đọc, và chắc tôi lại khóc.

- Vâng! Nếu anh muốn.

Phan vui mừng:

- Tuyền đi mặc quần áo đi.

- Anh chờ cho 15 phút nhé?

- Được.

Tôi bắt Phan đợi hơi lâu. Ngồi vào bàn phấn bật đèn, tôi trang điểm rất cẩn thận. Thật ít khi

tôi dành cho phần son và trang điểm một tầm quan trọng như vậy. Trong thâm tâm, tôi không muốn nhìn thấy tôi đau, tôi không muốn nhìn thấy tôi buồn nữa. Một lớp sóng đau và một lớp sóng buồn, tôi muốn đẩy dạt chúng về những bến bờ quá khứ. Bây giờ tôi phải vui, phải hồng, trở lại với đời sống trên một con đường mới, có nắng vàng nhảy múa theo từng bước chân.

Trang điểm xong, tôi lấy cái áo màu rực rỡ nhất mặc vào người. Đứng trước gương, tôi không còn nhận ra tôi của những ngày trước khi vào bệnh viện nữa. Những tấm áo đen buồn bã, những hàng áo nâu, xám trông trơn kín đáo xưa nay tôi vẫn yêu thích, từ chiều nay tôi cất vào hộp tủ để sống với những màu sắc tươi vui hơn. Khi tôi từ nhà trong đi ra, chính Phan cũng phải ngạc nhiên, tròn mắt nhìn.

Tôi mỉm cười tinh quái:

- Anh không nhận ra tôi nữa sao?

Phan đáp ứng:

- Có chứ! Có điều là hàng áo màu đã làm cho Tuyền trẻ lại.

- Tôi trẻ lại chỉ vì hàng áo?

Phan đã lúng túng, lại càng lúng túng hơn:

- Tôi không định nói thế. Hôm nay Tuyền vui bất ngờ. Thường thường Tuyền buồn luôn, sự bất ngờ bao giờ cũng ngạc nhiên.

- Thôi, đi anh!

Phan nhìn đồng hồ:

- Tuyền có muốn đợi Nhã?

- Mặc nó! Biết lúc nào nó về? Vả lại, chiều nay tôi muốn đi một mình.

Buổi tối đi ăn cơm tiệm tay đôi với Phan thật là một buổi tối lạ lùng. Thái độ tôi rất khác thường. Gần như tôi không làm chủ được mình nữa. Tôi cười nói luôn miệng. Có những lúc tôi lại ngồi thờ người nhĩ ngợ. Tuy có Phan ở trước mặt mà đầu óc thì để tận đâu đâu. Tôi muốn quên Trường, đã quên được phần nào. Tôi không muốn nhớ đến Trường nữa, nhưng lại nhớ đến, quá lắm, bằng một cách nhớ nào đó. Trong nỗi nhớ có đau buồn, có xót xa ngậm ngùi, không thể nào nói hết được. Tiếng là đã thực hiện cho mình một lựa chọn mới, lựa chọn này gần như đã hàm chứa ý nghĩa một chặt đứt, một đoạn tuyệt tàn nhẫn, mà kỳ thực là lòng tôi phân vân và bối rối đến tận cùng. Tôi muốn nghĩ cho tôi là không thể yêu Trường được nữa, vì người ta không thể yêu một dòng nước chảy, một đám mây bay, một hình bóng thoáng. Nhưng tình yêu có những lý do tồn tại riêng biệt, mà chính tôi không làm gì được. Tôi giận Trường? Đã đành! Hiên nhiên! Nhưng tôi đã hết yêu chàng? Nếu câu trả lời là hết thì đó là một lời giả dối.

Tôi cố giấu, không cho Phan thấy được sự hoang mang đau đớn của mình, sợ Phan buồn.

Chúng tôi ngồi ở một tiệm ăn có máy lạnh gần khu tòa nhà Quốc Hội. Phòng ăn khá ấm cúng. Ánh sáng dịu dàng, không chói mắt, những người khách ngồi ăn chung quanh đều đúng tuổi như hai chúng tôi. Họ vừa ăn, vừa thì thầm nói chuyện.

Phan gọi thật nhiều món ăn, nhưng chỉ ăn rất ít. Tôi luôn luôn tiếp đồ ăn vào bát cho Phan.

- Anh ăn đi chứ!

- Tuyền phải tiếp cho Tuyền thì đúng hơn. Tuyền chẳng ăn gì hết!

Trong suốt bữa ăn, lá thư vừa nhận được của Trường luôn luôn trở lại trong đầu óc tôi. Giữa những hàng chữ nhảy múa trước mắt là hình ảnh Trường thấp thoáng, lúc xa lúc gần, khi mờ khi tỏ. Nghĩ đến chàng, dù chỉ trong khoảng khắc, thần trí tôi lập tức đã lao đao. Đi chơi với Phan tối nay, đúng là đi gượng, đi bằng được. Tôi vừa đau, trong người còn mỗi mệt rã rời. Sự mệt mỏi đó tới cuối bữa ăn, tôi không giấu diếm được nữa.

Phan hỏi:

- Tuyền mệt?

- Vâng! Tưởng là đã khỏe hẳn, bây giờ mới thấy là chưa. Anh cho về sớm một chút.

Tôi nghiệm thấy Phan không bao giờ đòi hỏi một cái gì hết. Chỉ đề nghị, chỉ gợi ý. Không được là thôi ngay. Đúng là một người đàn ông không bao giờ muốn làm mất lòng một người nào khác.

- Để tôi đưa Tuyền về ngay bây giờ.

Sợ Phan phật ý, tôi nói:

- Nếu anh muốn, mình đi dạo một vòng cho mát.

Phan thích, điều đó tôi trông thấy, nhưng Phan lắc đầu:

- Thiếu gì lúc. Tuyền đang mệt, nên về nhà nghỉ.

Phan đưa tôi về tới nhà thì chừng 5 phút sau, Nhã cũng về tới. Phan chào tôi đi ra, đúng lúc Nhã cũng về tới. Phan chào tôi đi ra, đúng lúc Nhã mở cửa đi vào. Thấy Phan, Nhã reo lên:

- Anh Phan, tưởng ai!

Phan đứng lại:

- Nhã đi chơi đâu mà về muộn vậy?

- Em đi với Thiều.

Phan quay nhìn về phía tôi cười:

- Chị Tuyền chờ Nhã mãi.

- Để làm gì vậy?

Tôi nói:

- Để bảo thổi cơm cho tôi ăn. Đi chơi quên cả chị, bộ bắt chị chết đói ở nhà sao?

Nhã hoảng hốt:

- Chết! Em quên mất! Thế chị ăn chưa?

- Chờ cô thì nguy to là như thế! Anh Phan đã đưa chị đi ăn tiệm rồi.

Nhã cười:

- Anh Phan thích nhé!

- Tôi cũng muốn có Nhã đi cùng nữa chứ.

- Ngày mai đi.

Tôi quát lớn:

- Con nhỏ này trơ tráo quá thể! Ngày mai là thế nào? Không có được đòi anh Phan như vậy.

Phan nói theo ý tôi:

- Chị Tuyền đang mệt, không đi chơi luôn. Thôi, để tuần sau.

Phan chào, ra xe. Nhã theo tôi vào buồng ngủ. Nó vẫn trêu tôi như thường:

- Chị diện đẹp quá!

Tôi hơi ngượng:

- May áo cũng phải mặc một vài lần.

- Chứ sao! Chị cứ màu đen, màu nâu không à! Chị mặc áo màu tươi như thế có phải là trẻ hơn không?

Tôi thay áo trước gương lớn. Sự mỗi mệt chiếm đoạt tôi thực sự. Hai vai đau mỗi, đầu nặng, hơi thở khó nhọc. Tuy vậy, tôi cố làm bộ thản nhiên, không cho Nhã nhìn thấy sự nhọc mỗi này. Thấy, nó sẽ không tài nào hiểu được tại sao tôi lại đi chơi với Phan.

Mặt đệm hứng lầy thân thể, tôi duỗi dài tay chân, cảm thấy dễ chịu hơn. Tôi nhắm mắt lại, tìm kiếm cho mình một hơi thở đều hòa. Nhã ngồi xuống cạnh giường.

- Chị à! Thế là chỉ còn một tuần lễ nữa!

Tôi mở choàng mắt:

- Đến nơi rồi sao?

- Vâng! Nhanh không?

Tôi hỏi:

- Thiệp cưới in chưa?

- Rồi!

- Bao giờ lấy được?

- Thiều nói là sáng mai.

- Em phải tính đến chuyện mời ai, không mời ai, ngay từ bây giờ.

- Để mai em bàn với Thiều.

Tôi thở ra một hơi dài:

- Chị vừa đau xong, chẳng giúp đỡ được gì em đâu!

Nhã gật đầu:

- Em cũng đã nghĩ đến chuyện đó. Vậy mà còn bao nhiêu việc phải làm.

- Thôi, để ngày mai mời các cô các chú đến giúp cho hai chị em mình vậy.

- Đã chắc gì được!

Nhã nói đúng. Cha mẹ chúng tôi mất đi, mối liên hệ giữa hai chị em chúng tôi và những người trong họ từ nhiều năm rồi rất mong manh. Chúng tôi ít tới thăm các cô chú. Ngược lại, họ cũng ít khi tới nhà chúng tôi. Sự lạnh nhạt này đã có từ hồi cha mẹ chúng tôi còn sống. Cái hồ cách biệt ấy đã không được lấp đầy mà càng ngày càng như khơi rộng thêm. Bây giờ tính đến chuyện nhờ vả họ hàng là một điều thật miễn cưỡng. Họ hàng chúng tôi vẫn chê trách hai chị em chúng tôi sống quá tự do, độc lập, không bao giờ hỏi ý kiến những người trên, làm việc gì cũng quyết định lấy hết. Cuộc hôn nhân sắp tới, giữa Nhã và Thiều cũng vậy. Nhiều bà con tỏ ý không bằng lòng, chỉ bởi cái lẽ giản dị là tôi đã ưng thuận cho Nhã lấy Thiều. Nhã chỉ cần sự ưng thuận này, còn thì không tìm gặp, không xin phép một bà cô hay một ông bác nào hết.

Một bà cô nghiêm khắc đã nói với một người quen, người quen đó thuật lại cho tôi hay:

- Để xem con Tuyền nó gả chồng cho con Nhã như thế nào? Xem chừng hai chị em chúng

nó không cần đến ai. Thì mặc chúng nó, hơi đâu!

Bây giờ mà chúng tôi phải nhờ vả họ hàng thì họ hàng sẽ làm khó, lên mặt là điều chắc chắn.

Nhã chợt hỏi:

- Có việc gì nhờ anh Phan được không chị?
- Chị đã nói là không nên làm phiền ai.
- Anh Phan thích cho mình làm phiền anh ấy mà!

Nhã thuyết phục mãi, cuối cùng tôi cũng đành thỏa hiệp với nó cho xong. Tuy vậy, tôi cũng cần dặn Nhã là chỉ được nhờ Phan những chuyện bắt buộc phải nhờ, không tự mình làm lấy được, và càng nhờ ít chừng nào, càng nên chừng nấy. Sự nhờ vả này là thêm một nguyên nhân nữa khiến tôi suy nghĩ và buồn phiền thầm kín trong lòng. Người đàn bà là quả thực không thể sống một mình suốt đời. Có tình yêu như lửa hồng tron tim không đủ. Thực tế tàn nhẫn đòi hỏi ở người đàn bà một nếp sống khác cái nếp sống tôi đang sống. Trường không bao giờ chịu quan tâm đến vấn đề này. Nhưng tôi thì đã tới lúc tôi phải quan tâm đến rồi. Sự quan tâm này lại đẩy Trường xa thêm tôi một quãng đường nữa.

- “Thôi thì trả lại tự do cho nhau, anh nhé! Em trả lại tự do cho anh. Tự do của anh là sông dài biển rộng, là gió thổi mây bay, là những không gian và những cuộc viễn hành. Tự do của em không phải như vậy. Đó là thứ tự do tầm thường nhất, nhỏ bé nhất và cũng đơn giản nhất. Tự do tạo dựng cho mình một đời sống bình yên.”...

Tuần lễ trước ngày cưới Nhã thật bận rộn. Cũng may tôi bình phục lại khá mau chóng. Ăn trả bữa, ngủ được, và thần trí không bị nung nấu nhiều như trước nữa. Trường thường bảo tôi là một người có nghị lực. Có lẽ như thế thật. Có nghị lực theo đuổi suốt bấy lâu một tình yêu vô vọng. Và có nghị lực tìm vui trong quên lãng.

Mấy ngày cuối cùng trước hôn lễ, tôi đã đi phố được với Nhã, mua bán giúp nó những thứ cần thiết cuối cùng cho một người con gái trước khi về nhà chồng. Những lần đi mua bán sắm sửa như thế đều có Phan. Phan đưa xe đến đón hai chị em chúng tôi, hẹn giờ, sau đó Phan đi làm việc của Phan, rồi lại theo giờ hẹn tới đón hai chị em chúng tôi về nhà. Nhiều lần, tôi giữ Phan ở lại ăn cơm. Những bữa cơm gia đình mà Phan tỏ ra rất yêu thích. Gần Phan luôn, tôi hiểu Phan hơn, nhìn thấy rõ hơn người đàn ông điềm đạm và lặng lẽ này.

Ở Phan, không bao giờ có một biểu tỏ cuồng nhiệt như ở Trường. Cười, chỉ mỉm cười. Nói ít và không bao giờ lớn tiếng. Tuy không còn lúng túng như buổi đầu nữa, nhưng Phan vẫn nguyên vẹn là Phan. Nghĩa là cứng ngắc trong dáng điệu, từ tốn trong cử chỉ, và lễ độ, và thận trọng đến tận cùng.

Nhã hay phê bình Phan, như trước đây nó hay phê bình Trường.

- “Anh Trường chơi bời một cây à! Ai yêu anh Trường được anh ấy chiều chuộng đủ thứ. Nhưng sống chung với anh Trường thì chưa chắc đã được sung sướng đâu.”

Đại khái Nhã nói về Trường như vậy. Về Phan, nó hỏi tôi:

- Này chị! Anh Phan thế nào ấy nhỉ?

Tôi bật cười:

- Thế nào là thế nào?

- Khó nói quá! Em chỉ thấy hình như anh Phan có một cái gì không thích hợp với đời sống bây giờ.

Tôi vặn lại con nhỏ:

- Đời sống bây giờ là thế nào?

Nhã trả lời khơi khơi:

- Như đời sống của Thiều, của em.

Tôi nói ngay:

- Nếu vậy thì anh Phan cũng không thích hợp thật. Nhưng em lắm, không có đời sống bây giờ hay đời sống ngày trước. Em đừng tưởng anh Phan là một người đàn ông lỗi thời.

Nói chuyện đến Phan làm liên tưởng đến Trường, Nhã chợt hỏi:

- Chị có được tin tức gì anh Trường không?

Tôi làm bộ thản nhiên:

- Không!

Một sự thay đổi khác đáng ghi nhận lại trong đời sống của tôi trước hôn lễ của Nhã là nghe theo lời Phan, tôi đã xin nghỉ ở sở làm. Cũng có thể coi như nghỉ hẳn. Cũng có thể coi như nghỉ một thời kỳ. Hôm tôi đến sở xin nghỉ, Phan đưa tôi đi, nhưng giữ ý không vào. Đám bạn vừa trông thấy mặt tôi đã nhao lên. Họ mừng tôi mạnh, hỏi tại sao tôi đau. Những lời thăm hỏi ồn ào khiến cho viên giám đốc phải từ buồng giấy của ông mở cửa bước ra. Ông ta nói:

- Chà! Cô Tuyên! Khỏe rồi chứ?

Tôi đáp:

- Vâng, tôi đã bình phục hẳn.

- Như thế là cô đã có thể đi làm?

Tôi bỏ đám bạn gái, theo ông giám đốc vào phòng giấy ông ta. Ở đó, bằng một vài lời lẽ vắn tắt, tôi trình bày với ông ta là tôi không đến sở để tiếp tục làm việc như cũ, mà trái lại,

để xin phép ông ta vui lòng cho tôi được nghỉ việc.

- Tại sao vậy? Tôi có thể biết được không?

Tôi đáp:

- Hồi này tôi không được khỏe. Bác sĩ bảo tuy tôi đã khỏi bệnh nhưng cần phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng thêm một thời gian nữa.

- Tức là cô Tuyền xin nghỉ ở nhà thêm một thời gian? Chừng bao nhiêu lâu? Có lâu lắm không?

Tôi lắc đầu:

- Xin ông cho tôi được nghỉ hẳn. Như thế để sở có thể tìm ngay người thay thế tôi.

Viên giám đốc cười:

- Đã đành là khi một nhân viên nghỉ việc, tôi phải tìm người thay thế. Nhưng cô là một trong số rất ít những nhân viên mà tôi nhận thấy không thể thay thế được. Nói đúng hơn là tôi không muốn thay thế. Vậy tôi đề nghị thế này, và đây cũng là một đặc biệt cho một nhân viên tốt như cô, là cô có thể nghỉ thêm một tháng nữa. Ở nhà tĩnh dưỡng cho khỏe hẳn. Cô vẫn được lãnh lương như thường. Sau một tháng, cô lại đi làm lại.

Tôi cương quyết từ chối. Tôi nói tôi rất cảm động trước cảm tình và ân huệ đặc biệt sở dành cho tôi, nhưng tôi đã nhất định xin nghỉ là xin nghỉ hẳn. Viên giám đốc trẻ tuổi thấy tôi đã cương quyết như vậy cũng không nài ép tôi ở lại nữa. Ông ta ngó tôi đắm đắm rồi cười:

- Cô nghỉ vậy thì không phải là vì lý do sức khỏe rồi.

Tôi ngạc nhiên:

- Thưa, không có lý do nào khác.

- Lấy chồng, lập gia đình không phải là một lý do sao?

Tôi đỏ mặt:

- Thật tình tôi chưa có ý định ấy.

- Đã đến lúc một người đàn bà như cô nên có ý định ấy. Người ta không thể sống suốt đời một mình.

“Người ta không thể sống suốt đời một mình! Đó anh Trường, anh thấy không? Chính người giám đốc sở em là người mà anh bảo chỉ biết những con số và những tấm ngân phiếu cũng bảo em như vậy. Anh hiểu cho em, đời em đã tới cuối một mùa mưa, tàn một mùa nắng, em không thể đợi chờ em lâu hơn được nữa!”...

Đứng lên cáo từ người giám đốc, tôi được ông ta chúc may mắn trong những ngày tháng tới. Ra tới buồng ngoài, đám chị em đồng nghiệp cũng xúm lại, mỗi người chúc mừng tôi một câu, sau khi họ biết tôi đến để xin nghỉ làm vĩnh viễn.

Từ sở đi ra, nhìn lại chỗ lui tới hàng ngày đã bao nhiêu năm của mình, tôi băng khuâng cả người. Nghỉ việc, tôi cũng đã tự ý thay đổi. Dòng sống đã thành thói quen của tôi suốt bấy lâu. Năm tôi đi làm việc cũng là năm tôi gặp Trường. Tình yêu và việc làm có cùng một tuổi. Bây giờ, tôi xin nghỉ việc, hành động này có như là, cùng với những lá thư buộc thành một buộc cất vào hộp tử, ý muốn đoạn tuyệt hoàn toàn với một nếp sống cũ, không băng khuâng, không ngậm ngùi sao được!

Phan mở cửa xe, tôi yên lặng bước lên. Sự xúc động làm tôi không nói được một lời nào. Phan hỏi:

- Xong chưa?

- Đã!

- Sở không giữ Tuyền?

- Có! Nhưng đã nhất định nghỉ rồi thì nhất định như vậy.

- Tuyền buồn về chuyện này lắm không?

Nghĩ đến những lời chúc tụng của đám bạn gái ban nãy, tôi gượng cười:

- Cũng hơi buồn một chút. Máy người bạn đồng nghiệp ai cũng tử tế, có cảm tình với mình. Nay bỗng dưng...

Phan dịu dàng:

- Tôi hiểu. Nhưng nếu rồi đây Tuyền muốn làm việc trở lại thì thiếu gì những hoạt động, những công việc khác hay hơn!

Phan nói Phan hiểu. Thực ra, một người bình dị mực thước như Phan muốn tìm hiểu tâm trạng tôi tới đâu, cũng chỉ hiểu được một phần. Đã đành là còn hàng ngàn công việc khác, nhưng việc tôi đã làm là cái duy nhất, nó đánh dấu cho một đoạn đời tôi. Đoạn đời đó, với cái không khí, cái linh hồn riêng biệt của nó, nếu đã đi qua là không bao giờ còn tìm lại được. Đã đành rằng sau một người đàn ông kia, tôi dễ dàng gặp được những người đàn ông khác cũng tử tế, cũng chừng chạc đường hoàng, cũng yêu thương tôi, thành thực muốn tạo cho tôi một cuộc đời sung sướng, như Phan chẳng hạn. Nhưng Trường không phải là Phan, không một Phan nào có thể là Trường, và ý nghĩ về một mất mát không bao giờ thay thế được này đã cho trái tim tôi thất lại vì đau đớn.

Thấy Phan chưa chịu mở máy cho xe đi, tôi giục Phan đi ngay, dời khỏi chỗ đậu trước sở làm ngay lập tức. Điều mà Phan vội vàng làm ngay, nhưng có lẽ ngạc nhiên không hiểu. Phan cũng không hiểu được về thái độ lạ lùng này. Tôi giục Phan đi ngay, bởi vì nếu xe còng đậu lại, chỉ cần thêm một phút nữa thôi, tôi dám mở cửa xe bước xuống lầu. Phải, sẽ có thể là như thế được lắm. Tôi sẽ bảo Phan về đi, đừng bao giờ tìm gặp tôi nữa. Rồi sau

đó tôi sẽ chạy trở lại sở, gặp lại giám đốc, nói tôi đã thay đổi ý kiến vào phút chót, tôi xin được làm trở lại như cũ, như không hề có một sự thay đổi nào đã xảy ra.

Đích thực là trong một khoảnh khắc đau đớn bàng hoàng, tôi đã muốn thế thật. Trở lại với nếp sống cũ, đợi chờ Trường như bao nhiêu năm tôi vẫn đợi chờ, đọc lại những tờ thư, làm người tình chung thủy nhất của cô đơn. Nhưng Phan đã mở máy, chiếc xe đã phóng đi, và quá khứ ời, tình yêu ời, vĩnh biệt!

Chương 7

Ngoài chuyện đáng ghi nhận là quyết định xin thôi việc, mấy ngày cuối cùng trước đám cưới Nhã, không còn chuyện gì đáng ghi nhớ. Tôi tìm quên lãng bằng cách làm giúp cho Nhã tất cả những việc gì tôi có thể làm. Trang hoàng lại nhà cửa; biên thiệp mời thêm một số bạn bè; thân quyến còn bỏ sót trong lần mời đầu tiên; cùng với Nhã đi thử áo cưới; sắp

đặt lại những chi tiết cuối cùng cho chương trình hôn lễ.

Thế là Nhã đã về nhà chồng. Thế là đưa em gái tôi, nói theo lối văn chương ‘đã sang bên kia sông’, nơi cuộc đời một người đàn bà không còn gì đáng nói nữa, với những người ở lại bên bờ sông bên này. Tôi nhìn em tôi đi trong cái buồn bã của đời mình, chợt như thấy là nếu nắng rực rỡ ở bờ sông mà Nhã vừa ghé tới thì bờ sông bên này, chỗ tôi đang đứng, sương mù đang lên trong lướt thướt mưa bay.

Ngồi ở đây, trong căn phòng khách từ nay không còn vang động tiếng cười yêu đời trong suốt như pha lê của Nhã, tôi nhớ lại những chi tiết đáng ghi nhớ nhất của buổi sáng Nhã lên xe hoa về nhà chồng.

Đêm cuối cùng ở chung dưới một mái nhà, Nhã không ngủ trong buồng riêng mà đòi nằm chung với tôi bằng được.

Hai chị em nói chuyện một lát, cùng kiểm điểm lại những việc đã làm, chưa làm, cùng nói đến đám cưới ngày hôm sau. Nhã nói:

- Thôi! Bây giờ phải ngủ, kéo mai mệt lắm.

Tôi biểu đồng tình:

- Đúng! Thế nào cũng ngủ một giấc.

- Mai chị cứ ngủ, đừng dậy sớm.

- Em cũng vậy nữa.

Đèn tắt, hai chị em cùng nhắm mắt lại, cố gắng tìm vào giấc ngủ. Nhưng tôi không ngủ được. Nhã cũng vậy. Bao nhiêu năm chung sống với nhau, hai chị em tuy hai là một, chúng tôi vẫn nắm chặt tay nhau tựa lưng vào nhau mà sống. Bây giờ dờn nhau, đời sống mới chưa biết được thế nào, chỉ biết sự chia cách với cả hai chị em là một mất mát lớn lao. Cho nên trong đêm cuối cùng, cả hai chị em cùng thao thức. Cuối cùng tôi cựa mình.

Nhã hỏi trong bóng tối:

- Chị chưa ngủ sao?

- Khó ngủ quá đi!

- Em cũng vậy nữa.

Tôi cười:

- Em thì đã đành.

Nhã cãi chính:

- Không phải em thao thức vì chuyện em đâu. Tự nhiên em thấy đám cưới, hôn nhân cũng

chẳng có gì là quan trọng hết. Em lấy Thiều, mai mới thật sự là lấy, nhưng cũng coi như là chúng em đã lấy nhau từ lâu, vì đã hiểu nhau quá. Em nghĩ là nghĩ đến chị em mình, đến ngôi nhà này. Mai em không được ở đây nữa!

Nhã nhấn mạnh chữ 'được' khiến tôi cảm động. Tôi dịu dàng:

- Ngôi nhà này vẫn là của em, mãi mãi! Lúc nào em trở về cũng được. Em đi lấy chồng, ở đâu, dù xa xôi đến mấy cũng nhớ về thăm chị luôn luôn.

- Em về chứ! Ngày nào em cũng về.

- Em cũng phải sống với gia đình nhà chồng cho hết bổn phận.

- Em chỉ có bổn phận với riêng chị.

- Đừng nói nhảm!

- Thật mà.

Tôi chợt nghĩ đến mẹ. Ngày sắp mất, lúc lâm chung, mẹ tôi căn dặn phải thay người trông coi Nhã. Tôi đã làm xong lời ủy thác. Tôi nói, nghĩ đến người đã khuất.

- Mẹ còn sống chắc mẹ bằng lòng lắm.

Mẹ tôi mất, những điều căn dặn lại rất nhiều, nhưng ủy thác quan trọng nhất chỉ là Nhã. Ủy thác này tôi đã làm xong. Đáng lẽ tôi phải cảm thấy thư thái, nhẹ nhàng mới đúng, nhưng đầu óc tôi lại ngổn ngang, rối loạn hơn bao giờ.

- Chị có viết thư cho anh Trường?

- Không!

Chẳng hiểu tại sao Nhã lại Nhắc đến Trường một cách đột ngột như vậy. Nhưng tôi cũng cứ trả lời. Tôi dưng muốn được nghe bất cứ ai nhắc đến Trường, cho dù sự nhắc lại làm cho tôi đau đớn.

- Tại sao?

- Chẳng tại sao hết.

- Chị với anh Trường thế là thôi nhau thật sao?

Tôi thờ dãi:

- Cũng vẫn như thế. Anh ấy cũng vẫn đi xa!

- Em muốn anh Trường có mặt ở Sài Gòn lúc này. Ngày trước mỗi lần anh ấy đến đây, anh ấy đều chế giễu em là sao chưa lấy chồng, và khi nào lấy chồng nhất định phải cho anh ấy ăn cổ.

- Chị nhớ.

- Bây giờ em lấy chồng rồi, anh Trường lại không về dự tiệc cưới như anh ấy đòi.

Tôi cười:

- Tại anh ấy không biết.

- Chị không cho anh Trường biết trong thư?

- Thư có gửi được đâu mà cho biết! Em và Thiều lấy nhau nhanh quá.

Nhã cười:

- Bạn hữu chúng em nhiều đứa lấy nhau còn nhanh hơn. Mới yêu nhau là thời gian không chờ đợi. Người ta phải sống tận cùng với hiện tại.

- Phải có một cái gì để sống với hiện tại. Không phải là tất cả mọi người đều có một cái gì để sống với hiện tại như chúng em.

- Chị cũng có.

Ngừng một giây, Nhã nói tiếp:

- Chỉ là chị không muốn đó thôi.

- Sao em biết chị không muốn? Chị cũng phải tìm cho chị một hiện tại nào đó.

- Đúng như vậy! Này chị...

- Gì?

- Anh Phan có hy vọng gì không?

- Chị chưa hiểu.

- Chị đừng vờ! Hy vọng là có hy vọng được chị đáp lại không?

Tôi thờ dãi:

- Chị không muốn Nhã nhắc đến Phan lúc này. Chúng mình đang nói chuyện về anh Trường. Nói chuyện về cả hai người đàn ông một lúc, không nên. Cả hai đều bị coi thường. Như thế càng không nên chút nào hết.

Mãi tới gần sáng, tôi mới chợp mắt được một chút. Bây giờ, tôi đã dậy. Tuy cảm thấy mệt mỏi trong người, nhưng tôi cố gắng giữ một bộ mặt vui tươi, tôi muốn hòa nhập tận cùng vào niềm vui của Nhã. Tới gần 10 giờ, nhà cửa đã trang hoàng xong. Chúng tôi không phải làm gì nhiều. Phần lớn công việc đã có Phan lo liệu cho hết. Phan đến, còn đưa thêm đến

một người làm để giúp u già và chị em tôi một tay. Anh người làm của Phan rất thành thạo về việc cưới xin. Chuyện gì anh ta cũng biết, cũng làm được hết, cũng giải quyết một cách ngon lành và mau chóng. Đám cưới cũng không có những nghi lễ phiền phức. Cha mẹ tôi đã mất, tôi thay các người lo liệu cho em tôi. Hai họ cùng đồng ý là mọi tục lệ phiền toái đều hủy bỏ. Tiệc cưới đặt ở một tiệm ăn trong Chợ Lớn. Vấn đề duy nhất còn lại chỉ là đón tiếp nhà trai, đưa em gái lên xe hoa về nhà chồng.

Lúc nhà trai sắp tới, tôi vào buồng ngủ của Nhã. Nó đã trang điểm xong. Chỉ có chiếc áo cưới là vẫn để nằm trên mặt giường, chưa mặc. Hai chị em im lặng nhìn nhau. Chúng tôi cùng cố gắng mỉm cười để che giấu xúc động.

- Mặc áo vào, Nhã!

Con nhỏ đứng lên:

- Em vẫn chờ chị đó.

- Chị đang bận ở ngoài phòng khách. Chờ chị để làm gì?

Nhã không nói. Nó vùng ôm chặt lấy tôi òa khóc. Nó khóc làm cho tôi cũng chảy nước mắt theo. Nhưng tôi cố kìm giữ, không để cho tình cảm mềm yếu lôi cuốn.

Nhã nói trong tiếng khóc:

- Tới phút này em lại hỏi là đi lấy chồng có đúng là ý muốn của em không?

Tôi làm bộ nghiêm trang:

- Ngày hôm nay là ngày vui nhất của đời em. Đừng ăn nói bậy bạ!

- Em nói thật đấy. Em chẳng muốn đi theo Thiều chút nào. Chị bảo mọi người về hết đi! Em không muốn đi khỏi căn nhà này.

Tôi làm như không nghe thấy gì hết, và giục:

- Mặc áo vào, kéo trễ giờ!

- Chị mặc cho em.

Nó làm nũng với tôi lần cuối cùng đó. Tôi mặc áo cưới vào người cho Nhã. Bao nhiêu kỷ niệm chung sống trở lại với hai chị em chúng tôi lúc này. Bao nhiêu lần tôi đã săn sóc, chiều chuộng em gái tôi như tôi không phải là chị mà là một người mẹ. Những lần Nhã đau, tôi ngồi ở đầu giường nó suốt đêm. Đi chơi phố, tôi vẫn dắt tay nó qua những ngã tư đông người. Lần tựu trường năm nào, tôi cũng đưa Nhã đến lớp học. Tôi hiểu nó hơn ai hết. Hiểu từ tâm tính, sở thích, đến những chứng tật kỳ quái nhất của một đứa con gái mới lớn, đang ở tuổi dậy thì. Bây giờ nó vào đời. Người yêu nó là một chàng trẻ tuổi, không biết y có hiểu được Nhã, săn sóc thương yêu nó bằng tôi không.

- Xong rồi.

Nhã đến đứng trước gương. Tắm áo cưới trắng nuốt, tinh khiết, khuôn mặt Nhã nghiêm và căng thẳng.

Tôi khen:

- Đẹp lắm.

Nhã không nói đến cái áo cưới, mà hỏi:

- Chị dặn gì em không?

- Không! Chỉ chúc cho em được may mắn, được sung sướng, và nhớ về chơi luôn với chị.

Nhã quay lại rưng rưng:

- Em chẳng biết nói với chị như thế nào.

Tôi gật đầu:

- Chị hiểu. Nhã chẳng cần nói gì hết. Hai chị em mình lúc nào cũng có nhau. Thôi, chị xuống trước.

Buổi trưa, ngôi nhà vắng lặng hoàn toàn. Thế là một chiếc xe kết hoa đã đưa em gái tôi về nhà chồng. Sau những phút ồn ào, những lời chúc tụng, sự im lặng hoang vắng bất chợt của một ngôi nhà ngõ ngang làm tôi thần thờ hoang mang. Tôi đi từ phòng trong ra phòng ngoài, lại từ phòng ngoài vào phòng trong, như một người mất hồn. Những bông hoa còn kia, những đồ tặng của Nhã chưa lấy đi, còn gửi lại, những dấu tích của một đám cưới đầy đặc, nhưng niềm vui trong tôi không còn nữa. Tôi muốn ngủ một lát để buổi chiều đi dự tiệc cưới đỡ mỏi mệt. Nhưng nằm xuống giường, tôi lại ngồi lên, không tài nào nhắm mắt được! Đầu óc tôi trong suốt.

Tôi nhớ tôi đã khóc hai lần. Khi Nhã cùng chồng nó đứng làm lễ trước bàn thờ. Linh hồn mẹ tôi chừng như phảng phất đâu đó, khuôn mặt nghiêm trang. Nhã không còn là một đứa nhỏ nữa. Đời sống bắt đầu với nó bằng một thứ không khí nghiêm trọng. Tôi lại khóc nữa, khi Nhã và Thiều tới đứng trước mặt tôi, xin phép tôi được ra đi. Tôi không đưa Nhã về nhà chồng mà nhờ một bà bác tôi thay mặt. Như lúc mặc áo cưới cho em, tôi không biết nói thế nào. Hai chị em nhìn nhau rồi ôm chặt lấy nhau.

Nó nói:

- Em đi. Chị ở lại.

Tôi đáp:

- Ừ, em đi. Chiều gặp nhau.

Chỉ có thế. Tôi cố giữ tự nhiên mà không được. Nhiều cặp mắt nhìn tôi bằng những cái nhìn tò mò. Tôi biết họ đang nghĩ gì về tôi, những người đến dự một đám cưới không phải

của chị lớn, mà của em gái. Thường thì chị đi lấy chồng trước rồi mới đến em sau, phải thế không? Đàng này, ngược lại, em đi trước mà chị còn ở lại. Những người nhìn tôi tò mò và lạ lùng như vậy có biết tại sao tôi muộn màng, tôi lờ dờ về đường tình duyên như thế không nhỉ? Họ có biết tôi yêu Trường, chàng ở xa, chàng chưa về, bởi vậy mà những mùa xuân của đời tôi đã lần lượt trôi qua. Tôi không có một tình yêu đầu như Nhã, tôi chỉ có một tình yêu cuối cùng, sau đó và trước đó. Không có gì hết, chỉ là những khoảng trống lớn.

Tôi ngồi thừ trên cái ghế bành ngoài phòng khách, không biết làm gì cho hết ngày. Ban nãy, Phan xin được ở lại, nhưng tôi đã từ chối:

- Anh để cho Tuyền được ở nhà một mình nghỉ ngơi một chút.

- Chiều tôi lại đón Tuyền vậy.

- Vâng, chiều anh tới.

Sự cô đơn vây phủ lấy tôi dần dần. Ngoài đường, những tiếng xe cộ chạy qua vọng vào, âm thanh vang lên rồi nhỏ dần và mất hút càng làm cho ngôi nhà quạnh quẽ hơn. Tôi nghĩ đến Trường. Giá có Trường lúc này, tôi đỡ buồn về chuyện em gái đi xa nhiều lắm. Thì ra tôi vẫn yếu đuối quá, vẫn cần một sự che chở, vẫn cần một sự có mặt thân yêu ở gần. Có Trường ở đây lúc này, tôi đã ôm chặt lấy chàng, nằm gọn trong cánh tay chàng, và có thể tôi lại khóc, nhưng khóc mà không đau đớn.

Thời gian trôi qua, vật vờ cùng với buổi trưa thiêm thiếp tàn dần. Tới 5 giờ, tôi choàng dậy vì một tiếng đập cửa.

- Ai đó?

- Có thư.

Thì ra là người phát thư. Tôi mừng quỳnh, nghĩ ngay đến Trường. Nhận được một lá thư của chàng, dù là một lá thư ngắn ngủi vài dòng, hay một tấm bưu thiếp ¹vào lúc này quả là một bất ngờ, một hạnh phúc lớn. Trái tim đập như muốn vỡ tung lồng ngực vì hồi hộp. Tôi quên cả xô chân vào giày, cứ chân đất như thế mà chạy ra mở cửa. Sự mừng rỡ làm tôi cuống quýt, thực không khác nào một đứa con nít vậy. Cửa mở, thư trao. Tôi nhìn dòng chữ trên phong bì, và tôi chảy nước mắt vì thất vọng. Không phải thư Trường. Đó chỉ là lá thư của một người bạn gái Nhã. Tôi quăng mạnh lá thư trên mặt bàn, ném mình xuống ghế.

Mơ tưởng của tôi thật hão huyền. Mơ tưởng hão huyền như vậy mà lạ thay, tôi vẫn không ngừng mơ tưởng. Thì ra tôi vẫn còn yêu Trường ghê gớm. Thì ra, lúc muốn quên chàng nhất lại chính là lúc tôi nhớ đến chàng qua không gian, bằng ngọn lửa nhớ nhưng cháy đỏ hơn bao giờ. Đoạn tuyệt với mối tình lớn nhất của đời mình, đoạn tuyệt ấy thật muôn vàn cực nhọc. Những sợi dây vô hình của một tình yêu không thể thay thế đã trói buộc tôi suốt bấy lâu. Bây giờ cắt đứt từng sợi một, cắt đứt tới đâu lại như có từng sợi mới, từng vòng quấn chặt. Tôi cắt đứt tình yêu, và tôi chảy máu trong tim, trong hồn. Tôi quyết định đoạn tuyệt với Trường, sự đoạn tuyệt ấy làm cho tôi đau, tôi quằn quại trong một cự hình tự tôi tạo ra cho tôi, tự tôi chịu đựng.

Thật là vô lý hết sức. Tại sao tôi làm khổ tôi như vậy được? Tôi đứng vùng lên, tôi muốn đi

đâu đó, làm một cái gì cho dù là một hành động điên khùng hay ngu xuẩn nhất. Hình ảnh Yến hiện lên. Yến, lạnh ngắt, bất động trên chiếc bàn sắt trắng toát nằm chênh chơ giữa căn nhà xác im lặng rùng rợn. Sự cô đơn của một đời người. Cái chết. Cái chết ghê gớm lạnh như mùa đông, đen như địa ngục. Không thể như thế được. Tôi có bồn phận phải cứu lấy đời tôi. Tôi không thể hủy hoại đời mình trong những mơ tưởng hão huyền và những đợi chờ vô vọng thế này được nữa.

Vào phòng, bắt ghế treo lên, tôi với tay tìm trên nóc tủ chiếc chìa khóa tôi đã liệng lên đó. Phải tìm mãi mới thấy. Tôi bước xuống ghế, lấy chìa khóa mở cái ngăn tủ trong đó. Tôi đã cất đi những lá thư nhận được của Trường.

Cất đi, nhưng những lá thư vẫn còn. Những lá thư vẫn còn, tức là Trường vẫn còn. Không thể như thế! Tôi nghe thấy tôi lẩm bầm, vừa đau đớn nghẹn ngào, vừa tức tối muốn khóc:

- “Em không yêu anh nữa đâu!”

Chừng như đâu đó có tiếng Trường đáp lại:

- “Nhưng mà em vẫn yêu!”

Tôi la lớn:

- “Không! Không!”

Cùng với tiếng la, một que diêm cháy bùng. Mặt ràn rụa nước mắt, tôi đưa từng lá thư lên và những trang giấy bắt đầu bùng cháy.

Lửa cháy bùng trong căn phòng, hắt cái bóng tôi lên mặt tường. Hơi lửa làm cho mặt mũi tôi nóng bừng. Tôi khóc lên thành tiếng, tay vẫn không ngừng đưa những tờ thư yêu dấu của Trường, những tờ thư mà nhiều đoạn tôi thuộc lòng từng câu, từng chữ; cũng là tôi đang thiêu hủy tất cả một phần đời ở đó tôi đã gửi gắm những mộng tưởng non nà nhất của một người đàn bà hy vọng lớn nhất trước sau vẫn là tình yêu.

Nước mắt tôi chảy ra, mang theo mỗi thông khổ tràn bờ không kèm giữ được. Tôi khóc, làm sao không khóc được! Yêu nhau như thế hóa ra một đời phụ nhau. Và nước mắt tôi trong ngày vui của Nhã chính là những giọt lệ nhỏ xuống một nắm mộ. Dưới nắm mộ ấy là một tình yêu đã bị chôn chết bởi chính tay người muốn nó thơm hương mãi mãi trong tâm hồn mình.

Lửa đốt thư thật mau. Chỉ trong thoáng chốc, tờ thư cuối cùng đã bị đốt cháy. Ánh lửa leo lét, tàn dần, thoi thóp, rồi tắt hẳn. Tôi đưa tay lên lau nước mắt, nhìn trân trân đồng tàn than lả tả trên nền nhà. Thế là hết! Hết thật rồi! Trường đã ra khỏi cuộc đời tôi thật rồi. Tôi nghĩ đến hình ảnh một cây cầu đổ sập, một cánh cửa đóng lại, một hình bóng lia xa, nhỏ dần rồi mất hút.

Khi tôi đứng lên, buổi chiều đã xuống hẳn. Ngọn đèn đường thứ nhất đã cháy sáng. Có Nhã lúc này, tôi đã ôm lấy nó, nói trong tiếng thở dài đứt ruột.

- “Em biết không, Nhã? Ngày vui nhất của đời em cũng là ngày buồn nhất của đời chị!”

Chắc nó sẽ hỏi:

- “Tại sao?”

Và tôi chỉ cần chỉ tay xuống những tàn than, là Nhã có thể hiểu ngay là một ngọn lửa tình trong tôi đã tắt.

Chương 8

Sau tiệc cưới tưng bừng của Nhã, buổi tối hôm ấy thật đẹp trời. Những ngày mưa lớn bắt đầu. Mưa bắt đầu, hay chỉ là mưa bấn tiếp tục? Tôi cũng không nhớ nữa. Một mùa lướt thướt qua đi cho chói chang một mùa nắng tới cũng thế mà thôi! Với tôi sống không còn trí nhớ.

Hai vợ chồng Nhã đưa nhau đi Đà Lạt, Nha Trang hưởng tuần trăng mật. Khi về, chúng nó đến thăm tôi luôn. Nhưng sự viếng thăm chỉ siêng năng ở tháng đầu tiên, sau đó thưa dần. Tôi cũng chẳng buồn rầu, chẳng phiền trách gì Nhã. Nó có cuộc đời của nó, những bồn phận và những bận rộn của nó, đâu còn như lúc sống chung dưới một mái nhà với tôi như ngày xưa. Chính tôi cũng không muốn Nhã về thăm tôi luôn luôn để làm gì. Tôi đã quan lăm với cô đơn. Từ khi những lá thư Trường được đốt đi, nắm mộ tình yêu đã xanh cỏ rồi. Tâm hồn tôi chỉ còn là một mặt phẳng lặng lờ, không còn rung động. Một cái gì đó trong tôi đã chết. Nếu quá khứ và kỷ niệm còn lưu lại được một cái gì thì đó chỉ là tôi đang âm thầm để tang một cái gì đã chết.

Trong khi đó, mưa rơi, mưa đổ từng sáng lê thê, từng chiều hắt hiu, từng đêm lạnh buốt.

Tôi ăn, ngủ, đi đứng, và đi theo từng ngày bằng những bước chân vô định.

Vào cuối tháng 10, người u già xin nghỉ:

- Tôi về dưới tỉnh sống với con tôi, cô ạ! Nó lập gia đình rồi, nó muốn tôi về ở cùng, không chịu cho tôi ở xa nó nữa.

Tuy miễn người u già đã ở với chị em chúng tôi từ ngày mẹ tôi mất, tôi cũng không giữ người u già ở lại. Nếu muốn, tôi có thể giữ được. Nhưng tại sao lại giữ? Tôi chỉ hỏi u già đã nghĩ kỹ chưa, thì u trả lời là đã, tôi đã cho u về quê.

Cùng với người u già xin nghỉ việc, tôi mất nốt người thân yêu gần gũi cuối cùng. Ai rồi cũng bỏ tôi thật sao? Những gần gũi rồi kế tiếp nhau biến thành những ly cách. Lòng tôi đã hết rồi, những trời xanh và những nắng hồng lại nặng trĩu thêm một lớp mây u uất. Mùa mưa có thể đã chấm dứt. Sắp cuối năm rồi. Đã gần Giáng Sinh. Đã gần Nguyên Đán. Nhưng trong tôi có đích thực là một mùa mưa phùn buồn bã đã bắt đầu?

Một đêm tôi nằm mơ thấy Yến, người bạn gái của những ngày nằm trong bệnh viện. Yến mặc một cái áo dài trắng toát, mỏng như sương khói, tới đứng cạnh đầu giường. Tôi mời Yến ngồi xuống. Mái tóc Yến ngắn, nhưng trong cơn mơ nó khác, nó dài như một dòng suối chảy.

Yến hỏi:

- Chị có gặp nhà tôi ở đâu không?

Tôi trả lời:

- Có! Anh ấy về kiểm chị, đã từ tuần trước. Chị chưa gặp sao?

Yến gật đầu:

- Gặp rồi.

Tôi ngạc nhiên:

- Gặp nhau rồi sao còn hỏi? Sao chị lại đi một mình thế này? Và sao mái tóc chị lại dài quá vậy?

Yến không giải thích về mái tóc, chỉ buồn bã đáp:

- Gặp rồi, anh ấy lại đi. Hai đứa chưa nói với nhau được một lời nào, anh ấy đã đi mất!

Yến biến mất và tôi tỉnh dậy sau mẩu đối thoại nửa chừng vô nghĩa. Một đêm khác, tôi nằm mơ thấy Trường. Chỉ biết là thấy chàng, không khi giấc mơ thâm sâu hoang vắng, còn thì không nhớ được gì hết. Giấc mơ trắng toát ấy đồng nghĩa với hư vô. Một đêm khác, tôi thấy tôi ở giữa một đám đàn ông đàn bà lạ mặt. Họ cười nói ngả nghiêng âm ỉ. Tôi ngỡ ngác chưa kịp xem mình đang ở chốn nào đây thì tỉnh dậy. Nhiều buổi trưa, chớp mắt một lát thôi, thần trí tôi cũng chập chờn trong mộng ảo. Tôi mơ nhiều quá. Thần kinh căng

thắng, đầu óc mê mẩn. Và mùa mưa trong hồn tôi vẫn trắng xóa đất trời trong lướt thướt mưa bay.

Quên không nói là u già xin nghỉ việc, tôi chưa tìm được người làm mới, phải đi ăn cơm tiệm mấy ngày. Phan bận việc, phải đi xa suốt mấy ngày đó, tôi lủi thủi đến tiệm ăn một mình, ăn xong trở về một mình, làm một sự im lặn nhỏ cộn vào sự im lặng lớn, và đầy đủ của ngôi nhà hoang vắng. Những bữa ăn ở tiệm không ngon miệng chút nào. Những khách ăn chung quanh ngó sang người đàn bà vào tiệm một mình thẫn thờ và lặng lẽ khiến tôi mất hết tự nhiên. Nhiều bữa, gần như là tôi bỏ, không ăn, đứng lên gọi trả tiền trong khi những đĩa đồ ăn trên mặt bàn còn đầy ắp.

Chỉ trong vài tuần ăn ngủ thất thường như thế, tôi gầy đi trông thấy. Bao nhiêu nghị lực đều tiêu tán theo sức khỏe suy giảm. Lúc nào tôi cũng có cảm tưởng hải hùng như mình ngã bệnh đến nơi.

Phan hẹn chỉ đi vắng có 3 ngày, xuống tỉnh giải quyết gấp một công việc khẩn cấp. Sau 3 ngày, Phan trở về thật, như đã hẹn. Tôi mừng không thể tả được. Tôi đang cần có một người đàn ông ở bên cạnh, bất cứ là một người nào. Người ta không thể sống một mình suốt đời. Tôi cũng vậy. Sự chịu đựng cô đơn đã tới giới hạn cuối cùng. Tôi không chịu đựng thêm được nữa.

Ngay trong tuần lễ đó, khi Phan ngỏ lời lấy tôi, tôi nhận lời ngay. Lễ cưới chúng tôi được ấn định vào khoảng trước tết Nguyên Đán. Khi Phan đeo vào ngón tay tôi chiếc nhẫn đính hôn, tôi chảy nước mắt.

- Tại sao Tuyền khóc?

Tôi quay mặt đi, không trả lời. Tôi nhận lời lấy Phan rồi, nhưng tôi có quên được Trường không? Tôi đã làm cho một người đàn ông sung sướng. Nhưng cuộc hôn nhân sắp tới có đích thực là một giải quyết tốt đẹp? Không rõ! Chỉ biết là cùng với chiếc nhẫn đính hôn trong ngón tay, đường chỉ định mệnh trong lòng tay tôi đã ngừng lại ở một điểm nào, và một người đàn bà nào đó trong tôi đã chết.

Một vài trận mưa cuối cùng lác đác đổ xuống. Thường là lúc nửa đêm về sáng, đánh dấu cho một mùa mưa, một mùa mưa từng đã có những trận mưa ào ạt kín trùm đã phai tàn, đang lụi dần vào một quá khứ thời tiết. Sang năm, mưa sẽ trở lại, làm lướt thướt nhữn lùm cây, làm lênh láng những lề đường, làm nhòa nhạt những khung kính.

Nhưng năm nay, mưa đã thôi cho một mùa nắng bắt đầu. Tháng 10 rồi. Tháng 10 qua. Đán tháng 11 tới. Chỉ còn ngót 60 ngày nữa là đã đến tết Nguyên Đán. Tuy chưa có một quyết định cụ thể nào về cuộc hôn nhân giữa hai chúng tôi, nhưng đời sống của tôi, từ khi có một chiếc nhẫn đính hôn trong tay, đã thuộc về Phan.

Nhận lời lấy Phan, sự nhận lời này không được đọc bởi tình yêu. Tôi và Phan cũng biết rõ như vậy. Nhưng tôi đã nhận lời, và tôi muốn đối xử với Phan chân thành, không lừa dối. Nghĩa là không 'ăn gian', không đóng kịch. Phan yêu tôi chân thực. Phan đợi chờ tôi, kiên nhẫn và bình tĩnh, Phan xứng đáng được đáp lại, ít nhất cũng bằng một thái độ thẳng thắn, và tôi cũng nhất định với tôi như thế, là thẳng thắn với Phan đến tận cùng. Chuyện cũ giữa tôi và Trường, tôi cũng đã nói rõ cho Phan biết một phần nào.

Hôm đó, chính là lúc Phan ngỏ lời và trao nhẫn đính hôn cho tôi mà tôi nói đến Trường lần cuối cùng.

- Em thấy cần thiết phải nói rõ cho anh một điều.

Chừng như đoán thấy tôi muốn đề cập tới chuyện gì. Phan ngăn lại:

- Có cần thiết thật không?

Tôi gật:

- Cần, anh ạ! Em đã yêu một người, yếu rất nhiều năm trước đây. Người đó tuy ở xa, anh chưa từng gặp lần nào, nhưng tới giờ phút này vẫn có mặt.

Phấn dịu dàng:

- Rồi Tuyền sẽ quên.

Tôi nhìn thẳng vào mặt Phan:

- Em cũng hy vọng như thế. Có hy vọng như thế, em mới dám nhận lời lấy anh. Nhưng một tình yêu không thể xóa bỏ hoàn toàn trong một ngày, một buổi. Em cũng cần nói thêm là người đàn ông ấy đã làm cho em đau đớn, và cuộc tình ấy tan vỡ, trên một ý nghĩa thế nào, đối với em đúng là một vết thương.

Phan ôn tồn:

- Nhưng Tuyền phải lựa chọn, không thể chờ đợi một người suốt một đời mình.

- Anh thấy đó! Em đã lựa chọn. Em xin anh một điều. Anh bằng lòng như vậy thì chúng mình mới lấy nhau được.

- Tuyền cứ nói.

- Em cần một thời gian để lãng quên.

Phan gật đầu:

- Tuyền có cho Tuyền thời gian đó.

Phan ngẫm nghĩ rồi hỏi, lần này tên người vắng mặt được nhắc đến:

- Nếu Trường về trước ngày cưới chúng ta?

- Em không tìm gặp lại, thề với anh như thế. Nhưng nếu Trường cần gặp, đòi gặp, em sẽ gặp nói rõ cho Trường hay. Nói cho Trường biết thôi, chứ em đã nhận lời lấy anh từ phút này...

Tôi nhấn mạnh:

- Từ phút này anh có thể coi em đã thuộc về anh rồi.

Phan nắm chặt tay tôi, nghiêm trọng nói:

- Anh mãi mãi tin em ngay thẳng. Tin không bao giờ ngờ vực.

Phan tin tôi vô điều kiện như vậy, tôi lừa dối Phan sao được nữa. Lừa dối một người như Phan, lừa dối ấy mang ý nghĩa một bội phản đê tiện.

Thế là xong! Cây cầu ở sau lưng tôi đã chặt đứt. Quá khứ và kỷ niệm là cái bờ sông bên kia xa vời và cách biệt không bao giờ tới nữa.

Tin tôi bằng lòng lấy Phan tưởng còn là một bí mật kéo dài, chỉ hai ngày sau đã đến tai Nhã. Hai vợ chồng chúng nó tức tốc đến thăm. Và sau khi tôi ngượng ngập xác nhận là sự thật, Nhã ôm lấy tôi mừng rỡ. Nó luông miệng:

- Có thể chứ! Có thể chứ!

Chẳng hgiều hai chữ 'thể chứ' được nó hiểu như thế nào. Có lẽ là một chuyện phải tới, mọi người đều chờ đợi, bây giờ đã tới.

Thôi, thì cứ cho là như thế đi. Ai cũng mong đợi chuyện này. Người đàn bà không thể sống suốt đời một mình. Tôi cũng vậy. Nhưng còn Trường? Trường có chờ đợi chuyện này đâu! Tôi không hề hứa ra miệng, không thể gọi tôi là thất hứa. Nhưng trong thâm tâm, tôi đã từng nhiều lần đoan chắc ¹ với chàng là yêu nhau một đời, là chờ đợi mãi mãi. Thì trên một ý nghĩa nào, cũng là một tờ giá thú tình cảm đã bị hủy bỏ.

Tôi hỏi Nhã:

- Chị dặn anh Phan đừng cho ai biết vội. Anh Phan đến nói chuyện cho em biết rồi sao?

- Anh Phan đến chơi, không nói gì hết. Nhưng cứ trông cái nét mặt anh ấy vui mừng như bắt được của là Thiều và em cùng đoán được ngay. Tra hỏi chừng 5-10 phút thôi là tội nhân thú tội liền.

Nhã cau mày:

- Tại sao chị giấu chúng em?

Tôi gượng cười:

- Định dành cho em một ngạc nhiên chừng nào hai chị em mình gặp nhau.

Nhã gật:

- Ngạc nhiên thì đúng là một ngạc nhiên lớn thật! Ai ngờ...

Nhã bỏ lửng câu nói, nhưng tôi đã hiểu nó định nói gì. Nó ngạc nhiên là phải. 'Ai ngờ' đây có nghĩa là ngờ đâu tôi đã hết yêu Trường. Chính tôi cũng không ngờ được, nói gì đến Nhã và những người ngoài cuộc khác.

Nhã hỏi:

- Bao giờ đó chị?

- Ngày cưới?

- Vâng!

Và Nhã cười lớn:

- Và lần này thì là chị đó, chứ không phải là em nữa đâu!

- Anh Phan đòi càng sớm càng hay.

- Nghĩa là trước tết Nguyên Đán?

- Anh Phan muốn thế, chị thì thấy hơi vội vã quá. Em nghĩ thế nào?

- Em đồng ý với anh Phan. Thiết tưởng chị cũng nên đồng ý như vậy. Không nên bắt anh ấy chờ đợi tới sang năm để làm gì. Em thấy ở trường hợp chị càng nhanh chừng nào, càng nên chừng nấy.

Tôi buồn cười:

- Phải vội vàng đến thế kia sao? Có để tới sang năm, chị cũng chưa đến nỗi nào, anh Phan cũng vậy.

Nhã nắm lấy tay tôi:

- Em đâu có định nói thế.

Tôi biết Nhã không định nói thế thật, nhưng giục tôi nên 'thanh toán' gấp vấn đề hôn nhân. Nó có lý. Phan thấy cần phải cưới ngay, tôi cũng vậy, là bởi vì cả ba chúng tôi cùng có một điểm đồng nhất này, là phải đặt người vắng mặt là Trường đứng trước một sự đã rồi. Trường ở xa, nhưng chàng còn là một 'nguy hiểm', nguy hiểm cho Phan trước nhất. Chàng vắng mặt, nhưng chàng hiện hữu ngọt ngào, chính bằng sự vắng mặt của chàng. Cũng may là ngoài một vài lần vô tình, không ai nhắc đến Trường nữa. Chúng tôi cùng né tránh chàng, ngấm ngấm thỏa thuận với nhau là để cho chàng được yêu.

Cuối năm đến dần. Tháng 10 qua, rồi tháng 11 cũng qua, và tháng chạp đã tới. Thành phố đợi chờ mùa xuân từ một năm mới đã tới gần, sửa soạn đón chờ một Nguyên Đán tấp nập. Trong thời kỳ này, Nhã đến chơi tôi luôn luôn. Nó thường đến một mình, bắt chồng nó đánh xe đưa đến tận nơi rồi đuổi chồng nó về, ở lại với tôi cả buổi. Đàn ông ngoan ngoãn thật, nếu ai cũng như Thiều. Vợ đuổi về, cười cười rồi cũng về.

Tôi mắng Nhã:

- Bao nhiêu điều chị dặn em trước khi em đi, em không nghe chị được một điều nào hết! Người đàn bà đẹp nhất ở sự nhu mì hiền hậu. Chỉ những người vợ lẳng lơ mới bắt nạt chồng.

Nhã tủm tỉm cười:

- Chị nói em rồi chị cũng bằng 10 em!

Tôi quát lớn:

- Đừng nói láo!

Nhã rụt cổ:

- Thì thôi, không dám nói láo nữa! Đây rồi chị coi!

Tôi nghĩ đến những câu nói đùa của Nhã, chợt liên tưởng đến những đời sống nhỏ hẹp, hữu hạn ấy là những đời sống đàn bà. Cuối cùng rồi, đời sống của một người đàn bà nào cũng giống với cuộc sống của một người đàn bà nào. Cái bến đậu cuối cùng, cái trạm nghỉ cuối chót nhất của người đàn bà có một đời sống gió bão nhất, có một tâm hồn khác thường nhất, rồi cũng chỉ là một mái gia đình. Rồi cũng chỉ là chồng, con, và một cuộc sống phẳng lặng, qua ngày đoan tháng.

Ý nghĩ này an ủi tôi được phần nào những lúc hình ảnh Trường còn hiện về trong tâm tưởng.

- “Trên trái đất này, cái người đàn bà xứng đáng tham dự vào cuộc đời ‘sông dài và biển rộng’ của anh, người đàn bà đó chưa hề được sinh ra, hỡi anh yêu dấu! Anh, mà em xin cúi đầu tạ lỗi, vì đã không đi theo anh được tới những chặng đường cuối cùng. Em không xứng đáng với anh đâu, xin cho phép em được nửa đường đứng lại. Em không thể là bạn đường lý tưởng của anh. Những bước chân của em yếu đuối và hụt hẫng, em không thể đi theo anh tới những góc biển, những chân trời. Thôi mất nhau, anh nhé! Mất nhau như hai kích thước khác biệt và chênh lệch một trời một vực, thế nào rồi cũng tới lúc phải lìa nhau. Hãy gìn giữ mãi những cái gì đã có và đã mất. Nghĩ đến em, xin hãy coi em như một kỷ niệm. Em ra khỏi đời anh rồi, và anh lại được hoàn toàn là anh, anh lại tự do!”

Những ngày cuối năm thật đẹp. Ngày tháng chạp nào cũng là một ngày rự rờ. Nguyên Đán chưa tới, nhưng cái không khí của Nguyên Đán đã bao trùm lên mọi hình thức sinh hoạt của thành phố. Buổi tối, những giàn đèn được chăng trên những đại lộ, ánh sáng lấp lánh khắp nơi tạo cho đêm thành phố một cảnh tượng huy hoàng. Người đi đầy đường. Mỗi vỉa hè là một dòng suối màu sắc lộng lẫy. Trong lúc thiên hạ rủ nhau đi sắm Tết, tôi cũng phải ra đường mua sắm một vài thứ cần thiết cho ngày cưới sắp tới của tôi.

Nhã đến đón tôi đi. Nó cười:

- Lần cưới em, em nhờ chị. Bây giờ tới lượt chị, em bảo gì chị cũng phải nghe theo.

Vấn đề sắm sửa cho tôi trước ngày cưới tạo cho Nhã cái cơ hội nó thích thú nhất là đi dạo phố ‘với chị’ qua những hành lang, qua những cửa hàng. Nhiều buổi sáng liên tiếp đều được khởi đầu như vậy. Nhã đến tôi từ sớm. Nó đánh thức tôi dậy, bắt mặc quần áo, rồi hai chị em kéo nhau ra khỏi nhà.

- Đàn ông họ lười lắm chị ơi!

- Lười như thế nào? Chuyện gì?

- Lười đưa vợ đi phố. Em lấy chồng rồi em mới biết đó. Chị nhớ không? Hồi hai em đính hôn với nhau, em bảo Thiệu đi đâu, bận mấy cũng bỏ hết công việc đưa em đi ngay. Nhiều khi không đi còn gọi cho mà đi nữa.

Tôi cười:

- Thế là chăm, sao gọi là lười được?

- Chị để em nói hết đã. Chỉ chăm được dạo đó thôi. Bây giờ động đề nghị đi đâu là kiếm cớ thoái thác để ở nhà không à. Đàn ông gì mà lại thích ở nhà hơn đàn bà mới lạ chứ!

- Thế là yêu gia đình.

Nhã ngẫm nghĩ rồi gật đầu:

- Có lẽ đúng như thế thật đấy. Em cũng thích ở nhà săn sóc việc nhà, nhưng một buổi, một lúc thôi. Ngày này, Thiệu không thể, được ở nhà là thích lắm, phải đi đâu là nhăn nhó dễ ghét, nói ngại lái xe, ngại mặc quần áo, ngại ra đường. Thiệu phải là đàn bà, cho em làm đàn ông mới đúng. Chừng như anh Phan cũng vậy, phải không chị?

- Phải, anh Phan cũng vậy.

- Thảo nào mà hợp nhau, là thích nhau ra mặt.

Những câu chuyện nghiêng vào phẩm bình (#2) đàn ông như vậy đáng lẽ còn kéo dài thêm đến một người đàn ông khác là Trường. Nói đến người đàn ông nào cuối cùng rồi Nhã cũng nói đến Trường. Như thế đã thành một thói quen. Có điều là từ khi biết tôi đã chánh thức đính hôn với Phan, Nhã cố gắng giữ ý, không đề động đến tên Trường nữa. Chính sự lảng tránh cố ý của nó lại gợi cho tôi nghĩ đến chàng. Có hai loại đàn ông thật. Một phía là như những người như Thiệu và Phan, mà gia đình là một ràng buộc thắm thiết. Mái gia đình là nơi chốn trú ẩn không rời. Gia đình như bến đậu, như quê hương, buổi sáng có thể ra đi, nhưng buổi chiều không thể không trở về, và không bao giờ có chuyện ngủ đêm ở trên những chiếc giường và chăn đệm xa lạ. Phía đối nghịch là những người như Trường. Chỉ có chàng như một mẫu người khác thường và duy nhất. Gia đình đối với chàng thật nhẹ, bởi vậy, chàng đã thoát ly gia đình từ tuổi nhỏ, gia đình của chàng là thế giới, quê hương của chàng là bốn biển. Chàng không thể ở yên vĩnh viễn một chỗ nào.

Nhưng thôi! Hãy để cho người ở xa, người mà tôi đã mất từ đây, được mãi mãi là một cánh chim bằng như chàng hằng muốn vậy. Hãy nói chuyện tôi, hãy nói chuyện Nhã. Tuần lễ đầu của tháng chạp rồi sang tới tuần lễ thứ nhì, chúng tôi đi phố liên miên. Tôi không thích

mua sắm gì nhiều. Mua những thứ cần thiết, không thể không có thôi. Nhưng Nhã không chịu như vậy.

- Một đời mới có một lần. Chị phải ăn diện ngất trời cho em mới được.

Thế là nó kéo tôi đi hết tiệm kim hoàn này đến tiệm kim hoàn kia; hết tiệm tơ lụa này đến tiệm tơ lụa nọ. Nó đẩy tôi vào thế thụ động, nắm lấy quyền chủ động, mặc nhiên đóng đúng cái vai trò tôi đã đóng với nó ngày nào.

Dần dần rồi tôi cũng vui lây niềm vui của Nhã. Đi với nó, không có buồn vào đâu được. Gaiñ dĩ là cái chuyện nó không để cho ai có thì giờ buồn. Cảnh tượng phố phường chung quanh thật tấp nập, nhộn nhịp. Nguyên Đán còn mấy tuần nữa mới tới, nhưng trong không khí bừng bừng của cả một thành phố náo nức, đã có trừ tịch ², đã có mùa xuân. Trên những hè phố chung quanh chợ Bến Thành, suốt hai dọc đại lộ Lê Lợi, những tiệm hàng bán hàng Tết đã mọc lên như nấm. Những núi trái cây bên cạnh, một rừng kẹo mứt. Mỗi góc phố là một tụ họp. Mỗi vỉa hè là một dòng suối người.

Nhã dắt tay tôi đi băng băng trong cái biển người ào át chảy. Đời sống, tới những ngày tháng cuối năm được hâm nóng lên. Nét mặt của những người đi đường cũng là một nét mặt đầy khích động. Thôi, tôi lấy chồng cũng phải. Sắp hết một năm nữa. Thêm một tuổi đời chất nặng trên vai. Thôi, tôi lấy chồng cho xong. Phan yêu thương tôi thật tình. Ý nghĩ này làm cho tôi yên tâm.

Đôi khi đi với Nhã vào một cửa tiệm, đứng với Nhã trên một hè đường chờ đèn đỏ chuyển sang xanh để đi sang hè phố bên kia, tôi lại thấy băng khuàng vì một thoáng buồn bã vẫn còn vương vất. Đời tôi, chuyện nhỏ không lỡ, nhưng chuyện lớn đã lỡ mất rồi. Biết làm thế nào? Tôi lắc đầu, cố xua đuổi cái thoáng buồn ra khỏi đầu óc, và qua đường.

Hôm đó, tôi nhớ là một ngày thứ sáu. Còn một vài thứ cuối cùng chưa mua, đi mua trong một buổi sáng nữa thì xong. Nhã hẹn đến đón tôi vào khoảng 9 giờ. Tôi thức dậy, trang điểm qua loa rồi ra phòng khách ngồi chờ Nhã tới. Đêm qua, tôi không ngủ được mấy, hơi cảm thấy mệt mỏi trong người. Tôi muốn ở nhà nằm nghỉ, nhưng Nhã thật đúng hẹn. Chuông đồng hồ vừa điểm xong 9 tiếng, đã có tiếng giầy của nó ngoài cửa, và tiếng nó lạnh lạnh:

- Chị Tuyên dậy chưa?

Tôi lắc đầu, chép miệng:

- Chưa thấy người, đã thấy tiếng. Chồng con nào mà chịu được mày, tao cho là tài. Rồi, vào đây!

- Chị mệt sao?

- Hơi! Đêm qua ít ngủ, đang muốn ở nhà.

- Đi ăn sáng với em là hết mệt ngay. Chị hay mệt chính vì lúc nào chị cũng muốn đóng cửa nằm nhiều quá!

Tôi gắt:

- Thôi, đừng dạy tao nữa! Đúng là trứng khôn hơn vịt! Đi thì đi. Nhưng hôm nay nói trước, chị về sớm đấy nhé!

Chúng tôi ra khỏi nhà, đi ăn sáng đến 9 giờ 30 rồi vào Chợ Lớn. Mua vội vã xong mấy thứ đồ mà cũng gần đến 12 giờ mới xong. Trên xe từ Chợ Lớn trở lại từ Chợ Lớn trở lại Sài Gòn, tôi hỏi Nhã:

- Chị đưa em về?

- Về nhà chị.

- Sao vậy?

- Thiều đi vắng. Em xin phép đến chị, ở lại ăn cơm luôn, chiều mới về.

- Cũng được. U già mới có rồi. Nhà có cơm, không đến nỗi phải đưa em đi ăn tiệm.

Chúng tôi xuống xe, vào trong nhà và sự bất ngờ, niềm bàng hoàng lớn lao đã đến với tôi liền ngay phút đó.

Người u già vừa mở cửa xong đã nói:

- Thưa cô, có điện tín.

Tôi đón lấy tấm giấy, nói trong hơi thở:

- Trường.

Nhã hỏi:

- Chị nói gì vậy?

Tôi nhìn tấm giấy dăm dăm:

- Điện tín của anh Trường.

Bỏ Nhã một mình ngoài phòng khách, tôi lưỡng lự đi vào phòng trong với bức điện tín trong tay. Đáng diệu tôi thật ung dung thản nhiên mà kỳ thực là thần trí tôi đã vô cùng rối loạn.

Tôi ngồi xuống giuờ, mở điện tín ra coi. Sự rối loạn ở tôi gia tăng gấp 10 lần khi tôi đọc hết dòng chữ ngắn ngủi:

“Tới Tân Sơn Nhất chiều thứ bảy, 5 giờ. Mong gặp em ở phi trường. Yêu. Trường.”

Trường trở về thật sao? Trường trở về, chiều mai chàng đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất. Chiều mai... Chiều mai... Dòng chữ của bức điện tín vang lên tron đầu tôi, mang hiệu

lực của một luồng điện mạnh làm rung động tất cả những đầu dây thần kinh, tất cả những đường dây cảm giác. Trên cái mặt hồ vừa được yên lặng một thời gian là hình ảnh đời tôi, một hòn đá thật lớn vừa ném xuống làm cho xôn xao, náo động hơn bao giờ. Tôi cố gắng định thần. Thực tình là tôi chưa biết xử trí thế nào cho phải, chưa biết nên có một thái độ nào thích hợp. Để nghĩ lại sau, Nhã đang chờ tôi ở phòng ngoài. Tôi ngồi lâu trong này quá, nó sẽ ngạc nhiên và hỏi này nọ lời thôi. Cất bức điện tín vào ngăn tủ, tôi làm bộ thần nhiên trở ra.

- Rửa mặt rồi đi ăn cơm.

Rõ ràng là tôi không muốn dấn động tới bức điện tín. Nhã hiểu ngay như vậy. Nó lẳng lặng xuống sân sau rửa mặt. Người u già bưng cơm lên, hai chị em ngồi vào bàn ăn. Tôi cười:

- Em ăn rồi phê bình cho chị về tài nấu bếp của u già này thế nào?

Nhã gắp một miếng nhai, ngẫm nghĩ:

- Tạm được.

- Tạm được thôi ấy à?

- Thua u già cũ của nhà mình, nhưng lại hơn anh bếp nhà em.

- Bếp nhà em dở đến thế sao?

- Đã dở lại bướng. Cơm không bữa nào nuốt được. Em nhờ người tìm bếp mới. Chừng nào thay được người mới dám mời chị đến xơi cơm.

Tôi gắp đồ ăn vào bát cho Nhã:

- Ăn đi chứ!

- Ăn nhiều sợ mập.

Tôi nhìn cáo thân hình đã mất đi những nét thiếu nữ thanh thoát của đứa em gái đã lấy chồng, hỏi:

- Lên bao nhiêu ký rồi?

Nhã giơ cao 3 ngón tay:

- Ba!

Tôi trợn mắt:

- Đã thế rồi sao?

Nhã cười:

- Còn là lên nữa. Suốt ngày em chỉ ăn rồi ngủ không à! Làm gì mà không phát phì ra?

Tôi nói:

- Càng tốt! Bây giờ em phải tắm bồ, cháu sau này mới mạnh được.

Chúng tôi im lặn ăn cho tới gần hết bữa thì Nhã thành linh trở lại chuyện tôi muốn giấu, muốn bỏ qua:

- Chị chưa cho em biết về anh Trường.

Tôi gượng gạo:

- Cũng chẳng có chuyện gì.

- Bao giờ anh ấy về?

- Mai.

Nhã kêu lớn:

- Mai? Nghĩa là thú bầy này?

- Phải! Chiều mai anh Trường về tới Tân Sơn Nhất.

Nhã buột miệng:

- Về làm gì nữa mới được chứ!

Tôi đặt đĩa xuống bàn, quắc mắt:

- Nhã! Không được nói hớ!

Nhã biết nói lỡ lời, tuy lỡ lời một cách rất thành thật:

- Em định nói là nếu anh Trường về trước từ đầu năm thì hay hơn.

Tôi nghiêm trang:

- Anh Trường về lúc nào cũng là một tin vui mừng thật lớn lao cho chị. Được thấy anh Trường, với chị vẫn nguyên vẹn là một bất ngờ sung sướng. Ban nãy, ngồi trong buồng ngủ đọc điện tín, chị nghĩ chị có thể khóc được vì sung sướng.

Nhã ngập ngừng:

- Bây giờ khác.

Tôi lắc đầu:

- Những ý nghĩ của chị về anh Trường trước sau vẫn vậy, không thay đổi.

- Nhưng hoàn cảnh mới giữa chị và anh Trường đã là một thay đổi.

- Cứ hoàn cảnh thay đổi thì ý nghĩ cũng thay đổi theo hay sao? Chị biết em muốn nhắc đến anh Phan. Chị đã nhận lời lấy anh Phan rồi, lời hứa danh dự ấy sẽ được thực hiện đến cùng. Tới cuối năm này, sẽ cưới như đã định. Nhưng không vì thế mà chị nghĩ khác về anh Trường.

Nhã ngẫm nghĩ:

- Chị có cho anh Phan biết?

- Biết cái gì?

- Đó! Về bức điện tín.

- Không! Nhưng nếu anh Phan hỏi chị sẽ không chối, cũng không giấu diếm gì hết. Những chuyện cũ giữa Trường và chị, anh Phan đều biết rõ. Chỉ còn một chuyện anh Trường về, chẳng lẽ chị lại giấu hay sao?

Nhã gạt đầu công nhận:

- Em đồng ý với chị.

Nó nhún vai nói tiếp:

- Tuy vậy, em cũng thấy rằng chị đang ở giữa một tình thế thật khó xử.

Tôi chép miệng:

- Làm thế nào được!

Tiếng thở dài của tôi còn kéo dài với câu nói tiếp theo:

- Cái số chị nó thế.

Chúng tôi đã ăn xong bữa cơm. U già lên dọn bàn, chúng tôi ra phòng khách ngồi uống nước. Tôi hy vọng Nhã để cho tôi được yên. Tôi cần yên tĩnh một mình để suy nghĩ. Bức điện tín của Trường vẫn còn làm cho tôi bàng hoàng xúc động. Nhưng Nhã không để tôi yên. Nó muốn chia sẻ sự bối rối với tôi, và kết quả là càng làm cho tôi bối rối hơn.

- Ngày mai chỉ có ra đón anh Trường ở Tân Sơn Nhất?

- Chưa biết!

- Tại sao vậy?

- Chị hẹn với anh Phan đi ăn chiều mai. Nhưng ra đón hay không cũng không quan hệ. Nếu

anh Trường về thế nào mà anh ấy chẳng đến đây!

Tôi cười buồn, nghĩ đến những lần trở về lần trước của Trường, những lần trở về vui như những ngày hội lớn.

- Chuyện này, chị em chúng mình dành cho anh Trường biết bao nhiêu là chuyện ngạc nhiên, em có nhận thấy như thế không?

- Riêng em đã là một ngạc nhiên rồi.

- Phải! Anh Trường không thể ngờ em lấy chồng sớm như vậy!

- Lại chị nữa.

Tôi mơ màng:

- Phải! lại chị nữa!

Nhã ngồi thêm với tôi chừng 15 phút nữa, đang sắp sửa đứng lên thì Phan bất chợt tới. Đẩy cửa vào, Phan ngạc nhiên reo lên:

- Nhã! Không ngờ gặp ở đây! Không ngờ chút nào đấy nhé!

Nhã đưa mắt nhìn tôi. Hai chị em cũng nghĩ đến bức điện tín vừa nhận được. Nhã tủm tỉm cười:

- Hôm nay thì nhiều chuyện bất ngờ lắm.

Phan ngẩn người:

- Những chuyện gì vậy?

Tôi ôn tồn:

- Nhã nói đùa anh đó. Anh ngồi xuống đây. Anh uống nước đi rồi anh đưa Nhã về nhà nó giùm em. Nó sắp đứng lên thì anh tới.

Nhã gật gù:

- Thu xếp giỏi lắm.

Tôi lặng lẽ nhìn Nhã, cái nhìn có ý muốn nói cho nó biết là tôi có thu xếp gì đâu. Suốt đời tôi, tôi có biết thu xếp chuyện tình cảm cho ổn thỏa bao giờ! Tôi đang rối loạn mà phải cố gắng làm ra bình tĩnh. Tôi đang hoang mang mà phải làm ra thản nhiên, bởi vì hoang mang và rối loạn lúc này không giải quyết được gì hết. Chừng như Nhã chợt hiểu, nó đứng ngay lên:

- Nào, anh Phan cho em về.

Phan hiền lành thật, tốt tính thật. Mới ngồi chưa ấm chỗ, ly nước chưa uống hết mà Nhã ảo thế cũng đứng lên theo, không phản đối. Tôi đưa hai người ra ngoài cửa, Phan hỏi nhỏ:

- Tuyên đi đâu bây giờ không?

- Không, anh ạ!

- Đưa Nhã về rồi anh trở lại.

Tôi nhìn đồng hồ:

- Em muốn nằm nghỉ một lát. Chiều anh hãy đến, chừng 6-7 giờ gì đó.

- Cũng được.

Nhã quay lên xe còn quay đầu lại nhìn tôi. Nó đang băn khoăn cho tôi, không biết tôi sẽ ra thoát cái trường hợp khó xử như thế nào. Tôi lững thững quay trở vào. Sau khi dọn là bắt cứ có ai hỏi trong buổi trưa cũng đều nói tôi đi vắng. Tôi vào buồng ngủ, đóng cửa lại. Thả mình xuống mặt đệm nhắm mắt lại, tôi nghĩ đến một chuyến bay trong không gian mênh mông, trên đó có một người đang từ một phương trời xa trở về quê nhà. Người đó đang nghĩ đến tôi trên từng dặm đường một. Phải, tôi đang hình dung thấy Trường. Chàng ngồi trên một ghế gần cửa kính, chàng ngó ra ngoài. Phi cơ bay giữa những vùng mây trắng toát. Có lúc nó lẩn trong sương mù, đôi cánh lơ mờ, hơi nước vây bọc. Phía dưới, thật sâu tít ở phía dưới là những cánh rừng, những ruộng đồng, những dòng sông và những thị trấn. Nhưng Trường không nhìn thấy gì hết, ngoài cái hình ảnh tôi mà chàng đang nghĩ tới. Nghĩ rằng Trường đang bay về, đang nghĩ đến tôi khiến cho tôi xúc động lạ thường.

Có điều là lần này, tôi không còn được vui mừng như những lần trước nữa. Tất cả đã lỡ. Tất cả đã muộn. Chuyến máy bay có bay với một vận tốc siêu thanh thần tốc đến mực nào thì cũng vẫn là hai ngã đường đã chia cách, hai định mệnh đã tách rời, chỉ còn là sự cách biệt đó của hai bờ phía bên này và phía bên kia một bờ sông.

[1](#) Đoan chắc: cam đoan hứa chắc.

[2](#) Trừ tịch: đem cuối năm.

Chương 9

Bốn giờ chiều hôm sau, tôi quyết định ra phi trường đón Trường. Tôi định bụng sẽ nói thẳng cho Trường biết ngay sự thật là tôi đã là vợ chưa cưới của Phan. Mở tủ áo, phân vân mãi rồi tôi chọn một hàng áo có màu đen, với ý nghĩ vừa buồn rầu trong đầu là màu đen của áo đúng là màu đen để tang một cuộc đời tình ái.

Suốt dọc đường ra tới phi trường, tôi ngồi lặng trong một góc xe, đắm chìm trong suy nghĩ. Tôi lựa chọn, tìm kiếm trước những lời sẽ nói với Trường, sao cho giữa tôi và chàng vẫn có một không khí tươi vui thân mật như ngày nào.

Con đường Công Lý hiện ra trước khung kính xe là một con đường quen thuộc. Tôi đã đi lại trên con đường này thật nhiều lần. Nhớ một lần đưa Trường đi, lúc đi tôi bắt gặp một đoàn xe đám cưới, đến khi trở về là một đám tang đi. Riêng chiều này, không thấy một xe hoa hay một xe hoa nào. Chỉ có nắng. Nắng nhảy múa trên các đỉnh cây, xôn xao trong những chùm lá. Những bức tường màu vàng hiện ra rồi lùi ngược lại. Những mái ngói đỏ, những khoảng vườn. Rồi là khu vực phi trường với những bãi cỏ xanh mướt và những con đường lượn vòng.

Tôi trả tiền taxi, đi vào phòng đợi. Chừng như có nhiều chuyến máy bay sắp cùng đáp xuống phi đạo một lượt. Người đến đón người về đã đông chật quanh tôi. Buổi sáng Nhã tới đòi tôi cùng cho đi đón Trường khi nó biết tôi sẽ ra phi trường gặp chàng. Nó nói:

- Em cùng đi với chị.

Tôi cười:

- Định bắt anh Trường cho quà ngay ở phi trường hay sao?

- Lần này em tin là anh Trường không cho quà em đâu. Nhưng em muốn đi với chị.

- Tại sao vậy?

- Một mình chị sẽ khó nói.

Tôi cau mặt:

- Có em thì chị dễ dàng hơn hay sao?

- Đúng vậy mà. Khi nài chị lúng túng, em sẽ nói giùm hộ chị.

Tôi nghiêm mặt:

- Không bao giờ có chuyện lúng túng hết. Đã bảo chị thấy cần phải giấu diếm anh Trường điều gì hết. Nếu anh ấy cần biết, chị sẽ nói hết một lần. Em đi cùng cũng được... Nhưng thôi, ở nhà, trông nhà hộ chị. Chị không muốn phó mặc nhà cửa cho một người làm chưa hoàn toàn tin cậy được.

Tôi tìm được một cái ghế trống, ngồi xuống. Chung quanh tôi, mọi người cười nói ồn ào. Nét mặt ai cũng tươi vui, náo nức. Sắp tới những phút trùng phùng mà, đã hết những thời gian xa nhau. Riêng tôi mang một tâm trạng khác. Vừa vui vừa buồn, vừa mừng rỡ lại vừa đau đớn. Cùng một lúc, tôi muốn gặp Trường ngay không chậm trễ, nhưng cũng đồng thời, tôi lại như muốn thôi, đừng thấy mặt nhau.

Cố giữ bình tĩnh, nhưng đầu óc tôi xao xuyến, và trái tim nghe thấy nó đập bất thường trong lồng ngực. Bỗng có những tiếng xôn xao bốn phía nổi dậy:

- Máy bay tới! Máy bay tới!

Nhiều người chạy xô ra ngoài để nhìn thấy máy bay ngay từ lúc nó hiện ra trên không gian.

Cùng với những tiếng ồn ào là tiếng động của máy bay thoát đầu văng vẳng rồi lớn rõ dần dần. Máy bay đã vào tới không phận thành phố. Tôi vẫn ngồi im một chỗ, đầu óc bàng hoàng mà tay chân thì hình như tê liệt không nhúc nhích. Tôi sống một cảm giác không rõ rệt. Những lời định nói với Trường xếp đặt đâu ra đó ở nhà, tan biến hết vào hư không. Cảnh ngộ mới đang đặt tôi và Trường đứng trước một trạng thái khó giải quyết. Hoặc là chúng tôi còn hàng nghìn chuyện khác phải nói với nhau, trong đó có cả chuyện phải xóa bỏ lời ửng thuận lấy Phan, và như thế lại như cũ, lại như ngày chàng chưa lên đường.

Hoặc là chúng tôi đừng gặp lại nhau, bởi vì không còn gì để nói.

Tôi cứ ngẩn ngơ phân vân với hai trường hợp mâu thuẫn hoàn toàn ấy cho đến lúc phi cơ đã đáp xuống, cho đến lúc Trường đứng trước mặt tôi lúc nào không hay. Chàng gọi tên tôi. Chàng gọi làm tôi rùng mình, chột tỉnh:

- Tuyền.

Tôi ngơ ngác ngẩng đầu nhìn lên. Trường đứng đó ngay trước mặt. Chàng xách trong tay một chiếc va-li nhỏ, và trên cánh tay là một cái áo toí mưa màu tím thẫm. Trái tim tôi thỉnh thoảng đập như vỡ trong lồng ngực. Tôi có cảm tưởng trời đất chung quanh đang quay cuồng chóng mặt. Tôi đang lảo đảo muốn té xuống, nhưng tôi cố gắng gượng đứng lên được.

- Anh tưởng em không ra. Nhìn mãi, sắp thất vọng rồi mới thấy. Em ngồi đó làm gì vậy?

Trường chỉ kịp đặt va-li xuống, kêu lên một tiếng kinh ngạc vì tôi đã ngã thẳng vào chàng, và chàng đã vội vã đưa hai tay ôm lấy tôi. Tôi chỉ nói được một tiếng:

- Anh!

Hai mắt tôi đã đầm lệ. Tôi vùi đầu vào vai áo Trường, cố giấu khuôn mặt xúc động đầy nước mắt. Trong một giây thẳng thốt đến cùng mình, tôi kinh ngạc không hiểu tại sao tôi có thể xúc động mãnh liệt đến như vậy!

Tiếng cười của Trường đầm ấm trong mái tóc:

- Em khóc đấy à?

Thấy tôi không trả lời, Trường dịu dàng:

- Đón người đi xa về bằng tiếng cười, chứ sao lại bằng tiếng khóc?

Mãi mãi rồi tôi mới kìm giữ một dòng lệ muốn tràn bờ. Những người chung quanh hẳn là đang đứng nhìn bằng những cái nhìn ngộ nghĩnh. Tôi vội vàng dời khỏi Trường. Chàng cúi mặt âu yếm, chàng đưa khăn tay cho tôi.

- Lau nước mắt đi.

Tôi chớp mắt:

- Em có định khóc đâu!

Lại tiếng cười, hồn nhiên và đầm ấm:

- Đã đành! Khóc là khóc! Không là không! Định thế nào được? Nhưng em khóc làm anh ngạc nhiên. Mọi lần đâu có vậy! Có chuyện gì thế?

Không!

- Có!

- Chỉ có chuyện anh về là lạ lòng thôi! Lần nào thấy anh, em cũng tưởng em đang ngủ mê, đang chiêm bao.

Hành khách đã vội dần. Từng đoàn người líu ríu kéo nhau ra chỗ đậu xe. Từng đoàn xe nổ máy, dời khỏi phi trường. Trường dìu tôi ngồi xuống ghế.

- Ngồi xuống đây, cho mọi người về bớt đi đã.

Chúng tôi cùng ngồi xuống. Trường vòng tay ôm lấy lưng tôi. Chàng đặt lên mái tóc tôi một cái hôn thứ nhất. Thân thể tôi nóng dần, tôi nói:

- Anh về, em mừng quá!

- Anh cũng vậy! Bình yên cả đấy chứ?

- Vâng!

- Nhã đâu không thấy?

- Nó xin được cùng đi đón anh, nhưng em không nghe.

- Tại sao không cho cô ấy đi?

- Đi đến đâu, nó phá đến đấy.

Giọng tôi đột nhiên ngập ngừng:

- Và lại nó đã... lấy chồng rồi.

Trường kêu lớn, vui thú:

- Thật sao? Hồi nào vậy?

- Đầu tháng 8.

- Đám cưới có vui không? Thế mà anh chẳng biết gì hết! Sao em không viết thư cho anh hay?

Tôi cười buồn:

- Em biết anh ở đâu mà viết thư!

Trường gật gù:

- Xin lỗi, anh quên! Chuyến vừa rồi anh đi ghê quá, 5-7 nước, thật tình không nhớ là đi về đâu, ngừng lại ở đâu nữa! Nhưng anh phải đi một lần như thế cho xong để giải quyết hết trong một lần những công việc của hãng mà chỉ anh mới giải quyết được. Lần này thì thôi!

Đi nhiều quá rồi! Dễ không đi đâu nữa.

“Sẽ không đi đâu nữa”? Tôi giật mình. Chàng nói đùa hay chàng nói thật? Không đi đâu nữa? Làm sao tin được! Có thể là chàng thành thực như bao giờ cũng thành thực với tôi, nhưng đến một lúc nào đó, sự thôi thúc của chuyển dịch lại mãnh liệt. Nó là một sức xô đẩy vô hình không cưỡng chống lại được, dù là chàng muốn cưỡng chống, và khi đó chàng sẽ lại là người của chia ly và những dặm đường. Tuy vậy, lời nói của Trường cũng làm tôi bối rối đến cực điểm. Để trấn áp nỗi bối rối, tôi đứng lên:

- Cho em nhìn lại anh cái đã.

Trường làm bộ đứng nghiêm, hai tay buông thõng, hất cằm lên lớn tiếng:

- Kể đã về xin trình diện hoàng hậu.

Tôi phì cười. Nhìn Trường bao giờ cũng là một cái thích thú lạ thường cho cặp mắt, tôi đã nhận hình ảnh chàng vào thật sâu trong tâm tưởng. Chưa từn bao giờ và lần này cũng vậy, lại có một người đàn ông mang những nét đẹp, những vẻ đẹp rắn giỏi, khỏe mạnh, rất đàn ông, đứng trước mặt tôi như thế. Hàng lông hơi rậm, ngang tàng nằm dưới một dải trán mệnh môn. Vàng trán ấy có 2-3 đường nhăn tuyệt đẹp, ở đó như còn hằn đọng những gió sương, những nắng mưa của những dọc đường. Da mặt Trường rám nắng. Đôi mắt chàng sáng láng, lúc nào cũng như thoáng ngời tia giễu cợt tinh nghịch, khiến cho cái nhìn vừa đầm ấm, lại vừa trẻ trung lạ thường. Mái tóc chàng bông bênh là những nếp sóng lượn, một cụm tóc trễ nãi rủ xuống lưng chừng, lúc nào cũng như muốn lay động, muốn bay đi. Hàm răng chàng trắng muốt, những chân răng vững, tròn đều đặn. Thêm một dáng người nhanh nhẹn, hai bờ vai rộng, hai cánh tay dài, và tôi đang có trước mặt một trong những người đàn ông quyến rũ vào bậc nhất thế giới. Chẳng trách tôi yêu chàng. Và chắc là còn hàng trăm người đàn bà khác cũng yêu chàng. Yêu như tôi, yêu ngay từ lần gặp đầu tiên.

- Xong chưa?

Tôi gật, và cười vui thành tiếng:

- Xong!

Trường lấy thuốc lá hút:

- Thế nào?

- Anh trẻ và mạnh hơn những lần trước. Lần nào anh về, em cũng có cảm tưởng như anh trẻ hơn, mạnh hơn những lần trước. Đi xa có tốt cho anh thật đấy.

- Thế thì từ nay anh không trẻ, cũng không mạnh nữa đâu.

Tôi kêu lên:

- Sao vậy?

- Vì anh không đi đâu nữa.

Tôi lắng câu chuyện đi xa và không đi xa nữa của Trường bằng một câu hỏi:

- Em thì anh thấy làm sao?

Trường nghiêng đầu ngắm tôi:

- Chưa bao giờ em xinh đẹp như bây giờ.

Tôi nhìn Trường:

- Từ bây giờ em không còn đẹp với anh nữa.

Trường lắc đầu cười:

- Em ăn nói gì lạ lùng và kỳ cục vậy? Em có hơi gầy đi một chút, thể thôi. Nhưng trong cái hao gầy lại có một cái đẹp riêng, một cái đẹp mới.

Nhìn tôi kỹ hơn, Trường chợt hỏi:

- Trong thời gian anh đi xa, em có bị đau không?

Tôi chỉ có việc nhân sự nhắc đến tình cờ của câu hỏi này kể lại cho Trường cái buổi chiều nhớ nhung và cô đơn buồn thảm, tôi lang thang một mình, ra ngồi ở ngoài công viên, mưa đổ lúc nào không hay, về nhà bị đau từ buổi chiều đó. Kể lại chàng hay mấy ngày mê man giữa những trận sốt nóng, sốt rét dữ dội, phải đưa vào bệnh viện. Rồi gặp Yến, chứng kiến cái chết đau đầu buồn của người đàn bà xa chồng. Và cuối cùng là giải thích cho chàng biết tại sao từ cái cơn đau thập tử nhất sinh tới cái chết của Yến, tới bức điện tín báo tin chàng chưa thể về như chàng đã hẹn, sự hoang mang tuyệt vọng đến với tôi, khiến cho tôi đã đi tới, sau bao nhiêu ngày phân vân buồn rầu, cái quyết định chấm dứt một tình yêu làm bằng những nhớ nhung không cùng và những buổi chiều chờ đợi. Phải, tôi chỉ có việc nói hết cho Trường biết, giải thích rõ ràng cho chàng hay, vậy mà tôi không nói được. Không đúng hẳn nếu bảo đó là một mặc cảm phạm tội. Cũng không đúng hẳn nếu bảo rằng sự nói dối là một cần thiết. Nhưng tôi cảm thấy với Trường, rồi một lúc nào đó, rất dễ dàng, chàng đã hiểu. Những giải thích dài dòng với Trường không nên có. Nó tầm thường thế nào! Nó không xứng đáng với Trường.

Tôi đáp:

- Không anh ạ!

- Thế thì anh đoán lầm. Anh lại nghĩ là em đau, hay có một chuyện gì đó xảy ra trong thời gian anh vắng mặt mà em chưa cho anh biết.

Tôi đáp:

- Cũng có nhiều chuyện xảy ra, như chuyện Nhã lấy chồng, còn những chuyện khác, em xin nói cho anh rõ sau. Quên chưa nói bức điện tín và mấy lá thư của anh gửi về em đều nhận được. Điều em không ngờ là anh có thể về trước Nguyên Đan này.

Trường gật đầu:

- Chính anh cũng không ngờ, tưởng còn phải ở lại Âu Châu lâu hơn nữa. Vì thế mà anh mới đánh điện về cho em. Đến phút chót, một vài công việc đã được giải quyết sớm hơn kỳ hạn, thành ra về kịp ăn tết.

Trường cười:

- Đi xa cả năm, ngày Tết phải có mặt ở nhà.

Trường nhìn đồng hồ:

- Bây giờ anh đưa em về nhà đã chứ?

- Vâng!

Chúng tôi sánh vai nhau ra khỏi phòng đợi. Nắng chiều đã tàn. Vòm trời cao vút bắt đầu tạo thêm cho nó một chiều cao mới thăm thẳm hơn, chính là trên cái chiều cao thăm thẳm này mà lát nữa những chùm sao đêm đầu tiên sẽ mọc. Trường nắm lấy tay tôi. Đi bên chàng, một lần nữa, tôi cảm thấy yếu mềm và bé nhỏ hẳn lại. Trường vẫn là người đàn ông khác thường đó, một thứ mặt trời cho những cuộc đời đàn bà. Một cây thông đứng oai hùng và cách biệt trên đỉnh núi cao. Một cánh chim bằng bay trong không gian, tâm hồn là mây, cuộc đời là mệnh mông vô tận những chân trời.

Trên chiếc taxi trở về thành phố, Trường ôm chặt lấy tôi trong cánh tay khỏe mạnh. Chàng hôn tôi, tôi hôn trả lại chàng, cuồng nhiệt, nồng nàn, không đắn đo, không kìm giữ. Chàng về, lại đánh thức ở tôi những rung động bão táp nhất.

Vào tới đường Công Lý, Trường buông tôi ra. Một cánh tay ôm vòng lấy lưng tôi, chàng ngắm nhìn cảnh tượng phố phường Sài Gòn bắt gặp lại sau nhiều tháng xa cách bằng một cái nhìn yêu thích. Đã đến, đã ở lại, đã đi qua hàng trăm thành phố, thủ đô trên thế giới diễm lệ¹ gấp trăm lần Sài Gòn, nhưng Trường vẫn yêu Sài Gòn lạ lùng, những lần chàng trở về, Trường nói với tôi về Sài Gòn như vậy.

Theo Trường, Sài Gòn cũng có vẻ đẹp riêng tây mà không một thành phố nào có được. Cái đẹp độc đáo của Sài Gòn nằm trong những bức tường vàng nắng, những hàng cây xanh ngát, những mái ngói đỏ chói, và ban đêm thành phố mát rộng thênh thang, mỗi con đường là một thuyền gió mệnh mông tràn đầy. Lần này chàng về, Nguyên Đán sắp tới, thành phố nhộn nhịp như một ngày hội.

- Cho anh đi một vòng đã.

- Anh chưa muốn về nhà em?

- Chưa! Lát nữa. Đi một vòng với em cho anh được thấy bộ mặt của người tình ngay bây giờ.

Tôi cười:

- Người tình nào vậy?

- Em là người yêu. Sài Gòn là người tình. Gặp lại người yêu rồi còn phải gặp lại người tình luôn thể.

Thấy tôi ngần ngừ, Trường hỏi:

- Em không bận gì đấy chứ?

- Máy giờ rồi anh?

Trường ngạc nhiên:

- Đã 6 giờ 15. Sao em hỏi giờ hoài vậy?

Tôi nghĩ đến Phan. Tôi hẹn Phan 7 giờ. Nếu có đủ can đảm, tôi đã đòi Trường đưa ngay tôi về nhà, kiếm cách cáo từ chàng, chờ Phan tới đón. Không thể để cho hai người đàn ông chạm trán nhau ở nhà tôi được. Như thế, chẳng ra làm sao hết ². Nhưng can đảm ấy tôi không có được tới phút này, đúng vào lúc sự can đảm là một cần thiết nhất. Đó cũng tại vì tôi không nhất đán xóa bỏ được một thói quen đã trở thành một tự nhiên trong liên hệ giữa tôi và Trường từ trước tới giờ. Là chàng muốn gì, tôi nghe theo làm vậy. Mỗi lời nói của chàng là một mệnh lệnh. Mỗi ý muốn của chàng đều được thi hành. Chàng nói và tôi ngoan ngoãn vâng theo, không mấy khi từ chối hay phản đối.

Tôi đáp:

- Anh muốn đi đâu?

- Về khu chợ Bến Thành. Được không?

Tôi nắm lấy tay Trường:

- Anh bảo cho tài xế biết, anh muốn gì cũng được hết nhưng tới chỗ nào có điện thoại công cộng, anh cho em xuống một chút.

- Em cần gọi điện thoại?

- Vâng!

- Làm gì vậy?

- Em có cái hẹn, gọi điện thoại để hủy bỏ cái hẹn ấy.

- Ai vậy? Nhà gần đây không?

- Cũng gần.

- Anh đưa thẳng em đến đó có tiện hơn không?

Tôi ngẫm nghĩ rồi lắc đầu:

- Em muốn gọi điện thoại.

- Tùy em.

Tới một con đường có phòng điện thoại, tôi quay số gọi cho Phan. Cũng may Phan còn ở nhà. Bằng một vào lời lẽ vắn tắt, tôi nói cho Phan hay là bữa ăn tiệm để chiều mai, chiều nay tôi mắc bận. Phan hỏi tại sao. Tôi nói tôi sẽ cắt nghĩa cho Phan biết sau. Đoạn tôi đặt ống nói xuống, đi ra.

Trường mở cửa xe tới đón.

- Chúng mình đi bộ một lát?

- Vâng.

- Chờ anh trả tiền xe.

Tôi nhìn chiếc va-li nhỏ của Trường khi chúng tôi sánh vai nhau đi bộ trên đường Lê Lợi.

- Va-li lớn của anh đâu?

- Hãng máy bay sẽ cho đưa thẳng về chỗ anh ở. Anh đề nghị với em như thế này nhé. Chúng mình đi dạo khu này một lát rồi anh đưa em về nhà. Rồi anh sẽ về chỗ anh tắm rửa thay quần áo. Đừng ăn cơm nhà, chừng 8 giờ tới, anh sẽ đến đón em, chúng mình đi ăn cơm tiệm.

- Vâng.

- Anh mua cho em nhiều quà lắm. Cả cho Nhã nữa.

- Những gì vậy anh?

Câu hỏi cũng là do thói quen. Những lần trước Trường về, hai chị em ra đón ở phi trường đã tranh nhau đòi quà ngay từ lúc phi cơ hạ cánh. Tôi nhớ có một lần Nhã còn bắt Trường mở ngay va-li ở phòng đợi lấy luôn đồ tặng, không chờ về đến nhà. Tôi mắng thế nào nó cũng không chịu để cho Trường được yên. Hồi xong, tôi mới thấy là tôi không nên hỏi. Từ nay, tôi còn có quyền được nhận quà tặng của Trường nữa không? Câu trả lời là 'Không'!

- Nhiều lắm! Anh không nhớ được. Mua mỗi nơi một vài thứ. Đồ Ba Lê, đồ Luân Đôn, đồ Nhật Bản..., đủ hết!

Trường giơ một ngón tay:

- Có một bất ngờ, sẽ làm em ngạc nhiên.

Tôi nắm lấy tay Trường:

- Gì vậy anh?

- Đã nói là một bất ngờ.

- Em đoán được không?

Trường cười:

- Nếu em muốn. Nhưng đừng đoán làm gì vô ích, vì em không thể đoán trúng. Đó là thứ đồ anh chưa từng mua tặng em bao giờ.

Tôi lắc lắc tay Trường:

- Cho em biết ngay đi.

Trường mỉm cười nháy mắt, làm bộ bí mật:

- Bây giờ thì chưa được. Ráng chờ đến tối nay hay chiều mai, em sẽ biết.

- Tại sao anh chưa cho em biết?

- Tại anh muốn thế.

Chúng tôi len lách giữa một rừng người, tuôn chảy thành một dòng suối màu sắc rực rỡ trên hè đường. Những tiệm hàng chỉ mở vào dịp Tết dựng thành một hàng dài san sát.

Tôi hỏi Trường:

- Anh có thấy ở đâu như thế này không?

- Không! Cảnh tượng Sài Gòn những ngày trước Tết là một cảnh tượng duy nhất trên thế giới. Người Sài Gòn cũng vậy.

- Người Sài Gòn thế nào?

Trường đứng lại, giữa tôi đứng lại theo, làm bộ nhìn tôi đăm đăm. Chàng nhìn xong rồi, và chàng nói rất nghiêm trang:

- Đẹp nhất thế giới.

Nhiều người đi đường tuy vội vã, cũng quay sang nhìn tôi và tủm tỉm cười. Tôi nắm tay Trường:

- Anh làm trò hề rồi đó.

- Càng hay! Em không đúng là như thế sao?

Tôi đỏ cả mặt, sung sướng:

- Chỉ có anh nhìn thấy em như vậy.

Lúc sắp chia tay, Trường hỏi:

- Em muốn đưa Nhã đi cùng với chúng mình không?

Tôi phải ngẫm nghĩ đến nửa phút mới trả lời được:

- Tùy anh.

Trường cười:

- Tại sao lại tùy anh?

- Anh thích thế nào cũng được.

- Thôi! Để cô ấy ở nhà với chồng. Ngày mai gặp cũng được.

Sở dĩ tôi đắn đo vì một nửa tôi muốn Nhã cùng đi, một nửa tôi lại không muốn có Nhã. Tôi vừa thích đi chơi một mình với Trường, lại vừa muốn một sự có mặt của một người thứ ba. Đi chơi một mình với Trường, điều đáng lo ngại cho tôi là tôi sẽ không giữ được tình cảm của mình, và như thế là tôi không phải với Phan chút nào. Phan tin tưởng hoàn toàn ở sự thẳng thắn của tôi. Phan đã coi tôi là vợ, tôi không thể nào lừa dối Phan được.

Trường đưa tôi về tới nhà, hẹn 8 giờ 30 sẽ quay trở lại. Trước khi lên xe, chàng ôm hôn tôi đến nghẹn thở. Đóng cửa lại, tôi vào thẳng buồng ngủ nằm vật xuống giường. Thế này cũng đã thành thói quen. Khi nào có chuyện gì phải suy nghĩ, tôi đều phải trở về nhà vào buồng ngủ nằm xuống giường thì đầu óc rối loạn mới sáng suốt được đôi chút. Nghĩ lại chuyện ra phi trường đón Trường, cú điện thoại gọi cho Phan ban nãy và sự nhận lời đi chơi với Trường tối nay, tôi giận tôi không dứt khoát với những tình cảm của mình. Đi chơi thêm một lần nữa để làm gì? Càng quyến luyến nhau càng khó khăn thêm cái lúc phải trình bày hết sự thật.

Tôi còn có cảm tưởng như nếu cứ lần lữa chưa cho Trường biết ngay sự thật, những câu đáng lẽ phải nói hôm nay lại để đến ngày mai thì cuối cùng, tôi sẽ không nói được gì nữa. Khi đó sự việc sẽ nói thay cho tôi. Khi đó, Trường và Phan sẽ đụng đầu với nhau, khi đó cả hai đều ngỡ ngàng, và tôi sẽ có lỗi với cả hai người. Nằm nghĩ một lát, nỗi đau đớn buồn rầu lại đến với đầu óc tôi như một đám mây đen thành linh làm tối sầm một vùng trời biếc. Đổ lỗi cho ai bây giờ? Cho Nhã, cho Thiều đã thúc giục tôi phải nghĩ đến đời mình? Chuyện đó hoàn toàn vô lý. Hai đứa chúng nó thương yêu tôi thật tình, chỉ muốn cho tôi cái may mắn, cái tốt đẹp và những điều sung sướng, tôi không thể nào trách chúng nó được. Đổ lỗi cho Trường đã về chậm cho chính tôi đã không có quyết tâm đợi chờ chàng thêm một thời gian nữa? Có thể được lắm, và cũng có thể là đúng lắm. Nhưng bây giờ, đâu còn là lúc tìm xem lỗi ở người nào! Tôi đã lại thức, lại chảy nước mắt rồi đây! Giải pháp cuối cùng là nói hết cho Phan hay trả lại nhẫn đính hôn cho Phan, nói cho Phan biết là người yêu dấu một đời của tôi đã trở về. Như thế có được không? Câu trả lời là 'không được'! Tôi đã chịu ơn Phan nhiều, tôi không có quyền làm cho một người đàn ông khi chưa biết tôi đã sống những ngày tháng thật yên vui, tới lúc biết tôi rồi phải sống một đời đau khổ.

- “Thôi, tối nay mình đi chơi với nhau một lần cuối cùng nhé anh yêu dấu! Em nghĩ em cũng chỉ là một vương bận cho anh, em sẽ làm cho anh mất tự do, nếu tình yêu của chúng ta còn kéo dài thêm nữa. Một nhà thơ nào đó nói rằng ‘tình chỉ đẹp những khi còn dang dở’ ³. Nghe câu thơ này thấy nó tầm thường, nhưng sự tầm thường ở trường hợp em, có lẽ lại chính là sự thật.

Tôi dõng khỏi giường vào phòng tắm. Nước lạnh dội ủa trên da thịt làm cho tôi tỉnh táo lại được phần nào. Tôi tới ngồi trước bàn phấn nhìn mình trong gương. Tôi muốn trang điểm thật đẹp. Tôi muốn làm đẹp, một lần cuối cùng cho Trường.

¹ Có lẽ tác giả nên dùng những chữ như: sầm uất, tấp nập..., thì hơn. Vì đẹp (diễm lệ) hay không là tùy người đối diện. Với hầu hết dân chúng trên thế giới, bất luận là quốc tịch nào, đều cho rằng nơi họ cư ngụ là “đẹp hơn cả”, cho dù nơi đó dưới cặp mắt của những người khác là “lạc hậu” hay “quê mùa”...

² Chẳng ra thể thống gì hết?

³ Xuân Diệu.

Chương 10

Trường lùi lại một bước. Tôi sung sướng đứng im cho chàng ngắm nhìn. Đôi mắt chàng chạy lướt trên thân hình tôi, là một vuốt ve nồng nàn làm cho tôi rạ rục. Hàng trăm người đàn ông đã nhìn tôi, chưa từng một người đàn ông nào biết nhìn tôi như vậy. Trước cái nhìn của Trường, tôi có một cảm tưởng mình là một người đàn bà khác thường, không giống với một người đàn bà nào khác.

- Em không trang điểm thì thôi, đã trang điểm thì phấn son gặp em là một hạnh phúc lớn. Thôi, chúng mình đi!

- Anh có xe đấy ư?

Trường chỉ tay ra ngoài đường:

- Và xe sẽ chở em đến tất cả những nơi nào em muốn đến.

Tôi gọi u già lên, dặn coi nhà rồi sánh vai Trường đi ra. Chiếc xe hơi tôi nhìn thấy không phải là chiếc xe của Trường.

- Xe kia đâu?

- Một người bạn mua lại rồi. Nói đúng hơn, anh bắt nó mua lại.

Tôi ngạc nhiên:

- Sao vậy?

- Trong thời kỳ anh đi vắng, anh cho nó mượn nó dùng thế nào bây giờ anh không còn nhận được ra là xe của anh nữa. Thế có khiếp không? Thôi thì bắt nó lấy luôn! Chiếc xe kia anh tạm mượn của một người bạn khác. Sáng mai, anh sẽ ra hãng đặt mua một chiếc xe mới. Em thích kiểu xe nào? Màu gì?

- Tại sao anh hỏi em vậy?

- Tại sao không hỏi?

Tôi cười:

- Anh mua xe này, đổi xe nọ đã nhiều lần. Có bao giờ anh hỏi ý kiến em đâu?

- Đúng! Nhưng từ nay trở đi khác. Làm gì, anh cũng sẽ hỏi ý kiến em. Mua xe cũng vậy.

Tôi dịu dàng:

- Bao giờ anh cũng tự do, tự do làm những điều anh yêu thích. Không bao giờ em dám ngăn cản anh một chuyện gì hết. Anh là người đàn ông mà không một người đàn bà nào có quyền ngăn cản hoặc làm cho đời sống vương bận.

Trường cười:

- Nhưng nếu một lúc nào đó, anh thích bị ngăn cản, anh thích được vương bận?

Tôi lắc đầu:

- Không bao giờ có như thế hết.

- Có chứ.

- Nếu có cũng chỉ là một vấn đề thời gian. Trong một thời gian nào đó mà thôi. Rồi những ràng buộc với anh sẽ trở thành một giam cầm.

Trường lái xe từ từ trên những đường phố. Khuôn mặt chàng trông nghiêng in lên một

nền nhà cửa và cây cối thoang thoảng lùi ngược. Nét mặt chàng trang nghiêm.

Lông mày chàng hơi nhíu lại. Như điều tôi vừa nói có làm cho chàng suy nghĩ. Từ lúc chàng về, Trường đã nhiều lần tỏ ý với tôi là lần này chàng sẽ không đi xa nữa, chàng đã chán ngấy những cuộc hành trình, những chuyến viễn du, những lần xuất ngoại, và những thuyền nửa đời lênh đênh, bây giờ về hạ neo vĩnh viễn ở bến. Tôi biết Trường thành thật, bởi cái lẽ giản dị là chàng chưa từng nói dối bao giờ. Nhưng biết đâu, chàng chỉ thành thật với chàng lúc này, rồi lúc khác chàng thay đổi ý kiến. Chàng cũng thành thật vô cùng trong sự thay đổi ấy.

- “Có thật là anh không xê dịch nữa không, anh yêu dấu? Có thật là cánh chim bằng muốn đậu xuống, đám mây thôi bay đi, ngọn gió thôi thổi tới, và dòng sông chảy ra đại dương đời mệnh mông muốn trở lại thành một dòng sông bé nhỏ trong đồng? Có thật thế không? Nếu em có hỏi, em biết trong thâm tâm anh, anh không trả lời được. Khuôn mặt anh nghiêm trang thế kia, tức là những câu nói của em đã làm cho anh suy nghĩ. Cho tới những giây phút này, em vẫn không thể tưởng tượng nổi ra anh như một người cha, như một người chồng. Mà anh chỉ là anh. Mãi mãi chỉ là anh. Một người đàn ông đặc biệt khác thường, ở ngoài mọi đời sống kẻ khác.

Tôi xích lại thật gần, đặt đầu vào vai Trường. Chúng tôi cũng im lặng một lát, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng. Trường nhìn xuống tôi, chàng hôn nhẹ lên mái tóc tôi, chàng định nói gì đó rồi lại thôi. Xe chạy ra phía bờ sông. Gió Bạch Đằng mát rượi. Những cặp tình nhân lững thững dắt tay nhau giữa một bầu trời đùa nghịch ồn ào. Những ánh đèn le lói ở phía bên kia bờ sông. Mặt nước đoán thấy sâu, tối, và những kẻ đã đoán thấy nhịp nước vỗ đập thành một điệu xôn xao rì rầm.

Để phá tan một im lặng có thể làm cho buổi tối mất vui từ những giây phút khởi đầu, tôi hỏi nhỏ:

- Đi đâu bây giờ anh?

- Đưa em đi ăn.

- Tiệm nào?

- Một bữa cơm Việt Nam. Một bữa cơm Việt Nam 100%.

Tôi nghĩ đến những tiệm cơm Việt Nam chật chội, đầy đặc những khuôn mặt, ồn ào những tiếng động. Tôi muốn đến một nơi yên tĩnh.

Cuối cùng chúng tôi chọn một tiệm cơm tây nổi tiếng bên vùng Khánh Hội. Khung cảnh tiệm ăn rất ấm cúng. Một vài đám khách vừa ăn vừa thì thầm nói chuyện. Trường đưa tôi tới một bàn ăn nhỏ ở một góc phòng. Chàng hỏi khi người bồi bàn tiến lại với một tấm thực đơn trên tay:

- Em uống một chút rượu?

Tôi gật đầu:

- Vâng.
- Ăn xong chúng mình đi đâu?
- Tùy anh.
- Em thích đi nghe nhạc hay đi xem chiếu bóng?
- Anh muốn thế nào cũng được.

Trường ngạc nhiên:

- Ô hay! Sao hôm nay em không có ý kiến gì thế?

Tôi dịu dàng:

- Anh có ý kiến cho cả hai chúng mình không được hay sao?

Trường nhìn tôi đăm đăm rồi chàng lắc đầu, mỉm cười:

- Em là người đàn bà dịu dàng nhất thế giới.

Những lời khen ngợi của Trường lúc khác làm tôi sung sướng. Lúc này, chàng càng khen ngợi tôi bao nhiêu, tôi càng ngấm ngấm đau đớn bấy nhiêu. Tôi biết rằng ngày mai đây và cho tới mãi mãi, chàng chẳng thể khen tôi được nữa. Chàng sẽ nhìn tôi bằng những ý nghĩ khác. Và tới một ngày kia, chàng sẽ quên tôi như lãng quên một con đàn bà tầm thường. Chàng nhìn thấy tôi khác thường, trong ki thật sự, tôi chỉ là một người đàn bà cũng tầm thường như tất cả những người đàn bà khác. Thảm kịch cho cả hai chúng tôi là ở chỗ đó. Giờ phút của sự thật tàn nhẫn sắp tới rồi. lát nữa, đêm nay thôi, bởi vì tôi quyết định không lần nữa tới ngày mai để làm gì.

Muốn thế, tôi phải có can đảm. Tôi tìm can đảm ấy bằng rượu. Người bồi bưng ra một xô nước đá. Trong xô là một chai rượu chát.

Khi rượu được rót ra hai cái ly thủy tinh có chân, tôi cầm ngâ lấy một ly nâng lên:

- Mừng anh!

Trường mở lớn cặp mắt vui thú:

- Xem chừng em nhất quyết uống rượu.
- Anh tưởng em đùa sao?
- Em vừa nói mừng anh. Mừng gì?
- Mừng anh trở về.

Trường nâng ly theo:”

- Mừng cho hai chúng mình gặp lại nhau.

Tôi cố giấu xúc động, bởi phút này tôi lại muốn òa khóc bằng cách nâng ly lên uống thẳng một hơi. Trường cười lớn thành tiếng:

- Hay lắm!

Chàng cũng uống một hơi cạn. Người bồi rót tiếp rượu bào ly tôi. Trường nói khi tôi thò tay định cầm lấy ly rượu mới:

- Coi chừng kéo say đó em!

Tôi nghiêng đầu nhìn màu rượu đỏ thắm:

- Rượu chát mà!

Trường giơ ngón tay:

- Đừng tưởng! Rượu chát mà uống nhiều cũng say lắm đó.

- Em muốn say hôm nay.

Tôi uống hết ngay ly rượu thứ hai. Khi men làm cho thân thể tôi bưng bưng, thái dương hăm hập và tim đập mau trong lồng ngực. Tôi biết hai gò má đang ửng hồng và cái nhìn tôi long lanh. Và tôi đã có đủ can đảm cảm nhận thiết.

Trường uống thật nhiều mà không say. Cái nhìn của chàng chỉ hơi nồng nàn thêm một chút. Trong bữa ăn, tôi đòi chàng kể chuyện về những vùng chàng đã tới trong chuyến đi xa kéo dài gần một năm.

- Hôm em đưa anh đi, trời mưa phải không?

- Vâng, mưa khá lớn.

Trường cười:

- Anh nhớ rồi. Hôm đó em nói trời mưa là nước mắt khóc người đi của người ở lại. Chuyến đi của anh hình như chỉ có trận mưa ấy ở phi trường, còn thì tới đâu, hình như cũng có mùa xuân và nắng ấm. Một tháng ở Paris và Luân-Đôn có tuyết, bây giờ là ở giữa mùa đông, nhưng thời tiết cũng khô ráo lắm, và mưa thì họa hoằn không đáng kể. Về tới Sài Gòn bây giờ cũng nắng nữa. Năm nay, anh sống với trời xanh và nắng vàng gần như từ tháng giêng tới tháng chạp.

Câu nói của Trường, 12 tháng sống phiêu bạt nay đây mai đó của Trường làm tôi liên tưởng tới một năm sắp tàn của mình. Trời hình như lúc nào cũng mưa. Sáng đã dầm dề,

chiều còn lóát thướt. Đêm nằm nghe mưa rơi, tới lúc thức dậy mưa còn nặng hạt. Hình như có một bài hát hay một bài thơ nào đó đã nói đến thứ mưa khắp ấy, mưa ngoài trời, trên phố, trên cây, còn mưa trong lòng người ¹. Đời tôi, của năm sắp phai tàn này ở giữa trận mưa liên miên không như vậy. Và đó cũng là một lý do hết chịu đựng nỗi sự cô đơn.

Tôi mơ màng trong sự buồn rầu dịu dàng vừa đấy. Trường nhận thấy ngay sự thay đổi này:

- Em làm sao thế?

Tôi chối:

- Không! Chỉ hơi say một chút.

- Đang vui em bỗng buồn. Nhìn mắt em, anh biết!

Tôi nhìn ly rượu:

- Uống rượu say hay buồn lắm phải không anh?

- Tùy.

- Tùy là thế nào?

Trường cất giọng:

- Có những người uống rượu say rất vui. Như bọn thủy thủ quốc tế gặp anh ở những bến tàu. Họ uống rồi ca hát, cười nói nghiêng ngả. Họ đập phá đôi khi, cũng có một hai người buồn. Đó là những anh chàng mới đi biển, nhớ nhà hay tưởng nhớ đến người yêu xa. Nhưng phần lớn vui thật ồn ào, thật sảng khoái. Lại có những người say thì đau đớn, điên dại, khóc lóc. Rượu khi đó là một liều thuốc quên đời.

Trường giơ tay nhún vai:

- Vấn đề là cuộc đời còn nguyên vẹn đó. Không quên dễ dàng như vậy được!

Tôi hỏi:

- Anh thì thế nào?

- Rượu?

- Vâng. Anh có say bao giờ không?

- Có chứ!

- Lúc say anh có đập phá như lính thủy thủ hay anh khóc lóc?

Trường cười lớn vui thú:

- Không đập phá, cũng không khóc. Chỉ nhớ em, những lúc xa em, nhớ ấm áp và rất dịu dàng.

- Anh cứng cáp, anh đúng là đàn ông. Em đàn bà, em khác.

Tôi nâng ly uống hết và nói:

- Em sắp say rồi, và em sắp muốn khóc rồi đây!

Tưởng chỉ là câu nói đùa, mà nói xong, nước mắt tôi ứa ra. Tôi cúi đầu xuống, cố giấu, không muốn cho Trường nhìn thấy cặp mắt tôi nhòa lệ.

Trường thấy. Chàng đặt nhẹ tay lên vai tôi:

- Em làm sao thế?

Tôi nói không ngẩng đầu lên:

- Anh đưa em về.

- Không đi đâu nữa?

Tôi lắc:

- Không! Anh cho em về nhà. Em có chuyện muốn nói cho anh biết.

Trường băn khoăn:

- Em có làm sao không?

- Có sao đâu? Em chỉ muốn về nhà.

- Chuyện gì? Nói ở đây không được sao?

- Chuyện dài lắm. Nói ở đây không tiện!

Trường cười:

- Đến lượt em bí mật ghê.

Tôi buồn rầu:

- Em thật tình không muốn như thế.

Trường gọi bồi, trả tiền, đẩy ghế cho tôi đứng lên. Ra đến ngoài đường, con đường Trịnh Minh Thế tuy mới hơn 9 giờ tối đã vắng lắm, chỉ còn lác đác dăm bảy bóng người đi lại.

Trời đầy sao trên đầu, những vì sao cũng buồn rầu như cặp mắt tôi ngó nhìn lên chúng. Trường nhìn sang bằng cái nhìn trên nghịch. Chàng toan cười, nhưng thấy khuôn mặt tôi quá chừng nghiêm trang, chàng thôi không cười nữa. Chúng tôi vào xe. Tuy đoạn đường về nhà ngắn ngủi và tuy đầu óc hoang mang chưa biết nói với Trường như thế nào cho thật gọn gàng, sáng tỏ. Tôi cũng xích gần chàng, đặt hẳn đầu tôi lên vai chàng. Một lần cuối cùng, tôi muốn được thấy tôi nhỏ lại, bên cạnh cuộc đời chàng mênh mông, con người chàng to lớn. Tôi đang sống những phút buồn rầu của đời tôi, nhưng tôi cũng biết rằng những giây phút buồn rầu này, tôi nhớ mãi một đời.

Xe chạy từ từ. Những bóng lá trên đầu thấp thoáng rồi mất đi cho những khoảng trống hiện ra. Bỗng tôi nói:

- Không bao giờ em quên được buổi tối hôm nay.

- Thế ư?

- Vâng. Chính vì thế mà ban nãy em đã khóc.

Im lặng một quãng, chừng như Trường đang ngạc nhiên về cái thái độ lạ lùng, buồn vui bất chợt của tôi lắm lắm. Chàng toan hỏi điều gì đó, lại thôi. Tôi gọi:

- Anh à!

- Anh đây!

- Anh cho em được nói trước với anh một điều này.

Trường hỏi dịu dàng:

- Lát nữa về nhà nói cùng một thể không được sao?

- Em muốn nói bây giờ. Lát nữa là chuyện khác.

- Điều thứ nhất là?

- Em xin lỗi trước về tất cả những điều lát nữa em sẽ nói với anh.

- Nhưng tại sao lại xin lỗi?

- Anh sẽ biết! Cho em xin lỗi đã.

Giọng tôi khản khoản, đau đớn, khẩn cấp. Trường ngẫm nghĩ rồi gật đầu:

- Được! Còn điều thứ hai?

- Là anh biết cho, biết cho em đừng bao giờ quên, dù là thế nào. Trong trường hợp nào em cũng yêu anh.

Tôi nói tiếp với Trường, còn với chính tôi nữa:

- Anh ở trong tâm hồn em. Em yêu anh mãi mãi.

Trường hôn nhẹ tóc tôi:

- Anh biết thế từ lâu. Em cần gì phải nói.

- Cần! Cần cô cùng! Anh nhớ thế cho em!

- Anh nhớ.

Cho tới lúc xe ngừng lại trước cửa nhà, chúng tôi không nói với nhau một lời nào nữa. Sau này nhớ lại, những phút im lặng ấy thật trầm trọng, trầm trọng một vẻ khác thường. Chùng như Trường đã đoán hiểu được phần nào. Chùng như không rõ. Tôi chỉ thấy là chàng vẫn bình tĩnh như không, nét mặt trông nghiêng vừa tình cảm, vừa cứng rắn của chàng đẹp hơn bao giờ hết. Chàng tắt máy xe. Chàng xuống xe, đi vòng sang, mở cửa cho tôi bước xuống. Tôi gục đầu vào vai chàng, đứng im một giây, nhắm mắt lại. Thành phố chung quanh chợt im lặng hẳn, như đời sống ngừng lại, không còn một tiếng động nào. Rồi chúng tôi vào nhà.

¹ Đó là nhạc phẩm “Mưa” của cổ nhạc sĩ Văn-Phụng. (Mưa rơi... rơi trên đường...)

Chương 11

Một cái tết Nguyên Đán đã qua. Đã hết một năm. Đã hết 12 tháng của một năm đem lại cho cuộc đời của tôi nhiều biến chuyển lớn lao nhất. Đúng như tôi đã long trọng hứa lấy Phan, tôi đã nhận Phan làm chồng. Đám cưới được cử hành đúng như dự định, vào một ngày gần Tết.

Như mọi đám cưới, như mọi hôn lễ, ngày một người đàn bà lên xe hoa về nhà chồng là một ngày vui. Tôi muốn nghĩ cho tôi cũng vậy. Ai cũng cho là tôi sung sướng. Chính đứa em gái tôi, chính Nhã, đứa em gái đã sống chung với tôi từ nhỏ, hiểu tôi hơn ai hết, cũng tưởng làm như vậy, tưởng rằng tôi vui, tôi sung sướng, tôi hạnh phúc hoàn toàn.

Khgi mọi chuẩn bị đã hoàn tất, ngày lành tháng tốt đã chọn xong, những thiệp báo hỷ đã được gửi đi, những đồ mừng và những lời chúc tụng đã được gửi đến thì một buổi trưa,

một đoàn xe hơi đã đến đậu trước cửa nhà. Hôm đó, tôi không còn là con Tuyền lặng lẽ, thích đọc những tờ thư cũ, thích nghe mưa, và thích những hàng áo màu nâu buồn rầu, màu đen đơn giản nữa. Mà tôi đã là một cô dâu, chờ một chú rể tới.

Lúc giúp tôi một tay trong buồng ngủ, Nhã cài hoa lên mái tóc cho tôi, đã hỏi:

- Chị thấy thế nào?

- Em hỏi mơ hồ chị không hiểu.

- Cảm giác của chị đó. Đó là điều em muốn biết. Hoang mang hay hồi hộp?

Tôi lảng tránh câu hỏi bằng cách hỏi lại Nhã:

- Trước kia em thấy thế nào?

Nhã cay mảy, cố nhớ lại, rồi lắc đầu mỉm cười:

- Buồn vui lẫn lộn à, khó nói lắm!

- Chị cũng vậy.

- Nhưng chị vui chứ?

- Đã đành là chị vui. Em hỏi lạ không!

- Em rất bằng lòng chị đã nghe em. Chị cứ chờ anh Trường mãi thì lỡ hết một đời. Chị thấy không? Anh ấy đánh điện tín báo tin về nhé, rồi anh ấy về thật. Về thật mà không thềm đến thăm chị. Lạ lùng và kỳ cục như thế là cùng. Anh ấy không yêu thương gì chị hết.

Tôi dịu dàng:

- Đánh dây thép là một chuyện. Anh ấy bận rộn không về được là một chuyện khác.

Nhã tức tối:

- Em đã nói cho chị biết rồi mà sao chị không chịu tin em. Anh ấy có về thật. Có người trông thấy mà. Trông thấy rõ ràng anh ấy đi trên đường Tự Do, uống rượu say, cười nói vang động, khoác tay một con mụ đàn bà.

Tôi điềm đạm:

- Có lẽ họ trông lầm.

Nhã giãy nảy:

- Làm thế nào được!

- Thiếu gì người đàn ông giống anh Trường, mà không phải là anh Trường.

- Bây giờ chị lại nói trái ngược lại. Chị vẫn bảo anh Trường là một mẫu đàn ông duy nhất, không có ai giống hết.

Tôi mỉm cười:

- Thế thì chị làm.

- Chị làm là cái chắc. Cũng may mà chị đã nhìn thấy. Hôm nay cưới chị em mới hết lo đấy nhé.

- Lo gì?

- Lo phút cuối cùng chị đổi ý, không bằng lòng lấy anh Phan nữa.

- Làm gì có chuyện đó? Em chỉ nói vậy!

Ở một trường hợp khác, tôi đã cải chính cho Trường, mắng Nhã hồ đồ hỗn láo. Bệnh vực chàng. Nhưng hôm đó tôi đã nín thinh. Không phải là tôi không muốn bênh vực, mà không dám lên tiếng bênh vực. Phải, tôi không có quyền, chẳng còn một quyền gì hết, kể cả cái quyền nói tốt, nói hay cho chàng.

Trường đã ra khỏi đời tôi rồi. Vĩnh viễn. Ngay từ buổi tối chàng đưa tôi đi ăn ở Khánh Hội, rồi sau đó tôi đòi chàng đưa về nhà. Buổi tối hôm ấy và cái gì xảy ra sau đó, chắc chắn suốt đời tôi còn nhớ rõ từng chi tiết một...

Khi tôi đẩy cửa bước vào, bật đèn, căn nhà sáng lên trong một im lặng đầy và lớn. Nhưng u già đã ngủ từ lâu, hắc thế. Tôi cất tiếng gọi, nhưng không thấy u ta trả lời. Tôi mỉm cười nói với Trường:

- Anh ngồi chơi, em vào lấy nước cho anh.

Tôi vừa quay lưng đi vào nhà trong thì cánh tay tôi đã bị bàn tay Trường nắm lại, một nắm lại chặt cứng, quết liệt.

Tiếng Trường trang nghiêm, rành rọt:

- Tuyền, anh hỏi.

Tôi trả lời, hơi thở đã run run, tuy tôi đã cố gắng bình tĩnh:

- Anh bảo gì em?

- Có chuyện gì thế?

Tôi gượng cười:

- Anh ngồi, em lấy nước cho anh uống đã.

- Không cần lấy nước. Anh không uống, anh cũng không khát. Có chuyện gì cần nói với anh, nói ngay đi.

Tuy giọng Trường dịu dàng và ôn tồn mà tôi đã nghe thành một mệnh lệnh.

- Vâng, có.

- Chuyện quan trọng không?

- Quan trọng.

Trường buông tay tôi ra. Chàng nắm mạnh làm cho cánh tay tôi đau nhói. Hai chúng tôi đứng yên ở chỗ cũ, trong dáng điệu cũ, tôi cúi đầu xuống như muốn né tránh được lâu chừng nào hay chừng nấy cái nhìn, cặp mắt của Trường.

- Chuyện chúng mình phải không?

- Vâng.

- Để em hỏi trước em một điều đã. Em đã suy nghĩ kỹ càng chưa?

- Em đã nghĩ đi nghĩ lại hàng trăm lần.

- Như thế tức là em đã thận trọng và đắn đo lắm. Nhưng, em thấy cần thiết phải cho anh biết ngay bây giờ, như thế này không?

Tôi gật đầu:

- Em thấy là cần thiết.

- Đừng quên là anh đi xa mới về. Đừng quên là anh đi xa một năm, anh mới về chiều nay!

- Em không quên điều đó.

- Thế mà em vẫn cứ nhất định nói ngay?

- Để lâu cũng thế mà thôi. Em quý trọng, em kính mến anh vô chừng. Chính vì thế mà em phải nói ngay, dù là em không muốn nói chút nào.

Trường vòng tay ôm lấy tôi, chàng kéo sát tôi lại gần chàng. Hai cánh tay chàng khép lại, tôi gục đầu vào ngực chàng. Chúng tôi đứng như thế thật lâu, thật im lặng. Cuối cùng Trường buông tôi ra. Chàng nói:

- Chúng mình lại đây.

Trong đêm khuya im lặng hoàn toàn, với Trường ngồi lặng lẽ trước mặt, tôi nhớ tôi đã nhìn xuống những ngón tay tôi, nhìn xuống ly nước để trước mặt và lấy hết can đảm, tôi đã nói, tôi đã nói được. Nói cho Trường biết tất cả những chuyện xảy ra ở nhà trong thời gian Trường vắng mặt. Về đám cưới của Nhã, về những ngày tôi đau nặng phải vào trong bệnh

viện. Về bức điện tín nhận được khiến tôi tưởng còn lâu lắm Trường mới về. Rồi là sự xuất hiện của Phan trong cuộc sống hoang mang buồn thảm của tôi. Cuối cùng là tôi đã nhận lời lấy Phan. Áo cưới đã may, thiệp đã in, mọi người đã biết, và ngày cưới đã được ấn định.

Tôi nói bằng một giọng đều đều không vui, không buồn, nói chuyện tôi mà khách quan như nói chuyện một người đàn bà khác. Tôi đã phải cố gắng, một cố gắng phi thường mới có được thái độ đó. Kỳ thực là tôi đã trình bày với Trường về hoàn cảnh mới của tôi, bằng một tâm trạng đau đớn cùng cực muốn che giấu.

Đêm trôi đi từ từ. Thỉnh thoảng một tiếng xe chạy qua ở một phố xa, tiếng xe vọng tới càng làm cho im lặng thêm đầy thêm lớn. Trước mặt tôi, Trường hút thuốc lá, chăm chú nghe, không nói một lời nào. Không, chàng có định nói:

- Để cho anh hỏi.

Tôi lắc đầu:

- Cho em nói hết đã. Anh muốn hỏi gì, em sẽ xin trả lời anh sau.

Tôi nói tiếp cho Trường nghe là tôi đã nhìn thấy tôi thật rõ ràng lần này. Trước kia tôi đã nhìn, nhưng tôi không thấy. Tôi vẫn đinh ninh tôi là một người đàn bà đặc biệt, có đủ điều kiện và tinh thần và tình cảm để sống với một mối tình lớn. Có đủ sức mạnh và niềm tin để tham dự vào cuộc phiêu lưu đến tận cùng. Nghĩa là xứng đáng với tình yêu của Trường. Xứng đáng với con người chàng khác thường, với tâm hồn chàng cao hơn. Nhưng cuối cùng là tôi đã lầm. Tôi chỉ là một con đàn bà tầm thường. Tôi chỉ thích hợp với những cái nhỏ nhặt, những cái thấp kém, những cái bình thường.

- "Và em xin anh tha lỗi cho em, cho em được sống với cuộc đời tầm thường hèn mọn của em."

Khi tôi nói xong, lại một khoảng im lặng kéo dài. Tôi có cảm tưởng Trường đang chăm chăm nhìn tôi. Chàng nhìn tôi, và lần đầu tiên trong đời chàng, chàng khám phá, thấy ở tôi một người đàn bà khác.

Tôi lên tiếng, nhắc lại câu đã nói:

- Bây giờ thì anh đã hiểu tại sao em đòi anh phải đưa em về nhà. Còn giấu anh thêm một phút nào là không phải với anh thêm phút ấy. Anh tha tội cho em. Thật tình em thấy không xứng đáng với anh. Chính vì thế, em đã nhận lời lấy Phan.

Một tiếng ghế động. Một điều thuốc được dụi cho tắt đi trên cái gạt tàn được đặt ở giữa bàn. Trường đứng lên. Tôi rưng rưng nhìn theo chàng. Trường cúi đầu, bước mấy bước, cặp lông mày chàng hơi nhíu lại. Rồi chàng quay lưng lại tôi, lưng thưng ra gần cửa sổ, nhìn ra mặt đường khuya. Qua bờ vai Trường bất động, tôi nhìn thấy một khoảng phố, một phiên trời đêm. Những chùm lá rì rào trong gió. Một gò mái nhà nổi hình sau một thân cây. Một ánh đèn từ trên cao ngó xuống, ánh sáng buồn bã, xanh lạnh...

Những ý nghĩ đã chạy qua đầu óc Trường trong mấy phút chàng đứng quay lưng lại, bất động như thế, tôi không bao giờ được biết. Nhưng lời lẽ tôi vừa trình bày, trong một im lặng

như tờ, còn như vang ngân bằng một thứ âm thanh lạ lùng trong không khí.

Một lát rồi Trường hồi, không quay trở lại:

- Chuyện đó xảy ra từ hồi nào?

- Dăm bảy tháng trước đây. Em không nhớ. Cũng không có gì đáng quan trọng.

Đầu Trường cúi thấp thêm một chút nữa. Tiếng chàng nhỏ hơn, thoáng một chút xa vắng mênh mông:

- Phải! Nghĩ cho cùng, cũng chẳng có gì đáng quan trọng hết. Đời sống bây giờ như thế. Đời anh, đời em, cuộc sống của mọi người... Tình yêu, hạnh phúc, xem chừng đều không còn một ý nghĩa đáng kể nào hết. Tất cả đều có thể coi như đứng đắn. Nhưng tất cả cũng lại có thể coi như một trò đùa!

Tôi hiểu câu nói của Trường như một trách móc nặng nề và cay đắng. Chàng có quyền như thế, hơn thế! Chàng có quyền nói tôi những điều tàn tệ hơn. Tôi nghĩ chàng còn có thể lớn tiếng sỉ nhục tôi hay đánh cho tôi vài cái tát.

Tôi dờn ghế đứng lên, lại gần chàng. Tôi gục đầu vào vai chàng. Trường hơi rùng mình. Chàng cứng người lại, những bắp thịt rắn rồi chuyển động sau làn vải áo. Nhưng chàng vẫn nhìn ra ngoài đường đêm, không quay trở lại.

- Em đã xin anh tha tội cho em.

- Nếu em có tội, tội lỗi của em không thể nào tha thứ được, và có xin cũng vô ích. Tội càng nặng hơn. Nhưng anh nghĩ em không đáng trách. Người đáng trách là anh. Hà, thật tình là có nhiều lúc anh quên em là một người đàn bà. Anh chỉ còn nhớ em là tình yêu của anh, mà quên em là một người đàn bà. Đáng lý ra, anh phải nghĩ đến chuyện này từ lâu. Bằng sự xa cách rồi sẽ làm cho chúng ta xa nhau và mất nhau hẳn.

Trường bật lên một tiếng cười nhỏ:

- Bây giờ nghĩ đến chuyện đó thì đã muộn!

Sau câu nói này, Trường mới quay lại:

- Phải thế không?

Tôi cúi đầu, đứng im không nói. Trường đưa hai tay giữa lấy hai vai tôi, nghiêm trang:

- Ngẩng đầu lên!

Tôi làm theo mệnh lệnh của chàng. Chàng lại nói:

- Nhìn thẳng vào mắt anh.

Tôi nhìn vào mắt chàng, tôi lại làm theo mệnh lệnh của chàng. Tới giờ phút này, trên một ý

nghĩa nào đó, thật sự là giữa tôi và Trường cũng chưa có gì thay đổi. Chàng vẫn là người đàn ông ra lệnh cho tôi. Ra lệnh sống. Ra lệnh chết. Ra lệnh đau đớn. Ra lệnh sung sướng. Và tôi vẫn là con đàn bà nhắm mắt nghe theo những mệnh lệnh của Trường.

- Bây giờ cho anh hỏi vài điều.

Tôi ghen ngào:

- Em đã thừa với anh hết.

- Anh biết! Anh hiểu. Nhưng còn một vào điều em chưa nói, và anh muốn biết. Em trả lời cho anh được chứ?

- Vâng.

- Điều thứ nhất, Phan là ai?

- Một công chức.

Trường gật gù:

- Một công chức. Có biết anh không?

- Không!

- Đúng như thế?

- Vâng. Phan chưa từng bao giờ thấy anh, nghe ai nói đến anh.

Xem chừng Trường hài lòng về sự Phan với chàng là một người hoàn toàn xa lạ.

Trường buông vai tôi ra. Chàng quay lại nhìn qua khung cửa ra mặt đường khuya như cũ. Phản ứng trầm lặng của Trường trước tin tôi nhận lời lấy Phan ở ngoài dự tưởng của tôi, khiến cho tôi bối rối. Nếu chàng nóng nảy, lớn tiếng hay la lối, không chừng tôi lại dễ đổi phỏ hơn. Chàng im lặng khiến tôi đứng ngẩn người không biết phải làm thế nào. Tôi đã nói hết cho Trường hiểu. Nhưng nếu đêm nay là đêm cuối cùng, sau đó có thể suốt một đời người không còn đêm nào như đêm nay nữa, thì còn lại hàng nghìn điều tôi chưa kịp nói ra.

- Anh lại ngồi đây với em.

Trường gật, nhưng chàng vẫn đứng đó. Bây giờ hướng mắt của Trường trông lên như chàng đang tìm đọc ý nghĩa những vì sao lấp lánh trên nền trời giữa những chùm lá, những mái nhà.

- Bao giờ?

Tôi hiểu ngay chàng định hỏi chuyện gì. Tôi đáp:

- Trước Tết.

- Nghĩa là chỉ còn vài tuần nữa?

- Vâng.

- Nghĩa là mọi người đều đã biết?

- Vâng. Không phải số đông, nhưng một phần.

- Em đau trận ấy có nặng lắm không?

- Em tưởng đã chết!

Giọng Trường trầm trầm:

- Anh rất ân hận.

- Những ngày đó là những ngày đau buồn và đen tối nhất của em.

- Anh biết. Này Tuyền!

- Dạ!

Chàng quay lại:

- Mặc dầu mọi chuyện có thể xem như đã quá muộn, em đã đắn đo và em đã quyết định, nhưng nếu anh yêu cầu em xóa bỏ hết, không có đám cưới, không có hôn nhân nào nữa, em có nghe anh không?

Tôi bối rối đến cực điểm. Câu hỏi, nghĩ cho cùng là một tất nhiên, sớm muộn thể nào chàng cũng sẽ hỏi tôi câu đó, vậy mà Trường đã hỏi một cách thật bất ngờ. Tôi không biết làm gì hơn là đi vòng từ sau lưng tới trước mặt Trường, ngã vào chàng. Lần này thì tôi khóc, khóc thật sự, khóc thả giàn, khóc như mưa như gió.

Tôi vui đầu vào vai Trường, nước mắt tôi chảy ràn rụa. Tôi vẫn yêu chàng quá chừng. Tôi vẫn yêu chàng trên hết. Người đàn bà nhất định không muốn cứng rắn, muốn ra khỏi một cuộc tình chỉ đem lại cho mình khổ đau hơn là hạnh phúc, người đàn bà đó, ở tôi không còn nữa. Trường ôm chặt lấy tôi, chàng để mặc cho tôi khóc. Khóc quả là một cần thiết. Chưa biết sống chết như thế nào, nhưng tôi phải khóc, phải khóc trước đã.

Tôi nghe thấy tiếng Trường trên mái tóc:

- Nín đi! Chúng mình đang nói chuyện.

Tôi nói giữa hai dòng lệ chảy:

- Em nói hết rồi. Anh nói gì thì nói đi. Trời ơi! Tại sao anh không về! Tại sao anh bỏ em một mình lâu vậy? Người đàn bà không thể sống một mình! Em buồn, em giận anh, em đã đốt

hết những thư từ anh gửi cho em rồi đó, anh biết không? Có những lúc tuyệt vọng, em còn mong anh đừng về nữa cho xong! Đừng bao giờ chúng mình thấy mặt nhau nữa cho xong.

Chờ tôi nói xong, Trường lên tiếng:

- Em vẫn chưa trả lời câu hỏi của anh.
- Em không biết trả lời thế nào!
- Em biết!
- Thần trí em bây giờ rối loạn.

Tôi lại khóc:

- Em chỉ muốn chết. Đó, em trả lời anh rồi đó! Em chỉ muốn chết!

Trường dịu dàng:

- Chúng mình lại ghé ngồi.

Mái tóc tôi vẫn đặt trên vai chàng, tôi bước theo Trường. Và khi hai chúng tôi ngồi xuống đi-văng, mái tóc tôi vẫn ở yên trong vị trí cũ. Căn phòng mờ mờ ánh sáng. Đêm cuối cùng đây. Người ta không nói tạm biệt với tình yêu bao giờ. Mà vĩnh biệt. Ngày mai, khi trời sáng, khi ngày dưng, khuôn mặt đời sống thành linh đổi khác. Những dấu chân tôi sẽ đặt trên một con đường mới, mái tóc tôi vĩnh viễn không bao giờ còn được đặt lên vai chàng như đêm này, như phút này, tôi nghĩ vậy, và trong tình linh nảy sinh một ý tưởng kỳ lạ. Đó là: nếu đêm nay là đêm cuối cùng cho chúng tôi, thì cũng xin là đêm cuối cùng cho tất cả cuộc đời. Xin đừng có ngày mai nữa. Tờ lịch đêm nay, xin là tờ lịch cuối cùng trên cuốn lịch. Khoảng thời gian còn lại của đêm nay, xin là khoảng thời gian cuối cùng, những mái nhà, những hàng cây của thành phố này, trong đêm này, xin nhất loạt đổ sập. Mọi hiện hữu xin xóa bỏ hết, kể cả tôi, kể cả Trường. Tình yêu đã tan vỡ thì xin hết thủy cũng biến thành hư không.

Trường nói:

- Trả lời câu hỏi của anh.

Tôi rối loạn:

- Anh hỏi em thế nào?
- Nếu bây giờ anh bảo em vất bỏ hết, đi theo anh, em có bằng lòng không?

Tôi lại khóc. Nhưng lần này tôi trả lời Trường. Tôi trả lời mê sảng và thành thật. Tôi trả lời điên cuồng và nồng nàn. Tôi gật đầu lia lịa. Mái tóc tôi vùi sâu vào vai Trường hơn nữa.

- Em bằng lòng! Em bằng lòng!

Thái độ của tôi chừng như làm cho Trường bàng hoàng. Tôi trả lời chàng một cách thật cuồng nhiệt, nhưng cũng một cách thật đau đớn. Chừng như chàng hiểu như vậy. Sự im lặng kéo dài cho tôi biết là Trường đang suy nghĩ. Chàng suy nghĩ thật lâu, sự suy nghĩ ở chàng có một vẻ gì thật bất thường.

Không biết bao nhiêu thời gian trôi qua. Chợt Trường đẩy nhẹ tôi ra, đứng lên. Tôi níu áo chàng lại:

- Ngồi đây với em.

Trường mỉm cười, dịu dàng:

- Em muốn anh ngồi lại sao?

Tôi gật, ôm chặt lấy chàng, buộc chàng phải ngồi xuống:

- Em muốn, em muốn!

- Muốn anh ngồi đây đến bao giờ?

- Hết đêm nay. Tới sáng mai... Mãi mãi...

Trường gật:

- Anh sẽ ở đây với em mãi mãi.

Chàng lại ngồi với tôi một lát nữa. Chàng lại suy nghĩ nữa trong im lặng, rồi chàng nói:

- Nhưng bây giờ thì anh về.

Thấy Trường đứng lên, tôi ngạc nhiên, ngạc nhiên thành thực:

- Anh bảo anh ở lại đây với em...

Trường mỉm cười:

- Anh đã đi đâu? Anh còn ở đây mà.

Chàng lại đến đứng trước khung cửa mở rộng, tưởng chừng như đêm đó, suốt buổi tối tới nửa khuya đêm đó, khung cửa sổ với những chùm sao và những bóng lá bên ngoài đã có một sức thu hút đặc biệt khác thường đối với chàng. Chàng lại nhìn thật lâu ra trời đêm. Chàng nói, tiếng trầm thấp im lặng:

- Bây giờ anh mới nhìn thấy em, nhìn thấy em một cách rõ rệt không nhầm lẫn. Em không phải là một người đàn bà của những cuộc phiêu lưu, một đời sống gió bão. Mà với em, phải là những ngày tháng êm đềm, một hạnh phúc đơn giản, bình yên. Từ trước đến giờ, anh vẫn chỉ muốn em cùng tham dự với anh vào một cuộc phiêu lưu. Em không phải là người đàn bà của sự tham dự đó.

Chàng ngừng lại một giây rồi mới nói tiếp:

- Phải! Đúng là bây giờ anh mới thấy rõ! Thấy rõ như vậy!

Chàng chợt quay lại. Ánh đèn tỏa nghiêng trên khuôn mặt chàng làm cho cái nhìn của chàng sâu thẳm. Phút này, tôi quên hết. Quên Nhã, quên Phan, quên một ngày cưới đến gần, và đêm nay, mà tôi đã định là đêm vĩnh biệt. Trường đứng đó. Tôi chỉ còn là một sở hữu, một đồ vật của chàng. Vây bọc lấy tôi là một không khí huyền hoặc. Tôi bàng hoàng và tôi chờ đợi.

- Anh nói anh dành cho em một sự bất ngờ trong số những quà tặng anh mang về cho em, em đoán được sự bất ngờ đó là gì không?

Tôi lắc:

- Em chịu!

Tôi cố đoán, cũng vẫn không đoán được:

- Anh không chịu cho em biết ngay. Anh bảo ngày mai anh mới cho em biết.

Trường gật đầu:

- Anh nói thế thật. Nhưng bây giờ thì anh đổi ý kiến rồi. Em có thể biết ngay bây giờ.

Chàng thò tay vào cái túi áo, mắt vẫn nhìn tôi, dịu dàng chàng gọi:

- Lại đây!

Tôi đứng lên, từ từ tiến đến. Trường rút bàn tay chàng khỏi túi áo. Trong tay chàng một cái hộp gấm đỏ.

- Anh mua nó ở một tiệm kim hoàn lớn ở Paris. Buổi chiều hôm đó, anh nhớ là anh đã nhớ em ghê gớm.

Trường từ từ mở nắp hộp. Trong hộp sáng óng ánh một chiếc nhẫn kim cương. Tôi giật mình nhớ đến một chiếc nhẫn đính hôn khác. Chiếc nhẫn của Phan mà tôi đã tháo ra cất đi trước khi ra phi trường đón Trường.

Chừng như Trường đoán được ngay ý nghĩ thầm kín của tôi. Chàng tah3n nhiên:

- Em đã nhìn thấy một chiếc nhẫn tương tự như thế này rồi phải không?

Tôi ấp úng chưa biết trả lời thế nào. Trường nói tiếp:

- Không sao! Chiếc nhẫn này tới muộn một chút. Nhưng không sao, không sao. Đưa tay em đây!

Chàng lại ra lệnh, và tôi lại nghe theo mệnh lệnh của chàng. Tôi đưa bàn tay ra. Trường

nhẹ nhàng nhắc chiếc nhẫn khỏi cái hộp gấm, lồng chiếc nhẫn vào ngón tay cho tôi.

Tôi cúi xuống với chiếc nhẫn đính hôn Trường vừa lồng vào ngón tay. Cử chỉ của chàng vừa dịu dàng vừa trang trọng, chừng như vừa có một vẻ gì tinh nghịch giấu cợt, lại vừa cực kỳ nghiêm trang buồn bã.

Hai đứa chúng tôi đứng thật gần nhau. Dưới ánh đèn, cái bóng dáng đầy vẻ phong sương ngang tàng của chàng phủ kín lên cái bóng tôi bé nhỏ.

Tôi ghen ngào:

- Em không ngờ.

Tiếng Trường:

- Em nhận không?

Tôi gật đầu, nước mắt lại ràn rụa. Trường nói:

- Một người đàn ông khác đã làm như anh vừa làm, đã đeo vào ngón tay em một chiếc nhẫn đính hôn. Nhưng đây mới là chiếc nhẫn đầu tiên, lời đính hôn thứ nhất.

Tôi gật, gật liên hồi:

- Vâng, vâng!

- Ở Ba Lê, ở Đông Kinh, anh đã nghĩ đến lúc này. Chúng ta đứng đối diện thật gần như thế này. Và anh đeo nhẫn này cho em. Anh đã thực hiện được điều anh muốn làm. Thế là đủ.

Chàng hôn nhẹ lên mái tóc tôi:

- Chúc em sung sướng.

Tôi chưa biết nên có thái độ nào, phải nói với Trường như thế nào. Tôi chưa biết tôi nên cười thật lớn, cười với một hạnh phúc tột đỉnh hay khóc, khóc với một bất hạnh tận cùng, thì Trường đã nâng tay tôi lên, và chiếc nhẫn được tháo ra. Trường bỏ chiếc nhẫn vào cái hộp gấm, đẩy lại cho vào túi. Chàng vòng hai tay ôm chặt tôi.

Tôi ngửa mặt lên, và chúng tôi hôn nhau. Những trao hôn nồng nàn mê đắm giữa Trường và tôi đã có thật nhiều lần. Nhưng sau này nhớ lại, tôi chỉ còn muốn nhớ lần trao hôn đêm đó. Tôi tan nhòa vào chàng. Đất trời chung quanh biến mất trên một chỗ đứng nào, giữa không gian và thời gian mãi mãi, mệnh mông chứ không phải trong căn phòng khách và gần cửa sổ chúng tôi hôn nhau đã gói trọn trong lần trao hôn đó. Tất cả những giấc mơ, những mộng tưởng, những buồn vui, những tiếng cười, những giọt lệ một đời đã đánh dấu bằng lần trao hôn đó. Tất cả những xâu chuỗi kỷ niệm óng ánh muốn lưu giữ trong đáy cùng trí nhớ. Những kỷ niệm đó sau này lúc nào cũng như một rừng hoa thơm ngát trong một góc vườn kín khuất, mà tâm hồn tôi không ngừng viếng thăm.

Lúc Trường buông tôi ra, chàng nâng cằm tôi lên, nhìn thật lâu vào đôi mắt tôi. Chàng mỉm

cười, lắc đầu:

- Em khóc nhiều quá!

Tôi ghen ngào:

- Em làm khác được sao?

Trường gạt đầu:

- Phải khác. Trong lúc khóc, người ta chết. Anh không muốn cho em khóc. Hứa với anh từ bây giờ trở đi, không bao giờ em khóc nữa.

Tôi quay mặt đi. Điều này, tôi không hứa với Trường được, khó quá! Hứa làm sao nổi! Trong tôi, còn một hồ đầy nước mắt chưa chảy ra. Tôi sẽ còn khóc, còn khóc nhiều lần. Nhưng chàng đã bắt tôi quay lại, cho chúng tôi đối diện, cho chúng tôi nhìn nhau như cũ.

- Hứa đi. Anh muốn em hứa!

Tôi nuốt lệ gạt đầu:

- Em xin hứa. Em xin cố gắng.

Trường lại nhìn tôi lại một lần nữa. Thật lâu. Như chàng muốn thu hấn hình tôi vào trí nhớ và kỷ niệm của chàng. Mỗi chàng phác một nụ cười. Chàng đặt nhẹ tay lên vai tôi. Rồi quay gót chàng đi ra.

Cánh cửa mở ra tới nửa chừng. Một vệt ánh sáng từ phía ngoài chảy vào. Cái bóng Trường đổ nghiêng trên thềm cửa. Tôi gọi theo:

- Anh!

Trường đứng lại, nhìn tôi không nói.

- Ngày mai anh có trở lại?

- Em muốn anh trở lại sao?

- Vâng, em muốn.

Trường dịu dàng gạt đầu:

- Nếu em muốn, anh sẽ trở lại.

Cánh cửa từ từ khép lại sau lưng Trường. Tôi đứng im, nghe tiếng giày chàng bước xuống bậc thềm. Chàng đã ra tới ngoài đường. Chàng hiện lên giữa khung cửa sổ vẫn mở rộng trong một khoảnh khắc. Tôi chạy ra cửa sổ nhìn theo. Phút đó tôi lại muốn kêu tên chàng thật lớn, kêu chàng trở lại. Nhưng cổ họng tôi cơ hồ bị lấp kín, tôi không kêu lên được một tiếng nào. Phút đó, tôi muốn mở cửa chạy raleo lên xe đi theo Trường, yêu cầu chàng đưa

tôi thật xa khỏi ngôi nhà tôi đang ở, thành phố tôi đang sống, tới một chân trời, một thế giới khác. Nhưng sự ước muốn như thét lớn thành tiếng trong đầu mà hai chân tôi lại chôn chặt xuống đất, không tài nào nhúc nhích và cử động được.

Tôi thấy Trường mở cửa xe bước lên. Chàng không quay lại nên không nhìn thấy tôi. Chàng vào ngồi trước tay lái, hai bàn tay đặt song song trên bánh lái, mái tóc cúi xuống như đắm chìm trong suy nghĩ. Tôi theo dõi chàng hồi hộp. Tôi thầm mong chàng mở cửa xe bước xuống, trở lại, đẩy cửa, đi vào, tới gần tôi ôm lấy tôi. Phải, sau này nhớ lại cái đêm cuối cùng lạ lùng đó, tôi biết tôi không hề nhớ lắm. Đích thực là tôi đã muốn chàng bỏ đi, chúng tôi thôi nhau. Nhưng cũng đích thực là tôi muốn chàng ở lại, tôi từ hôn với Phan, mặc cho dư luận chê cười, mặc cho Phan đau khổ, tôi với chàng lại có nhau như cũ...

Hai ước muốn trái ngược cùng có trong một lúc! Ước muốn nào thật hơn? Ước muốn nào mãnh liệt hơn ước muốn nào? Thú thật là không bao giờ tôi trả lời được mấy câu hỏi đơn giản này. Không bao giờ! Tôi chỉ mang máng cảm thấy chừng như trong tôi có hai con người, như hai mặt của một tấm gương. Như mặt này là hình cho mặt kia là bóng. Và tôi thì sống lẫn lộn, lúc với hình, lúc với bóng, không phân định.

Máy nổ, chiếc xe lăn bánh, lìa khỏi lề đường. Tôi vẫn đứng sững, hai mắt trân trân nhìn theo cho đến khi chiếc xe mất, đi về cuối phố. Tôi đứng thật lâu trong đêm mênh mông không còn một tiếng động nào. Rồi những sự việc của buổi tối lần lượt trở về trong trí nhớ. Vậy là Trường đã trở về sau một chuyến đi xa. Chúng tôi đã gặp nhau. Tôi đã lựa chọn, đã quyết định nói ngay cho Trường biết về chuyện tôi sẽ lấy Phan cuối tháng này.

Chàng hỏi tôi nếu chàng yêu cầu tôi hủy bỏ hôn lễ, tôi có làm theo không. Tôi trả lời chàng là hôn lễ sẽ hủy bỏ nếu chàng muốn. Rồi chàng đeo vào tay cho tôi chiếc nhẫn cưới, và chiếc nhẫn cưới được thu hồi lại ngay sau đó. Rồi tôi nói là tôi muốn chàng trở về lại ngày mai, và chàng trả lời chàng sẽ trở lại. Thế là thế nào? Thế là tan vỡ hay đoàn viên? Thế là thôi hay vẫn tiếp tục? Mất hay còn? Đoạn tuyệt một cuộc tình hay một cuộc tình vẫn tiếp nối? Tôi trở lại ghế bành ngồi xuống băng khuâng, bàng hoàng với tất cả những phân vân đó trong đầu.

Câu chuyện đời tôi kể đến đây đã gần như chấm dứt. Trường về, hẹn đến tối mai chàng sẽ lại, nhưng tôi linh cảm rằng chàng gặp tôi đêm đó là lần cuối cùng.

Sáng hôm sau Nhã tới, tôi kể cho Nhã biết là tôi đã mời Trường về nhà, cho chàng biết rõ những gì đã xảy ra cho đời tôi trong khi Trường vắng mặt. Cũng là sự tôi quen Phan trong trường hợp nào, tại sao tôi nhận lời lấy Phan.

Nhã hỏi:

- Phản ứng của anh Trường ra sao?

- Anh Trường lặng im, không nói gì hết.

Nhã lẩm bẩm:

- Lạ thật! Không tức giận? Không hoảng hốt?

Tôi cười buồn:

- Chị chưa đủ để anh Trường phải tức giận. Cũng không có một chuyện nào ở đời có thể làm cho anh Trường hoảng hốt.

Nhã cau mày:

- Mà làm sao chị phải trình bày ngay như vậy?

- Chị không thể để chậm lại. Như thế, chị sẽ có lỗi với anh Trường rất nặng!

- Có gì bắt buộc chị phải 'khai báo' tường tận từ đầu đến cuối như thế đâu?

- Tất nhiên, không có gì bắt buộc. Nhưng trước sau và trong bất cứ trường hợp nào chị cũng không muốn giấu diếm anh Trường điều gì hết.

Nhã có vẻ không bằng lòng:

- Qua chuyện chị kể lại, chị nói chị tầm thường không xứng đáng. Tại sao chị phải nói thế? Nói như thế để làm gì?

- Đó là sự thật.

Tôi đưa cho Nhã mấy thứ quà Trường mua cho nó. Tôi giấu, không nói đến chuyện chiếc nhẫn đính hôn mà Trường đã lồng vào ngón tay cho tôi. Giữa tôi và Trường đã đích thực có một lễ cưới. Trời đất làm chủ lễ. Tình yêu làm nhân chứng. Chúng tôi, trên một ý nghĩa nào đã lấy nhau giữa sự im lặng không cùng của đêm khuya. Hôn lễ ấy cuộc đời không bao giờ biết được. Kể cả Phan. Kể cả Nhã. Không nên cho họ biết để làm gì. Tôi và Trường đã có với nhau những cái riêng tây, những cái khác thường mà người đời thường không bao giờ biết được.

Nhã hỏi:

- Anh Trường có hẹn trở lại không?

Tôi gật đầu:

- Có!

Nhã kêu lớn:

- Trở lại? Bao giờ?

- Chiều mai! Tối mai, không rõ. Nhưng anh Trường có hẹn trở lại.

- Ngộ nhớ đụng đầu với anh Phan thì sao?

Tôi thần nhiên:

- Thì đành!

nhã lại được dịp lắc đầu, kêu lớn:

- Chị không có thái độ gì hết!

Tôi gật đầu:

- Em lắm! Có chứ!

Nhã nhăn nhó:

- Chị còn bảo em lắm nữa! Em đã biết ngay mà! Anh Trường về là bao nhiêu quyết định trước của chị tan thành mây khói ngay. Thái độ là thái độ thế nào?

- Chị để tùy anh Trường quyết định.

- Quyết định cho ai?

- Cho Phan, cho chị, cho anh ấy! Anh ấy muốn thế nào cũng được.

Nhã vùng vằng:

- Thái độ của chị làm em không bằng lòng chút nào!

Tôi nhún vai:

- Chị rất ân hận.

- Như thế là chị không đường hoàng với anh Phan. Với cả anh Trường nữa. Và với cả chính chị. Chưa bao giờ em thấy chị lạ lùng như thế này! Em không còn nhìn thấy chị là chị nữa!

Tôi cười buồn:

- Chê chị lắm lắm!

Nhã nói rất hỗn láo:

- Tất nhiên là không ngại khen vào đâu được!

Sau đó nó đứng lên bỏ về, mặc dầu tôi đã cố giữ lại. Máy thứ quà tặng của Trường, không biết là vô tình hay hữu ý, nó cũng bỏ quên luôn, không thèm cầm theo. Cánh cửa đóng sập lại sau lưng Nhã rồi mà tôi còn lặng người trên mặt ghế. Nhã đòi tôi phải có một thái độ đường hoàng. Tôi cũng muốn như vậy. Từ xưa đến giờ, tôi vẫn cố gắng sống thật đường hoàng, với chính tôi, cũng như với người khác, trong tình yêu cũng như trong đời sống hàng ngày. Nhưng cuộc đời có những lúc thật lạ lùng thật khó hiểu, và sống đường hoàng đâu phải là một chuyện dễ dàng như Nhã tưởng.

nhã không có vấn đề nào hết. Cuộc đời của Nhã từ lúc nó lớn lên cho tới lúc nó yêu, lấy chồng, về nhà chồng, có con, là hình ảnh của một con đường thẳng, một con đường một chiều, không có những nẻo ngang, không có những ngã rẽ. Tôi thì trái ngược lại. Nhiều lúc tôi không còn là tôi. Tôi trong tình yêu và cái tôi thật tột là hai con người hoàn toàn khác biệt.

Có điều là Nhã đã giận oan tôi. Tôi nói là chiều mai Trường sẽ trở lại. Chàng có thể đựng đầu với Phan, tôi để mặc cho chàng quyết định, như trong thâm tâm tôi biết, hay là tôi linh cảm thấy chắc chắn như vậy, là điều mà Nhã lo ngại sẽ không bao giờ xảy ra. Bởi cái lẽ giản dị là Trường đã quyết định thật. Lúc chàng mở cửa xe bước lên, không nhìn trở lại, lúc chiếc xe phóng đi trên mặt đường về khuya, từ trong khung cửa nhìn theo, tôi chỉ còn thoáng thấy một mái tóc, một bờ vai của chàng, thì cái hình ảnh đó là Trường, với tôi, đã là cái hình ảnh cuối cùng.

Ngày hôm sau, Phan tới lúc 6 giờ. Phan hỏi tại sao chiều hôm trước tôi không đi ăn cùng Phan được, tôi trả lời Phan là tôi bận giải quyết một vấn đề quan trọng. Phan ngập ngừng mãi rồi mới dám hỏi:

- Anh biết được không?

Tôi nói:

- Anh chỉ nên biết như vậy. Việc em phải giải quyết quan trọng đến mức em không thể nào gặp anh được.

Phan không dám hỏi thêm nữa. Tôi ngồi nói chuyện với Phan đến 8 giờ thì đuổi khéo Phan về. Tuy đã linh cảm thấy, nhưng trong tôi vẫn còn hy vọng mong manh là Trường sẽ tới. Hy vọng tan biến. Trường không trở lại. Buổi tối hôm đó cũng như buổi chiều sau nữa. Cho tới ngày tôi lên xe hoa về nhà chồng.

Trường đã ra khỏi đời tôi. Không bao giờ tôi còn được gặp lại chàng. Yêu chàng vĩnh viễn trong tâm hồn, dành cho tình yêu tôi một chỗ đứng không bao giờ mất trong trí nhớ, tôi muốn nghĩ về sự không trở lại của Trường như thế này.

Lý do thứ nhất: riêng chuyện tôi không đợi chờ chàng, hoặc đã tỏ ra giao động trong sự đợi chờ, đã đủ làm cho Trường thất vọng. Như thế là tôi không vững niềm tin. Như thế là đã chớm nở trong tôi một niềm ngờ vực. Đó là cái thái độ mà một người như Trường không thể nào chấp nhận được. Với Trường, như thế là tôi đã có ý định bỏ cuộc mặc dầu ý định đó chưa thực hiện xong xuôi hoặc là đang thực hiện mà huey bỏ đi cũng vậy. Tình yêu tuyệt đối đổ vỡ không cần bằng một hành động nào, mà từ trong ý tưởng. Sự lung lay của tôi, cuối cùng đã không được Trường tha thứ.

Lý do thứ hai: Trường hằng nhìn tôi như người đàn bà của một tình yêu, và của một người. Trường đã yêu tôi qua hình ảnh ấy, chàng đã muốn là hình ảnh ấy. Và cái hình ảnh ấy đã đổ vỡ (#1) khi tôi nói tôi đã quen biết một người đàn ông khác. Như thế, không phải là Trường ghen dẫu. Chàng không thêm ghen với bất cứ một người đàn ông nào vì, và sự thật đúng là như vậy với tôi, không một người đàn ông nào xứng đáng bắt chàng phải bận tâm tới.

Tôi cũng đã nói với Trường như vậy:

- Anh không cần biết Phan là ai. Phan chỉ là một người đàn ông bình thường như trăm ngàn người đàn ông khác.

Nhưng cái chuyện là đã có người đàn ông thứ hai tới, cuộc đời của tôi với Trường hết đẹp. Con người của tôi với Trường hết hay, vì thế mà chàng bỏ đi.

Sau này, có một vài lần nói chuyện với Nhã, khi tâm sự muốn tỏ lộ không kèm giũa được, chúng tôi nhắc đến Trường. Nhã có đưa ra hai lý do đó. Biết nhận xét như thế, Nhã cũng đã thông minh và hiểu đời lắm. Nhưng Nhã mới hiểu tới một mực nào, chưa hiểu tới cái đỉnh chót vót, cái đáy cùng thẳm tình yêu. Nhất là chưa hiểu được Trường qua cái toàn vẹn tốt đẹp khác thường của con người chàng.

Sự Trường ra khỏi đời tôi, không trở lại ngày hôm sau, không trở lại bao giờ nữa, tôi muốn hiểu là một lý do khác với hai lý do tôi vừa nói. Đó là chàng muốn sống rất thành thật với chàng, với tình yêu của chúng tôi từ phút đầu tiên đến phút cuối cùng.

Trở về sau một chuyến đi xa, điều mới lạ mà Trường khám phá thấy ở tôi là con người tôi thực ra cũng vẫn thu hẹp trong những kích thước hữu hạn. Yêu, tôi cũng chỉ yêu được tới một mức giới hạn nào đó. Buồn vui, đau đớn, đam mê, tôi cũng chỉ vui, buồn, đau đớn hay đam mê được tới một giới hạn nào đó. Cuộc phiêu lưu của tôi ra khỏi cuộc đời, vẫn còn cần thiết một con đường trở về. Tôi không phải là cái khác thường, sự tuyệt đối, là tình yêu mà Trường muốn có. Chàng đã muốn có một cái không bao giờ có được. Chàng đã muốn sống một cái tôi không thể nào cùng sống với chàng được. Khám phá ra sự thật này, chàng đã bỏ đi, cho tôi được sống cuộc đời tầm thường, nhưng cũng là cuộc đời đích thực của tôi. Bỏ đi, Trường biểu tỏ cho tôi hay một lần cuối cùng là chàng vẫn yêu tôi, nghĩa là chàng muốn giữa mãi ở tôi một ảnh hình [\(#2\)](#) không bao giờ thay đổi.

Khoảng thời gian về say này, đôi khi tôi được nghe nói đến Trường. Mới tháng trước đây thôi, một người bạn của Phan ăn cơm ở nhà. Người bạn vừa trở về từ ngoại quốc.

Lúc bữa ăn đã xong, tôi vào nhà trong cho hai người đàn ông tự do nói chuyện với nhau, tôi thoáng nghe thấy người bạn của Phan nhắc đến một người tên là Trường mà ông ta gặp ở La Mã.

Tên Trường được nhắc đến làm tôi hồi hộp lắng tai nghe. Phan hỏi:

- Người bạn anh vừa nói làm gì?

- Đại diện cho một số hãng buôn quốc tế. Anh ta đi đây, đi đó quanh năm. Loại người đặc biệt nhất của thời đại này, của trái đất hơn là của một quốc gia. Của tất cả những vùng trời hơn là của một vùng trời nhất định.

Tiếng cười của Phan hiện lành:

- Nghĩa là trái ngược hẳn với loại người đứng yên một chỗ, ở yên một chỗ như tôi?

Tiếng cười của người bạn:

- Đúng vậy! Buổi tối ở La Mã, tôi đã được Trường cho sống một đêm La Mã thật đế vương. Anh đưa tôi đến những nơi chốn ăn chơi thanh lịch nhất. Mà hình như không có gì ở La Mã nơi nào trên thế giới, thủ đô nào, kinh thành nào đối với anh ta cũng quen thuộc như Sài Gòn, quen thuộc với chúng mình. Anh ta có hỏi thăm tôi về chuyện Sài Gòn, nói lâu ngày chưa về. Không biết Sài Gòn thay đổi như thế nào.

Câu chuyện càng nghe càng làm cho tôi hồi hộp. Tôi chờ người bạn nói thêm là Trường hỏi thăm đến một người đàn bà tên là Tuyền, nàng còn sống hay chết, nàng sống sung sướng hay đau khổ, nàng có tìm thấy được cho nàng sự bình yên? Nhưng không, người bạn không nói gì thêm nữa. Câu chuyện giữa Phan và ông ta cũng ngừng lại ở đó. Sau đó ông ta cáo từ. Tôi từ nhà trong ra chào. Lúc người bạn Phan ra cửa, tôi đưa tiễn ra đến hè đường. Tôi định hỏi thêm chuyện ông ta về Trường. Nghĩ thế nào, tôi lại thôi. Hỏi làm gì? Cân gì phải hỏi? Ở một nơi thật riêng tây, thật kín khuất trong tâm hồn tôi, vẫn có một loài hoa nở đẹp, hương thơm dịu dàng mà bay lan cùng khắp cõi đời.

Lúc quay trở vào, tôi muốn nghĩ là Trường đã hỏi thăm người bạn về tôi. Muốn nghĩ, để trả lời Trường, bằng tưởng tượng. 'Anh yêu dấu, em xin trả lời bằng tưởng tượng':

- "Dưới những hàng cây và những ánh nắng của thành phố này, từ hết một mùa mưa tới khởi đầu một mùa nắng, vẫn có một người đàn bà tên là Tuyền tiếp tục sống những tháng ngày phẳng lặng. Nói rằng người đàn bà ấy sung sướng hay đau khổ, cũng đều không đúng hết. Một đời sống có khi tới lúc không còn khổ đau, không còn sung sướng. Đó là đời sống của em hiện nay. Nhưng nhờ anh, em đã có được sự bình yên. Tất cả những điều em có được cho đời em bây giờ, chính là nhờ anh mà có. Vĩnh biệt anh, anh yêu dấu! Em chúc anh sung sướng. Em chúc anh mạnh khỏe. Xin anh đừng quên em".